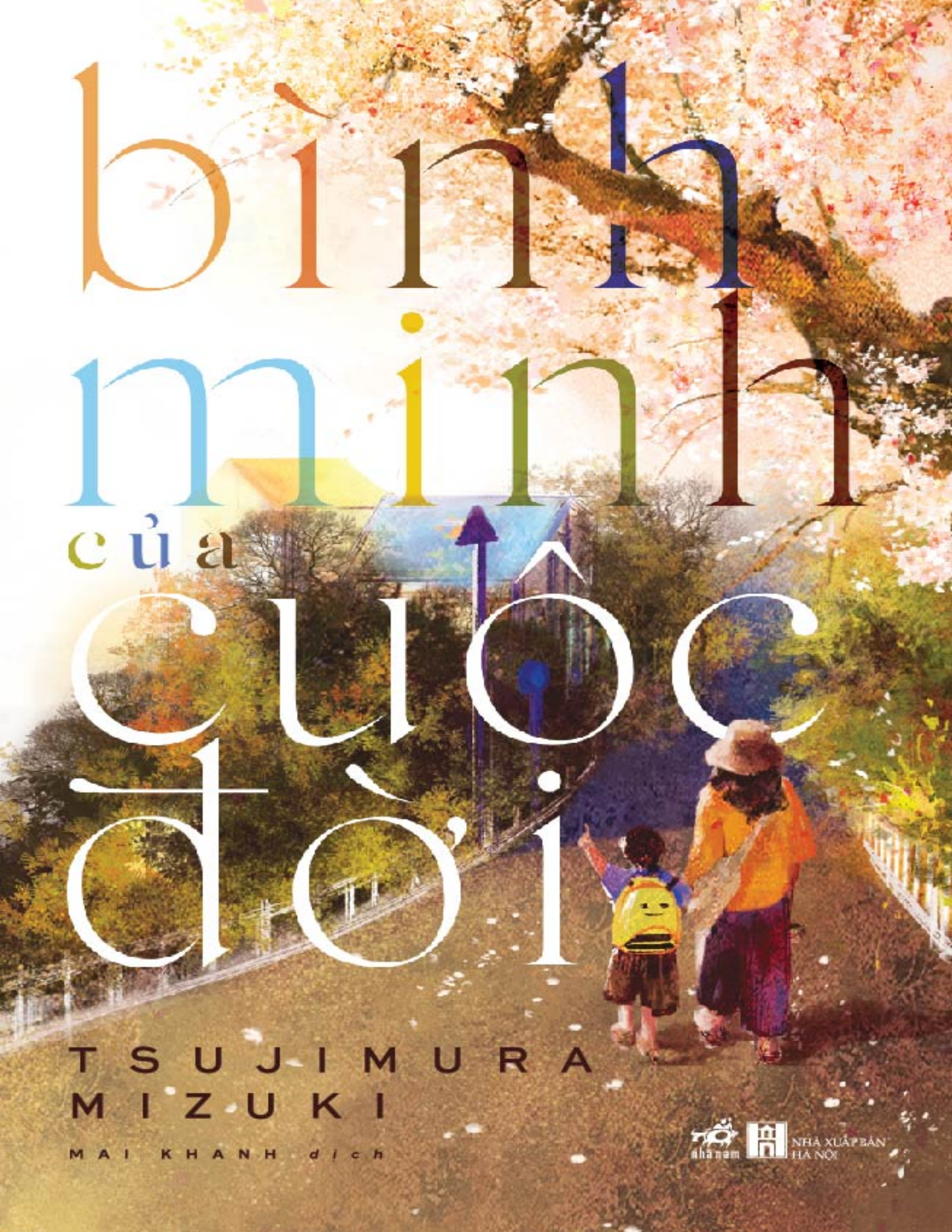


The background of the cover is a watercolor illustration. At the top, there are branches with pink and white blossoms. Below this, a path leads through a forest with trees in shades of green and yellow. In the distance, a small house with a blue roof is visible. A purple arrow points upwards from the path towards the house. In the lower right foreground, a woman wearing a wide-brimmed hat and a purple skirt is walking away from the viewer, holding the hand of a small child. The child is wearing a yellow backpack with a smiley face and brown shorts. The title 'bình minh của cuộc đời' is overlaid on the illustration. The words 'bình' and 'minh' are in large, multi-colored letters (orange, brown, blue, green, and dark brown). 'của' is in smaller, multi-colored letters. 'cuộc' and 'đời' are in large, white, serif letters.

bình minh của cuộc đời

T S U J I M U R A
M I Z U K I

M A I K H A N H d i c h



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

BÌNH MINH CỦA CUỘC ĐỜI

Tác giả: Tsujimura Mizuki

Người dịch: Mai Khanh

Phát hành: Nhã Nam

Nhà xuất bản Hà Nội 11/2019

Chương I

BÌNH YÊN VÀ SÓNG GIÓ

(I)

Chuông điện thoại reo.

“Lại nữa rồi,” Satoko chuẩn bị sẵn tinh thần.

Chiếc điện thoại cố định để ở phòng khách của căn hộ hai phòng ngủ là vật dụng có cũng được, không cũng chẳng sao. Vì dạo gần đây, cả bố mẹ đẻ và bố mẹ chồng chị đều đã chuyển qua gọi thẳng vào điện thoại di động, thành ra gọi đến số máy bàn có chẳng cũng chỉ là mấy công ty bất động sản hoặc thực phẩm chức năng. Kể ra cắt hợp đồng luôn cũng được, nhưng cắt công đi làm mấy thủ tục ấy thì phiền quá, đâm chị cứ để kệ như vậy.

Gần đây, chiếc điện thoại bàn đó lại đổ chuông.

“Vâng, nhà Kurihara xin nghe ạ.”

Dù biết là thừa thãi, song chị vẫn xưng tên.

Vẫn không thấy tiếng ai đáp lại ngay. Đầu dây bên kia bị bao trùm bởi một sự tĩnh lặng tăm tối, chẳng rõ có người ở đó thật hay không.

Satoko bắt đầu nhận được những cuộc điện thoại im lặng mà chị đoán có thể là trò đùa của ai đó từ một tháng trở lại đây. Chúng đến không thường xuyên nên vẫn trong khả năng chịu đựng của chị. Khoảng ba ngày một lần, hoặc một tuần một lần. Cứ hễ Satoko thầm nghĩ “Chắc họ sẽ không gọi tới nữa đâu” thì y như rằng điện thoại lại đột ngột đổ chuông.

Chị không nghe thấy bất kỳ tạp âm nào từ phía đầu dây bên kia, cảm giác như đối phương cũng gọi đến từ một chiếc điện thoại cố định ở đâu đó, chứ không phải từ điện thoại di động. Lần nào cũng vậy, chỉ trong vài

giây khi Satoko cố dỏng tai lên và nói “A lô” thì điện thoại lại tắt ngúm.

Asato, cậu con trai 5 tuổi của chị, giờ đang đi nhà trẻ, cũng đã có lần nhận cuộc điện thoại này.

Từ ngày lên lớp “Voi lớn”, Asato đã có thể đối đáp một cách khá rành mạch. Cứ mỗi bận thấy Satoko nói chuyện điện thoại là cậu bé lại nhặng xì lên đòi mẹ đưa cho nghe bằng được “Bà ạ? Hay Yu hả mẹ? Con muốn nghe máy!” Mặc dù đã nhắc nhở con trai không được nhấc máy khi có người gọi đến, nhưng hôm ấy cu cậu lại ngó lơ, chắc vì thấy lạ khi có người gọi vào máy bàn.

Hôm đó đúng lúc Satoko quay lại phòng khách sau khi vừa phơi quần áo ngoài ban công xong, thấy Asato đang áp ống nghe lên tai nói chuyện “A lô? Bà ạ?”, chị vội vàng giật lấy ống nghe từ tay cậu bé, đoạn nói “A lô”. Một sự tĩnh lặng còn dài hơn cả mọi khi lan khắp phía đầu dây bên kia.

Satoko có cảm giác ai đó đang nín thở, và chắc hẳn không phải do chị tưởng tượng. Lần ấy, người đó cũng không nói gì mà tắt máy luôn.

Mặc dù tần suất gọi đến chưa nhiều đến mức khiến Satoko phải lo lắng, song chuyện này cũng không hề dễ chịu.

Satoko đặt ống nghe xuống, cời tạp dề. Chị ngồi xuống chiếc ghế trong phòng ăn. Sắp sửa đến giờ đón Asato rồi. Xe buýt đưa đón học sinh sẽ dừng trước cửa khu chung cư.

Satoko định từ mùa thu sẽ cùng con trai đi bộ tới nhà trẻ.

Nhà trẻ Teruha nơi Asato theo học nằm ngay cạnh trường tiểu học. Mùa xuân năm sau con trai chị vào lớp Một rồi. Đến lúc đó, cậu bé sẽ không được đi xe buýt nữa mà phải tự đi bộ tới trường. Chị phải giúp Asato nhớ đường. Nói vậy nhưng buổi sáng nhà Kurihara lúc nào cũng vội cuống cuống, Satoko hết chuẩn bị bữa sáng cho hai bố con, làm vệ sinh cá nhân

cho Asato, rồi kiểm tra lại đồ đạc cu cậu mang theo, xong xuôi cũng chỉ vừa kịp giờ xe buýt tới. Nếu muốn đi bộ, chắc họ buộc phải dậy sớm hơn.

Tháng Sáu đầu hạ.

Phía bên kia tấm cửa lưới thông ra ban công, những dãy nhà của thị trấn Musashi Kosugi trải rộng dưới ánh mặt trời.

Điểm xuyết giữa những ngôi nhà mái thấp là những tòa chung cư cao tầng mọc lên thưa thớt, sừng sững như tên lửa, trông cứ như vật thể lạ. Vừa ngấm ánh nắng ban trưa phản chiếu trên những bức tường kính, Satoko vừa nghĩ, từ ngoài nhìn vào chắc có lẽ tòa chung cư mà chị đang ở trông cũng giống một trong những tòa chung cư đẳng kia.

Ngắm nhìn cảnh vật từ trên cao thế này quả là thư thái. Máy bay bay qua, để lại một vệt trắng dài trên nền trời xanh thăm thẳm.

Khoảng thời gian sau khi kết thúc việc nhà và ngồi chờ Asato đi học về là lúc Satoko thấy viên mãn nhất.

Buổi sáng, tiễn con đi học xong, đúng là chị thấy nhẹ người thật đấy nhưng đến giờ này chị lại bắt đầu nhớ cậu bé. Chỉ cần nghĩ đến giây phút Asato vừa xuống khỏi xe buýt sẽ cuống lên tìm mẹ, nhìn thấy chị thì ríu rít chào: “Mẹ! Con về rồi đây!” rồi nhảy bổ vào lòng mình là Satoko lại cảm thấy vui sướng, hạnh phúc nhường này thật tốt biết bao.

Ở góc quầy bếp có bày một bức ảnh chụp hôm sinh nhật Asato, ngày mừng 10 tháng trước. Bức ảnh chụp lúc ba người gồm Satoko, chồng chị, và Asato đang cùng ăn bánh sinh nhật. Họ còn gửi bức ảnh này qua điện thoại di động cho ông bà nội ngoại kèm theo dòng tin nhắn “Asato đã lên 6 rồi đấy ạ.”

Nhìn số cây nến cắm trên bánh sinh nhật, Satoko không khỏi thấy xúc động ghen ngào. Đã sáu năm rồi. Ngày tháng trôi qua nhanh đến mức

kinh ngạc.

Satoko chuyển tới thị trấn này, một nơi gần trung tâm thành phố và nổi tiếng vì dễ sống, từ trước khi Asato ra đời.

Nghe tin đây là tòa chung cư cuối cùng có giá mỗi căn dưới một trăm triệu yên được xây dựng ở vùng này, chị cùng chồng đã đến tham quan và quyết định mua. Thế nhưng, trong lúc tòa chung cư đáng lẽ là “cuối cùng” này được xây dựng thì những tòa chung cư mới vẫn tiếp tục mọc lên. Và mỗi lần như vậy, hẳn là vì trọng trách nghề nghiệp, cậu nhân viên kinh doanh nhà đất phụ trách hai vợ chồng Satoko lại gọi điện tới và nói: “Công ty chúng tôi sắp tới sẽ xây một tòa chung cư ngay đối diện ga, cách ga chỉ chừng này, cách bài trí phòng cũng khác...” Nhưng rồi khi chung cư xây xong, hai vợ chồng Satoko thuận lợi chuyển đến nhà mới, những cuộc điện thoại như vậy cũng không còn nữa, dĩ nhiên những tòa chung cư mới thì vẫn không ngừng mọc lên ở thị trấn này.

Chuông điện thoại lại reo.

Satoko giật mình, quay ra nhìn điện thoại bàn lần nữa. Chiếc khăn chân váy chị phủ lên trên điện thoại chống bụi trông có gì đó thật trống rỗng. Cuộc điện thoại im lặng kia chưa bao giờ đến hai lần trong một ngày và còn liên tiếp thế này.

“... A lô.”

Satoko dự cảm đầu dây bên kia sẽ lại im lặng. Chị nghĩ hay mình thử gần giọng hỏi “Ai đấy?” xem sao. Hoặc “Làm ơn thôi đi” chẳng hạn.

Song, chị đã nhầm.

Nhà trẻ Teruha nơi Asato đang học gọi tới.

[2]

Lúc nghe thấy đoạn “bị ngã từ khung leo xuống”, mặt Satoko cắt không còn giọt máu.

Trong lúc mặt chị đang tái mét khi nghĩ đến đôi tay, đôi chân nhỏ nhắn của Asato, cậu con trai mà chị vừa mới tạm biệt sáng nay, thì giọng nói ở đầu dây bên kia thông báo: “Không, người bị ngã không phải Asato mà là Sora.”

Sora, cậu bé có tên ghép từ hai chữ Đại Không, là bạn học cùng lớp “Voi lớn” với Asato, và cũng sống ở chung cư này. Satoko quen mẹ cậu bé khi cả hai cho bọn trẻ chơi ở công viên hay khu không gian mở bên trong tòa chung cư. Thậm chí họ còn bàn bạc và cùng quyết định cho bọn trẻ học ở trường Teruha. Sáng nay, cả hai cũng vừa cùng đưa con lên xe buýt.

Sora bị ngã. Satoko định hỏi xem cậu bé có bị thương gì không thì cô giáo đã tiếp lời như để ngăn lại. Thế rồi lời cô giáo nói khiến Satoko không khỏi bàng hoàng.

“Sora bảo cháu bị Asato đẩy ngã chị ạ. Chị Kurihara có thể đến nhà trẻ luôn bây giờ được không ạ?”

Phòng giáo viên sau khi lũ trẻ đã về gần hết thật yên tĩnh.

Trường Teruha là một nhà trẻ tư thục, chỉ cần đăng ký thì hầu như ai cũng vào được, tuyệt nhiên không phải thi thố gì cả. Thường họ sẽ giữ trẻ từ 9 giờ sáng đến 2 giờ chiều. Như hôm nay đây hiện một số cháu đã về

nhà bằng xe buýt.

Nhưng trường cũng có dịch vụ trông ngoài giờ đến 5 giờ chiều, dành cho các bà mẹ phải đi làm chứ không ở nhà nội trợ như Satoko.

Mẹ của Sora, cậu bé vừa bị ngã từ khung leo, sang đến năm nay cũng đã đi làm thêm ở một siêu thị gần nhà và đang sử dụng dịch vụ trông ngoài giờ. Nhưng hôm nay có lẽ cô ấy đã đưa Sora đến bệnh viện rồi cứ thế về nhà luôn, thành ra không thấy bóng dáng mẹ con họ ở nhà trẻ.

“Tôi xin lỗi, cũng tại chúng tôi trông nom các cháu chưa đến nơi đến chốn nên việc không may mới xảy ra.”

Vừa dẫn Satoko ngồi vào chiếc bàn nằm ở góc phòng giáo viên, cô hiệu trưởng và cô giáo chủ nhiệm trẻ tuổi của Asato đã nói ngay như vậy. Ở nhà trẻ, khi xảy ra vấn đề gì đó giữa bọn trẻ thì vẫn luôn như vậy. Bất kể con mình là đứa bị hại hay gây chuyện, giáo viên vẫn sẽ xin lỗi trước tiên.

“Không đâu ạ,” Satoko ái ngại, song chị tạm thờ phào vì các cô không nhắc nhở phủ đầu hay nổi giận.

Kể từ khi Asato bắt đầu đi lớp, lần đầu tiên các cô xin lỗi Satoko là khi cậu bé bị bạn cướp đồ chơi, không kiềm chế được cơn tức nên đã giật mạnh cánh tay bạn. Thấy mặt Satoko biến sắc khi nghe nói đó là một bạn gái, các cô giáo liền xin lỗi trước: “Chúng tôi xin lỗi vì đã không thể ngăn việc đó lại.” Được xin lỗi trong khi con mình là đứa đánh bạn, Satoko không khỏi cảm thấy kỳ quặc, sau đó thời gian trôi đi, khi đã bình tĩnh trở lại, chị còn cảm thấy có đôi chút khó chịu. Tất nhiên cũng có vài thành phần được gọi là “những bậc cha mẹ quái gở*” chuyên phàn nàn trường học một cách thái quá. Có điều chỉ vì những sự tình như thế mà buộc các cô giáo phải nhún nhường và cẩn trọng đến mức này thì Satoko lại thấy đây thực là một thế giới đáng ghét.

Chỉ đến khi có con và gặp phải những vấn đề như thế này Satoko mới biết phía bị hại, tức là bố mẹ những đứa trẻ bị bạn đánh, bạn đá, có khi còn cảm thấy dễ chịu đầu óc hơn nhiều. Khổ nỗi con mình lại là đứa gây hại. Dám dù cố gắng cách mấy Satoko cũng không thể hiểu được cảm giác của những đứa trẻ bị hại và bố mẹ chúng.

Có lẽ cách xử lý của nhà trường mỗi nơi mỗi khác, song ở nhà trẻ của Asato, chỉ khi con mình là người gây chuyện, bố mẹ mới được biết tên đứa trẻ kia. Còn trong trường hợp con mình là người bị hại, nếu không phải chuyện gì quá to tát, nhà trường sẽ không tiết lộ cho phụ huynh biết bạn nào đã làm. Cũng có khi các con tự nói với bố mẹ, nhưng về phía nhà trường, từ trước đến nay vẫn nhất quán quan điểm để các gia đình tự quyết định xin lỗi đối phương hay không. Mẹ con Satoko đã nhận lời xin lỗi rồi đi xin lỗi bố mẹ các bạn khác hết lần này đến lần khác, theo cái cách như thế.

Nói vậy nhưng đó đều là những cuộc cãi vã nhỏ, chứ chưa bao giờ xảy ra vấn đề lớn như lần này.

“Sora bị ngã từ khung leo xuống trong giờ ra chơi buổi chiều, có vẻ cậu bé tiếp đất không đúng cách nên đã bị trật chân.”

“Thế cháu có bị gãy xương hay bị thương nặng gì không ạ?”

“À, không sao đâu ạ. Bác sĩ bảo cậu bé chỉ bị bong gân nhẹ thôi.”

“Vậy à.”

Satoko tạm thở phào. Nhưng khuôn mặt cô hiệu trưởng hơi sầm lại.

“Từ trước đến giờ các con đều rất thích trò nhảy từ trên khung leo xuống, chúng tôi cũng đã nhiều lần nhắc nhở các con không được làm như vậy nữa. Không riêng gì Sora mà cả Asato cũng có lần nhảy vtu từ trên

xuống.”

“Vâng, ở nhà mỗi lần đi công viên chơi cháu cũng nghịch như vậy.”

Satoko đã năm lần bảy lượt nhắc con trai không được làm thế. Nhưng khổ nỗi mấy cậu nhóc lại rất thích chơi những trò mạo hiểm. Dù có bị cấm thì chúng vẫn lén lút rình lúc bố mẹ không để mắt tới mà chơi.

“Nghe nói bố mẹ Sora cũng có nhắc nhở con... Tiếc là hôm nay lúc cô giáo phát hiện thì Sora đã ngã bịch xuống đất rồi. Cậu bé khóc toáng lên và đã nhắc tới tên Asato khi được cô đỡ dậy.”

Trong đầu Satoko, cái tên Asato chìm xuống một cách nặng nề.

Asato đang ngồi đợi ở một căn phòng khác, bên cạnh phòng giáo viên. Vừa nãy, khi Satoko gọi, cậu bé cũng không ngẩng đầu lên ngay. Trẻ con thường bị lây cảm xúc của bạn khác rất nhanh. Má và mắt Asato đều đỏ ửng, không biết có phải thấy Sora khóc, cậu bé cũng khóc theo không nữa.

Lúc Sora bị ngã, Asato đang ở ngay đằng sau. Đứng trên khung leo, cu cậu sững sờ nhìn xuống dưới.

“Sora khẳng định chính Asato đã đẩy cháu ngã ạ?”

“Vâng.”

“Thế Asato nói sao ạ?”

“Cậu bé bảo mình không làm vậy.”

Satoko nín thở, nhìn thẳng vào khuôn mặt cô hiệu trưởng, lúc này đang tỏ ra khá điềm tĩnh. Cô hiệu trưởng tiếp tục bằng giọng nặng nề:

“Asato kể lúc con nhận ra thì đã không thấy Sora đâu. Con cũng bảo không nhớ là mình đã đẩy hay làm bạn ngã, chỉ biết mình đang trèo lên khung leo thôi.”

“Vậy à.”

“Chúng tôi không bảo gia đình phải liên lạc với nhà Sora ngay. Và lại mẹ con Sora cũng đã về rồi.”

Cô giáo trẻ tiếp lời cô hiệu trưởng. Khác với cô hiệu trưởng, cô tỏ ra hơi bối rối.

“Các cô nghĩ thế nào ạ?”

Lúc hỏi như vậy, giọng Satoko như mắc ở cổ họng. Cô giáo trẻ nhìn sang cô hiệu trưởng với vẻ lúng túng. Nhưng về phần mình, cô hiệu trưởng vẫn giữ nguyên tư thế, nhìn vào mắt Satoko và trả lời đầu ra đấy.

“Do tai nạn xảy ra lúc giáo viên không để ý nên chúng tôi cũng không thể dám chắc điều gì. Chỉ là, có thể Asato đã va vào hoặc trượt qua làm Sora ngã chứ không cố ý đẩy bạn.”

“Về việc đó, Asato đã nói sao ạ?”

“Con nói không nhớ là đã va vào hay trượt qua bạn.”

Satoko không biết cô hiệu trưởng và cô giáo chủ nhiệm tin lời ai. Dù gì Sora cũng đã bị thương. Tuy không rõ có phải cô giáo cố tình dùng từ “tai nạn” hay không, nhưng điều đó cũng phần nào an ủi Satoko.

Tất nhiên Asato cũng nghịch ngợm và bướng bỉnh đúng kiểu một cậu con trai, song về cơ bản Asato khá ngoan. Cu cậu cũng có lúc nghịch dại, nhảy từ trên khung leo hoặc xà xuống, dẫu vậy Satoko không thể nào nghĩ con trai mình lại đi đẩy bạn.

Satoko nhớ lại khuôn mặt mẹ con Sora.

Sora là bạn thân nhất của Asato trong chung cư. Trước đây đã có lần Asato bị Sora đánh ở công viên. Sau đó, nhân lúc gặp nhau ở chỗ đợi xe buýt, mẹ Sora còn hồn nhiên nói với Satoko rằng: “Xin lỗi chị nhé, hình như hai đứa nhà mình mới cãi nhau thì phải.” Rồi mẹ Sora còn khom người

xuống ngang tầm mắt Asato, nói giọng vô tư lự: “Xin lỗi Asato nhé. Cháu cứ việc đánh Sora thật đau vào cho cô”, đoạn nháy mắt bông đùa với thằng bé.

Nếu là mẹ con nhà đó chắc sẽ dễ nói chuyện thôi.

Nói vậy nhưng Satoko vẫn cảm thấy tâm trạng thật nặng nề. Nhất là họ còn sống cùng một tòa chung cư. Chị không muốn gây hiềm khích.

Sau khi nghe các cô giáo kể đầu đuôi sự tình, Satoko quay lại căn phòng nơi Asato đang ngồi đợi. Cu cậu vẫn ngồi một mình, cúi đầu ủ rũ như ban nãy.

“Asato, mình về thôi con,” Satoko cất tiếng.

Chị đã nhắc nhở con trai không được đẩy, đánh hay đá bạn, cũng đã dạy con không được nói dối.

Asato ngẩng đầu lên. Nhìn vào mắt cậu bé, Satoko suýt nữa thì thốt lên kinh ngạc.

Asato mới đáng yêu làm sao. Làn da mịn màng, mái tóc đen bóng như thiên sứ. Bên dưới hàng tóc mái bằng là đôi mắt lạnh lợi, lúc nào cũng trong veo đang nhìn Satoko.

Song lúc này, đôi mắt ấy lại mang một màu sắc mà Satoko chưa từng thấy bao giờ. Không biết là cu cậu vừa khóc xong hay đang cố nén nước mắt. Asato áp mạnh phần tóc mái dày của mình vào cánh tay mẹ, đoạn nói như rên rỉ.

“... Con không đẩy bạn.”

Giọng nói găng gượng ấy nghe như tiếng một chiếc giẻ lau sần cũ đang bị chọc thủng lỗ chỗ. Tuy không nhìn thấy mắt Asato nữa, song cứ nghĩ đến việc mắt thằng bé đang mang màu sắc ấy là Satoko lại cảm thấy trái

tim mình như bị bóp nghẹt, “Ừ,” chị đáp.

Asato không khóc vì đau hay vì bị ảnh hưởng từ tâm trạng của Sora. Cậu bé khóc vì không được tin tưởng. Trước khi Satoko đến, chắc hẳn mọi người đã chất vấn Asato rất nhiều và có khi còn ngờ vực những câu trả lời của cậu bé nữa. Tuy chỉ mới 6 tuổi nhưng chí ít cu cậu cũng hiểu mình đang bị nghi ngờ.

Đôi mắt Asato đã bị tổn thương.

“Mẹ tin con mà.”

Satoko đáp lại. Bàn tay chị nắm lấy những ngón tay trái đang buông thõng xuống của Asato.

“Mẹ tin Asato. Mẹ tin con không đẩy bạn Sora.”

Chung cư nơi gia đình Satoko đang ở là một tòa nhà 40 tầng, cả thấy ba trăm hộ dân sinh sống.

Đôi khi Satoko còn nghĩ nơi này có khác nào khu tập thể ngày xưa, có sân, lại có sảnh cho trẻ con chơi.

Ngày nay người ta thường bảo quan hệ hàng xóm láng giềng của mấy người sống ở chung cư không được mặn mà cho lắm, nhưng thật ra những ông bố bà mẹ có con học cùng trường mẫu giáo lại khá thân thiết. Thậm chí những lúc ai đó không kịp đón con, họ còn đón hộ nhau rồi trông luôn cháu bé đến tận chiều muộn.

Mẹ của Sora và Satoko cũng gần gũi với nhau như vậy.

41 tuổi mới có Asato và cũng là lần đầu làm mẹ, trong con mắt của Satoko, những bà mẹ khác thật trẻ trung, đôi khi chị còn cảm thấy thiếu tự tin. Mà quả thực, so với mẹ Sora, cô gái có mái tóc nâu và thường xuyên

mặc những chiếc váy trên đầu gối thì Satoko lớn hơn cả chục tuổi.

Satoko gọi điện cho người chồng bằng tuổi mình, Kiyokazu, hiện đang làm việc tại một công ty xây dựng, thuật lại sự tình. Ngay cả khi đã ngoài 40, và không còn ở độ tuổi được coi là sung sức nhất thì chồng chị vẫn thường xuyên về trễ và rất hiếm khi được nghỉ thứ Bảy, Chủ nhật. Đúng là giờ anh ít phải thức trắng đêm suốt mấy ngày liền ở công ty hơn, song với tư cách là một quản lý cấp trung, anh vẫn phải đảm nhiệm những công việc khác kèm theo sự bận rộn của nó.

Dẫu vậy, từ sau khi làm bố, Kiyokazu cũng có đôi chút thay đổi. Nghe chuyện về Sora xong, giọng anh trở nên nghiêm trọng. Anh hỏi Satoko: “Hay để anh thu xếp về sớm nhé?”

“Tạm thời mọi chuyện vẫn ổn. Nhưng em nghĩ mình nên liên lạc với nhà Sora luôn hôm nay. Kể cả Asato không đẩy bạn thật nhưng một khi Sora đã nói vậy, em nghĩ họ cũng không thể thoải mái được.”

Trong lúc Satoko nói chuyện điện thoại ở góc bếp thì Asato ngồi xem tivi. Cu cậu mím chặt môi, dán mắt vào màn hình trông có vẻ say sưa lắm, song Satoko phần nào đoán được có lẽ cu cậu vẫn để ý đến mẹ. Chị hạ thấp giọng.

“Xin lỗi em.” Ở đầu dây bên kia, chồng chị đáp. Satoko nghe như có giọng đồng nghiệp chồng chị đang nói chuyện điện thoại sau lưng anh.

Thật ra Satoko cũng muốn có chồng ở bên. Nhưng dù sao thế này cũng đỡ hơn trước nhiều rồi. Trước khi có Asato, tuyệt đối không có chuyện Kiyokazu nhận những cuộc điện thoại riêng tư trong lúc đang làm việc. Satoko chỉ có thể nhắn tin cho chồng rồi lẳng lặng chờ đợi hồi âm. Đã không ít lần chị nhấp nhồm lo lắng khi phải chờ đợi mòn mỏi một cú điện thoại không bao giờ đến. Kể cả không về được đi chẳng nữa, riêng việc anh

đề xuất “Anh về nhé” cũng đã là một sự thay đổi lớn đối với Kiyokazu rồi.

Và thay vì giục chồng về, Satoko chỉ bảo: “Nếu lúc anh về mà Asato còn thức thì anh hãy nói chuyện với con nhé. Em cũng nghĩ thằng bé không làm việc đó.”

“Anh biết rồi.”

Đã gần 5 giờ.

Có lẽ chị nên gọi điện trước khi đến giờ chuẩn bị bữa tối. Satoko nhìn về phía Asato. Đĩa DVD chiếu bộ phim Disney mà cu cậu yêu thích mới chỉ chạy được một nửa. Phải một lúc nữa mới hết.

“Asato, mẹ sang phòng bên gọi điện nhé.”

Nghe thấy vậy, Asato chậm rãi quay đầu về phía mẹ. Đôi mắt to tròn của cậu nhìn Satoko, đáp: “Vâng”. Giọng nói nghe như có chút gì đó căng thẳng và gượng gạo.

Satoko đi vào phòng ngủ.

Khuôn mặt tươi cười của Asato trong bức ảnh để bàn đặt bên cạnh giường ngủ khiến Satoko nhói lòng. Quả thực chị thấy tâm trạng nặng nề quá. Chị hạ quyết tâm, gọi vào số di động của mẹ Sora. Trống ngực chị đập rộn và đau nhói.

Sau ba lần đổ chuông, khi mà sự căng thẳng sắp sửa lên đến đỉnh điểm, Satoko nghe thấy một giọng nói “Vâng” vang lên khe khẽ.

“Tôi, Kurihara đây ạ,” chị xưng tên.

“À, chị Kurihara đấy à. Tôi cũng chắc hẳn là chị sắp gọi điện. Chuyện Sora bị ngã phải không?”

“Vâng. Vừa nãy tôi có đến trường của bọn trẻ và nghe chuyện rồi. Tôi đang không biết phải làm thế nào đây.”

Mặc dù chênh nhau hơn chục tuổi nhưng mẹ Sora vẫn nói năng suồng sã với Satoko như với người ngang hàng. Dầu vậy, Satoko cũng chỉ thấy ngạc nhiên chứ chưa từng cho đó là cách ăn nói khiếm nhã. Trái lại, chính chị mới là người hay dè chừng, dùng kính ngữ với cả mấy bà mẹ trẻ tuổi quanh mình. Cũng nhờ mẹ Sora mà Satoko nói chuyện thoải mái hơn nhiều.

Bề ngoài, giọng mẹ Sora không có vẻ gì là tức giận.

“Mẹ, mẹ, con chơi cái này được không?” Nghe thấy giọng trẻ con ngọng lú ngọng lô ở đầu dây bên kia, Satoko thở phào nhẹ nhõm.

“Sora ổn chứ?”

“Hả? À... không, vừa nãy là Umi đấy. Sora chắc hơi mệt nên đang ngủ rồi. Hình như chân thẳng bé vẫn đau mỗi khi cử động.”

Giọng nói bí bô vẫn chưa ngớt. Nhà Sora có hai anh em trai. “Mẹ!” Một giọng nói khác át tiếng khi nãy. Giọng nói lần này nghe trẻ con hơn một chút, Satoko ngờ ngờ đây mới chính là giọng của cậu em.

“Thế...” Như để cắt ngang giọng nói ấy, mẹ Sora, người mới nãy vừa trả lời rằng “Sora đang ngủ” liền tiếp tục. Hình như cô ấy đã đi sang một căn phòng khác yên tĩnh hơn, Satoko nghe tiếng bọn trẻ xa dần.

“Chị định thế nào? Nhà chúng tôi không cần tiền bồi thường hay thành ý gì cả, chỉ mong bên đấy trả phí điều trị cho Sora thôi là đủ. Nói vậy chứ phía nhà trường chi trả cũng coi như gần hết rồi, họ bảo đấy là tiền bồi thường tai nạn. Nhưng chị xem, Sora còn đang đi học bơi mà giờ chắc phải tạm nghỉ cho đến khi nào chân lành lặn, thế nên mấy khoản như tiền học bơi hằng tháng, rồi tiền taxi đi lại, sau này đành nhờ anh chị thanh toán giúp vậy. Con nhà khác thì còn phải tính, chứ Asato là chỗ quen biết, vả lại tôi cũng không định làm to chuyện nên chị cứ yên tâm.”

Mẹ Sora nói liền thoảng, Satoko không có lúc nào để chen ngang được. Dù bối rối song chị vẫn lấy hết dũng khí để cất tiếng: “Đợi đã.”

“Asato nói thẳng bé không đẩy Sora.”

Nghe Satoko nói vậy, đầu dây bên kia bật ra tiếng “Hả?” như thể bị cứng họng. Lòng ngực Satoko càng nhói đau hơn.

“Cô chưa nghe các cô giáo ở trường nói gì à? Tuy Sora nói là bị Asato nhà tôi đẩy ngã, nhưng Asato đã bảo với các cô là con không đẩy bạn, cũng không va vào bạn. Mà cũng không có ai chứng kiến lúc Sora ngã cả.”

“Gì cơ?”

Giờ thì giọng nói đã lộ rõ sự khó chịu. “Chị nói vậy là ý gì?” Mẹ Sora dần giọng nói tiếp. “Ôi trời!! Tôi hơi bị bất ngờ đấy. Thế hả, thế nên mẹ Asato mới không xin lỗi chứ gì. Với tính cách của chị, tôi cứ tưởng chị phải xin lỗi rồi rít ngay khi tôi vừa nghe máy cơ. Nhưng lại không thấy chị ừ hử gì nên tôi cũng đang thắc mắc. Ôi trời!”

Giọng điệu trẻ con của từ “Ôi trời!” nghe như tiếng kim loại sắc nhọn văng vào tai Satoko. Chị cũng không chịu thua, đề xuất: “Cô có thể hỏi Sora giúp tôi được không? Asato bảo không hiểu tại sao mọi chuyện lại thành ra thế. Thằng bé cũng chỉ trèo lên khung leo chơi thôi, lúc nhận ra thì đã thấy Sora ngã xuống rồi.”

“Còn đợi chị bảo sao, đương nhiên tôi hỏi rồi. Tôi đã hỏi Sora, nó bảo bị bạn Asato đẩy nên mới ngã. Tôi hỏi mấy lần nó đều bảo vậy.”

Giọng mẹ Sora dần trở nên mất bình tĩnh. “Thật không thể tin nổi,” cô ta lầm bầm.

“Tôi biết rõ Asato nên cũng ngạc nhiên lắm chứ. So với Sora nhà tôi thì Asato ngoan ngoãn và lễ phép hơn, càng không phải đùa thích đi gây

chuyện như vậy. Tôi cũng thấy lạ và hiểu vì sao chị không thể tin được... Nhưng mà, trời ạ, thế ý chị là Sora nhà tôi đã nói dối ư?”

“... Tôi không có ý như vậy, nhưng tôi nghĩ ít nhất Asato cũng không nói dối.”

“Chị tin thằng bé sao?”

“Vâng.”

Satoko những tưởng mình sẽ phải nao núng hơn trước kiểu trách cứ của mẹ Sora, song chị không ngờ mình lại đối đáp tự tin đến thế. Nghĩ tới Asato đang trơ trọi ở phòng bên chờ mẹ, chị không còn sợ hãi gì nữa.

Và rồi, chị nhận ra một điều.

Chị tin Asato không nói dối. Với lại kể cả thằng bé có nói dối cũng chẳng sao. Giả như sau này chuyện vỡ lở, chị phải đi xin lỗi hay bị chửi mắng cũng chẳng hề gì. Cái gạt đầu khi nãy của chị hàm ý rằng chị đã chuẩn bị sẵn tinh thần để lúc đó sẽ cùng Asato hứng chịu cơn giận dữ.

“Còn tôi thì tin những gì Sora nói.”

Mẹ Sora đáp lại theo kiểu trẻ con. “Nói thẳng ra là tôi thấy bực mình rồi đấy. Chị nói thế khác nào bảo Sora nhà tôi dối trá? Này, vậy là chị không định xin lỗi thật à? Cũng không định chi trả tiền viện phí cho thằng bé? Chị không phải loại người đó chứ? Nhà chị ở tầng 34 cơ mà, chồng chị cũng kiếm được, tôi không nghĩ chị lại keo kiệt như thế đấy.”

“Đây không phải chuyện keo kiệt hay không.”

Có lẽ cô ta đang xia xoáy chuyện diện tích rồi giá các căn ở mỗi tầng mỗi khác đây mà. Căn của vợ chồng Satoko là căn hộ sở hữu, trong khi đó mẹ con Sora sống trong căn hộ cho thuê ở tầng 7, ít hơn nhà Satoko một phòng. Mỗi lần tới nhà Satoko chơi, mẹ Sora lại thốt lên đầy ngưỡng mộ:

“Oa, đúng là tầng 20 trở lên có khác.”

Vấn đề không ở chuyện tiền nong. Tiền thì Satoko sẵn sàng trả. Satoko những muốn bọc bạch hết như vậy, song chị cố nén lại.

Satoko thấy hối hận. Cho dù có thân thiết cách mấy, gọi điện trực tiếp thế này đúng là thất sách. Lẽ ra chị phải hiểu tại sao nhà trường lại gọi riêng hai gia đình đến nói chuyện như vậy.

Sau này bọn trẻ vẫn phải học chung một trường mẫu giáo, sống chung một tòa chung cư. Lên cấp một, nếu đều học trường công thì cũng sẽ cùng một khu. Vì chị cũng không nghĩ đến chuyện để Asato thi thố gì cả.

Satoko cảm thấy choáng váng, song lúc này chị chỉ có duy nhất một suy nghĩ là quyết không chùn bước.

Nếu lúc này chỉ vì những lời của mẹ Sora mà không tin Asato nữa thì chẳng khác nào mình bỏ rơi thằng bé, từ bỏ việc làm mẹ.

“Thôi đủ rồi, tôi không muốn nói chuyện với chị nữa.” Mẹ Sora thở dài, nói vùng vằng: “Tôi không nghĩ chị Kurihara lại là người bảo thủ như vậy. Đúng là vỡ mộng mà.”

Xem ra mẹ Sora không cảm thấy gì khi dùng một từ có sắc thái mạnh như từ “vỡ mộng”. Cô ta cứ thế đập máy, bỏ lại Satoko còn chưa biết đáp lại ra sao.

Tay Satoko đã trở nên cứng đờ. Thời gian trò chuyện chẳng nhiều nhận gì, vậy mà cảm giác tiếp xúc với chiếc điện thoại cứng kều vẫn còn hằn trên má chị. Cảm giác uế oải, mệt mỏi bao trùm khắp cơ thể chị.

“Mẹ.”

Có tiếng gọi.

Cửa phòng ngủ mở hé, Asato đang đứng đó, ngược nhìn mẹ với bộ dạng như sắp khóc.

“Ồi?” Satoko vội lại gần con trai, làm như không có chuyện gì xảy ra. Đôi chân trần của thằng bé có vẻ lạnh vì đi trên hành lang.

“Con không lạnh à?” Satoko hỏi, đoạn chị khom người xuống, sờ vào ngón chân Asato. Song lúc này cậu bé chỉ cúi gằm mặt xuống, không trả lời.

Câu “Con không làm đúng không?” chực ra đến cửa miệng, Satoko liền nén lại ngay.

Hỏi vậy có khác nào bắt ép thằng bé phải trả lời như mình muốn. Satoko vẫn cúi người xuống, kiên nhẫn chờ đợi. Lát sau, Asato cất tiếng thì thào:

“Con vẫn được chơi cùng bạn Sora chứ mẹ?”

Thằng bé cắn môi.

Có lẽ cái đầu nhỏ bé của Asato đã phải làm việc hết công suất, thằng bé đã lo lắng mãi về chuyện đó. “Ừ”, Satoko gật đầu. “Không sao đâu, con đừng lo,” chị nói chắc nịch trong khi chính bản thân còn không biết rõ.

[3]

Sáng hôm sau, lúc ra bến đợi xe buýt của trường mẫu giáo, Satoko lại thấy căng thẳng.

Chị đã nghĩ đến việc cho Asato nghỉ học hôm nay, song cũng không thể làm thế mãi được.

Sáng nay, Kiyokazu lo lắng nên đã đề nghị đi cùng hai mẹ con ra chỗ đợi xe buýt, song nghĩ đến chuyện hôm qua mẹ Sora cạnh khóe “Chồng chị cũng làm ra tiền mà”, Satoko lại ngần ngại không muốn lôi cả người chồng đang chuẩn bị đi làm của mình vào việc này.

Tối qua, Kiyokazu về nhà sớm hơn thường lệ, lâu lắm rồi anh mới lại tắm cùng Asato. Satoko tò mò không biết chồng mình sẽ cư xử với Asato ra sao, song đầu tiên anh chỉ xoa đầu con trai, cười nói: “Con không làm mà, đúng là tai họa nhỉ”, và chỉ có vậy thôi. Satoko không nghĩ Asato hiểu nghĩa của từ “tai họa”, song cu cậu cũng có vẻ an tâm khi nghe bố nói vậy. Thằng bé gật đầu, mắt vẫn không nhìn mặt bố, ngượng nghịu “Vâng” một tiếng cho có.

Asato chủ động nói hôm nay con vẫn đến trường, còn tự mình mặc áo khoác blazer, đồng phục của trường mẫu giáo, trông không có vẻ gì là khó chịu.

Satoko quyết tâm sẽ không quá bận lòng về chuyện đó. Giả sử lúc chạm mặt nhau có bị nói nặng lời đi nữa, chị cũng sẽ không dao động. Chị đã chuẩn bị tinh thần hết mức có thể, song thật lạ, khi xuống đến nơi lại

không thấy bóng dáng mẹ con Sora ở chỗ mọi khi.

“Xin chào.”

Tuy có phần chưng hửng, song Satoko vẫn thở phào nhẹ nhõm. Lúc chị cất tiếng chào, các bà mẹ khác liền ngạc nhiên nhìn về phía chị. Có vẻ như họ đều đã biết chuyện xảy ra ở nhà trẻ hôm qua. Bầu không khí có phần hơi căng thẳng.

“Chào chị Kurihara.”

Người bắt chuyện với Satoko là mẹ của Hanae, cô bé kém Asato một tuổi, sống ở tầng 27. Thấy vậy, các bà mẹ khác đang đứng túm năm tùm ba cũng bắt chước theo, vừa nhìn về phía Satoko với vẻ dè chừng vừa lác đác chào lại. Tất cả đều trẻ tuổi hơn chị.

Trong số đó, mẹ Hanae, người sinh bé Hanae khá muộn, ở tuổi 38, là một trong số những người khá thân với Satoko, chắc vì chỉ kém chị có bốn tuổi. “Chào cháu, Asato,” nghe vậy Asato cũng nghênh cổ lên chào lại. Bé Hanae liền buông tay mẹ, đoạn kéo Asato ra vườn hoa cạnh tòa chung cư. Sau khi hai đứa đi rồi, mẹ Hanae mới hạ thấp giọng nói:

“Mẹ con Sora đi trước rồi. Cô ấy nói sẽ đi taxi một thời gian. Họ phải ghé qua bệnh viện rồi mới đến trường.”

“Vậy à.”

“Kể cũng vất chị nhỉ.”

Xem ra sáng nay mẹ Sora đã đến chỗ mấy người đứng đợi xe buýt để kể hết sự tình. Không biết họ đã nói gì về mẹ con Satoko. Chị vừa tò mò muốn biết lại vừa ước mấy chuyện đó sẽ không bao giờ đến tai mình. Dù sao chị cũng không muốn Asato nghe được những lời đó.

“Mẹ Sora cũng hơi kỳ cục cơ.”

Một bà mẹ khác vừa nắm tay con vừa nói xen vào.

“Tôi cũng chẳng muốn nói những điều này ra làm gì đâu, nhưng tôi nghĩ cô ấy ghen ghét với chị đấy. Công việc của bố Sora không thuận lợi, thành thử cô ấy mới phải đi làm thêm. Gần đây mỗi lần gặp tôi là cô ấy lại than ngắn thở dài.”

“Đúng đấy, trước đây Sora và Umi có phải ở lại học thêm đâu, bọn trẻ chắc cũng thấy áp lực.”

“Thế nên chị đừng bận tâm quá,” mẹ Hanae an ủi.

“Vâng,” vừa đáp lời Satoko vừa không biết nên tiếp tục câu chuyện thế nào. Nghĩ bụng không nói gì thì cũng kỳ nên chị thêm: “Cảm ơn cô nhé.”

Thường ngày mẹ Sora vẫn hay nói tông tộc: “Mấy người sở hữu nhà đâu giống những kẻ đi ở thuê như mình, nhỉ?” hòng tìm kiếm sự đồng tình của các bà mẹ khác. Những lúc như vậy, các bà mẹ thường tỏ thái độ mập mờ. Có lẽ vì thế mà cũng khá nhiều người không ưa gì mẹ Sora. Cô ta tuy không xấu nhưng lại là người vô tâm vô tính, thiếu tế nhị.

Dù vậy, đây không phải là vấn đề giữa các bà mẹ.

Không biết họ nghe mẹ Sora nói gì về việc Asato hoặc Sora đã nói dối. Chẳng ai nhắc gì tới chuyện đó.

Cũng có người khuyên Satoko: “Đây là chuyện của bọn trẻ, chị bằng chị cứ xin lỗi đi.”

“Chứ cứ bị hục hặc mãi thì cũng phiền hà lắm. Thà mình xin lỗi cho xong chị ạ. Ban nãy mẹ Sora cũng hùng hổ tuyên bố sẽ lấy hết hóa đơn taxi về đấy.”

“Vậy à...”

Nếu không kiềm chế để nói năng nhẹ nhàng chắc Satoko không chịu

nổi mất. “Tôi cũng chưa biết nên làm thế nào đây,” Satoko gượng cười, đứng chờ cho đến khi xe buýt tới. Chị dám cá mẹ Sora sẽ nhanh chân đi gặp hết những người quen chung của họ để rêu rao rằng chính Asato đã làm chuyện đó.

Xe buýt tới, Satoko ra khỏi sảnh chung cư để tiễn con trai. Chị vẫy tay cho đến khi Asato khuất hẳn. Lúc quay trở vào, đột nhiên chị thấy tòa nhà cao tầng này mới áp bức làm sao.

Satoko hít một hơi thật sâu, ngược nhìn lên đỉnh tòa chung cư nơi chị đang sinh sống. Rõ ràng nắng đang chiếu xuống từ bầu trời quang mây, vậy mà dù có cố lần theo xem những tia nắng đó phát ra từ đâu, Satoko cũng chẳng thấy bóng dáng mặt trời đâu cả.

Không ngoài dự đoán của Satoko, buổi chiều hôm đó, sau khi đi chợ về, chị tình cờ bắt gặp mẹ Sora, hình như vừa tan làm, đang đứng nói chuyện với mẹ con nhà khác ở sảnh chung cư, bọn trẻ cũng ở đó. Bà mẹ kia đang ẵm một em bé hăng còn nhỏ xíu. Satoko không biết người đó, song cô ấy có vẻ thân với mẹ con Sora.

“Cô xem, ngày nào cũng phải thay băng, tắm rửa khó khăn lắm chứ? Đang băng bó thế này nên cô không thấy chứ thằng bé bị trầy da đấy, bị sượt vào cát mà.”

Đứng ở bên ngoài cũng nghe thấy tiếng mẹ Sora.

Mặc dù đã quyết tâm sẽ đường hoàng đối diện, song hôm nay rốt cuộc Satoko lại đến một siêu thị khác không phải chỗ mẹ Sora làm để mua đồ. Không muốn mẹ Sora trông thấy logo in bên ngoài chiếc túi ni lông đang cầm trên tay, Satoko vội vàng quay phần có logo về phía người để giấu.

Vừa trông thấy mẹ con Satoko đi vào, hai bà mẹ này giờ đang chuyện trò rôm rả bỗng nhiên im bật, như thể cố tình làm vậy.

Satoko lấy hết can đảm cất tiếng chào, thấy vậy bà mẹ đang bế em bé liền bối rối cúi chào lại: “A, chào chị”, còn mẹ Sora thì chẳng nói chẳng rằng, khuôn mặt lạnh tanh, quay ngoắt đi, đoạn nói với bà mẹ kia: “VẬY GẶP CÔ SAU NHÉ”. Cô ta phớt lờ Satoko, cứ thế dẫn theo hai cậu con trai đi ra ngoài. Cô ta nói sẽ đi taxi vậy mà cả hai anh em Sora đều đang đội mũ bảo hiểm giống như khi đi xe đạp vậy.

Cậu bé Sora thường ngày luôn tươi cười giờ lại cúi gằm mặt xuống, còn Asato thì ngược lên nhìn bạn chăm chú. Sora ngoái cái đầu đang đội mũ bảo hiểm màu đỏ, lẳng lặng đi theo mẹ. Chân phải cậu bé đang băng bó, trông thật xót xa. Chỉ nhìn bọn trẻ bị thương phải băng bó như thế đã đủ đau lòng rồi.

Nghe nói hôm nay lúc ở trường, Asato đã bắt chuyện với Sora.

Nhưng Sora không thèm đáp lại. Thắng bé chỉ ngắc ngứ giải thích là bị mẹ cấm không được nói chuyện với Asato, rồi ra chỗ bạn khác chơi. Nghe chuyện, trong lòng Satoko dấy lên một cảm giác không thể diễn tả thành lời.

Quay sang bên cạnh, chị thấy con trai mình tay cầm thông chiếc túi dùng đựng bánh kẹo và bánh mì cho bữa sáng, mắt dõi theo cậu bạn Sora đang khuất xa dần.

Mình không được rầu rĩ.

“Asato, đi thôi con.”

Satoko nắm lấy cánh tay đang buông thông xuống đầy uể oải của cậu

con trai, đoạn đi về phía sảnh thang máy.

Mình sẽ cư xử như bình thường.

Như trước nay vẫn vậy.

Dù người khác có nói gì, mình cũng sẽ không dao động.

Satoko tự nhủ chị có thể chịu đựng hết những chuyện này.

Hai vợ chồng chị cũng đã thống nhất với nhau là sẽ không bận tâm đến chuyện này. Ngay cả chồng chị, vốn dĩ chỉ biết mặt mẹ Sora thôi mà giờ cũng phải thốt lên rằng: “Kiểu người gì không biết.”

Kiyokazu còn đề xuất nhờ luật sư cố vấn của công ty, dù không phải chuyên gia về lĩnh vực này, giới thiệu cho một người nào đó am hiểu về luật dân sự. Song Satoko đã khuyên chồng từ bỏ ý định đó. Chuyện của trẻ con mà làm vậy thì không đáng mặt người lớn. Và lại càng làm to chuyện thì người chịu tổn thương nhiều nhất vẫn là Asato. Từ hôm đó mẹ Sora cũng không trực tiếp gọi điện cho Satoko lần nào.

Nghe như con hát mẹ khen hay song Asato là một cậu bé thông minh. Mặc dầu không nói ra nhưng dường như cậu bé luôn biết bố mẹ đang nghĩ gì. Thi thoảng cu cậu lại đột nhiên ôm ghì lấy bố mẹ, rồi cứ thế nghẹn ngào: “Con xin lỗi bố, mẹ.” Thành ra từ hôm ấy, cu cậu ngủ trằn trọc hơn, ngay cả lúc đang chơi cũng thường hay ủ rũ.

Satoko thấy nhói lòng khi nghe con trai xin lỗi như vậy.

“Tại sao?”

Satoko vờ ngu ngơ, chị nén nước mắt, nhìn cậu con trai bằng đôi mắt khó hiểu.

“Tại sao con lại xin lỗi? Con không làm gì sai cơ mà?”

Đoạn chị vén lớp tóc mái dày của Asato, bảo: “Tóc con dài rồi này,

chắc phải cắt bớt thôi.”

Mình có thể chịu đựng được. Chuyện này chẳng xá gì.

Song khi Asato xin lỗi như vậy, cả Satoko lẫn Kiyokazu đều muốn hỏi: “Chẳng lẽ con đã làm việc đó ư?”

Phải kìm hãm cảm giác thôi thúc đó còn khó khăn hơn nhiều.

Một tối nọ, thấy Satoko mang cuốn truyện tranh lên giường, định đọc cho Asato dễ ngủ, cu cậu nằm bên cạnh liền nói: “Mẹ này.”

“Sao vậy con?”

“Có phải con nên nói mình đã đẩy bạn Sora không ạ?”

Satoko giật mình.

Chị mở to mắt, nhìn chăm chăm vào mặt con trai. Đôi mắt chị như muốn nói “Chẳng lẽ đúng thật là con đã...” nhưng rồi chị lại thấy ân hận. Còn mắt của Asato ánh lên màu sắc của sự tổn thương, y như cái lần thằng bé bị mọi người ở trường gặng hỏi ngày hôm đó vậy.

Satoko có cảm giác Asato hiểu hết.

Cậu bé cảm nhận được vì mình mà mọi người xung quanh đều khó xử. Nếu đúng vậy thì đó là lỗi của Satoko và Kiyokazu. Quả thực, trong những ngày như ngồi trên đồng lửa, chính Satoko cũng đã nghĩ chẳng thà Asato thừa nhận luôn cho xong. Chị thậm chí còn tự nhủ cho dù có phải xin lỗi cùng con, hay bị chỉ trích cũng chẳng sao hết.

“Con nói gì thế?”

Satoko muốn cười trừ cho xong, nhưng chị chẳng thể cười cho ra cười. Chị cố nén những giọt nước mắt đang chực trào ra.

Mặc dù chị đã tự nhủ phải tin con, song có lẽ chính cảm giác đó đã dồn cậu bé vào bước đường cùng.

“Con chỉ cần nói sự thật thôi.”

Đắn đo một hồi, cuối cùng Satoko chỉ nói có vậy.

Asato im lặng hồi lâu như để suy nghĩ điều gì đó. Mãi sau cu cậu mới gật đầu, thỏ thẻ đáp: “Vâng ạ.”

“Mẹ đọc truyện cho con đi,” giọng Asato có vẻ vui hơn một chút, Satoko cũng mỉm cười đáp “Ừm,” đoạn mở sách ra.

Satoko đã nghĩ không biết rốt cuộc những ngày tháng này sẽ còn kéo dài đến khi nào, song khoảng hai tuần sau đó, tình hình có chuyển biến.

Phía trường mẫu giáo lại gọi điện cho Satoko: “Xin lỗi nhưng hôm nay chị có thể đến trường được không ạ?” Khi đó, lòng chị chỉ dấy lên một linh cảm chẳng lành. Lại thêm chuyện gì nữa đây.

“Chuyện của Sora ạ?” Nghe Satoko hỏi, cô hiệu trưởng cũng thừa nhận: “Vâng.”

Asato vẫn đang ở trường. Satoko vội vàng ra khỏi nhà một mình. Chị định sau khi từ trường về mới báo cho Kiyokazu biết.

Ngay lập tức trong đầu chị lóe lên ý nghĩ rất có thể Asato sẽ phải chuyển trường. Mặc dù tin tưởng Asato, song linh cảm chẳng lành lại không thể giải thích bằng lý lẽ. Bất cứ lúc nào, trong bất cứ hoàn cảnh nào người ta cũng có thể gặp phải những chuyện phi lý. Giả như Asato bị đuổi khỏi trường mẫu giáo, giả như nhà trường có vì mẹ con Sora mà yêu cầu chị làm vậy đi chẳng nữa, Satoko cũng sẵn sàng đón nhận.

Satoko nghĩ không biết chừng lần này mẹ con Sora cũng có ở đó, và họ sẽ phải trực tiếp đối chất về chuyện khó nói kia ngay tại phòng giáo viên. Satoko đã chuẩn bị sẵn tinh thần, song trái với dự đoán của chị, trong

phòng hôm nay vẫn chỉ có các giáo viên mà thôi.

Lần trước khi Satoko bị gọi đến trường, Asato đã khóc, còn hôm nay cậu lại đang chơi cùng các bạn học thêm giờ trong sảnh vui chơi rộng nhất trường. Satoko đưa mắt tìm thử, song không thấy bóng dáng anh em Sora giữa đám con nít ấy.

“Về chuyện tai nạn ở khung leo lần trước...”

“Vâng.”

“Nghe nói sáng nay Sora đã thừa nhận với mẹ là cậu bé tự mình nhảy xuống.”

Hai từ “Sao cơ?” không bật ra thành tiếng mà nghẹn lại ở lưng chừng cổ họng Satoko. “Chúng tôi thành thật xin lỗi gia đình,” cô hiệu trưởng đứng dậy cúi đầu, sau đó đến lượt cô giáo chủ nhiệm cũng đứng lên theo. Cả hai cùng quay về phía Satoko, cúi gập người xuống rất lâu.

“Đúng là không ai chứng kiến thật nhưng chúng tôi lại cứ thế truyền đạt nguyên xi lời con trẻ nói, khiến chị và Asato phiền lòng. Chúng tôi thành thật xin lỗi.”

“Chuyện này là sao? Các cô ngẩng đầu lên đi ạ,” Satoko e ngại nói. Chị muốn biết rõ sự tình trước khi được xin lỗi thế này.

Cô hiệu trưởng sửa lại tư thế, đoạn hỏi: “Tôi ngồi xuống được chứ?” Bị hỏi như vậy, Satoko không khỏi cảm thấy bứt rứt. Chị đáp: “Xin mời.”

“Sora nghỉ học từ hôm kia.”

Cô hiệu trưởng vừa ngồi xuống vừa nói bằng vẻ mặt nghiêm túc.

“Nghe nói sáng ra, Sora nằm trong chăn nhõng nhẽo, bảo với mẹ là không muốn đi học. Mẹ Sora phải thuyết phục mãi, cậu bé mới nói ra. Cậu bé bảo mình đã nói dối về việc bị bạn Asato đẩy ngã từ khung leo, và còn

hỏi liệu cậu có thể nói chuyện lại với Asato được không.”

Satoko không biết nói gì. Cô giáo trẻ hơn lựa lời bổ sung thêm:

“Hình như mẹ Sora đã cấm cậu bé không được nói chuyện với Asato thì phải.”

“Vậy tại sao Sora lại nói dối Asato đã đẩy mình ngã...”

“Như tôi đã nói hôm trước...” cô hiệu trưởng đáp.

“Cả nhà trường và gia đình đều đã nhiều lần nhắc nhở Sora không được chơi trò nhảy từ khung leo xuống. Đặc biệt là ở nhà, vì lo em trai bắt chước anh sẽ rất nguy hiểm nên bố mẹ Sora đã nhắc nhở con rất nghiêm khắc. Họ còn dọa nếu Sora chơi trò đó một lần nữa thì sẽ không cho vào nhà. Trên thực tế, Sora cũng từng bị bố mẹ nhốt vào tủ nhiều giờ liền, khi đó Sora đã khóc lóc và hứa sẽ không tái phạm.”

Satoko có thể tưởng tượng được. Bố mẹ Sora rất nghiêm khắc trong việc dạy dỗ con cái.

Cô hiệu trưởng thở dài.

“Nhưng hôm đó Sora đã trót nhảy từ khung leo xuống. Có lẽ trước giờ cậu bé vẫn nhầm lúc người lớn không để ý để chơi trò đó. Và vì chưa lần nào bị phát hiện đâm cậu bé đã nghĩ chỉ cần không để bị nhìn thấy là được. Nhưng hôm đó, cậu bé lại bị ngã, bị thương, khóc nhè, rồi cô giáo đến... Vì quá hoảng hốt và sợ bị mắng nên cậu bé đã buột miệng nói dối.”

Cô hiệu trưởng chau mày vẻ khổ sở, nhìn Satoko.

“Tôi hiểu không phải cứ chuyện trẻ con là sẽ dễ dàng cho qua. Tôi nghĩ thường ngày Sora chơi khá thân với Asato nên cậu bé mới lỡ miệng nói ra tên bạn. Chắc bản thân Sora cũng không ngờ lại thành ra lớn chuyện thế này. Hẳn là cậu bé đã rất hỗn loạn và khổ sở trong suốt hai tuần vừa qua...”

Chị có thể bỏ qua cho Sora được không?”

Nghe cô hiệu trưởng hỏi, Satoko hít một hơi thật sâu.

Nhưng phải sau đó chị mới nhận ra trong tình huống này, chị có quyền tức giận. Mẹ con chị đã khổ sở đến thế nào khi bị nghi ngờ. Cho dù Satoko có cảm thấy phần nộ đi chăng nữa cũng chẳng lấy gì làm lạ.

Song dấy lên trong lòng chị lại là cảm giác nhẹ nhõm khôn tả.

“Asato,” chị thầm gọi tên con trai.

Chị muốn khen ngợi thẳng bé rằng “Asato, con là một cậu bé ngoan.” Asato thật sự không làm việc đó.

Thật may vì mình đã tin thẳng bé.

Một khi đã nghĩ mình phải cẩn rằng chịu đựng thì những chuyện khác có ra sao cũng được.

“Nếu Sora chịu xin lỗi Asato,” Satoko đáp. “Với lại, mong các cô tạo điều kiện để chúng tôi có thể nói chuyện nghiêm túc với Sora. Điều khiến Asato phiền lòng nhất chính là việc không được chơi cùng người bạn thân của mình trong suốt những ngày qua.”

“Tôi hiểu rồi, tôi và cô giáo chủ nhiệm cũng định sẽ nói chuyện cả với Asato nữa.”

“Để tôi đi gọi Asato.”

Cô giáo trẻ ra khỏi phòng, sau đó dẫn theo Asato khi ấy đang chơi ngoài sân lớn quay lại.

Asato bước vào phòng giáo viên với vẻ mặt lo lắng. Vừa nhìn thấy mẹ, khuôn mặt thẳng bé bỗng sáng bừng.

“Mẹ,” Asato gọi.

Cu cậu chạy ngay đến bên mẹ. Satoko cũng ôm con trai vào lòng và gọi

tên cậu bé. Chị vòng tay ra sau, xoa lên tấm lưng bé nhỏ.

Đến chiều tối, Satoko nhận được điện thoại. Ở đầu dây bên kia, mẹ Sora đang khóc.

“... Xin lỗi chị.”

Nghe giọng yếu ớt, run run đó, thậm chí Satoko không thể nhận ra ngay đó chính là giọng mẹ Sora. Khác với hôm trước, hôm nay chị chẳng nghe thấy tiếng động gì sau lưng cô ấy, không biết bọn trẻ đang làm gì.

“Không sao đâu,” Satoko đáp. Đó là lời nói thật lòng của chị.

Nghe vậy, mẹ Sora nghẹn lời. Sau vài tiếng khóc ngắn, cô ta lại tiếp tục xin lỗi như trẻ con.

“Xin lỗi chị nhé. Tại thằng bé sợ bị bố mẹ mắng. Thật sự tôi cũng đã nghĩ sao lại có chuyện Asato đẩy Sora ngã được. Nhưng vì Sora nó...”

“Thôi, tôi cũng không để bụng gì đâu. Chỉ mong cô đừng mắng mỏ Sora nhiều quá.”

“Thế không được.”

Mẹ Sora càng khóc to hơn.

“Tôi đã đánh nó đấy. Thật không thể tin nổi. Lỗi của mình mà lại đổ lên đầu người khác. Lại còn bán đứng bạn bè, đúng thật là mất mặt mà. Tôi đâu dạy nó trở thành đứa hư hỏng như thế chứ...”

Xen lẫn trong tiếng khóc nức nở, mẹ Sora lầm bầm bằng giọng như thể đang bế tắc: “Biết làm thế nào bây giờ.”

“Tôi đã khiến cả chị và Asato phải phiền lòng rồi. Tôi còn đem chuyện này đi nói với mọi người nữa chứ. Chắc chị giận lắm phải không?”

“... Không sao đâu.”

Satoko nhẫn nại đáp. Thật ra chị cũng chỉ mong nhận được lời xin lỗi thế này.

Sora nghỉ học từ hôm kia. Không biết chừng thật ra cậu bé đã thú nhận với mẹ từ trước đó nữa. Vì đã trót đi nói với mọi người rồi nên đương nhiên mẹ Sora sẽ nghĩ tới chuyện bịt miệng cậu bé. Cho dù cô ấy có nghĩ như vậy thật, Satoko cũng chẳng thể trách được. Song, bé hơn thì không nói làm gì chứ một đứa trẻ 6 tuổi tất nhiên sẽ tự mình nói ra, bố mẹ có muốn cũng chẳng ngăn được.

Vả lại, trên thực tế mẹ Sora đã chủ động liên lạc với nhà trường để thú thật chính con mình mới là người có lỗi.

Chỉ vậy thôi là đủ.

“Nói ra sự thật thế này khó lắm phải không? Dù sao cũng cảm ơn cô đã gọi điện.”

Ngay khi vừa nghe Satoko nói vậy, mẹ Sora nghẹn lời đáp “Vâng”. Satoko nghĩ đến sự chênh lệch tuổi tác giữa hai người, hơn kém nhau hơn chục tuổi, vậy mà mình và người phụ nữ này lại có con bằng tuổi nhau. Thế giới này thật khó hiểu, thật kỳ lạ.

“Tôi xin lỗi,” sau khi khóc nức nở, mẹ Sora lại xin lỗi một lần cuối.

[4]

Đến thứ Bảy của tuần tiếp theo, sau khi chuyện về khung leo đã lắng xuống, mấy phụ huynh có con học cùng trường rủ nhau cho đám trẻ đi sở thú. Một người tuy không sống cùng chung cư nhưng lại khá thân với cả Satoko và mẹ Sora đã tình ý lên kế hoạch như vậy.

“Đi sở thú để làm lành à...”

Đang phải ôm đồm một đống việc nên ngay cả thứ Bảy Kiyokazu cũng không được nghỉ làm. Anh vừa thắt cà vạt để chuẩn bị tới công ty vừa gượng cười với vẻ ngạc nhiên.

“Cũng lắm trò thật đấy. Nhà mình thì bị gièm pha bao nhiêu, thế mà...”

“Chuyện qua rồi mà anh. Vả lại họ cũng đã xin lỗi đảng hoàng rồi. Quan trọng nhất là cả Asato và Sora đều có thể tiếp tục sống ở đây mà không phải khó xử.”

“Ừ thì đúng là vậy.”

Kiyokazu cười. Thấy Asato quẩn quýt dưới chân, chào: “Bố đi làm ạ,” Kiyokazu đáp: “Ừ, xin lỗi con nhé, hôm nay bố lại bận mất rồi.”

Tuy ngoài miệng nói vậy song ngay cả Kiyokazu cũng không còn hiềm khích gì đối với mẹ con Sora nữa. Xem ra việc bố Sora bận áo vest, xách theo hộp bánh, đến tận nhà Satoko, còn tỏ ra vô cùng lịch thiệp đã để lại ấn tượng tốt trong anh. Nhất là Sora, tuy chỉ là một đứa trẻ nhưng đã biết quỳ gối ngay ngắn, xin lỗi cả Asato và hai bên bố mẹ.

“Tối nay anh sẽ cố gắng chạy qua gần khu sở thú. Ở Ueno phải không

nhỉ? Cả nhà mình sẽ cùng ăn tối nhé.”

“Thế cũng được ạ? Anh đang bận mà?”

“Không sao, không sao. Nhà ga mà hôm nay anh phải đến trình bày về việc tái xây dựng ở ngay đây mà.”

Đúng lúc đó, chuông điện thoại reo.

Không phải điện thoại di động mà là điện thoại bàn ngoài phòng khách.

“Ô, có điện thoại kìa.”

Kiyokazu giục. “Vâng, vâng,” Satoko vừa đáp vừa đi về phía phòng khách. Trong thâm tâm, chị đã chuẩn bị sẵn tinh thần, có lẽ lại là cuộc điện thoại im lặng nữa rồi. Vì bên kia toàn gọi tới vào những lúc Kiyokazu vắng nhà đêm Satoko thậm chí quên khuấy cả việc trao đổi với chồng về những cú điện thoại liên tiếp gọi đến thời gian gần đây.

“Vâng, nhà Kurihara xin nghe.”

Chị chắc mẩm mình sẽ chỉ nhận lại sự im lặng.

Song, chị đã nhầm.

“... A... lô.”

Giọng nói nghe như của hồn ma.

Đó là giọng một cô gái trẻ, ngập ngừng và đáng ngờ. Tóm lại, Satoko không cảm nhận được cái gọi là “sinh khí” trong giọng nói ấy.

“Vâng.”

Satoko chưa từng nghe thấy giọng nói này bao giờ. Chị nghi ngờ hỏi thử: “Ai đấy ạ?”

Đột nhiên, trực giác mách bảo chị đây chính là người đã gọi điện đến mà không nói gì suốt thời gian qua. Cảm thấy hơi căng thẳng, Satoko cầm lại ống nghe.

“Tôi là Katakura,” người đó nói, “Đây là nhà Kurihara phải không?”

“Vâng.”

“Xin lỗi...”

Đầu dây bên kia ngập ngừng vài giây. Sau đó nói như thể đã hạ quyết tâm.

“Hãy trả lại con cho tôi.”

“Sao cơ?”

Trống ngực Satoko đập thành thịch. Và rồi chị nhớ lại cái tên mà cô gái vừa xưng khi nãy.

Katakura.

Vừa hình dung ra chữ Hán của cái tên đó, Satoko liền tròn xoe mắt.

Katakura.

Cô gái nói tiếp.

“Đứa con tôi đã sinh ra. Đứa con mà cô đã nhận làm con nuôi.”

Trống ngực Satoko càng đập nhanh hơn, rộn hơn. Trái ngược với Satoko đang không thể thốt nên lời, giọng nói của cô gái vừa xưng tên Katakura lại dần trở nên điềm tĩnh hơn.

“Thằng bé ở đó phải không, Asato ấy.”

“Ha ha ha”, tiếng cười đùa giòn giã của Asato vang vọng khắp căn nhà. “Đợi đấy,” Kiyokazu đáp lại. Anh đang đuổi bắt cậu con trai hòng cù lét nó.

Hai tiếng chân to nhỏ khác nhau ủa vào phòng khách. Kiyokazu dừng chân khi trông thấy Satoko đang đứng trước điện thoại.

“Có chuyện gì vậy em?”

Kiyokazu nhìn vợ, hỏi với vẻ ngạc nhiên.

Bàn tay đang nắm ống nghe của Satoko đã mất đi cảm giác thực.

Chị lơ đãng lắng nghe âm thanh. Trái tim chị bị lay động mạnh bởi cảm giác hỗn loạn xen lẫn bối rối.

Song ngay khoảnh khắc tiếp theo, chị hạ quyết tâm.

Chị hít một hơi thật sâu, đặt tay lên ngực, lắng nghe tiếng tim đập. Bình tĩnh nào, chị tự nhủ.

Satoko đưa mắt về phía chồng và con trai khi đó cũng đang tò mò nhìn chị nghe điện thoại. Thấy vậy, Kiyokazu liền mấp máy môi, hỏi: “Không có chuyện gì chứ?” Satoko vừa lặng lẽ gật đầu hai cái, vừa thầm cầu mong đầu dây bên kia sẽ không nhận ra điều gì.

Chị giơ tay phải lên, phẩy phẩy vào không khí. Như hiểu ra điều gì, Kiyokazu liền ghé sát vào mặt Asato, thì thầm: “Nào, mình chọn giày thôi con.” Mặt vẫn lộ rõ vẻ ngạc nhiên song khi nghe bố nói vậy, Asato liền gật đầu cái rụp: “Vâng ạ,” đoạn theo bố ra cửa.

Nhìn theo bóng lưng ấy, Satoko không khỏi thấy quặn thắt nơi lồng ngực. Thằng bé đã lớn rồi.

“Cô là Katakura Hikari?”

Satoko chưa từng quên cái tên ấy.

Đầu dây bên kia im lặng trong giây lát chừng như đang bối rối. Thế rồi cô gái đáp: “Đúng vậy.”

“Chuyện này là sao? Cô bảo chúng tôi trả lại Asato là ý gì?”

“Như tôi vừa nói, thằng bé do tôi sinh ra, vì thế tôi muốn cô trả nó lại cho tôi.”

Mặc dù đang đề cập tới một chuyện táo bạo, song giọng cô gái nghe

thật yếu ớt và rời rạc. Satoko cũng dồn hết sức vào giọng nói của mình, hỏi:

“Tức là cô muốn nhận lại Asato và sống cùng thằng bé ư?”

“Đúng vậy.”

“Tại sao bây giờ...”

Mặc dù đã định sẽ lựa chọn từ ngữ thật thận trọng, song Satoko vẫn buột miệng hỏi. Dù thật lòng chị muốn tiếp tục như này cơ. “Tại sao bây giờ cô mới...”

Thừa lúc Satoko nao núng, đối phương đã không bỏ lỡ cơ hội. Khẩu khí cô ta có phần cứng rắn hơn.

“Lúc nào mà chẳng được. Dòng máu đang chảy trong người nó là của tôi, nó là con trai tôi.”

Giọng cô gái run lên khi nói đến hai chữ “dòng máu”.

Quá đường đột, Satoko chỉ biết nắm chặt ống nghe mà chẳng thể nhúc nhích nổi. Thế rồi, cô gái tiếp tục nói một câu mà Satoko không thể nào ngờ tới.

“Nếu cô không thích...”

Cô gái nói nhanh hơn: “... thì hãy đưa tiền đây.”

“Hãy chuẩn bị tiền cho tôi, rồi tôi sẽ từ bỏ. Nếu chuyện liên quan đến tôi bị vỡ lở, hẳn là cô sẽ gặp rất nhiều rắc rối phải không? Nếu cô không lo được tiền, tôi sẽ nói cho mọi người xung quanh cô biết.”

Sửng sốt, Satoko không thốt nên lời. Cô gái vẫn tiếp tục.

“Tôi sẽ nói với trường học của thằng bé, với hàng xóm nhà cô, và đương nhiên cả với chính thằng bé nữa. Tình hình sẽ căng thẳng lắm đấy.”

Cuối cùng Satoko cũng nhận ra mình đang bị đe dọa. Chị chớp mắt, hai

hàng mi rung lên rần rật.

Đây là lần đầu tiên Satoko nghe thấy kiểu giọng này. Vẫn cái giọng không sinh khí như của hồn ma lúc đầu chị cảm nhận. Song trái ngược hoàn toàn với ấn tượng đó, giọng nói ấy giờ đây lại đang nhắc đến tiền, một thứ quá đổi sống động. Với Satoko, Asato và tiền là hai thứ hoàn toàn chẳng có chút liên hệ nào, không thể gộp làm một.

“Tôi hiểu rồi,” Satoko đáp.

Điều đó không có nghĩa là chị đồng ý đưa tiền.

“Chúng ta gặp nhau rồi nói chuyện đi,” chị đề nghị.

[5]

Cô gái đó biết địa chỉ nhà Satoko.

Lúc Satoko định đọc địa chỉ, cô ta ngăn lại: “Tôi biết sơ sơ rồi. Vẫn là địa chỉ cũ giống hồi đó phải không?” Nghe vậy, Satoko co rúm người. Không biết chừng trước giờ cô gái này đã từng đến tận đây xem xét tình hình cũng nên.

“... Sao cô lại biết số điện thoại này?”

“Tôi biết qua Baby Bunt.”

Baby Bunt là tên một tổ chức tư nhân, nơi làm trung gian giới thiệu con nuôi cho vợ chồng Satoko. Hiện tổ chức này không còn tồn tại nữa. Khoảng ba năm trước, việc điều hành tổ chức lâm vào bế tắc buộc họ phải giải tán. Các công việc sau đó được một tổ chức khác cũng chuyên môi giới cho nhận con nuôi tiếp quản và sáp nhập. Nghe cái tên đó, Satoko chết điếng người.

Đây không phải chuyện họ có thể nói ở ngoài.

Nếu ngay lúc này không quyết gặp, Satoko sẽ không biết phải liên lạc với cô gái này như thế nào. Hơn cả, Satoko cũng nghĩ mình nhất định phải gặp người này.

Cô gái nhận lời đến nhà Satoko trong lúc Asato đi lớp.

Satoko chọn thứ Tư vì biết hôm đó chồng chị chỉ cần đến công ty dự buổi họp thường lệ vào buổi chiều, trước đó không còn cuộc họp nào khác.

Cả lúc đi sở thú hôm thứ Bảy sau khi nhận cú điện thoại đó hay lúc tiễn

Asato đi học những ngày sau, Satoko đều không kể gì với ai. Đương nhiên trong lòng chị rất rối bời, song chỉ ít chị dám chắc nhìn bề ngoài, cả Asato và những người xung quanh sẽ không hay biết gì.

Ở sở thú, Satoko nhẹ cả người khi thấy con trai mình và cậu bạn Sora đã làm lành với nhau, còn cùng nhau cho thỏ ăn. Chị cũng thấy vui khi mẹ Sora vừa xởi lời nói: “Tôi có nướng bánh brownie mang đến này,” vừa đưa bánh cắt miếng to ra mời chị và những bà mẹ khác.

Sau đó, Satoko cũng nói chuyện với Kiyokazu về cô gái gọi điện tới kia vài lần.

Chuyện cô ta xưng là Katakura Hikari, rồi chuyện đe dọa đòi tiền. Nghe Satoko kể lại, Kiyokazu không nói gì. Nhưng anh có chung quan điểm với Satoko: “VẬY CHÚNG TA CỨ THỬ GẶP XEM SAO.”

Tuy thường ngày chồng chị rất khó xin nghỉ làm, song lần này anh đã đề nghị ở nhà cùng chị không chút do dự. Khi nghe chồng mình, người luôn coi công việc là ưu tiên số một nói vậy, Satoko cảm nhận rõ ràng, rằng đối với gia đình chị thì đây mới là chuyện quan trọng nhất. Và rằng, đã có một chuyện mà vợ chồng chị phải ưu tiên hơn bất kỳ chuyện gì.

Buổi sáng ngày hẹn, sau khi xuống sảnh chung cư tiền Asato đi học, Satoko quay trở lại căn hộ của mình. Kiyokazu đã thắt cà vạt chỉnh tề, đang ngồi đọc báo ở phòng ăn. Anh nói nếu xong việc sớm thì buổi chiều anh sẽ đến công ty. Vừa đánh giày cho chồng, Satoko vừa thầm mong mọi chuyện sẽ diễn ra đúng như thế.

Nghe chồng hỏi: “Asato đi học rồi hả em?”, Satoko đáp: “Vâng.” Cuộc hội thoại giữa họ ngắt quãng ở đó.

Mặc dù mắt vẫn dán chặt tờ báo, song chị tin chắc Kiyokazu hầu như không chú tâm vào nội dung mình đang đọc. Ngay cả Satoko cũng vậy, trong lúc dọn rửa bát đĩa của bữa sáng rồi phơi phóng quần áo, đầu óc chị cứ như trên mây.

Đó là một ngày đẹp trời.

Satoko phơi những chiếc áo lót trắng tinh của Asato dưới bầu trời xanh trong. Phát hiện một chiếc áo đã hơi dãn cổ, chị định bụng sẽ cho Asato mặc nốt ngày mai rồi vứt đi. Chợt nhận ra vào một ngày còn chưa biết chuyện gì sắp xảy đến với mình như hôm nay mà chị vẫn tin những ngày sau sẽ vẫn tiếp diễn, Satoko không khỏi cảm thấy kỳ lạ.

Thời tiết hôm nay cũng thật dễ chịu, bên ngoài trời lạnh gió. Từ dưới công viên tòa chung cư văng lên tiếng chơi đùa của mẹ con nhà nào đó. Rồi chị còn nghe tiếng người mẹ giục con “Nào, đi nhanh lên”, chắc họ đang trên đường đi đâu đó.

Đã quá 11 giờ, cũng là giờ hẹn mà vẫn chưa thấy ai tới.

Khi kim đồng hồ treo ở phòng khách chỉ quá 10 phút, Kiyokazu mới ngẩng đầu lên khỏi tờ báo, nhìn đồng hồ. Sau đó, khi kim dài chỉ đến 20 phút, anh lầm bầm: “Không thấy đến nhỉ.”

Một tiếng sau, lúc 12 giờ, anh gấp tờ báo lại, đứng lên khỏi ghế xô pha, lăm băm với Satoko như bông đùa: “Để chúng ta thành trò mua vui rồi.”

Cô ta không đến cũng chẳng sao. Chỉ là giờ Satoko không còn dám chắc có đúng mình đã hẹn hôm nay và giờ giấc như này hay không nữa. Trong lòng chị cảm thấy bồn chồn không yên.

Lại thêm 10 phút nữa trôi qua, ruột gan chị vẫn rối bời. Cứ thế này thì sẽ đến giờ Asato tan học về nhà mất. Chị cũng thấy có lỗi khi để chồng

phải nghỉ làm, song hôm nay Kiyokazu lại tỏ ra chẳng mấy bận tâm về chuyện đó, hay anh thấy thoải mái vì không phải gặp đối phương chẳng? Chẳng những thế anh còn vui vẻ đề nghị: “Đằng nào cũng mất công rồi, hay vợ chồng mình đi ăn món gì đi nhỉ?”

“Nhưng Asato...”

“À, anh quên mất đấy.”

Kiyokazu ngược nhìn đồng hồ.

Đúng lúc đó, tiếng chuông cửa vang vọng khắp căn nhà. Đó là tiếng chuông gọi từ sảnh chung của tòa nhà.

Họ đưa mắt nhìn nhau, dường như Kiyokazu đang nín thở. Satoko lặng lẽ quay ra nhìn chiếc điện thoại nội bộ gắn trên tường nhà.

“... Vâng.”

Khi Satoko bấm vào nút nghe, hình ảnh người đó liền xuất hiện trên màn hình. Kiyokazu cũng đứng cạnh vợ, ghé mắt nhìn.

Trên màn hình bị nhiễu sóng là hình ảnh một cô gái đội mũ trắng. Dáng người gầy gò, bên dưới mũ là mái tóc dài nhuộm sáng. Mẹ đẻ của Asato chắc chắn mới chỉ khoảng đôi mươi.

“Tôi là Katakura,” cô gái xưng tên.

Chưa gì Satoko đã nhăm nhăm tìm xem trên khuôn mặt ấy có nét nào giống Asato hay không.

Họ ra cửa đón cô gái, bảo cô xỏ vào đôi dép đi trong nhà. Cô gái đi một mình. Cô ta cúi gằm mặt xuống đáp “Vâng”, lặng lẽ xỏ chân vào đôi dép. Dường như cô ta đang cố tránh ánh nhìn của Satoko và Kiyokazu.

Cô gái mặc một chiếc áo len màu hồng cùng váy ngắn trên đầu gối.

Màu tóc không đồng nhất, phần ngọn tóc thì đen trong khi đuôi tóc lại quá sáng. Làn da khô nứt nẻ nom thật ốm yếu, đúng như ấn tượng về hồn ma mà Satoko đã cảm nhận được qua điện thoại. Mặc dù có trang điểm song sắc mặt xanh xao vẫn lộ ra bên dưới lớp phấn. Lông mi chuốt mascara khiến phần đuôi mắt cô trông có vẻ nặng nề, lớp phấn mắt màu nâu nhũ thoáng hiện trên đôi mắt đang sụp xuống.

Đến muộn hơn một tiếng đồng hồ song cô gái chỉ nói độc một câu xin lỗi qua chiếc điện thoại ở sảnh chung cư: “Xin lỗi, tôi tới muộn.” Sau đó, ngay cả khi đã vào nhà, cô ta cũng không nói năng gì nữa.

Họ dẫn cô gái vào căn phòng kiểu Nhật ở trong cùng, thay vì phòng khách vương vãi đồ chơi của Asato. Thường ngày họ hầu như không động đến căn phòng này, chỉ dùng làm phòng ngủ mỗi bận ông bà ở quê lên tham dự Đại hội thể thao ở trường Asato. Phòng bỏ không đã lâu đâm đến cả đệm ngồi cũng lạnh tanh.

Satoko pha trà, đặt trước mặt cô gái. Ngay cả khi đã ngồi đối diện nhau như vậy, cô gái vẫn chưa chịu nói. Cô ta cứ im lặng như thể đang chờ phía Satoko mở lời trước vậy.

Satoko nhìn vào tai cô gái.

Chị hình dung đôi tai Asato, chồng hình ảnh ấy lên đôi tai cô gái. Chị không biết chúng có điểm chung hay không. Nhưng cũng có cảm giác chúng giống nhau.

Satoko đã chuẩn bị sẵn tinh thần cho một cú sốc.

Càng những lúc cảm thấy mình đang thật hạnh phúc, Satoko lại bất chợt mừng rỡ tưởng ra một lúc nào đó, ngày này sẽ tới. Rằng người mẹ giống y đúc Asato sẽ xuất hiện trước mặt mình. Và rằng chị sẽ cảm thấy sốc đến nỗi chỉ biết đứng ngây ra nhìn khuôn mặt người phụ nữ mà ở bất

kỳ góc cạnh nào cũng đều mang bóng hình của Asato. Giữa những tháng ngày sống bên cạnh con trai, Satoko đã luôn chuẩn bị sẵn sàng cho ngày đó.

Song, lúc này chị lại không biết.

Rằng khuôn mặt Asato, người gần gũi với chị tới nỗi ngày nào cũng dính chặt lấy nhau và khuôn mặt cô gái đang ở trước mắt chị đây có giống nhau hay không?

Liệu người này có phải người mẹ bé nhỏ 6 năm trước từng nước mắt lã chã trước mặt vợ chồng chị, cầm tay Satoko, lặp đi lặp lại chỉ ba câu duy nhất: “Cháu xin lỗi. Cháu cảm ơn. Xin hãy chăm sóc đứa bé này” không?

“... Cô là ai?”

Người lên tiếng là Kiyokazu.

Suốt mấy ngày qua, vợ chồng chị đã bàn về việc họ sẽ nói gì khi gặp cô gái này hôm nay. Nhưng lúc này Kiyokazu đã hỏi không chút do dự. Mặc dù có phần hơi bất ngờ, song quả nhiên chị cũng có cùng tâm trạng với chồng mình.

Lần đầu tiên cô gái ngồi trước mặt họ, kẻ đe dọa họ, có phản ứng. Miệng cô há ra như muốn nói, song lại không thành tiếng.

“Xin lỗi nhưng cô không phải là mẹ của Asato nhà chúng tôi đúng không? Thường thì ở các tổ chức cho nhận con nuôi đặc biệt, bố mẹ đẻ và bố mẹ nuôi sẽ không bao giờ được gặp mặt nhau. Có lẽ vì thế nên cô mới định lừa gạt chúng tôi, nhưng thực ra vợ chồng tôi đã gặp mẹ thằng bé một lần rồi.”

Khuôn mặt cô gái cứng đờ. Satoko nhìn chăm chăm vào cô gái, quyết không bỏ sót bất kỳ sự thay đổi nào xuất hiện trên khuôn mặt đó.

Kiyokazu nói tiếp.

“Khi nhận Asato, chúng tôi có nguyện vọng nên họ đã để vợ chồng tôi gặp mẹ thằng bé, tuy chỉ vài phút ngắn ngủi. Đó là trường hợp đặc biệt, bởi hình như phía bên kia cũng cùng chung suy nghĩ. Mẹ của Asato đã đi cùng bố mẹ cô ấy đến gặp chúng tôi.”

Kiyokazu cố không chớp mắt như để kìm nén điều gì, dường như anh đang nhớ lại chuyện ngày hôm đó. Hồi ấy, mẹ của Asato mới chỉ mười mấy tuổi, đang là học sinh cấp hai.

Đôi mắt cô gái mở to, hàng lông mi khẽ run lên. Một gợn sóng nhỏ xuất hiện trên mặt cốc trà Satoko vừa pha, dù chưa ai chạm tay vào.

“... Tôi nghĩ cô không phải là người đó.”

Kiyokazu nói chắc nịch.

Nghe vậy, Satoko cũng nói thêm vào: “Tôi cũng đã nghĩ vậy từ lúc nhận được điện thoại của cô.”

“Tôi rất hiểu nếu như cô bé đó muốn gặp hay nhận lại Asato của bây giờ. Nhưng, khi cô đề cập đến chuyện tiền nong thì nghĩ thế nào tôi cũng thấy rất lạ. Cô bé đó, không phải là người có thể nói ra những chuyện như vậy.”

Sau khi nhận được điện thoại, Satoko đã nói chuyện này với chồng rất nhiều lần.

Ngày hôm đó, người mẹ bé nhỏ ấy đã vừa khóc vừa trao Asato cho vợ chồng chị. Cô bé ấy không chỉ là mẹ của Asato. Cô ấy đã mang Asato đến với thế giới này. Nếu không có cô bé thì Satoko và Asato đã chẳng thể gặp nhau, càng chẳng thể trở thành mẹ con. Người mẹ bé nhỏ ấy là một *người mẹ* quan trọng đối với cả Asato lẫn vợ chồng Satoko.

Họ không cho phép ai được coi thường hay khinh miệt người mẹ quan trọng đó.

“Đúng là chúng tôi cũng có nói với người của Baby Bunt rằng nếu sau này mẹ đẻ của thằng bé muốn thì họ có thể cho cô ấy biết địa chỉ liên lạc của Asato và chúng tôi. Mặc dù tổ chức Baby Bunt hiện không còn tồn tại nữa, nhưng không vì thế mà họ sẽ tiết lộ địa chỉ khi chưa nói gì với chúng tôi. Sau khi nhận được điện thoại của cô, tôi đã liên lạc với tổ chức hiện tại, nơi tiếp quản công việc của Baby Bunt để xác nhận.”

Họ đã trả lời rằng khi Baby Bunt giải tán và bàn giao công việc cho họ, ít nhiều cũng có sự hỗn loạn song về cơ bản chắc chắn họ vẫn tuân thủ việc bảo mật thông tin cá nhân.

Vào những tháng ngày đau khổ nhất của Satoko và Kiyokazu, Baby Bunt đã đến bên vợ chồng chị, trở thành nơi chốn thân thuộc đối với họ. Nhưng khoảng ba năm trước, tổ chức này đã phải giải tán vì rất nhiều lý do như gặp khó khăn về mặt chi phí điều hành hay đội ngũ những người sáng lập bắt đầu có tuổi. Đó là một việc vô cùng đáng tiếc. Mặc dầu vậy, những buổi gặp gỡ thân mật giữa các gia đình cùng nhận con nuôi do Baby Bunt tổ chức vẫn tiếp tục diễn ra. Cho đến tận bây giờ họ vẫn giữ liên lạc và thường xuyên giao lưu gặp gỡ nhau. Ngày tháng đã trôi qua như vậy.

“Tôi không rõ cô đã nghe được chuyện của chúng tôi từ đâu. Cũng có thể lúc giải tán, tình hình hỗn loạn, thông tin đã bị rò rỉ ra bên ngoài. Nếu vì thế mà cô biết được địa chỉ liên lạc của chúng tôi thì cũng chẳng có gì lạ.”

“Chuyện đó thì sao cũng được,” Kiyokazu nói tiếp.

“Vấn đề là mục đích của cô. Tôi đang nói đến lời đe dọa của cô về việc sẽ nói cho những người xung quanh biết Asato là con nuôi của chúng tôi.”

“... Tôi...”

Lần đầu tiên cô gái chịu mở miệng. Cô ta lần lượt nhìn Kiyokazu và Satoko. Lần đầu tiên trong đôi mắt không có chút sinh khí ấy ánh lên một thứ gì đó giống như là cảm xúc. Là sự phẫn nộ, hay bối rối? Không ai có thể nhìn thấu được. “Tôi chính là người đó,” cô gái nói rành mạch. Giọng nói có phần hơi khàn.

“Chúng ta đã gặp nhau cách đây khá lâu nên có thể hai người thấy tôi hơi khác. Nhưng tôi đúng là Katakura Hikari, mẹ thằng bé.”

“Vậy cho tôi hỏi mục đích của cô là gì? Nhận lại Asato hay đòi tiền?”

“Nhận lại Asato.”

“Thật ư?”

Giọng điệu của Kiyokazu không hề lung lay. Những lời đe dọa mà cô gái này từng tuyên bố không dễ gì biến mất khỏi đầu vợ chồng chị.

Đôi mắt cô gái hơi đỏ, vậy mà lúc mới gặp Satoko không nhận ra. Đôi mắt ấy đang ra sức nhìn trừng trừng về phía vợ chồng chị. Không hiểu sao Satoko lại có cảm giác mình đang làm một việc thật trẻ con. Trong chị dần xuất hiện cảm giác như thể mình đang bắt nạt cô gái trẻ này vậy.

“Không phải vì tiền sao?” Kiyokazu khẽ hỏi.

“Không phải,” cô gái đáp. Mặc dù nói ra như vậy song đâu đó trong cô lại như đang bị lấn át. Dường như cô đang rất nôn nóng và không còn giữ được bình tĩnh.

Cả Satoko và Kiyokazu đều không có ý định từ bỏ Asato. Cậu bé là con trai họ.

Cho nhận con nuôi đặc biệt, hay hỗ trợ cho nhận con nuôi ngay từ khi đứa trẻ mới lọt lòng giữa những người vì hoàn cảnh nào đó mà không thể

nuôi nấng đứa con do mình sinh ra với những cặp vợ chồng không có khả năng sinh sản, khác với việc cho nhận con nuôi thông thường, tức là chỉ cho nhận con nuôi khi đứa trẻ đã trưởng thành, ở chỗ đứa trẻ sẽ được đăng ký hộ khẩu như con ruột.

Asato cũng đã được nhập khẩu với tư cách là con ruột của vợ chồng Satoko. Vậy nên không thể chỉ vì là mẹ đẻ mà dễ dàng cướp Asato đi được. Cô gái này hẳn cũng hiểu điều đó.

“Tôi nhắc đến tiền với ý nếu hai người không cho tôi nhận lại thằng bé, nếu đảng nào cô chú cũng không thể trả lại thằng bé cho tôi, vậy thôi. Vì tôi hiểu hai người đã mong có con suốt thời gian dài như thế chắc sẽ không muốn đột ngột phải rời bỏ nó.”

Cách nói chuyện của cô gái này thật ấu trĩ. Cho dù cô ta có nói gì cũng không thể che giấu nổi cái mong muốn rõ như ban ngày ấy. Cô ta cũng không hề mở miệng nói câu nào cụ thể về việc muốn nhận lại Asato mà đáng lẽ ra phải nói ngay sau đó. Cô gái cắn chặt môi, đề nghị: “Nếu nhận được tiền, tôi sẽ từ bỏ.”

Chỉ tưởng tượng thôi cũng đủ hoa mào chóng mặt. Giả như vợ chồng Satoko có đồng ý giao Asato cho cô gái đang ngồi trước mặt thì chắc chắn cô ta cũng không biết phải xoay xử thế nào với thằng bé. Nếu ngay từ đầu mục đích của cô ta đã là tiền thì dù có chết Satoko cũng không muốn cô ta nói ra những lời đó. Satoko dám chắc cuộc sống của cô gái với mái tóc rối tung, cùng khuôn mặt trang điểm để che giấu sắc mặt nhợt nhạt này không hề có chỗ dành cho Asato.

Có lẽ cô ta đang lâm vào tình cảnh quẩn bách đến mức phải đem chuyện tiền bạc ra để đe dọa ngay trên điện thoại.

“Hai người nghĩ xem, nếu giờ tôi đem chuyện thằng bé là con nuôi ra

nói với nó và mọi người xung quanh, mọi chuyện sẽ rùm beng cả lên, đúng không? Vì thế nên...”

“Đe dọa như thế cũng chẳng ích gì đâu.”

Giọng điệu của Kiyokazu vẫn không hề thay đổi.

“Chúng tôi đã nói với Asato chuyện thằng bé là con nuôi rồi. Cả các cô giáo ở trường thằng bé, phụ huynh bạn bè nó, hay hàng xóm của chúng tôi, tất cả mọi người đều biết hết. Từ trước đến nay thằng bé vẫn đang sống cùng chúng tôi với ý thức mình là con nuôi chứ chẳng có gì mờ ám hết.”

Cô gái tròn xoe mắt.

Satoko bỗng nhớ lại ngày hôm ấy.

Bấy giờ chị vừa nhận Asato về, lúc đi qua sảnh tòa chung cư này, một bà mẹ khác cũng đang bỗng con đã bắt chuyện với chị. Đó chính là mẹ Sora. “Trông thằng bé có vẻ cũng tầm tuổi con nhà tôi nhỉ”, vẫn là cái giọng vô tư lự đúng kiểu mẹ Sora. Nghe xong, Satoko ghì cánh tay đang ôm chặt Asato mà trả lời rằng: “Vâng, thằng bé là con nuôi của chúng tôi đấy.”

Satoko biết rằng so với Mỹ, nơi mà chuyện cho nhận con nuôi không còn hiếm, thì ở Nhật người ta vẫn chưa thể dễ dàng đón nhận sự tồn tại của những gia đình mà cha mẹ và con cái không chung một dòng máu. Mặc dù đã sẵn sàng cho cả những định kiến lẫn sự phản đối của người đời, song Satoko vẫn cần dũng khí để có thể nói ra câu đó. Cũng may, niềm vui sướng khi có được Asato đã chiến thắng nỗi sợ hãi con mắt thiên hạ.

Suy nghĩ mình phải đường đường chính chính chứ tuyệt đối không muốn giấu giếm chuyện này đã hình thành trong đầu chị vô cùng tự nhiên.

Ngay từ đầu họ đã giao ước với Baby Bunt rằng đến một lúc nào đó họ

sẽ nói sự thật cho Asato.

Dẫu không gặp phải vấn đề gì về mặt hộ khẩu, hay có đầy đủ điều kiện để nuôi dạy con nuôi như con ruột, đến một lúc nào đấy, chắc chắn bản thân đứa trẻ vẫn sẽ nhận ra sự thật. Trong suốt khóa học ngắn ngày của Baby Bunt, vợ chồng Satoko đã được nhắc đi nhắc lại rằng nghĩa vụ của cha mẹ nuôi là phải chuẩn bị để đứa trẻ có thể chấp nhận sự thật ấy.

Việc nói ra sự thật là một bước không thể bỏ qua khi cho nhận con nuôi đặc biệt.

Khi nghe Satoko nói: “Thằng bé là con nuôi”, mẹ Sora không khỏi sửng sốt. Nhưng rồi ngay sau đó cô ta liền hỏi bô bô đúng kiểu của mình: “Thế à. Anh chị nhận từ ai thế? Có phải việc điều trị hiếm muộn khó khăn quá không?” Vậy mà đã sáu năm trôi qua. Nhưng đâu đó trong tâm, Satoko vẫn luôn tin tưởng mẹ Sora ở một điểm duy nhất, cô ấy chưa từng đem chuyện máu mủ ruột già hay chuyện Asato là con nuôi ra chì chiết dẫu bọn trẻ có hiềm khích hay khi họ lờ đi qua tiếng lại. Hoặc cũng có thể lâu rồi nên mẹ Sora đã quên luôn cả chuyện đó, song kể cả đúng như vậy thật, Satoko vẫn thấy biết ơn.

“Nói thế này có hơi thất lễ...” Kiyokazu sửa lại tư thế ngồi, cố gắng không thể hiện cảm xúc gì, lãnh đạm tiếp tục.

“Nếu cô nghĩ chuyện Asato là con nuôi rất mờ ám, đến độ có thể đem nó ra để đe dọa thì cô nhầm to rồi. Nói thẳng ra là tôi cảm thấy rất khó chịu.”

“Asato gọi mẹ đẻ của mình là *mẹ Hiroshima*.”

Satoko lên tiếng, như thể nhẹ nhàng đỡ lời cho người chồng đang có phần khá gay gắt.

“Vì nghĩ rằng nên cho thằng bé biết trước khi nó bắt đầu nhận thức

được mọi việc nên từ lúc nó được hơn 2 tuổi, chúng tôi đã bắt đầu nói cho nó từng chút một. Rằng ngoài tôi ra, thằng bé còn có một người mẹ khác nữa, người đã mang nặng đẻ đau thằng bé.”

Satoko nhìn về phía cô gái, nói.

Họ đã quyết định lựa những thời điểm thích hợp trong cuộc sống hằng ngày để nói với Asato thay vì đợi đến lúc thằng bé bắt đầu hiểu chuyện rồi mới nghiêm túc thông báo kiểu “Thật ra...”.

Hồi Asato được 3 tuổi, có lần hai mẹ con tắm chung, Asato đột nhiên sờ tay vào bụng mẹ và hỏi bằng giọng ngọng lú ngọng lờ: “Con đã ở trong này ă?” Satoko chuẩn bị sẵn tinh thần. Tuy không hẳn là chị quyết định “thời điểm đây rồi”, song lúc đó chị đã trả lời: “Không phải đâu.” Một câu trả lời cần quá nhiều dũng khí.

“Ngoài mẹ ra, còn có một người mẹ khác đã nuôi con ở trong bụng đấy.”

Asato nghiêng cái đầu nhỏ xinh của mình, gật gù. Đoạn cu cậu hỏi: “Người đó đang ở đâu ă?”, Satoko đáp: “Ở Hiroshima.” Đó chính là nơi vợ chồng chị đến đón Asato khi cu cậu vừa mới lọt lòng mẹ, qua sự giới thiệu của tổ chức Baby Bunt.

Và Asato bắt đầu gọi “mẹ Hiroshima” từ đó. Tối hôm đó khi Kiyokazu đi làm về, Asato đã tự khoe với bố: “Bố này, con có tận hai mẹ đấy. Có cả mẹ Hiroshima nữa, bố biết không ă?”

Từ hôm đó, mỗi lần trên tivi chiếu hình ảnh bản đồ Nhật Bản trong chương trình dự báo thời tiết là Asato lại hỏi: “Hiroshima ở đâu ă?”, “Không biết chỗ mẹ Hiroshima ở trời có đẹp không nhỉ”, ra chiều quan tâm lắm.

Vợ chồng Satoko cũng không hiểu tại sao bình thường Asato vẫn gọi

Satoko một cách lễ phép là “Okasan” nhưng lại gọi mẹ đẻ của mình là “Okachan”*. Dù vậy, họ cũng bắt đầu gọi người mẹ bé nhỏ ấy theo cách như thế.

“Mẹ Hiroshima” thật sự đang sống và tồn tại trong căn nhà này.

“Cái này là mẹ Hiroshima của thằng bé gửi gắm cho chúng tôi.”

Satoko đã mang sẵn chiếc hộp nhỏ làm bằng giấy Nhật ra. Chị mở hộp, lấy ra phong thư màu hồng. Phong bì và giấy viết thư đều in hình nhân vật mà các cô bé mới lớn yêu thích. Không biết cô bé ấy đã viết bức thư này vào lúc nào, với tâm trạng ra sao? Cứ mỗi lần nhìn thấy nó là lồng ngực Satoko lại như thắt lại.

Phần đề tên người gửi chỉ ghi “Từ mẹ của con” với nét chữ tròn trĩnh.

Cô gái không nói gì. Chỉ có đôi tay đặt trên đầu gối đang quỳ ban đầu còn để không thì bây giờ đã nắm chặt lại thành nắm đấm. Cô ta đưa mắt nhìn về phía bức thư mà Satoko vừa lấy ra.

“Cô bé ấy đã nhờ chúng tôi khi nào cho Asato biết sự thật thì hãy đưa bức thư này cho thằng bé. Hai năm trước chúng tôi đã đọc bức thư này cho Asato nghe lần đầu tiên và định từ giờ cho đến khi thằng bé hiểu chuyện, năm nào chúng tôi cũng sẽ đọc đi đọc lại. Nó là thứ rất quan trọng.”

Giọng Satoko run lên khi nói đến từ “quan trọng”. Chị cảm giác hai mắt khô khốc như thể đã quên không chớp. Chị đã quyết tâm, hôm nay dù xảy ra chuyện gì cũng sẽ không khóc. Chị không biết mục đích của kẻ đe dọa là gì. Song, chị đã quyết tâm tuyệt đối không chùn bước.

“Mẹ Asato đã viết trong thư là sẽ không bao giờ quên thằng bé. Và rằng sau này dù có làm gì thì suốt cuộc đời mẹ sẽ không bao giờ quên tự nhủ, năm nay con mấy tuổi rồi, con đang làm gì, mẹ mong con sống thật hạnh phúc.”

Satoko nuốt nước miếng. Chị nhìn trừng trừng về phía cô gái đang im lặng, môi mím chặt, khuôn mặt xanh xao như người mất hồn.

“Trên điện thoại, khi nói ra những lời đe dọa, cô đã nhắc tới ‘trường học của thằng bé’ nhỉ?”

Cô gái không đáp. Satoko cứ thế tiếp lời:

“Asato vẫn còn học mẫu giáo. Sang năm nó mới vào cấp một.”

Satoko không định cho người này biết nội dung bức thư hay cho cô ta xem nó. Song quả thực những dòng chữ ấy đã nói lên được hết tình cảm dành cho Asato cùng cảm giác tự trách bản thân của cô bé kia.

“Tôi đã nói với chồng mình rằng chắc không đời nào người mẹ ấy lại quên mất tuổi con trai mình đâu. Thế nên tôi muốn hỏi cô một câu: Rốt cuộc cô là ai?”

Đúng lúc đó. Tiếng chuông kính koong vang lên ngoài cửa.

Satoko và Kiyokazu cùng nhìn về phía cửa ra vào. Dưới sảnh chung cư có điện thoại nội bộ nên hầu như không có ai trực tiếp bấm chuông cửa bao giờ. Theo sau đó là giọng nói nghe không rõ lắm: “Con về rồi ạ!”

Satoko và Kiyokazu nín thở. Cả cô gái đang ngồi trước mặt họ cũng mở to mắt.

Satoko liền nhìn lên chiếc đồng hồ treo trong phòng. Chẳng biết họ ngồi đây bao lâu rồi, Asato đã đi học về từ lúc nào. Nhưng kể cả xe buýt có thả bọn trẻ dưới chân tòa chung cư đi nữa thì cũng không thể có chuyện Asato tự đi lên một mình được.

Satoko còn đang nghĩ vậy thì nghe có tiếng gọi: “Chị Kurihara!”

Là mẹ Sora.

“Không thấy chị xuống đón Asato nên tôi đã dẫn thằng bé lên cùng đây.

Chị có nhà không?”, mẹ Sora nói tiếp. Có tiếng nô đùa của Asato và Sora, hình như chúng đang chơi đuổi bắt.

Satoko vội đáp: “Tôi đây,” đoạn đứng dậy, mắt vẫn dừng ở chỗ Kiyokazu và cô gái tự xưng là mẹ Asato.

Thấy vậy, Kiyokazu liền nói.

“Cô định thế nào?”

Giọng anh nghe điềm tĩnh nhưng đầy uy lực. Cô gái tỏ ra lúng túng, nhìn Kiyokazu với đôi mắt còn vô hồn hơn cả lúc đến. Kiyokazu nói tiếp:

“Asato đấy. Thăng bé đi học về rồi. Cô định thế nào? Cô có gặp nó không?”

Cô gái không trả lời, đưa mắt nhìn xuống dưới, vẫn với vẻ mặt cam chịu ấy. Chỉ có đôi tay đã nắm lại trên đầu gối dường như đang lặng lẽ siết chặt hơn.

Giọng mẹ Sora tiếp tục vang lên. Cô ta vừa nói “Ơ kìa, lạ nhỉ” vừa gọi với vào bên trong: “Này, mẹ Asato ơi!”

“Làm thế nào bây giờ? Asato, hay cháu sang nhà cô chơi với Sora vậy?” “Đúng đấy mẹ. Con muốn xem tivi cùng bạn Asato”, còn có cả giọng của Sora nữa.

Ngay cả khi tiếng họ khuất xa dần ngoài cửa, Satoko vẫn chưa thể nhúc nhích. Chị vẫn im lặng, nín thở nhìn về phía Kiyokazu và cô gái kia.

Trống ngực chị đập nhanh, mạnh và đau nhói. Chị không thể nghĩ rằng từ ngày mai mình vẫn có thể sống tiếp khi mà cơn sóng gió mang hình hài cô gái đã chen vào cuộc sống thường nhật vốn dĩ bình yên của họ vẫn còn đó.

Cuối cùng cô gái cũng trả lời. Đôi môi khô khốc và nứt nẻ.

“Tôi...”

...

Khoảng gần một tháng sau, cảnh sát tìm đến nhà Satoko.

Đó là một buổi chiều ngày trong tuần.

Kiyokazu không có nhà, còn Satoko đang chuẩn bị bữa tối sớm hơn thường lệ một chút sau khi đã cho Asato vừa từ trường mẫu giáo về ăn bữa phụ.

Lúc nghe thấy tiếng chuông cửa gọi từ sảnh chung cư, Satoko chỉ nghĩ chắc là nhân viên chuyển phát nhanh. Chị nhìn vào màn hình, vô tư đáp: “Vâng.” Song trên màn hình lại đột nhiên xuất hiện hình ảnh của những người đàn ông trong trang phục com lê. “Chúng tôi là cảnh sát,” họ xưng danh. Satoko nín thở.

Hồi mới chuyển tới đây, cảnh sát cũng từng tới nhà chị điều tra dân số. Song lúc đó là cảnh sát tuần tra mặc đồng phục kia. Nhìn những viên cảnh sát khác hẳn so với những người mà Satoko đã gặp hồi đó, hai chân chị bỗng trở nên cứng đờ.

Khi nghe cảnh sát thông báo: “Chúng tôi muốn hỏi cô chút chuyện,” Satoko gật đầu đáp “Vâng,” giọng như thất thần. Thấy họ giơ sổ tay cảnh sát qua màn hình điện thoại, ngoài sự kinh ngạc, Satoko cũng bình tĩnh nghĩ: “À, thì ra những lúc như thế này, đúng là cảnh sát sẽ giơ sổ tay ra thật.”

Satoko bấm nút mở cửa, mời họ lên nhà theo yêu cầu.

Chừng như nhận ra mẹ có vẻ khác thường, Asato ngược mắt lên nhìn

“Mẹ ới?” Satoko liền đáp: “Không sao đâu con”, song chính chị cũng không hiểu cái gì không sao và tại sao mình lại nói như thế.

Chị bật tivi lên, vừa hay đúng lúc tivi đang phát chương trình thiếu nhi buổi chiều. Chị bảo Asato vừa xem tivi vừa ăn pudding, còn mình thì thấp thỏm đứng đợi mấy viên cảnh sát kia đi lên.

Hai người đàn ông xuất hiện nơi ngưỡng cửa.

Satoko mở cửa chính trong khi cánh cửa nối với phòng khách nơi Asato đang ngồi vẫn đóng. Hai viên cảnh sát chen mạnh vai bước vào. Bị lấn át, Satoko đành để họ vào trong.

Đến lúc này, khi đứng ở sảnh cửa tối om, sau lưng vọng lại tiếng tivi, chị mới thầm nghĩ biết thế mình nên đi ra hành lang để tiếp họ.

“Chúng tôi đến từ Phòng cảnh sát Kanagawa.”

“Vâng.”

“Cô có nhận ra cô gái này không?”

Viên thanh tra trẻ tuổi đứng bên phải lấy ra một bức ảnh. Nhìn khuôn mặt trong đó, Satoko suýt chút nữa thì thốt lên kinh ngạc.

Chính là cô gái đó.

Cô gái đã đến đây và tự nhận là mẹ Asato.

Mặc dù Satoko chưa thốt lên thành tiếng, song cảnh sát đã nhanh nhạy nhận ra nét thay đổi thoáng hiện trên mặt chị. Họ nhìn về phía Satoko, nói dồn dập:

“Cô gái này đang mất tích.”

“Sao cơ...”

“Theo chúng tôi được biết, cô ấy đã nói là sẽ tới nhà cô, trên thực tế cũng đã có người trông thấy cô ấy xuất hiện gần đây. Hơn nữa đó lại là tin

tức cuối cùng về cô ấy. Cô có biết gì về chuyện này không?”

Satoko không biết câu chuyện đang hướng tới đâu. Chị vẫn giữ nguyên nét mặt sững sốt, gắng gượng lên tiếng.

“Đúng là người này có đến nhà tôi. Khoảng gần một tháng trước. Nhưng mà...”

Satoko vẫn nhìn vào bức ảnh, ánh mắt đờ đẫn. “Người này...”, chị nói tiếp.

“Xin hãy cho tôi biết. Cô gái này rốt cuộc là ai vậy?” Cô gái trong bức ảnh mà cảnh sát đưa cho Satoko xem trông như đang mỉm cười, nét mặt cũng tươi tắn hơn hẳn so với lần gặp cách đây một tháng. Hình như đây là bản phóng to của ảnh chứng minh thư dán trong sơ yếu lý lịch.

Có tiếng cạch cửa sau lưng. Cảm giác như Asato vừa mở hé cánh cửa nối với phòng khách và đang nhìn chăm chăm về phía mình, Satoko liền ngoái đầu nhìn, song lại chẳng thấy bóng dáng thẳng bé phía bên kia khe cửa hẹp.

Chương 2

ĐƯỜNG HÀM DÀI

(0)

Nghĩ lại khoảng thời gian trước khi nhận nuôi Asato, Satoko có cảm giác mình đã ở trong một đường hầm dài.

Một đường hầm dài thật dài mà chị không biết có lối ra hay không.

Không hẳn là nó không có lối ra, chỉ là chị không biết lối ra ấy có tồn tại hay không.

Nếu như có ai đó nói rằng đừng hy vọng nữa, sẽ chẳng có ánh sáng cuối đường hầm nào đâu, có khi người ta còn cảm thấy thế là hết, nhưng chính vì không biết có kết thúc hay không nên người ta mới càng cố bầu vuu.

Đến tận bây giờ khi nhớ lại quãng đường dài dằng dặc đó, cái cảm giác như thể mình đang bước đi giữa đêm đen vẫn ùa về trong chị.

(I)

Satoko quen Kiyokazu năm 29 tuổi.

Hai người bằng tuổi nhau, cùng làm việc tại một công ty xây dựng, chỉ khác phòng ban. Họ quen biết nhau qua sự giới thiệu của một đồng nghiệp vào công ty cùng thời gian với Satoko và kết hôn sau một năm hẹn hò. Khi đó, Satoko đã hỏi Kiyokazu: “Em có thể tiếp tục đi làm không?”

Đó cũng chính là thời điểm công ty họ đang quảng bá phương châm ủng hộ phụ nữ làm việc sau kết hôn. Công ty tạo môi trường làm việc để nhân viên nữ có thể nghỉ sinh hoặc nghỉ chăm con đầy đủ, đồng thời đưa ra những chính sách để khi họ đi làm lại vẫn được hưởng chế độ giảm giờ làm tối đa ở mức có thể.

Công ty của Satoko có nguồn nhân lực dồi dào với gần một nghìn nhân viên, do vậy họ còn tổ chức những buổi hội thảo cho những người sắp nghỉ sinh, tại đó những nữ nhân viên khác vừa kết thúc thời gian nghỉ chăm con sẽ lên nói chuyện. Một đồng nghiệp của Satoko kết hôn khi tuổi ngoài đôi mươi, lúc mang bầu cũng tham gia buổi hội thảo đó. Trông thấy em bé vô cùng đáng yêu mà diễn giả dẫn tới, cô ấy đã tươi cười bảo rằng bản thân đã được truyền thêm rất nhiều động lực cho cuộc vượt cạn sắp phải đối mặt. Cô ấy cũng rất vui khi có thể tham khảo kinh nghiệm từ diễn giả về việc đăng ký cho con đi nhà trẻ, hay cần chuẩn bị gì trong thời gian nghỉ sinh để có thể tiếp tục đi làm.

Công việc ở công ty vừa bận rộn lại đi kèm trách nhiệm, song Satoko cũng lơ mơ nghĩ trước sau gì thời khắc ấy cũng sẽ đến với mình. Rằng giữa

những tháng ngày cứ trôi đi ào ào như dòng nước chảy siết, chị sẽ mang thai như một lễ thường tình sau khi kết hôn, và dù có muốn hay không, sau đấy những năm tháng yên ả như mặt biển ngày lặng sóng cũng sẽ tìm đến chị. Lúc kết hôn, chị đã tin như thế một cách vô điều kiện.

Sau ngày cưới, chị vẫn còn cảm giác muốn tận hưởng cuộc sống chỉ có hai vợ chồng thêm ít lâu.

Những chuyến du lịch hay bữa tối ở nhà hàng, có lẽ họ sẽ chẳng dễ gì thực hiện được nếu đã có con. Họ cũng tranh thủ thời gian giữa những ngày cả hai đều bận rộn với công việc, cùng nhau đi xem kịch hay đi nghe hòa nhạc. So với thời còn trẻ, thời mà chẳng mấy ai kỳ vọng sẽ tận tâm với công việc thì giờ đây, khi đã ngoài 30, ngưỡng tuổi bắt đầu hiểu về công việc, họ phải dành toàn bộ thời gian và công sức cho những nhiệm vụ được giao. Song dù vậy họ vẫn cảm thấy hài lòng với cuộc sống. Nhờ thu nhập của cả hai vợ chồng, cuộc sống của họ có thể nói là sung túc, chưa từng cảm thấy thiếu thốn điều gì.

Nếu như, một ngày nào đó, họ có con.

Thì từ giờ cho đến khi ấy, họ sẽ tận hưởng quãng thời gian vui vẻ chỉ có hai vợ chồng. Cả công việc. Cả cuộc sống.

Thế rồi, vào một hôm nào đấy, khi cả hai vợ chồng đều đã bước sang tuổi 35 mà vẫn chưa hoạch định được rõ ràng “một ngày nào đó” kia là khi nào, mẹ đẻ Satoko gọi điện thoại tới.

“Mẹ con mình nói chuyện chút được không?”

Mẹ Satoko sống ở quê, hầu như chẳng bao giờ ra khỏi thị trấn. Thậm chí bà cũng hiếm khi đến thăm nhà vợ chồng cô con gái sống ở Tokyo.

Mẹ chị là người mà lúc Satoko lên Tokyo học đại học, hay lúc chị quyết định không về quê, ở lại Tokyo làm việc, đều không ngần ngại hỏi thẳng con gái: “Tại sao con lại muốn sống xa gia đình như vậy chứ?”

Vợ chồng em trai Satoko sống gần nhà mẹ đẻ và đã có hai đứa con. Gặp nhau vào những dịp như lễ Obon hay Tết, Satoko mới thấy bố mẹ chị đã thực sự trở thành ông nội, bà nội đáng kính.

Nếu không phải việc gì gấp gáp, bố mẹ Satoko rất hiếm khi gọi điện cho chị. Nghe giọng điệu dè chừng của mẹ, tuy có đôi chút dự cảm chẳng lành song chị vẫn gật đầu đáp: “Vâng.” Satoko đang chuẩn bị đi làm, chị vừa kẹp điện thoại vào vai vừa mặc quần tất. Chị khui chiếc quần tất mới, lấy tay cuộn từ phần đầu ngón chân lên.

“Con đã xem tivi chưa?” mẹ Satoko mào đầu câu chuyện.

“Tivi ạ?”

“Chương trình phim tài liệu nói về thụ tinh nhân tạo hay lão hóa buồng trứng gì đó, phát sóng tối hôm kia ấy.”

“À...”

Tuy chưa xem nhưng Satoko có thể hình dung chương trình đó nói về nội dung gì.

Thời nay, việc các chương trình tivi hay báo chí đề cập đến cơ thể phụ nữ, chuyện sinh nở, tình trạng kết hôn muộn, hay điều trị vô sinh không còn hiếm. Ngay cả tạp chí thời trang mà Satoko mua về cũng đăng một loạt bài về cơ thể phụ nữ, điều có lẽ không mấy quen thuộc vào thời của mẹ chị.

Không đợi Satoko trả lời, mẹ chị đã nói tiếp:

“Con này, người ta bảo chỉ đến 34 tuổi thôi đấy.”

“Dạ?”

“Độ tuổi mà phụ nữ có thể mang thai thuận tự nhiên ấy. Chỉ đến 34 tuổi thôi.”

Trước câu nói đường đột của mẹ, Satoko không biết phải đáp ra sao. Rõ ràng mẹ chị cũng không giấu nổi sự sốt ruột nữa.

“Satoko, năm nay con đã 35 rồi còn gì. Chẳng mấy mà 36.”

“Vẫn còn nửa năm nữa mới đến sinh nhật con mà.”

“Muộn rồi đấy. Con định thế nào, đã đi viện khám chưa?”

Nghe giọng nói tuy ngập ngừng nhưng lại có phần sỗ sàng của mẹ, trong lòng Satoko dấy lên một cảm giác tức giận.

Chị chưa đi khám và cũng chưa từng nghĩ đến chuyện điều trị hiếm muộn. Nhưng nếu đúng là chị và Kiyokazu đang chữa trị thì mẹ chị định tính sao? Chẳng phải bà đã quá thiếu tế nhị rồi ư?

Satoko chưa bao giờ nói chuyện nghiêm túc với bố mẹ mình về việc vợ chồng chị có muốn sinh con hay không. Gia đình họ không thuộc kiểu có thể thẳng thắn nói với nhau những chuyện như vậy, và lại từ trước đến nay bố mẹ chị cũng chưa từng nhắc tới chuyện đó bao giờ. Vậy mà mẹ chị lại dâm ra lo lắng chỉ vì những thông tin nghe được trên tivi rồi đột nhiên gọi điện cho chị như này đây.

“Mẹ bình tĩnh chút đi. Tất cả đồng nghiệp và bạn bè con đều sinh em bé khi đã ngoài 35 đấy.”

“Thì đúng là cũng có người này người kia, nhưng dù sao, nếu chưa đi thì các con cứ thử khám sớm xem sao.”

Satoko đã nghĩ không có con cũng được.

Chị đã nói như vậy cả với Kiyokazu. Nếu một ngày nào đó, em bé tìm đến với chị thật tự nhiên thì cũng tốt, còn không, cứ tiếp tục cuộc sống hai

vợ chồng như hiện tại cũng đâu có sao.

Song Satoko không khỏi ngạc nhiên khi biết rằng mẹ chị, vốn trước nay chẳng hề dả động gì đến chuyện này hóa ra cũng cho rằng việc chị sinh con là lẽ đương nhiên, không có gì phải bàn cãi. Chị có cảm giác dù có nói thêm gì với người mẹ cố hủ và bảo thủ này thì cũng chỉ như hai đường thẳng song song mà thôi.

“Con biết rồi mà.”

“Mẹ năn nỉ con đấy, hứa với mẹ nhé. Đi khám đi.” Satoko tắt điện thoại với tâm trạng mệt mỏi.

Không biết từ lúc nào chiếc quần tất mà chị vừa cuộn lên định xỏ vào chân đã bị xước một đường, chắc là bị móc vào đâu trong lúc chị nghe điện thoại. Satoko mệt mỏi thở dài, bực mình quăng nó vào thùng rác.

[2]

Cuối tuần, khi nghe chuyện mẹ Satoko gọi điện, Kiyokazu á khẩu.

Thường ngày hai vợ chồng đều bận rộn, Kiyokazu lại phải làm việc thông đêm, thành thử rất hay bị lệch giờ với Satoko. Chờ đến bữa trưa thong thả ngày thứ Bảy, Satoko mới kể cho chồng nghe nỗi lo lắng của mẹ chị với vẻ ngán ngấm. Nghe xong chuyện, phải một lúc sau Kiyokazu mới gượng cười nói: “Đúng kiểu của mẹ nhỉ.”

“Ghét quá đi,” Satoko cũng lẩm bẩm.

“Chỉ vì vài ba cái thông tin ếch ngồi đáy giếng thôi mà mẹ đã nhặng cả lên rồi. Trước giờ mẹ có bao giờ dă động đến chuyện này đâu cơ chứ.”

Những chuyện như thế này, đúng là chỉ có mẹ đẻ mới chẳng ngần ngại nói ra.

Chứ nếu là bố mẹ Kiyokazu thì kể cả có sốt ruột đến mấy cũng sẽ không nói vậy với Satoko. Cả anh trai và em chồng chị đều chưa có vẻ gì là sắp lập gia đình, thành ra nếu vợ chồng Satoko có con, hẳn nhiên đứa bé sẽ trở thành cháu sớm của ông bà. Vậy nhưng Satoko gần như chưa bao giờ cảm thấy bị bố mẹ chồng hối thúc về chuyện sinh con đẻ cái.

“Không đâu, có khi mẹ cũng muốn nói lâu rồi nhưng chưa tìm được dịp đấy thôi.”

“Nhưng mẹ cũng đâu cần nói kiểu đó.”

“Thôi, em đừng để ý quá. Mấy khi mẹ đã gọi điện,” Kiyokazu nói nhẹ nhàng. Satoko không khỏi ngạc nhiên, chị ngẩng đầu lên hỏi: “Sao cơ?”

Kiyokazu vừa cười vừa nói tiếp:

“Cứ cho là mẹ lo lắng thái quá đi, nhưng có khi vợ chồng mình cũng nên thử đến bệnh viện khám xem sao? Suy nghĩ nghiêm túc chuyện này cũng tốt mà.”

“Anh muốn có con à?”

Chị có cảm giác lồng ngực hơi thắt lại.

Sau khi kết hôn được khoảng hai năm, vợ chồng Satoko không dùng biện pháp tránh thai nữa. Nhưng từ đó đến nay, Satoko cũng không hẳn tích cực đến mức cố ý đo thân nhiệt, hay để ý ngày rụng trứng mà chỉ nghĩ lúc nào cần bầu hăng hay. Công việc bận rộn, mặc dầu luôn ý thức trong đầu rằng lúc này mà có em bé thì gay to song Satoko vẫn để mọi chuyện thuận theo tự nhiên. Chị đã nghĩ Kiyokazu cũng cùng chung suy nghĩ với mình.

Song thực tế có lẽ không phải vậy. Thật ra Kiyokazu cũng muốn Satoko sinh con, cho dù có phải gác lại công việc.

“Nói là muốn có con thì...” Kiyokazu đáp, đầu đó trên nét mặt thoáng vẻ gượng gạo, khó xử.

“Em không nghĩ có con cũng tốt à? Vợ chồng mình cũng chuẩn bị đầu bốn đến nơi rồi.”

“Vậy à.”

“Với lại, bố mẹ anh tuy không nói nhưng chắc cũng muốn có cháu nội rồi. Mặc dù bố mẹ cố gắng cư xử để không tạo áp lực cho chúng mình, nhưng qua biểu hiện, anh vẫn loáng thoáng nhận ra.”

Ngay cả Satoko cũng lờ mờ nhận ra điều đó. Có thể nói chị chỉ đang vờ như không biết mà thôi. Satoko gật đầu đáp: “Vâng,” cảm giác như vừa bị nói trúng tim đen vậy. “Em sẽ thử suy nghĩ xem sao.”

Gật đầu rồi, tâm trạng Satoko còn đậm nặng nề hơn cả trước đó. Con số 34 mà mẹ chị nghe được trên tivi hay hai chữ “đầu bốn” Kiyokazu vừa nhắc tới khiến cho cái “một lúc nào đó” mà chị vẫn nghĩ đã mang một hình hài cụ thể.

Kể từ sau lần kinh nguyệt đầu tiên năm mười mấy tuổi, chu kỳ sinh lý của Satoko chưa bao giờ ổn định.

Và chị cũng cứ để mặc như vậy. Hồi cấp ba, khi nghe một cô bạn than thở “Mình sắp đến kỳ rồi”, thậm chí Satoko còn cảm thấy ngạc nhiên, chẳng lẽ nhịp sinh học của con người có thể chính xác như máy móc đến vậy hay sao. Ngay từ dạo ấy, Satoko đã quen với việc hơn nửa năm mới “bị” một lần. Chị nghĩ nếu trước sau gì cũng phải nghiêm túc tính chuyện có con thì đúng là nên đi khám thôi.

Thử tra trên mạng Satoko mới biết ở thị trấn mà vợ chồng chị đang sinh sống hay ở nhà ga ngay gần công ty, đâu đâu cũng nhan nhản các phòng khám sản phụ khoa chuyên điều trị vô sinh.

Khi hai chữ “vô sinh” đập vào mắt, Satoko không khỏi có cảm giác lạ lẫm. Mãi cho đến gần đây, chị không hề có ý nghĩ muốn sinh con bằng được, bản thân chị cũng chưa từng cảm thấy mình bị như thế bao giờ. Vậy mà giờ chị đang cố gõ cánh cửa nào đây? Cố dẫn thân vào đâu đây?

Dù vẫn nghĩ không có con cũng chẳng sao, song không hẳn là Satoko không muốn có con. Khi biết những ngày tháng còn có thể nghĩ mình vẫn chưa hết hy vọng đã khép lại, đột nhiên chị bị thôi thúc bởi một suy nghĩ khẩn thiết, mình nên hành động ngay thôi, phải làm như vậy thôi.

“Giờ chị thả lỏng người đi ạ.”

Nằm trên chiếc bàn trong phòng khám để làm siêu âm đầu dò, Satoko nhắm chặt mắt, hít thở sâu và thả lỏng người theo lời bác sĩ. Hơi thở sâu từ từ phả ra từ đằng mũi.

Satoko đến phòng khám với tâm trạng giống như một thiếu nữ lo sợ bị bác sĩ mắng nhiếc vì đã để kệ tình trạng kinh nguyệt không đều suốt từ năm mười mấy đến giờ. Song nữ bác sĩ của phòng khám lại rất nhẹ nhàng, hoàn toàn không có vẻ gì là sẽ mắng mỏ hay nói mấy lời khó chịu với Satoko.

“Từ giờ chị hãy nghiêm túc điều chỉnh lại nhịp sinh hoạt nhé.”

Bác sĩ khuyên Satoko nên đo thân nhiệt và trước mắt sẽ theo dõi tình hình xem sao.

Satoko đã chuẩn bị sẵn tinh thần thời gian điều trị sẽ kéo dài, song sau khoảng một tháng đo thân nhiệt và quay trở lại tái khám, bác sĩ chỉ nói tình bơ rằng: “Có rụng trứng.”

“Có thể trước giờ vẫn rụng trứng, nhưng hoóc-môn chi phối chu kỳ kinh nguyệt lại gặp trục trặc.”

Sau khi nói về chuyện sử dụng thuốc hoóc-môn, lần đầu tiên bác sĩ đưa ra một lời nhận định theo kiểu sự thật mất lòng: “Nếu cách hai, ba tháng mà không thấy kinh ít nhất một lần thì dần dà chức năng sẽ bị suy giảm đấy”.

Bác sĩ không nhắc gì tới con số 34, độ tuổi giới hạn mà mẹ chị nói, cái tuổi mà Satoko có muốn cũng chẳng thể quay lại. Nhưng chị cũng không hỏi. Khi ấy trong chị vẫn còn nhen nhóm suy nghĩ rằng mới chỉ quá có một năm thôi mà.

“Không có gì đặc biệt bất thường cả. Chị cứ lựa thời điểm rồi đo thân nhiệt và chờ đợi xem sao.” Được khích lệ bởi lời khuyên cứ thuận theo tự

nhiên của bác sĩ, trên đường về, lần đầu tiên Satoko tự ý thức một cách khách quan rằng bản thân chị đang bước về phía con đường nơi chị sẽ làm mẹ.

Rồi nghĩ thế nào, chị nhắn tin cho Kiyokazu để thông báo rằng hôm nay chị đã đến bệnh viện và bác sĩ bảo không có gì bất thường cả. Chị có rụng trứng. Và từ giờ chị sẽ thử suy nghĩ tích cực về việc mang thai.

Sau khi soạn xong tin nhắn và gửi đi, bước chân Satoko phần nào trở nên nhẹ nhàng hơn.

Không thấy Kiyokazu trả lời. Song lúc này, Satoko đã bắt đầu suy nghĩ về việc làm mẹ.

[3]

Để mang thai, trước tiên người ta phải dùng phương pháp gọi là “phương pháp căn thời điểm”. Tức là đo thân nhiệt, tính toán ngày rụng trứng để căn thời điểm mang thai. Nhưng trường hợp của Satoko, vì vướng phải vấn đề rối loạn kinh nguyệt nên chị phải duy trì phương pháp này song song với việc đều đặn ghé qua phòng khám khoảng hai tháng một lần.

Rồi đến một lần, Satoko không khỏi bị sốc khi được thăm khám bởi một bác sĩ khác, không phải người đã khám cho chị lần đầu. Trong khi nữ bác sĩ kia không hề nói gì thì bác sĩ nam phụ trách khám cho Satoko sau khi xem xét bảng đo thân nhiệt của chị và bệnh án do bác sĩ trước bàn giao đã thản nhiên bảo rằng: “Chị đã 35 tuổi rồi à, vậy thì phải nhanh lên thôi.”

Satoko chỉ vừa mới thử nghiệm phương pháp căn thời điểm được một lần, mặc dù cũng thất vọng khi thấy kỳ kinh đến, song chị vẫn cho rằng chưa cần phải sốt ruột đến thế. Chị vẫn còn nghĩ mình mới chỉ 35 tuổi thôi.

Câu nói của bác sĩ đã khiến Satoko dậy sóng trong lòng. Có lẽ chính vì trong chị đã có sẵn một nỗi bất an tiềm ẩn nên lúc này chị mới cảm thấy dao động nhiều đến thế.

“Chồng chị chưa đi khám phải không?” vị bác sĩ nam hỏi, mắt vẫn nhìn xuống hồ sơ bệnh án của Satoko. Nghe vậy, Satoko gật đầu đáp: “Vâng.”

Mỗi sáng khi thấy vợ ngồi cạnh giường đo thân nhiệt, Kiyokazu đều tỏ ra thích thú: “Ồ, em chịu khó quá nhỉ,” song đâu đó chị vẫn có cảm giác như anh đang nói về chuyện của người khác. Ở phòng đợi khám, Satoko

cũng thấy rất nhiều cặp vợ chồng đi cùng nhau, song vốn dĩ chị không có ý nghĩ sẽ đi khám cùng Kiyokazu.

“Hay chị bảo chồng thử đi khám một lần xem sao? Việc đó có lẽ cũng sẽ giúp chồng chị thay đổi suy nghĩ một cách tích cực đấy.”

“Nhưng tôi cũng mới thử phương pháp căn thời điểm có một lần thôi mà.”

Nghe Satoko nói vậy, lần đầu tiên bác sĩ chuyển ánh mắt từ hồ sơ bệnh án sang phía chị. Trông anh ta có vẻ như đang định nói gì đấy nhưng lại thôi.

“VẬY À.”

Satoko vẫn chưa thể nghĩ đến những chuyện tiếp theo.

Dù chị cũng chỉ lạc quan nghĩ rằng biết đâu mình sẽ cần bầu nhờ phương pháp căn thời điểm, chứ không hẳn là hy vọng hay linh cảm gì. Chị có cảm giác những khái niệm như “thụ tinh nhân tạo” hay “thụ tinh trong ống nghiệm” mà chị thường thấy trên phương tiện thông tin đại chúng quả nhiên là các bước mà nhiều cặp vợ chồng đặc biệt phải tiến tới. Thật khó để bảo Kiyokazu, người luôn bận rộn với công việc thu xếp thời gian tới bệnh viện. Ngay cả Satoko cũng đang rất vất vả khi cứ phải vừa đi làm vừa lui tới bệnh viện.

Trong lần thăm khám đầu tiên, bác sĩ đã giải thích cho Satoko về các bước cần thực hiện trong điều trị vô sinh, thời gian và cả mục tiêu đại khái.

Phương pháp căn thời điểm, kích thích buồng trứng, thụ tinh nhân tạo, thụ tinh trong ống nghiệm. Nhìn chung sẽ mất khoảng năm đến sáu chu kỳ để chuyển sang bước tiếp theo, với hy vọng trong vòng hai năm sẽ ra được kết quả.

Mặc dù không biết điều gì đang chờ đợi hai vợ chồng ở phía trước, song Satoko có cảm giác dù sao thì từ trước đến giờ họ vẫn luôn nghĩ có con cũng được mà không cũng chẳng sao, thế nên nếu sau hai năm không đạt được kết quả gì, hẳn là họ sẽ từ bỏ.

“Tóm lại, dù chị đang thử phương pháp căn thời điểm, chúng tôi vẫn khuyến khích chồng chị đi khám. Chị thử nói chuyện với anh nhà xem sao.”

“À vâng.”

Nghe bác sĩ khuyên vậy, Satoko chỉ biết lơ đãng gật đầu.

Satoko cũng biết khi điều trị vô sinh, so với phụ nữ, đàn ông thường có xu hướng ngại đến bệnh viện.

Những tưởng mình vẫn còn nhiều thời gian, song đến kỳ kinh nguyệt thứ hai từ sau khi thử phương pháp căn thời điểm, phương pháp được coi là gần với tự nhiên nhất, Satoko nhận ra trái với dự đoán, chị bắt đầu cảm thấy thất vọng và sốt ruột.

Chị vừa nghĩ mới chỉ hai lần thôi mà, lại vừa lo lắng liệu có phải tại mình tính sai ngày rụng trứng nên đã lãng phí mất một chu kỳ rồi hay không.

Khi nghĩ về hai chữ “lãng phí”, chị chợt nhận ra không biết từ lúc nào bản thân mình đã nghĩ sinh con là một việc rất đối hợp logic và mang tính máy móc. Chính chị cũng cảm thấy ngạc nhiên trước sự thật ấy.

Cũng chính lúc đó chị bắt đầu manh nha có khi nên bảo Kiyokazu đi khám thì hơn. Satoko lựa lời đề nghị với chồng, nào là “Đi khám cho chắc”, “Em nghĩ không có vấn đề gì đâu”, “Bác sĩ bảo cứ thử đi khám một

lần xem sao”. Nghe vậy, Kiyokazu không giấu nổi sự khó chịu.

“Bắt buộc phải đi à? Bệnh viện chỉ làm việc ngày thường thôi đúng không? Em cũng biết là suốt từ tháng trước anh phải dành hết thời gian cho dự án hiện tại mà.”

Lúc ở nhà, Kiyokazu là một người chồng hiền lành và ôn hòa. Nhưng trong công việc anh lại là một người cực kỳ nghiêm khắc. “Chúng mình chỉ vừa mới bắt đầu thôi mà,” anh nói thêm, đoạn nhìn về phía Satoko, thở dài.

“Anh thấy em đang hơi quan trọng hóa vấn đề rồi đấy. Có khi cứ để như bình thường lại đậu ấy, chứ đến phòng khám điều trị vô sinh thế đâm lại bị cuốn vào. Chắc gì mình đã phải làm đến bước ấy?”

“Nhưng nếu muốn có con thì phải nhanh lên mới được. Người ta cũng bảo chăm con là cuộc chiến về thể lực mà.”

Mặc dù vẫn giữ nét mặt tươi cười, cô gắng để câu chuyện không trở nên nghiêm trọng, song Satoko cũng bắt đầu cảm thấy tức giận đôi chút.

Bản thân chị cũng phải tranh thủ công việc để đến bệnh viện, hà cớ gì chồng chị lại cho rằng đây chỉ là vấn đề của riêng mình chị cơ chứ? Chị thấy bị tổn thương khi rõ ràng chuyện con cái là vấn đề chung của cả hai vợ chồng, thế mà chồng chị lại nói như thể đang phải chiều theo ý vợ vậy.

Cảm giác như vừa được tận mắt chứng kiến sự cố hủ và bảo thủ ngoài sức tưởng tượng của chồng mình, Satoko không khỏi bức bối trong lòng.

Satoko vẫn cố thuyết phục chồng, khi đó còn chưa thôi lăm bằm phàn nàn, cuối cùng chị cũng đặt được lịch hẹn khám vào sáng thứ Bảy, vốn có lượng bệnh nhân đặt lịch đông hơn rất nhiều so với ngày thường.

Satoko không thể quên được câu nói của Kiyokazu sau khi anh ra khỏi phòng xét nghiệm. Anh đã bảo: “Sốc thật đấy.”

Nghe nói trong căn phòng lấy tinh dịch để làm xét nghiệm Kiyokazu được dẫn vào, tạp chí người lớn chất như núi, lại còn có cả thiết bị để xem các video người lớn nữa.

“Ở một phòng khám vừa đẹp vừa lịch sự thế này mà lại chứa những thứ dấy được nhĩ, anh không hiểu họ có biết thế nào là tôn trọng con người không nữa.”

Kiyokazu gượng cười nói. Satoko gật đầu đáp: “Đúng thật,” song mặt khác chị cũng hiểu rõ mồn một.

Để lấy tinh dịch thì phải trang bị những thứ như thế cũng là chuyện đương nhiên thôi. Vậy mà chồng chị lại chẳng nghĩ được vậy. Satoko có cảm giác sự thiếu hụt khả năng tưởng tượng một cách cụ thể đó đã thể hiện nguyên xi sự khác biệt về nhận thức giữa hai giới trong việc điều trị vô sinh. Satoko bắt đầu thấy ngán ngẫm.

Sau đó một tuần, vợ chồng chị nhận được kết quả xét nghiệm tinh dịch và xét nghiệm máu.

Khi nghe bác sĩ chẩn đoán Kiyokazu mắc bệnh vô sinh do không có tinh trùng, Satoko không dám nhìn ngay vào mặt chồng. Bản thân chị cũng bất ngờ, chỉ biết ngồi cứng đờ bên cạnh.

Ngày hôm đó, bác sĩ khám cho Kiyokazu chính là nữ bác sĩ đã khám cho Satoko lần đầu, người mà chị có ấn tượng khá tốt. Điều đó khiến Satoko cảm thấy được an ủi đôi chút, song chị không biết đối với Kiyokazu, người đang ngồi bất động bên cạnh thì đó là chuyện tốt hay xấu. Chị có cảm giác cùng một kết quả, cho dù đối tượng thông báo là bác sĩ nam hay nữ, vì những lý do nào đó đều sẽ khiến chồng chị cảm thấy sốc.

“... Nghĩa là, tôi không có tinh trùng ư?”

Người lên tiếng trước là Kiyokazu.

Anh không biết phải nhìn vào đâu giữa một dãy các con số được in trên tờ giấy bác sĩ vừa đưa cho. Song rõ ràng trên đó có một cột ghi số 0.

Bác sĩ nói:

“Cũng không thể khẳng định là không có. Bệnh vô sinh loại này chỉ tình trạng không có tinh trùng trong tinh dịch, bởi vậy tới đây anh cần làm xét nghiệm để kiểm tra tình trạng của tinh hoàn. Cũng có trường hợp tinh trùng vẫn được tạo ra ở tinh hoàn nhưng ống dẫn tinh bị tắc, vì vậy chúng tôi sẽ kiểm tra tinh hoàn, nếu có tinh trùng kể cả ít thôi thì vẫn có thể thụ tinh theo phương pháp tiêm tinh trùng vào bào tương trứng.”

Cuối cùng Satoko cũng nhìn vào mặt chồng, lúc này đã mang một biểu hiện hoàn toàn khác so với chỉ một giây trước đó.

Kiyokazu không nhìn về phía Satoko. Nhìn bề ngoài, anh không hề nhăn mặt cũng chẳng hề lớn tiếng, song Satoko có thể cảm nhận rõ ràng chồng chị đang bị sốc. Chị không dám nhìn vào mặt chồng nữa, đột nhiên chị muốn nắm lấy tay anh. Song đôi tay đặt trên đầu gối anh đang đan vào nhau, chặt tới nỗi Satoko không thể đưa tay lại gần.

“Xét nghiệm tinh hoàn có nghĩa là...”

Mặc dù vừa mới đây còn cảm thấy bức tức vì sự thiếu khả năng tưởng tượng cụ thể của cánh đàn ông, song giờ đây khi nghe thấy giọng nói khàn đặc như mất hết sức sống của chồng, Satoko lại có một suy nghĩ hoàn toàn trái ngược. Chị không thể chịu được việc phải nghe chồng mình nói tiếp về những lo lắng cụ thể mà sắp tới đây có lẽ anh sẽ phải đối mặt, thậm chí chị chỉ muốn bịt tai lại.

“... Tức là phải cắt tinh hoàn à?”

“Trước tiên chúng tôi sẽ kiểm tra xem có cần thiết phải làm vậy hay không. Nếu xác định cần phải lấy tinh trùng từ tinh hoàn thì chúng tôi sẽ tiến hành điều trị theo phương pháp TESE, phẫu thuật tinh hoàn.”

Trong số các cặp vợ chồng đến thăm khám, hẳn là có nhiều trường hợp đã tự tìm hiểu trước. Bác sĩ tiếp tục giải thích một cách kỹ càng, hòng xác nhận xem vợ chồng Satoko đã tìm hiểu được đến đâu.

Bệnh vô sinh do không có tinh trùng có thể chia thành hai loại chính. Một là do tắc nghẽn, tức ống dẫn tinh có vấn đề. Hai là cơ thể không sản xuất ra tinh trùng.

Với trường hợp không có tinh trùng do tắc nghẽn còn có một phương pháp điều trị nữa gọi là phương pháp MESA, tức là rạch mào tinh hoàn sau đó hút tinh trùng ra. Bác sĩ giải thích phương pháp này sẽ bớt gánh nặng hơn so với việc phải cắt tinh hoàn, song cả Satoko và Kiyokazu đều không giấu nổi sự dao động khi nghe đến từ “rạch”.

Cú sốc quá lớn. Satoko không thể tưởng tượng được sự đau đớn và sợ hãi khi phải động dao kéo vào một bộ phận nào đó trong cơ thể.

Satoko cũng từng nghe nói đến kỹ thuật “tiêm tinh trùng vào bào tương trứng” khi tìm hiểu về điều trị vô sinh. Đại để, kỹ thuật này được mô tả là bước cuối cùng trong quá trình điều trị với mục tiêu thu được kết quả trong vòng hai năm. Bắt đầu từ phương pháp canh thời điểm, sau đó đến kích thích buồng trứng, thụ tinh nhân tạo, thụ tinh trong ống nghiệm, và cuối cùng là tiêm tinh trùng vào bào tương trứng.

Đầu óc Satoko trở nên tê dại, chị không thể nào chấp nhận ngay sự thật đó. Nếu vợ chồng chị không chịu nhảy cóc qua những giai đoạn kia để đi thẳng một mạch tới phương pháp cuối cùng thì sẽ không thể nào có con

được ư? Đứa con mà hầu hết các gia đình khác đều có được như một lẽ đương nhiên?

Cái buổi sáng chị tức giận trước thái độ thiếu hợp tác của chồng vì không muốn đi bệnh viện hay làm xét nghiệm giờ đây đã trở nên thật xa vời. Sự bận rộn của công việc, sự hờ hững trước vấn đề của người trong cuộc, hay sự đủng đỉnh, thông dong xét cho cùng đều chỉ là bề nổi của tảng băng chìm.

Có lẽ thật ra chính chồng chị cũng đã cảm thấy sợ hãi. Satoko nhận ra điều đó khi nhìn khuôn mặt vẫn đang cứng đờ của anh.

Chắc hẳn Kiyokazu cũng đã suy nghĩ, rằng nếu nguyên nhân là ở mình thì sao? bởi vậy hôm nay anh mới tới bệnh viện để xác nhận đó chỉ là nỗi lo hão huyền, vậy mà tại sao?

Tại sao chỉ có hai vợ chồng họ phải rơi vào tâm trạng buồn thảm thế này?

“Để tôi suy nghĩ đã.”

Kiyokazu lên tiếng.

Ngồi bên cạnh, Satoko hiểu đến nhói lòng rằng anh đã phải cố gắng nhường nào để giữ cho giọng mình được bình tĩnh như thế.

“Tôi hiểu rồi,” bác sĩ đáp.

[4]

Satoko không còn nhớ những chuyện xảy ra sau đó.

Ngay sau khi từ bệnh viện về, chị đã mở lời với chồng như thế nào? Hai người đã nói chuyện gì với nhau? Hôm đó chồng chị có đi làm tiếp không? Còn chị đã ra sao? Buổi tối họ có đối diện với nhau không?

Rõ ràng Satoko đã từng nghĩ không có con cũng được, chỉ hai vợ chồng sống với nhau thôi cũng chẳng sao.

Song khi trót biết rằng ngay từ đầu đã không có cái khả năng hai người luôn nghĩ thế nào cũng được ấy, họ bỗng thấy quặn thắt dữ dội nơi lồng ngực. Nếu cứ để kệ như hiện tại thì cái tương lai ấy chắc chắn sẽ không tới.

Satoko không nói với mẹ mình hay bất kỳ ai về căn bệnh vô sinh do không có tinh trùng của Kiyokazu. Thi thoảng mẹ chị cũng hỏi thăm về chuyện con cái, song những lúc ấy Satoko chỉ đáp hai vợ chồng vẫn đang đến bệnh viện nên mẹ chị không cần lo lắng.

Chị nghĩ chỉ chồng mình mới có thể quyết định tiếp tục điều trị hay không. Ngày hôm đó thấy anh lấy hết can đảm để nói: “Để tôi suy nghĩ đã,” đêm Satoko cũng chẳng thể hỏi thêm gì nữa.

Nhưng dù vậy, chị cũng không thể đề nghị: “Hay mình bỏ qua chuyện con cái đi anh” được. Bề ngoài, chị và Kiyokazu vẫn tỏ ra như không hề có chuyện gì. Cũng không phải ai trong hai người yêu cầu điều đó, mọi thứ cứ tự nhiên diễn ra như vậy thôi. Cả hai cùng đi làm, cùng trải qua những ngày bận rộn, thi thoảng cùng ăn tối ở nhà, cũng có khi Kiyokazu làm việc

đến tận sáng mới về, hai người chỉ có thể gặp mặt nhau vào bữa sáng.

Vậy nhưng ngay cả lúc đi ngủ, cả hai đều chẳng tỏ ra mặn mà chuyện chăn gối, Satoko cũng thôi không đo thân nhiệt, vốn là thói quen mỗi sáng của chị nữa. Và chồng chị cũng chẳng đả động gì về việc đó.

Satoko không biết chồng chị đang nghĩ gì. Sau đó ít lâu, mẹ anh lên Tokyo.

Một hôm mẹ chồng chị đột ngột thông báo: “Mẹ sắp lên Tokyo, con có thể sắp xếp thời gian gặp mẹ không?” Vừa đến căn hộ của hai vợ chồng, bà đã nói: “Mẹ xin lỗi, mẹ đến đường đột quá,” rồi hồ hởi lấy những chiếc hộp đựng bánh trái và đồ ninh nấu làm quà từ trong túi ra, đưa cho con dâu.

Hôm đó Kiyokazu cũng bận việc nên về muộn.

Lúc thấy mẹ chồng, vốn là người tử tế và đứng đắn, chống tay quỳ gối trước mặt, Satoko á khẩu. Chị chạy vội tới nói: “Kìa mẹ.” Khi chị đang định bảo mẹ chồng ngẩng đầu lên thì bà lên tiếng: “Mẹ xin lỗi.”

Trong giọng nói ấy không có sự gằn gữ, thân mật như mọi khi.

“Mẹ đã nghe Kiyokazu nói về bệnh của nó... Satoko à, mẹ biết không phải cứ xin con tha thứ là con sẽ đồng ý. Nhưng mẹ thực sự xin lỗi. Đáng lý bố con cũng phải đi cùng mẹ nhưng ông ấy lại đang không được khỏe. Mẹ xin lỗi con.”

“Mẹ đừng nói vậy...”

Satoko vừa giục: “Mẹ ngẩng đầu lên đi ạ,” vừa không khỏi ngạc nhiên khi biết chồng mình đã kể cho bà nghe chuyện đó. Song mẹ chồng chị vẫn cúi rạp đầu xuống sàn nhà, không chịu nhúc nhích.

“Hồi nhỏ thằng bé đã bị gãy chân hai lần...”

Mẹ chồng chị vẫn không chịu ngẩng lên, đầu bà khẽ run run. Satoko bối rối, chị không hiểu mẹ chồng mình đang nói về chuyện gì. Giữa lúc ấy, bà tiếp lời.

“Vì thế mà từ lúc còn bé nó đã phải chụp X-quang những mấy lần. Chắc đó chính là nguyên nhân. Nếu vậy thì lỗi là tại mẹ. Lẽ ra mẹ nên bảo bác sĩ đừng có chụp X-quang mới phải. Nhưng mẹ lại không làm vậy. Tại mẹ cả.”

“Thôi mà mẹ. Không có chuyện đó đâu ạ.”

Satoko vội đặt tay lên vai mẹ chồng. Trên thực tế, không thể nào có chuyện như thế. Về mặt y học, chẳng có mối quan hệ nhân quả nào giữa việc chụp X-quang với căn bệnh vô sinh do không có tinh trùng cả. Thế nhưng, mẹ của Kiyokazu, người sống ở quê với vốn kiến thức nghèo nàn đã đứng ngồi không yên mà đến tận đây xin lỗi con dâu. Nghĩ đến đó, lồng ngực Satoko như thắt lại, chị không biết phải nói gì.

“Mẹ xin lỗi con, Satoko.”

Ngồi trước mặt mẹ chồng, người cứ lặp đi lặp lại câu “Mẹ xin lỗi” với giọng như sắp khóc, nước mắt Satoko cũng chực trào ra.

Và rồi chị hiểu ra. Rằng cũng giống như bố mẹ đẻ của chị, bố mẹ chồng tuy không nói ra nhưng vẫn luôn cho rằng việc vợ chồng kết hôn rồi sinh con đẻ cái là lẽ đương nhiên. Mặc dù cảm thấy rất khổ tâm trước sự khác biệt trong suy nghĩ giữa hai thế hệ, song Satoko vẫn không đủ tự tin để có thể giải thích cho người mẹ chồng đang gục đầu khóc lóc hiểu vợ chồng chị đã suy nghĩ thế nào về chuyện con cái.

Và rồi, đột nhiên chị có một suy nghĩ.

Chuyện này nguyên nhân nằm ở phía chồng chị, nhưng giả sử nguyên

nhân là tại Satoko thì mẹ chồng chị sẽ nghĩ thế nào? Liệu bà có muốn đổ lỗi cho chị không? Còn mẹ chị, cũng sẽ tìm đến Kiyokazu xin lỗi ư?

Thật thảm hại. Cả mẹ chồng chị bây giờ và cả chính chị, người đã có những suy nghĩ như thế.

“Không sao đâu mẹ.”

Satoko vừa trả lời vừa ôm lấy mẹ chồng khi đó vẫn cúi rạp xuống sàn nhà như thể đang rất suy sụp. Thế rồi bà cứ thế khóc thành tiếng.

“Cả con và Kiyokazu đều ổn mà mẹ.”

Satoko nói tiếp, dù chính bản thân chị cũng chẳng biết cái gì ổn.

“Cắt cũng được,” Satoko nghe chồng nói vậy sau đó một tuần.

Khi ấy chị đang chuẩn bị bữa sáng.

“Này em,” từ phòng khách, Kiyokazu nhìn về phía vợ đang đứng trong bếp, gọi. Sau đó đột nhiên anh nói:

“Cắt cũng được.”

Đã gần hai tháng trôi qua kể từ ngày anh biết mình mắc căn bệnh vô sinh do không có tinh trùng.

Satoko không nói năng gì, chị nhìn chăm chăm vào mặt chồng. Trên khuôn mặt ấy không còn sự căng thẳng vì kích động mà chị đã thấy vào hôm cùng anh nghe thông báo kết quả xét nghiệm. Trái lại, chị có cảm giác đó là nét mặt nhẹ nhõm như vừa thoát ra khỏi một điều gì đó.

Nụ cười đầy mệt mỏi của anh đủ khiến Satoko cảm nhận rõ rằng để có được nét mặt này, một mình anh đã phải đấu tranh với nỗi đau khổ đến nhường nào, trong một khoảng thời gian dài ra sao.

“Nếu có thể thì chúng mình hãy thử phương pháp tiêm tinh trùng vào

bào tương xứng nhé. Anh đã tìm hiểu qua rồi, hình như trên thực tế cũng có rất nhiều cặp vợ chồng có con nhờ phương pháp đó.”

“Thế cũng được ạ?”

Câu hỏi đột nhiên bật ra khỏi miệng Satoko, và chị biết mình đã lỡ lời. Hỏi như vậy thì Kiyokazu sẽ phải trả lời thế nào đây. Bất giác chị mím chặt miệng, tỏ vẻ hối hận. Kiyokazu nhìn về phía vợ với khuôn mặt bình thản, đoạn đáp: “Được mà.”

“Nếu vẫn còn khả năng thì chúng mình cứ thử xem sao. Anh là người luôn suy nghĩ thấu tình đạt lý dù là trong công việc hay trong bất cứ việc gì mà.”

Đoạn anh mỉm cười.

[5]

Sau đó là những ngày tháng quay như chong chóng, với suy nghĩ đằng nào cũng quyết tâm điều trị rồi.

Kết quả xét nghiệm cho thấy Kiyokazu mắc chứng không có tinh trùng là do bị tắc nghẽn, chứ khả năng sinh tinh của anh thì không có vấn đề gì.

Họ quyết định thực hiện phương pháp MESA, phẫu thuật mào tinh để hút tinh trùng từ tinh hoàn. Hai vợ chồng Satoko đã bàn bạc với nhau và quyết định chuyển sang một bệnh viện có địa chỉ ở Okayama, nơi có các bác sĩ chuyên điều trị vô sinh cho nam giới mà nghe đâu cũng có nhiều thành tựu.

Phương pháp tiêm tinh trùng vào bào tương trứng là phương pháp dùng ống pipet để tiêm trực tiếp tinh trùng vào trứng, thường được kỳ vọng là đem lại hiệu quả đáng kinh ngạc. Ngay cả khi chỉ lấy được duy nhất một tinh trùng thì vẫn có khả năng thụ tinh được.

Đương nhiên không chỉ mình Kiyokazu mà cả Satoko cũng tham gia vào quá trình điều trị. Chị cũng phải tiêm thuốc kích thích buồng trứng hằng ngày để lấy trứng ra khỏi cơ thể. Tác dụng phụ của thuốc còn kinh khủng hơn chị tưởng tượng. Chị thấy người yếu hăn đi, thậm chí nhiều hôm ngay cả việc đi làm cũng khiến chị thấy khổ sở. Mỗi lần bị chọc kim vào bên trong âm đạo để lấy trứng là chị lại đau đến phát khóc.

Có những lúc tâm trạng Satoko trở nên ủ dột, thật sự nếu không làm đến mức này thì vợ chồng chị sẽ không thể nào có con được ư? Nhưng

ngược lại cũng có những lúc chị suy nghĩ một cách tích cực rằng đã làm đến mức này rồi, chắc chắn vợ chồng chị sẽ có con.

Lần nào họ cũng đi máy bay tới Okayama.

Họ vẫn phải vất vả lắm mới có thể xin nghỉ làm, thu xếp thời gian đi cùng nhau, vả lại phương pháp tiêm tinh trùng vào bào tương trứng cũng rất tốn kém.

Tinh trùng lấy từ tinh hoàn của Kiyokazu lại không được khỏe lắm. Hai vợ chồng thất vọng tới nỗi không nói nên lời khi nghe bác sĩ nói vậy dù họ đã phải làm tới mức đó. Song họ cũng tạm thờ phào vì các bác sĩ quyết định vẫn sẽ tiến hành tiêm tinh trùng vào bào tương trứng.

Bác sĩ giải thích rằng họ sẽ có năm lần sử dụng tinh trùng và trứng đã lấy được. Họ sẽ chọn ra tinh trùng có tình trạng tốt nhất và có thể thực hiện tiêm tinh trùng vào bào tương trứng năm lần.

Sốc và đau đớn. Kích động và lung lay. Và, cả suy sụp nữa.

Kể từ khi quyết định điều trị vô sinh, họ đã nhẫn nại chịu đựng để vượt qua biết bao giai đoạn mới đi được đến ngày hôm nay. Trong suốt thời gian đó, cả Satoko và Kiyokazu, mặc dù không nói ra thành lời song vẫn luôn nghĩ sẽ không còn điều gì đau đớn hơn so với nỗi đau mà họ đã phải trải qua vào cái ngày biết rằng Kiyokazu bị mắc bệnh vô sinh do không có tinh trùng. Chính vì thế họ đã nghĩ rồi đây cho dù có xảy ra chuyện gì đi chăng nữa, họ cũng sẽ không dao động.

Song, mọi chuyện không diễn ra như vậy.

Hôm ấy họ xin nghỉ làm, bay tới tận Okayama xa xôi để nghe kết quả tiêm tinh trùng vào bào tương trứng lần thứ nhất, và trong phòng khám nhỏ ấy, bác sĩ thông báo “âm tính”.

Ngay cả khi đã dùng đến phương pháp được kỳ vọng sẽ đem lại kết quả đáng kinh ngạc, ngay cả khi đã chiến đấu với sự đau đớn đến nhường ấy cả về tinh thần lẫn thể xác, họ vẫn không có được “kết quả”.

Lúc đó, cả Satoko và Kiyokazu đều không còn đủ lạc quan mà nghĩ đây mới chỉ là lần đầu thôi. Rõ ràng đã không còn hy vọng gì nữa. Họ sẽ không thể có con.

Về mặt kinh tế, may mắn là họ vẫn còn đủ dư dả để có thể tiếp tục điều trị với chi phí một lần rơi vào khoảng hơn ba trăm nghìn yên. Song, họ không khỏi nản lòng khi nghĩ đến việc ngân ấy tiền đã tiêu tan sau một lần được thông báo kết quả “âm tính”. Khi bác sĩ đề nghị tiếp tục thử lần thứ hai, cả Satoko và Kiyokazu đều gật đầu, vẻ mệt mỏi.

Dẫu biết là vô ích nhưng con người ta vẫn cứ nuôi hy vọng. Dẫu biết những ngày tháng này rồi sẽ đi đến hồi kết, và rằng sẽ chẳng nhìn thấy ánh sáng đâu nhưng con người ta vẫn cứ hướng về phía trước.

Vào cái ngày nghe thông báo kết quả “âm tính” lần thứ hai, cả Satoko và Kiyokazu đều chẳng nói năng gì.

Nỗi đau này sẽ còn lặp đi lặp lại đến bao giờ đây? Hy vọng rồi tuyệt vọng. Giá như ai đó nói thẳng với họ là sẽ chẳng có lối ra nào đâu thì hẳn họ đã có thể dừng lại. Vậy mà, đường hầm dài này cứ hẹp dần, hẹp dần, và cứ chỉ như thế, dài mãi không ngừng.

Bác sĩ khuyên họ nên thử lần ba, song lần này vợ chồng Satoko không thể trả lời ngay.

Họ bắt đầu nghĩ có lẽ nên nghỉ ngơi một thời gian. Việc vừa đi làm vừa đi điều trị ở một bệnh viện xa khiến họ cảm thấy mệt mỏi cả về thể xác lẫn tinh thần.

Đã bốn năm trôi qua kể từ lần đầu tiên Satoko ghé qua phòng khám chuyên điều trị vô sinh ở gần nhà.

Đã quá hai năm, khoảng thời gian mọi người vẫn cho là lý tưởng để thu được kết quả, lúc này đây cả Satoko và Kiyokazu đều đã bước sang tuổi 39.

Vào cái ngày quyết định sẽ tiêm tinh trùng vào bào tương trứng lần thứ ba, Satoko và Kiyokazu đã gọi điện hẹn lịch với bệnh viện ở Okayama, rồi cùng nhau ra sân bay ngồi đợi.

Họ đã bàn bạc và đi đến quyết định nghe theo lời bác sĩ, nuôi hy vọng tới lần thứ năm.

Ngày hôm đó, một trận mưa tuyết lớn nhất trong lịch sử hai mươi lăm năm trút xuống Tokyo.

Họ đã tốn rất nhiều thời gian, gấp mấy lần bình thường để đến được sân bay bằng taxi, mặc dù không biết liệu máy bay có cất cánh được hay không. Ở sân bay, rất đông hành khách đang ngồi chờ những chuyến bay bị muộn giờ xuất phát, lúc Satoko và Kiyokazu tới nơi thì gần như đã không còn chỗ ngồi.

Họ vừa đến sân bay thì nghe thấy loa phát thanh thông báo rằng chuyến bay tới Okayama mà vợ chồng Satoko dự định lên đã bị hủy.

Nhìn chăm chăm chiếc vali bên trong đựng hành lý cho một đêm đã đi đi lại lại giữa Tokyo và Okayama không biết bao nhiêu lần, Kiyokazu hỏi: “Làm thế nào bây giờ nhỉ?” Chưa đi mà nghe giọng anh đã mệt mỏi rã rời rồi.

Thấy có người đứng dậy không chờ nữa, họ liền ngồi xuống cạnh nhau trên chiếc ghế trống dành cho hai người. Satoko cũng thở dài: “Làm thế nào đây?”

Không biết có phải vì ngoài trời tuyết rơi dày không mà cảm tưởng như ngay cả bên trong sân bay, hơi nóng phả ra từ hệ thống sưởi cũng uế oải hơn mọi khi.

Vì đạt được nhiều thành tựu nên bệnh viện ở Okayama lúc nào cũng kín lịch hẹn khám. Nếu để lỡ lịch hẹn hôm nay, họ sẽ lại phải mất một thời gian nữa mới có thể sắp xếp lịch, bao gồm cả việc xin nghỉ làm.

Kiyokazu đang dùng điện thoại cầm tay bồng ngẩng mặt lên, lẩm bẩm: “Chắc không được rồi.”

“Anh vừa tra thử, cả tàu shinkansen cũng không hoạt động.”

“Thế ạ.”

Nhìn ra bên ngoài cửa sổ, họ trông thấy những chiếc xe buýt lao đi giữa cơn mưa tuyết vẫn không ngừng rơi, bóng dáng nhân viên sân bay người dính đầy tuyết đang hướng dẫn hành khách lên xe. Khi cùng Kiyokazu nhìn cảnh tượng phía bên ngoài sảnh đợi ấy, Satoko có cảm giác tựa như đang nhìn một thế giới không có âm thanh ở phía bên kia tấm gương vậy.

Không biết họ đã ngồi như thế trong bao lâu.

Thậm chí không ai buồn nói “Về thôi”. Đột nhiên, Satoko nhận ra, ngồi bên cạnh chị, Kiyokazu đang nghiêng đầu nhìn chăm chú vào chiếc vali để trước mặt. Anh tập trung nhìn vào một điểm, đoạn nhắm mắt lại, chấp hai tay vào nhau, tì lên giữa trán.

Lúc đó Satoko chợt nghĩ có lẽ đây là thời điểm thích hợp để nói ra.

Cảm thấy dường như Kiyokazu cũng đang chuẩn bị mở lời, Satoko liền nói luôn như để chặn trước.

“Hay mình dừng lại thôi anh.”

Kiyokazu mở mắt ra.

Anh bỏ hai tay ra khỏi nhau, dựng thẳng người, nhìn Satoko. Khuôn mặt cứng đờ vì kích động. Song sắc mặt không hề tẻ. Nhìn khuôn mặt ấy, Satoko thầm nghĩ thật may vì mình đã nói ra.

“Dừng lại thôi. Chúng mình hãy hủy chuyến bay hôm nay, dùng số tiền ấy đi ăn món gì đó thật ngon, đi xem phim rồi về nhà thôi. Từ giờ, vợ chồng mình không cần phải tới Okayama làm gì nữa.”

Vừa nói Satoko vừa thầm nghĩ, trong mấy năm qua liệu vợ chồng chị đã có được bữa ăn nào thật sự vui vẻ từ trong thâm tâm hay chưa. Ngay cả việc đi xem phim, trước đây họ vẫn thường xuyên rủ nhau là vậy, thế mà mấy năm qua họ đã quên băng mắt.

“Thế cũng được sao?”

Giọng Kiyokazu như lạc đi.

“Vẫn còn ba lần nữa...”

Satoko gật đầu.

“Được mà.”

Kiyokazu lặng lẽ nhìn vợ. Satoko cũng cố gắng nhìn thẳng vào mặt chồng. Chị chạm vào tay phải đang buông thõng một cách uể oải của anh, bàn tay mà trước đó chị đã không thể chạm vào. Bàn tay khô ráp của anh ấm áp hơn chị nghĩ rất nhiều. Chị siết chặt bàn tay ấy.

Sau này chỉ có hai người họ với nhau thôi cũng được.

Thế rồi, đúng lúc đó, ngón tay của Kiyokazu cũng đan chặt vào tay Satoko. Anh cúi mặt xuống trong khi vẫn nắm tay chị. Đoạn anh kéo tay vợ, áp lên mắt và trán mình, tựa người vào chị.

“Anh xin lỗi,” Kiyokazu lên tiếng.

Satoko vội nhìn vào mặt chồng. Anh tiếp lời:

“Anh xin lỗi vì đã không dám đề nghị như vậy sớm hơn.”

Ngay khi vừa nghe thấy câu nói ấy, Satoko hít một hơi sâu rồi cứ thế nín thở. Khóe mắt chị cay xè, ngân ngấn nước. Chị lấy tay xoa lên vai và lưng chồng. Chị cứ xoa như thế mãi không thôi.

Giọng chồng chị đã hoàn toàn khàn đặc. Sau câu nói ấy, anh bắt đầu khom lưng lại, cơ thể run lên từng hồi. Những giọt nước mắt nóng hổi của anh rơi xuống tay Satoko, hơi thở cùng những tiếng thốn thức phả vào lòng bàn tay chị. Những tiếng nức nở dù có muốn cũng không thể ngăn lại ấy cứ thế tan vào giữa bàn tay Satoko.

Trong lúc ngồi ở sân bay, cùng nắm tay nhau, bám víu lấy nhau mà khóc giữa cơn bão tuyết, Satoko đã nghĩ, vậy là họ sẽ quay trở lại làm một cặp vợ chồng bình thường như bao cặp vợ chồng khác.

Hai người họ sẽ cùng sống bên nhau.

[6]

Họ đã quyết định sống cuộc sống chỉ có hai người và không còn thấy bất mãn gì với cuộc sống đó nữa.

Ngày tháng trôi qua yên ả, không còn điều gì khiến trái tim họ phải lung lay quá nhiều nữa.

Đúng vậy, họ thật sự nghĩ thế và cảm xúc đó không phải là dối trá. Thế nên ngay cả vào buổi tối hôm ấy, khi mà đã hơn một năm trôi qua kể từ ngày họ dừng điều trị vô sinh, tâm trạng của họ không hẳn đã bị lay động ngay lập tức.

Hôm đó, chuyên mục đặc biệt trong chương trình thời sự mà hai vợ chồng tình cờ xem được đã giới thiệu về một tổ chức tư nhân chuyên môi giới cho nhận con nuôi đặc biệt.

Khi đó họ đang ăn tối. Satoko vừa bưng bát canh miso đặt lên bàn ăn ở phòng bếp, chỗ Kiyokazu đang ngồi, vừa lặng lẽ hướng ánh mắt về phía chương trình thời sự kia. Kiyokazu cũng không nói năng gì, cả hai chăm chú dõi theo màn hình tivi.

Tổ chức được giới thiệu tên là Baby Bunt.

Trong chương trình đó, phóng viên đã phỏng vấn một cặp vợ chồng khoảng hơn 40 tuổi, sau khi trải qua thời gian điều trị vô sinh kéo dài cuối cùng đã quyết định nhận con nuôi, và một cô gái trẻ tuổi buộc phải sinh con vì có thai ngoài ý muốn.

Nhờ chương trình đó mà lần đầu tiên vợ chồng Satoko biết đến sự hiện

hữu của tổ chức “cho nhận con nuôi đặc biệt”, nơi sẽ trao những đứa trẻ vừa được sinh ra cho một gia đình nào đó đang mong có con, vì bố mẹ chúng không có khả năng nuôi dưỡng.

Trong chương trình, cô gái trẻ, mẹ đẻ của em bé đã được làm mờ mặt và chỉnh giọng nói song họ vẫn có thể nhận ra đó là một cô gái có bề ngoài khá kiểu cách. Mái tóc nhuộm màu vàng kim với phần chân tóc đen, móng tay trông có vẻ như tự sơn sửa. Lúc đối đáp với người phụ trách của Baby Bunt hay khi nói chuyện trước ống kính phóng viên, giọng điệu cô gái nghe ngọng nghịu như thể vẫn còn trẻ con vậy.

Cô gái mới 21 tuổi.

Cô ấy làm nghề phục vụ trong nhà hàng, đã có bạn trai nhưng khi vừa thông báo mình có bầu thì ngay lập tức không thể liên lạc với anh ta nữa. Vì bị rối loạn kinh nguyệt, cộng thêm tạng người gầy gò nên mãi cô mới biết mình có bầu. Lúc phát hiện ra rồi cũng không dám nói với mọi người xung quanh.

“Chúng tôi không dùng biện pháp tránh thai, trước giờ vẫn vậy mà không bị dính, thế nên khi biết mình mang thai tôi có phần hơi sốc,” cô gái kể.

Cô gái quyết định nhờ cậy Baby Bunt sau khi lên mạng gõ mấy từ khóa tìm kiếm như “có thai”, “gặp rắc rối”, “không phá được”, “không cần con” và tìm được trang web của tổ chức này.

Nhưng trước đó, ngày nào cô ấy cũng thúc vào bụng mình, cầu mong bị sảy thai.

“Tôi muốn đẻ thật nhanh để được tự do,” cô gái thẳng thắn.

“Cô muốn đứa trẻ sẽ được nuôi dưỡng bởi những người như thế nào?”

Một phụ nữ thuộc tổ chức Baby Bunt đã hỏi cô gái ngay sau khi cô vừa vượt cạn. Người mẹ trẻ này cũng đã mấy lần lui tới căn phòng đặc biệt của bệnh viện để nhìn đứa con mà mình vứt bỏ. Và khi được hỏi vậy, cô ta im bật một lúc rồi mới trả lời.

“Người tốt là được, kiểu những người đi Mercedes-Benz ấy.”

Nghe vậy, người phụ nữ kia liền cười hiền, đáp: “Mercedes-Benz thì không có đâu.” Người mẹ trẻ cũng cười lại: “Nếu vậy thì đẹp là được, mũi cao chẳng hạn.” Đoạn cô ta buông thêm một câu: “Trông hơi giống đứa bé này thì càng tốt.”

Cô gái quay về phía ống kính, hỏi: “Trông nó có giống tôi không?” Trong căn phòng của bệnh viện phụ sản, nơi các em bé sơ sinh đang nằm ngủ trên những chiếc giường nhỏ xíu, các bà mẹ khác đang ở đó cho con bú, còn cô gái này lại không thể bế con mình. Theo quy định của tổ chức Baby Bunt, mẹ đẻ của đứa trẻ chỉ được bế con duy nhất một lần vào ngày cuối cùng trước khi từ biệt.

Trong số các bà mẹ trẻ tuổi, có rất nhiều người không có sổ khám thai, thứ họ sẽ được nhận ngay khi vừa mang bầu, và trong số đó cũng không ít trường hợp chẳng hề đến viện thăm khám lần nào mà phải đến tận tháng sinh mới gọi điện tới bệnh viện.

“Với những trường hợp như thế, chúng tôi sẽ giới thiệu cho họ những bệnh viện mà chúng tôi đang liên kết. Nếu như họ không thể đến tận bệnh viện đó thì chúng tôi sẽ tới đón.”

Người phụ nữ, đại diện tổ chức Baby Bunt gượng cười nói: “Các bà mẹ đến với chúng tôi đều rất phiền toái, hay nói dối và láu cá nữa.” Tuy nói bằng giọng chán ngán song đâu đó trên nét mặt người phụ nữ vẫn thấp thoáng sự thương cảm đối với họ.

“Nói thật là cũng có lúc chúng tôi bị họ xoay như chong chóng. Nhưng chính vì họ đang ở trong tình cảnh không biết nương tựa vào ai nên chúng tôi cũng muốn họ có thể yên tâm chờ đến ngày sinh.”

Baby Bunt cũng có trang bị một nơi kiểu như ký túc xá để các bà mẹ có thể cùng nhau ở đó trong khoảng thời gian chờ sinh. Các chi phí liên quan đến việc sinh nở cũng như phí sinh hoạt của họ trong khoảng thời gian này đều sẽ do phía gia đình nhận con nuôi chi trả.

Nếu như có những bà mẹ mang thai rồi sinh con nhưng bế tắc vì không đủ khả năng nuôi dưỡng, thì ngược lại cũng có những cặp vợ chồng mặc dù đầy đủ điều kiện để nuôi con nhưng lại không thể sinh con.

Sau khi sinh được mười ngày, đứa bé sẽ lên máy bay bay đến vùng đất nơi bố mẹ nuôi của nó đang chờ đợi.

Trong khi người mẹ trẻ được làm mờ mắt thì cặp vợ chồng hơn 40 tuổi, những người nhận nuôi đứa bé lại không hề giấu mặt. Họ vẫn trả lời phỏng vấn bằng tên thật và đứng trước ống kính máy quay.

Ngay sau khi đứa trẻ vừa chào đời, cặp vợ chồng này đã nhận được điện thoại thông báo.

“Là bé trai, anh chị vẫn nhận chứ?”

Cặp vợ chồng này đã phải “chờ đợi” một năm kể từ khi đăng ký với tổ chức Baby Bunt về việc muốn nhận con nuôi, vậy nên khi nhận được điện thoại họ đã trả lời: “Cũng coi như có duyên mới được nhận con thế này, chúng tôi không muốn từ chối,” và chuẩn bị sẵn sàng để đón nhận em bé.

Cả hai đã đến tận sân bay để đón con. Ống kính máy quay đã ghi lại cảnh hai vợ chồng nhấp nhồm chờ đợi khi trông thấy máy bay hạ cánh xuống đường băng phía bên kia cửa sổ. “Là nó phải không nhỉ? Có phải em

bé đang ở trên chiếc máy bay đó không nhỉ?”

Ngay cả khi nhìn qua màn ảnh nhỏ cũng có thể hình dung được sự nhỏ bé của đứa trẻ sơ sinh mới mười ngày tuổi, đang được người phụ nữ của Baby Bunt ẵm trên tay.

“Để anh chị phải chờ lâu rồi. Đây là con trai anh chị đấy.” Nghe vậy, cặp vợ chồng liền tiến lại gần đứa bé.

Người đặt tên cho em bé cũng sẽ là họ.

Sau khi nhận nuôi em bé, hai vợ chồng vừa làm việc vừa nuôi con. Họ quản lý một cửa hàng đồng hồ ở khu phố mua sắm. Cửa hàng chỉ có hai vợ chồng nên họ để em bé nằm ngủ trong nôi ngay gần quầy tính tiền, bà mẹ vừa làm việc vừa thường xuyên bế ẵm con.

Những đối tác thường lui tới cửa hàng, rồi các khách hàng quen, hay hàng xóm láng giềng khi nhìn thấy em bé đều hỏi: “Đứa bé này là thế nào đấy?” như một lẽ đương nhiên. Khi đó, hai vợ chồng đã trả lời thẳng thắn: “Là con nuôi của chúng tôi đấy.” Từ sâu trong thâm tâm, Satoko không khỏi ngạc nhiên về điều đó.

Khi bà vợ tươi cười rạng rỡ nói rằng: “Gia đình tôi vừa có thêm thành viên, từ nay mong các bác giúp đỡ cho”, thì mọi người cũng đều đáp lại rất bình thường: “Ra là vậy à”, đoạn nhìn em bé khen: “Trông dễ thương quá.”

Đột nhiên Satoko nhớ lại chuyện người mẹ trẻ mang thai ngoài ý muốn ngày nào cũng thúc vào bụng mình lúc mở đầu chương trình. Và rồi chị rơi vào một cảm giác kỳ lạ, không biết phải nói sao. Trước mặt đứa bé này là hai gia đình hoàn toàn khác hẳn nhau.

Satoko thấy ấn tượng với những gì mà người phụ nữ đại diện cho tổ chức Baby Bunt đã nói vào nửa sau của chương trình.

“Tổ chức cho nhận con nuôi đặc biệt được thành lập không phải vì các ông bố bà mẹ. Cũng chẳng vì những cặp vợ chồng hiếm muộn mong muốn tìm con nuôi, chúng tôi ở đây vì những đứa trẻ đi tìm bố mẹ. Tất cả những gì chúng tôi đang làm là vì lợi ích của con trẻ, để cung cấp những điều kiện cần thiết cho chúng.”

Người phụ nữ đã khẳng định như vậy.

“Điều quan trọng nhất mà chúng tôi nghĩ đến chính là bảo vệ sinh mệnh của những đứa trẻ. Chúng tôi thực hiện hoạt động này với mong muốn mọi đứa trẻ được sinh ra sẽ trưởng thành cả về thể chất lẫn tinh thần.”

Sau đó chương trình tivi tiếp tục đề cập đến hiện trạng xoay quanh vấn đề tính mạng của trẻ em. Họ nói tới những vụ việc như trẻ sơ sinh vẫn còn nguyên dây rốn bị vứt bỏ ở công viên, hay nhà vệ sinh công cộng vì những người mẹ không biết phải xoay xử thế nào với đứa con mình vừa sinh ra, kết cục là khiến đứa trẻ mất mạng, rồi họ còn thể hiện số lượng các vụ ngược đãi theo từng năm qua biểu đồ.

Satoko và Kiyokazu lặng lẽ dõi theo chương trình thời sự.

Trong chương trình có những đoạn khiến Satoko nghẹn ngào như sắp khóc, song trước mặt chồng, chị cố nén lại và chỉ chăm chú nhìn lên màn hình tivi.

“Thì ra cũng có những người như vậy nhỉ.”

Cuối cùng chồng chị cũng buông một câu.

Anh vẫn ngồi ở phòng bếp, nét mặt không hề thay đổi. “Vâng,” Satoko cũng đáp.

Màn hình tivi cứ thế chuyển sang chương trình tiếp theo. Họ ngồi vào bàn ăn như chưa hề có chuyện gì xảy ra, lặng lẽ đưa đũa gắp đồ.

Phải sau đó một lúc, cú sốc mà chương trình tivi đem lại mới từ từ có tác động.

Không phải Satoko nghĩ đến chuyện bản thân vợ chồng chị sẽ nhận con nuôi đặc biệt. Nói đúng hơn là giá trị quan của chị đã bị lung lay bởi chính cách hành xử của cặp vợ chồng nhận con nuôi trong chương trình. Nói đơn giản hơn là chị cảm thấy vô cùng xúc động. Trên đời này lại tồn tại những gia đình mà Satoko chưa bao giờ có thể nghĩ tới, theo cái cách như vậy đấy.

Một hôm, trong cuộc nhậu với các đồng nghiệp vào công ty cùng đợt, Satoko đã kể về chương trình đó theo kiểu kiểm chuyện làm quà. Thật ra chị muốn nói chuyện đó với chồng, nhưng ngặt nỗi chị vẫn còn do dự, chưa dám đối mặt trực tiếp.

Ito là một đồng nghiệp thân thiết của Satoko từ thời hai người cùng vào công ty, người này cũng kết hôn gần khoảng thời gian với vợ chồng chị. Giờ anh đã là bố của hai đứa trẻ, lại luôn hết mực yêu chiều chúng. Chính vì thế Satoko đã nghĩ mình có thể thoải mái nói với anh ta về chuyện con cái.

Những bà mẹ không đủ điều kiện nuôi con và những cặp vợ chồng không thể có con.

Satoko không nói với bất kỳ ai trong công ty chuyện vợ chồng chị đã từng điều trị vô sinh. Chị cũng cảm nhận được rằng mọi người xung quanh đều đoán có lẽ vợ chồng chị sẽ không sinh con.

Khi nghe Satoko kể về câu chuyện xoay quanh đứa bé kia, về cảm giác kỳ lạ của chị khi chứng kiến hai gia đình vốn dĩ có hoàn cảnh hoàn toàn khác biệt lại được gắn kết với nhau nhờ tổ chức cho nhận con nuôi đặc biệt, hay về cảm giác xúc động của chị trước hình ảnh cặp vợ chồng nhận nuôi đứa bé đã đường đường chính chính mà nói “Nó là con nuôi của chúng

tôi”, Ito đã khẽ nhăn mặt.

“Ồ, nghe cứ như là nhận nuôi chó hay mèo ấy nhỉ.”

Satoko cứng họng. Chị không nghĩ Ito sẽ nói theo cách ấy, chị cố gắng làm như không nghe thấy, đoạn nói tiếp: “Nhưng mà, nhưng mà nhé...”

“Nếu cứ sống cùng mẹ đẻ, cực đoan mà nghĩ, có khi đứa bé đó sẽ bị ngược đãi mất. Tớ nghĩ nếu được nuôi nấng trong một gia đình ổn định thì cuộc đời của đứa bé sẽ khác hoàn toàn. Môi trường giáo dục cũng khác, nên chắc chắn giá trị quan cũng...”

“Nói vậy nhưng còn vấn đề máu mủ nữa chứ,” Ito nói không do dự.

“Trong quá trình trưởng thành, đứa bé chắc chắn sẽ thể hiện dòng máu của người mẹ chẳng ra làm sao ấy đấy. Chuyện đó không thể tránh khỏi đâu. Tớ cũng đang nuôi con, và thỉnh thoảng vẫn thường nghĩ, à điểm này thằng bé giống y mình luôn, đúng là con mình rồi. Cho dù bố mẹ nuôi có là những người học vấn cao, thành đạt cỡ nào đi chăng nữa thì đến một lúc nào đó mọi người vẫn nhận ra.”

Satoko thật sự không thể nói được gì, chị cứng họng, cứ thế im lặng.

Chị đã hứa lời để nói, vậy mà Ito lại thản nhiên gọi người mẹ đẻ ấy là “người mẹ chẳng ra làm sao”. Điều đó khiến Satoko không khỏi thấy hơi sốc. Trong chương trình tivi hôm ấy, người mẹ trẻ kia đã khóc khi chia tay con mình.

“Với lại...,” Ito tiếp tục, “như đứa bé trong chương trình ấy, chí ít nó cũng là con của cô gái đó với bạn trai, như vậy hẳn còn đỡ. Nhưng cũng có trường hợp nó là hậu quả của một vụ hiếp dâm thì sao? Lúc đó sẽ thế nào? Cậu có dám nói đứa bé ấy không có vấn đề gì không?”

“... Tớ nghĩ chế độ cho nhận con nuôi chính là để cứu vớt mạng sống

cho những đứa trẻ như thế mà.”

Là đồng nghiệp với nhau, lại vào công ty cùng một thời điểm, Satoko đã nghĩ chị hợp với Ito ở hầu hết mọi chuyện. Anh ta là một người thông minh và được việc. Song hóa ra suy nghĩ của họ lại khác nhau đến nhường này, Satoko không khỏi cảm thấy thất vọng. Anh ta hoàn toàn chẳng hiểu những lời Satoko nói một chút nào.

Cái cách anh ta nói “chí ít cũng là con của cô gái đó với bạn trai” đã thể hiện chính xác tất cả. Trong suy nghĩ của anh ta, những đứa trẻ không được bố mẹ nuôi nấng suốt đời vẫn chỉ là đứa trẻ không được ai mong đợi mà thôi.

Satoko vừa nghĩ hóa ra cũng có những người suy nghĩ như vậy, nhưng mặt khác chị cũng cảm thấy lồng ngực mình như bị bóp nghẹt. Vợ chồng chị không phải cặp vợ chồng đó, chị cũng chẳng phải người mẹ kia. Chị đâu phải là người trong cuộc. Vậy mà chị lại thấy lòng rối lên bởi cảm giác ngột ngạt đến khó thở, chẳng khác nào một nỗi bất an.

Hẳn là vì chị đã nhận ra có lẽ không phải chỉ riêng người đồng nghiệp đang ngồi trước mặt chị mới có những suy nghĩ như vậy.

Lúc này anh ta chỉ đang ngẫu hứng nói vậy thôi, song có thể rất nhiều người khác cũng suy nghĩ giống anh ta.

Và rồi, Satoko nghĩ đến điều mà chị không muốn nghĩ đến nhất.

Kiyokazu.

Chồng chị, người gần gũi với chị nhất, không biết chừng cũng nghĩ như Ito. Lúc xem chương trình tivi ấy, câu đầu tiên anh nói: “Hóa ra cũng có người như vậy nhỉ”. Câu nói ấy liệu có hàm ý rằng họ khác vợ chồng chị hay không?

Lấy nhau ngót nghét đã mười năm, Satoko nghĩ họ gần như đã hiểu hết về nhau. Song trong thời gian điều trị vô sinh, không ít lần chị có cảm giác như đã đánh mất chồng, cũng may mỗi lần như vậy cuối cùng chị vẫn giữ được anh. Để rồi giờ đây hai người vẫn đang sống bên nhau.

Nhưng cho dù cùng xem một chương trình tivi đi nữa, rất có thể Kiyokazu lại có những suy nghĩ khác với chị. Và khi đã trót nghĩ như vậy, Satoko bỗng cảm thấy sợ phải xác nhận lại. Dần dần chị có cảm giác mình sẽ không thể nói với anh về chuyện này được nữa.

Tình hình thay đổi nhờ một chuyện bất ngờ xảy ra sau đó không lâu.

Hôm đó Satoko về nhà trước. Trước khi chuẩn bị bữa tối, chị vô tình khởi động chiếc máy tính chung của hai vợ chồng đặt ở phòng khách. Satoko mở màn hình Internet, lần đầu tiên chị quyết định xem thử trang web của Baby Bunt.

Thế rồi khi chị vừa gõ chữ “B” vào thanh tìm kiếm, ngay lập tức cái tên Baby Bunt liền xuất hiện đầu tiên trong danh sách các kết quả được gợi ý.

Bất giác Satoko nín thở.

Chuyện này chỉ xảy ra khi từ khóa đó vẫn lưu trong lịch sử tìm kiếm. nhưng đây lại là lần đầu tiên Satoko tìm từ khóa này.

Trực giác mách bảo, chị mở lịch sử truy cập chi tiết. Dữ liệu vẫn chưa bị xóa. Ngay sau khi chương trình đó được phát sóng, ai đó đã ghé thăm trang web của Baby Bunt đến vài lần.

Chính là Kiyokazu.

Chồng chị cũng đã tìm kiếm từ khóa giống chị.

Hôm ấy, Kiyokazu về nhà khá muộn. Satoko đã lấy hết can đảm để hỏi

chồng: “Anh đã xem trang web của Baby Bunt đấy à?”

Kiyokazu đang nói cà vạt bỗng sững mặt lại vì ngạc nhiên. Song chỉ một giây sau anh đã gật đầu đáp: ”Ừ.”

Satoko đã chuẩn bị sẵn tinh thần cho một cuộc trò chuyện căng thẳng, song trái với dự đoán của chị, nét mặt Kiyokazu lại rất bình thản. Satoko giải thích:

“Em cũng định xem nên đã tìm thử.”

“VẬY À.”

Kiyokazu tháo cà vạt, ngồi xuống ghế xô pha.

Satoko đã nghĩ chỉ cần hai người sống với nhau thôi cũng được. Đó là sự thật. Có lẽ ngay cả Kiyokazu cũng đã nghĩ như vậy.

“Anh đang nghĩ đến chuyện nhận con nuôi à?”

Satoko không biết nên hỏi sao cho phải, cuối cùng chị buột miệng nói ra đúng những gì trong đầu mình. Trong khi chính chị mới là người đang nghĩ đến chuyện đó. Chị cũng có cùng cảm xúc như thế, vậy mà lại đi hỏi chồng.

Nghe vậy, Kiyokazu đáp:

“Cũng không hẳn là mong muốn gì mãnh liệt, biết nói thế nào nhỉ, không phải kiểu dù thế nào cũng phải có một đứa con, hay tuyệt đối không thể từ bỏ. Mà nói vì em thì cũng không đúng lắm.”

“Vâng.”

“Chỉ là, anh thấy ấn tượng với những lời mà người của tổ chức đó đã nói trên tivi. Rằng đó không phải chế độ dành cho các ông bố bà mẹ đi tìm con, mà là chế độ dành cho những đứa con đi tìm bố mẹ.”

“Vâng.”

Kiyokazu vẫn ngồi trên ghế xô pha, nhìn vợ. Satoko không cảm thấy có gì khiên cưỡng trong giọng nói bình thản của chồng.

“May mắn là nhà mình có hai người có thể giữ được trọng trách của một người cha và một người mẹ, cũng có đầy đủ điều kiện để nuôi nấng một đứa trẻ. Anh chỉ nghĩ nếu như môi trường này có ích cho ai đó, thì tận dụng nó cũng tốt chứ sao. Hay lý do kiểu này sẽ không chấp nhận được em nhỉ?”

“... Em nghĩ chấp nhận được mà.”

Satoko cười.

Chị có cảm giác cuối cùng cũng nhìn ra được tâm trạng thật sự của mình.

Và rồi, chị nghĩ.

Thật tốt vì người này là chồng mình.

[7]

Có rất nhiều vấn đề.

Quả nhiên, vấn đề đầu tiên là bố mẹ hai bên. Dù có quyết định nhận con nuôi, họ không nghĩ bố mẹ hai bên sẽ dễ dàng chấp nhận.

Nói chuyện với đồng nghiệp giúp họ hiểu ra suy nghĩ “gia đình” và “dòng máu” đã ăn sâu vào tiềm thức của người Nhật. So với các nước Âu Mỹ, việc cho nhận con nuôi có lẽ hơi khó được chấp nhận ở Nhật. Trong ấn tượng của Satoko từ trước đến nay, cả bố mẹ chị và Kiyokazu không phải kiểu người phân biệt đối xử người này người kia, song nếu chuyện liên quan đến chính con cái mình, liệu họ sẽ suy nghĩ thế nào?

Năm nay, cả Satoko và Kiyokazu đều đã bước sang tuổi 40.

Satoko cũng đã nói với bố mẹ mình về bệnh vô sinh của Kiyokazu và cả quá trình điều trị của hai vợ chồng. Mẹ chị bảo: “Không có thì cũng đành thôi chứ biết làm sao.” Cũng có lần bà khóc lóc than: “Tội nghiệp con tôi quá!” khiến Satoko chẳng biết phải đáp lại thế nào.

Định bụng trước mắt phải tìm hiểu cái đã nên Satoko đã đặt lịch tham gia các buổi hội thảo được tổ chức định kỳ trên trang web của Baby Bunt.

Sau khi điền thông tin vào biểu mẫu đăng trên trang “Dành cho các cặp vợ chồng mong muốn trở thành bố mẹ nuôi”, Satoko đã nhận được hồi âm ngay lập tức. Hội thảo sẽ diễn ra tại tòa Trung tâm Quận nằm ở Yotsuya.

Vào buổi sáng lần đầu tiên đến dự hội thảo, cả Satoko và Kiyokazu đều thấy căng thẳng.

Mặc dù không biết sẽ có khoảng bao nhiêu người đến tham dự, rồi bầu không khí ở đó ra sao, song cả hai đều ý thức rất rõ rằng mình đang đi tới một nơi vô cùng đặc biệt.

“Không biết không khí ở đó thế nào nhỉ?”

“Chắc sẽ có những cặp vợ chồng khác giống bọn mình.”

Hai vợ chồng vừa chuyện trò, trấn an tinh thần cho nhau, vừa ra khỏi nhà trong bộ dạng căng thẳng.

Lối vào của tòa nhà nơi họ đặt chân tới đang rất náo nhiệt. Các bà mẹ người thì ẵm con, người thì vừa cho bọn trẻ chơi đùa với nhau vừa trò chuyện thân mật “Dạo này chị thế nào?”, còn có cả những gia đình đang đẩy xe em bé đi vào nữa. Cứ như thế họ chuẩn bị đi thấy hội hay đến khu vui chơi vậy.

Cũng có thể hôm nay ngoài buổi hội thảo mà vợ chồng Satoko tham dự ra còn có một sự kiện gì đó ở tầng khác. Chắc tòa nhà này cho thuê hội trường để tổ chức nhiều sự kiện. Hoặc cũng có khi đó là những người ủng hộ hay tình nguyện viên đến trợ giúp công việc cho Baby Bunt.

“Chà, không khí thoải mái ghê.”

Nghe Kiyokazu nói với giọng nhẹ nhõm, Satoko cũng bất giác gật đầu: “Đúng thật.”

Nhìn những ông bố bà mẹ dẫn con tới, chị tuyệt nhiên không hề cảm thấy kỳ lạ hay khó chịu gì mà chỉ đơn thuần thấy vui.

Những chiếc mũ màu hồng nhạt hay màu xanh dương mà bọn trẻ đội để tránh nắng trông thật đáng yêu.

Tuy nhiên, khi lên đến căn phòng ở tầng 3, không khí hoàn toàn khác

hắn so với sảnh tầng 1.

Những chiếc ghế đôi dành cho từng cặp vợ chồng được xếp thẳng hàng trong một căn phòng trông giống phòng học của một ngôi trường nhỏ.

Tổng cộng có mười cặp vợ chồng đang ngồi ở đây, tính cả vợ chồng Satoko.

Có nhiều cặp vợ chồng trạc tuổi vợ chồng chị, nhưng trong số đó cũng có những cặp vợ chồng trông có vẻ lớn tuổi hơn, hoặc trẻ hơn rất nhiều. Mọi người đều đang nhìn xuống những tờ tài liệu được phát ở cửa, tuy đều ngồi cạnh vợ hoặc chồng nhưng chẳng ai nói năng gì.

Mặc dù biết những người đến đây có lẽ đều ở vào hoàn cảnh giống như mình, song chính vì ở cùng hoàn cảnh, thấu hiểu tâm trạng của họ mà Satoko không biết phải đưa mắt nhìn đi đâu. Hai vợ chồng chị ngồi vào hàng ghế sau cùng, và cũng giống những người khác, họ chỉ biết nhìn chăm chú vào đồng tài liệu đang mở ra trên bàn.

Rõ ràng bầu không khí đang rất căng thẳng.

“Tôi xin phép được bắt đầu buổi hội thảo...”

Người phụ nữ thuộc tổ chức Baby Bunt đứng lên phía trước nói, sau lưng người đó là tấm bảng trắng.

“Rất xin lỗi quý vị nhưng chúng tôi xin phép được quay lại hình ảnh buổi hôm nay để làm tư liệu. Những hình ảnh đó sẽ được sử dụng để ngày càng có nhiều người hơn nữa biết đến hoạt động của chúng tôi. Nếu có vị nào không muốn bị ghi hình thì xin hãy giơ tay ạ.”

Nghe vậy, cả căn phòng bỗng trở nên xôn xao.

Các cặp vợ chồng quay sang nhìn nhau, ban đầu không một ai giơ tay. Mãi sau, khi người phụ nữ nhắc lại: “Vị nào không thích xin hãy giơ tay ạ,”

cuối cùng những cánh tay cũng lác đác giơ lên. Satoko và Kiyokazu nhìn nhau, không biết phải làm sao.

Một lúc sau, người đàn ông ngồi ngay cạnh họ lên tiếng bức bối: “Làm gì có ai muốn vào hình.”

“Chẳng có ai ở đây muốn bị ghi hình đâu.”

Ngồi bên cạnh người đàn ông có giọng nói mạnh mẽ ấy, người phụ nữ hẳn là vợ anh ta đang cúi đầu giơ tay. Trông thấy cảnh tượng ấy, Satoko và Kiyokazu cũng giơ tay, dù có phần lưỡng lự. Thấy vậy, người phụ nữ, đại diện tổ chức đang đứng ở phía trước liền gật đầu nói: “Tôi hiểu rồi ạ.”

“Vậy chúng tôi sẽ chỉ quay phía sau các vị thôi. Nếu vị nào thấy như vậy vẫn không được thì vui lòng di chuyển chỗ ngồi xuống sau hàng ghế thứ ba. Tôi rất xin lỗi, nhưng cảm phiền quý vị ạ.”

Sau khi người phụ nữ nói vậy, chỉ còn duy nhất một cặp vợ chồng tiếp tục ngồi lại trước hàng ghế thứ ba. Những cặp vợ chồng khác vừa thăm dò sắc mặt của nhau vừa di chuyển xuống các hàng ghế sau.

Sau khi tất cả mọi người đã ổn định chỗ ngồi, người phụ nữ bắt đầu màn chào hỏi:

“Xin chào quý vị. Cảm ơn quý vị đã bớt chút thời gian quý báu đến tham dự buổi hội thảo ngày hôm nay của chúng tôi. Tôi là Asami, đại diện của tổ chức Baby Bunt.”

Đó chính là người phụ nữ đã xuất hiện trên tivi, người đi cùng cô gái trẻ và mang đứa con mà cô ấy vừa sinh đến chỗ cặp vợ chồng kinh doanh cửa hàng đồng hồ.

Người phụ nữ có vẻ ngoài hơi tròn trĩnh, trông khá phúc hậu, tuổi cỡ ngoài 55.

“Rất vui được gặp quý vị,” chị cúi đầu.

“Sau đây tôi xin được giới thiệu về tổ chức của chúng tôi cũng như các thủ tục cho nhận con nuôi đặc biệt. Trăm nghe không bằng một thấy, trước tiên tôi xin mời quý vị xem những hình ảnh trên đây, cũng chính là những hình ảnh được sử dụng trong chương trình thời sự hôm trước.”

Đèn tắt, một chiếc tivi màn hình lớn được chuẩn bị sẵn, đặt ngay chính giữa căn phòng đã trở nên mờ tối bắt đầu chiếu chương trình mà vợ chồng Satoko vừa mới xem hôm trước.

Giữa chừng, có đôi ba lần Satoko nghe thấy những tiếng thút thít từ xung quanh.

Ở chỗ này chỗ kia, dường như ai đó đang lau nước mắt. Đến đoạn cặp vợ chồng ôm chặt đứa bé vào lòng và nói “Thật mừng vì gặp được con”, ngay cả Satoko cũng phải nén nước mắt, nghẹn ngào.

Sau khi đoạn phim kết thúc, đèn trong phòng được bật trở lại. Asami giải thích như để bổ sung thêm cho nội dung của chương trình vừa phát:

“Trong số các quý vị đang ngồi đây, tôi đoán chắc cũng có những người đã xem chương trình thời sự này rồi. Liên quan đến chương trình cho nhận con nuôi đặc biệt, nếu như có những người chọn tổ chức của chúng tôi là nơi ghé chân đầu tiên thì ắt hẳn cũng có những người đã tham khảo qua một vài tổ chức hoặc trung tâm tư vấn nhi đồng khác rồi đúng không ạ?”

Bên cạnh các tổ chức tư nhân còn có những địa phương rất tích cực trong việc hỗ trợ chương trình cho nhận con nuôi đặc biệt thông qua các trung tâm tư vấn nhi đồng.

Asami tiếp tục giải thích về những điều cần lưu ý cho các cặp vợ chồng đang mong muốn nhận con nuôi đặc biệt.

“Có lần tôi cũng hỏi các cặp vợ chồng thường xuyên tham gia các buổi hội thảo của chúng tôi, và có người đã nói với tôi rằng họ muốn nhận nuôi một đứa trẻ *bình thường*. Nhưng quý vị thử nghĩ kỹ mà xem. Một đứa trẻ *bình thường* sẽ sống trong một gia đình *bình thường*. Song một khi đã phải trông cậy vào tổ chức của chúng tôi cũng tức là phải có hoàn cảnh đặc biệt gì đó. Bởi vậy tôi mong khi đã quyết tâm trở thành bố mẹ nuôi, quý vị hãy sẵn sàng để không màng tới việc mẹ đẻ của đứa bé mang thai như thế nào hay hoàn cảnh gia đình đứa trẻ đó ra sao.”

Asami còn đề cập tới những việc khác như, cũng giống lúc tự sinh con, đừng câu nệ giới tính của đứa trẻ, hay cho dù đứa bé được sinh ra có mắc bệnh nặng hoặc bị khuyết tật đi chăng nữa thì vẫn phải chuẩn bị sẵn tinh thần để trở thành bố mẹ chúng.

Cụm từ “thông báo sự thật” đã xuất hiện vào lúc đó.

“Đứa trẻ có quyền được biết sự thật. Dù thế nào đi nữa, khi thời điểm thích hợp, quý vị hãy giải thích cho chúng biết việc chúng là con nuôi. Nếu bố mẹ cứ cố tình giấu giếm, nhiều khi bản thân đứa trẻ vẫn có thể tự mình cảm nhận được, kết cục là chúng sẽ bị tổn thương. Đối với những người xung quanh cũng vậy. Để nhận một đứa bé làm con nuôi cần phải có quyết định của Tòa án dân sự, vì vậy quý vị khó lòng thực hiện được nếu cứ giấu giếm gia đình, họ hàng hay những người xung quanh.”

Tâm trạng Satoko bắt đầu có chút nặng nề. Tới đây chắc hẳn vợ chồng chị sẽ phải thẳng thắn nói chuyện này với bố mẹ hai bên và có lẽ sẽ phải mất khá khá thời gian để họ có thể hiểu cho vợ chồng chị.

“Sắp tới, một vài người trong số các quý vị đang ngồi đây sẽ nhận con và trở thành bố mẹ chúng, tôi mong rằng đến lúc đó quý vị sẽ vẫn ghi nhớ những điều tôi vừa mới nói.”

Nghe Asami nói vậy, Satoko cảm thấy như được cứu rỗi phần nào.

Chắc chắn một vài trong số những người đang ngồi đây, chẳng bao lâu nữa sẽ nhận con nuôi.

Khi xác nhận được chuyện đó, Satoko cảm thấy tâm trạng có phần phấn chấn hơn.

“Đến đây có ai có câu hỏi gì không ạ?” Nghe Asami hỏi vậy, người phụ nữ ngồi ngay phía trước Satoko liền giơ tay nói: “Xin lỗi.” Trông người này có vẻ lớn tuổi hơn Satoko. Người chồng ngồi bên cạnh tóc cũng đã bạc nhiều.

“Xin mời,” nói đoạn Asami đưa micro cho người phụ nữ. Chị ta nắm chặt chiếc khăn tay, rồi hỏi:

“Xin lỗi, như chị vừa nói khi này, vợ chồng tôi thuộc trường hợp đã biết đến chương trình cho nhận con nuôi đặc biệt và cũng từng ghé qua một vài tổ chức cũng như trung tâm tư vấn nhi đồng. Tôi chỉ xin được hỏi một câu thế này, tôi có thể hiểu là tổ chức Baby Bunt không giới hạn độ tuổi được phép nhận con nuôi không ạ?”

Giọng người phụ nữ hơi xúc động.

“Bao nhiêu tuổi cũng vẫn được hay sao ạ? Hầu hết các tổ chức khác về nguyên tắc đều giới hạn đến 40 tuổi. Tôi đã 44 rồi, liệu có thể nhận con nuôi nữa không?”

Satoko sững sốt, chị nín thở. Người phụ nữ vừa đặt câu hỏi như thế sắp khóc đến nơi, bờ vai khẽ rung lên.

“Đúng là có nhiều chỗ quy định như vậy ạ.”

Asami đứng ở phía trước, chăm chú lắng nghe.

“Nếu nhận con nuôi khi 40 tuổi thì lúc đứa bé trưởng thành, bố mẹ

cũng đã 60 rồi. Cũng có những nơi coi đó như một tiêu chí để giới hạn độ tuổi.”

“Vâng, ngoài ra có những nơi còn bắt buộc người mẹ phải làm nội trợ toàn thời gian mới được.”

“Tổ chức của chúng tôi không đưa ra những điều kiện như thế.”

Asami nhẹ nhàng đáp lại như để làm dịu lòng người phụ nữ đang vì quá xúc động mà giọng nói mỗi lúc một lớn hơn.

“Về nguyên tắc, tổ chức của chúng tôi cũng chủ trương giới hạn đến 40 tuổi. Tuy nhiên, sau buổi hôm nay chúng tôi sẽ còn gặp mặt riêng từng cặp vợ chồng có nguyện vọng nhận con nuôi. Chúng tôi sẽ trao đổi với từng gia đình để tìm hiểu xem họ đã điều trị vô sinh đến mức độ nào rồi hay tại sao họ lựa chọn chương trình cho nhận con nuôi đặc biệt, để từ đó cân nhắc giải quyết cho từng trường hợp.”

“Tôi cũng muốn hỏi một câu được không?”

Lần này, cánh tay giơ lên là của một người đàn ông ngồi ở hàng ghế khác. Anh ta vận áo polo kết hợp với quần jeans trông khá trẻ trung. Satoko cứ ngỡ anh ta khoảng trên 30, song không phải.

“Nhà tôi cũng vậy, hai vợ chồng đều ở ngưỡng 40 rồi. Chúng tôi luôn cảm thấy không thoải mái khi cứ bị vợ đưa cả năm vào nhóm *tuổi ngoài 40*. Có người còn đưa ra ví dụ về những trường hợp đứa trẻ có bố mẹ nuôi tuổi ngoài 45 bị trêu chọc là được ông bà nuôi nấng để khuyên chúng tôi từ bỏ ý định. Cũng có người bảo kể cả ngoài 40 rồi nhưng nếu không câu nệ chuyện phải nhận nuôi từ sơ sinh thì vẫn có thể nhận con nuôi được kia mà, hà có gì lại cứ muốn nuôi nấng một đứa trẻ từ khi mới chào đời.”

Yết hầu của người đàn ông gầy gò rung lên. “Việc nuôi con của những người như chúng tôi...”, anh ta nói tiếp bằng giọng nhỏ nhẹ.

“... Đâu phải chỉ toàn những mặt tiêu cực. Chính vì đã ngoài 40 nên mới càng có nhiều lợi thế chứ sao. Xét cả về mặt kinh tế lẫn sự dạn dày kinh nghiệm.”

Người đàn ông cắn chặt môi.

“Cho đến hiện tại, vợ chồng tôi đã bị từ chối vì quá tuổi ở rất nhiều nơi rồi.”

Giọng người đàn ông vang vọng khắp căn phòng tĩnh lặng. Mặc dù không nói hẳn ra, song có thể thấy hầu hết những cặp vợ chồng đang ngồi trong hội trường này đều nghĩ đến một tình cảnh nào đó trên con đường họ đã trải qua.

Tại thời điểm quyết định chấm dứt quá trình điều trị vô sinh kéo dài, Satoko cũng đã gặp nghé tuổi 40.

“Liệu rằng trong buổi gặp mặt riêng ấy, các vị sẽ cân nhắc cho chúng tôi đến mức độ nào? Ví thử nếu bảo 41 hoặc cùng lắm là 43 thì được, chứ 45 thì không, nếu vậy tôi khó lòng hiểu nổi. Hơn nữa, cũng có những ông bố bà mẹ tuổi ngoài 20, 30 nhưng vẫn phải bỏ con lại mà sang thế giới bên kia đấy thôi.”

“Chúng tôi sẽ xem xét hoàn cảnh của từng gia đình và trò chuyện tới nơi tới chốn,” giọng điệu của Asami không hề nao núng, “Chúng tôi mong muốn được hỗ trợ hết mình cho những cặp vợ chồng quyết tâm chấm dứt quá trình điều trị vô sinh kéo dài để rồi đây sẽ trở thành những ông bố bà mẹ.”

Sau đó bầu không khí của buổi hội thảo còn trở nên căng thẳng thêm vài lần nữa.

Chẳng hạn như lúc Asami đề cập tới việc mong muốn các cặp vợ chồng

sau khi đăng ký trở thành bố mẹ nuôi rồi thì phải có biện pháp tránh thai, tránh việc con đẻ với con nuôi bằng hoặc sát tuổi nhau.

Khi đó, lại có một người phụ nữ khác giơ tay phát biểu.

“Tôi không thể thay đổi suy nghĩ của mình được. Từ trước tới nay chúng tôi cũng chỉ vì mong mỗi một đứa con nên mới cố gắng đến thế, vậy mà đột nhiên các vị lại yêu cầu phải từ bỏ... Khi đến đây, tôi đã xác định tinh thần sẽ nuôi nấng đứa trẻ, không phân biệt nó là con nuôi hay con đẻ. Vì lẽ gì mà chị lại quy chụp như vậy chứ?”

“Tôi không có ý quy chụp là các ông bố bà mẹ sẽ yêu chiều con đẻ của mình hơn hay gì cả. Chỉ là việc nuôi nấng một đứa trẻ tốn rất nhiều thời gian và công sức. Sẽ vô cùng vất vả nếu cùng lúc phải nuôi những hai đứa trẻ sát sạt tuổi nhau.”

Asami giải thích.

“Nuôi con không phải chỉ toàn những điều tốt đẹp. Đúng là có rất nhiều cặp vợ chồng sau khi nhận con về đã như được hồi xuân, trở nên tràn đầy sức sống. Tuy nhiên, việc nuôi con sẽ lấy đi tất cả tiền bạc và thời gian của bố mẹ. Hơn nữa, đó cũng không phải là việc để cho ai tán dương ca tụng.”

“Đương nhiên...” Asami nói tiếp.

“... Cũng có những người lựa chọn nuôi con như một niềm vui của cả một đời người dài đằng đẳng. Nhưng kể cả có không nuôi con đi nữa thì vẫn còn vô khối cách khác để chúng ta tận hưởng cuộc sống. Trong buổi gặp gỡ riêng tôi sẽ lại nói về chuyện này, nhưng tôi cũng mong rằng hôm nay sau khi trở về nhà, các cặp vợ chồng hãy trò chuyện kỹ càng với nhau về cách tận hưởng cuộc sống sau này ngoài việc nuôi một đứa trẻ.”

Họ có mười phút nghỉ giải lao ngắn và có thể rời khỏi chỗ song cả Satoko lẫn Kiyokazu đều chẳng biết phải nói gì với nhau.

Baby Bunt là tổ chức đầu tiên họ đến tham dự hội thảo, song vấn đề có vẻ phức tạp hơn những gì họ nghĩ. Cho đến một giờ trước họ mới bắt đầu nhận ra nuôi con không phải chỉ toàn những điều tốt đẹp.

“Anh đi vệ sinh nhé.”

Dường như không thể ngồi yên một chỗ được nữa, Kiyokazu đứng dậy, ra khỏi phòng. Satoko im lặng gật đầu, tiếp tục ngồi tại chỗ. Chị đã hồi hộp biết mấy, tưởng như mình vừa dấn thân vào một cánh cửa mới, song lúc này niềm hy vọng trong chị đã héo mòn đi một chút, cảm giác như luồng không khí đang hút vào lồng ngực rất mỏng.

Trong khi hầu hết những người khác đều rời khỏi chỗ thì Satoko vẫn ngồi một mình, không nhúc nhích. Chị cứ thế ngồi trước bàn, mặt cúi gằm.

“... Chị bao nhiêu tuổi rồi?”

Nghe có tiếng hỏi, Satoko ngẩng đầu lên và bắt gặp một người phụ nữ tay cầm khăn mùi soa đang đứng đó. Chính là người phụ nữ ngồi ngay phía trước chị, người lúc đầu đặt câu hỏi về việc giới hạn độ tuổi. Mắt chị ta đỏ ngầu.

Satoko mím đôi môi khô khốc của mình lại cho mềm ra, đoạn chị đáp: “Tôi vừa tròn 40.” Nghe câu trả lời đó, người phụ nữ kia liền cười nhạt: “Vậy à.”

“Vậy chắc vẫn có hy vọng hơn tôi. Cố gắng lên nhé.”

Người phụ nữ hơi ngượng ngùng, hình như chị ta thấy xấu hổ về việc ban nãy đã quá kích động.

Thấy vậy, lồng ngực Satoko như thắt lại. Đúng là một người bình

thường, chị nghĩ.

Có lẽ chị ta cũng chỉ là một người bình thường, vốn chẳng bao giờ vì kích động mà lớn tiếng.

Mọi người lác đác trở về chỗ, một người, rồi hai người. Người phụ nữ cũng lặng lẽ quay về chỗ của mình.

[8]

“Chúng ta sẽ bước vào phần hai của buổi hội thảo.”

Quay trở lại sau giờ nghỉ giải lao, nét mặt Asami trông có vẻ thư thái hơn lúc trước, chắc là để thay đổi bầu không khí.

Không biết có phải Satoko tưởng tượng ra không, song chị cảm giác có tiếng xôn xao bên ngoài hội trường.

Giọng điệu của Asami trở nên nhẹ nhàng hơn.

“Từ đầu buổi đến giờ tôi đã nói rất nhiều chuyện, nhưng có lẽ lời nói của một mình tôi sẽ không thể truyền tải được hết, nên sau đây chúng ta sẽ chuyển sang mục ‘trăm nghe không bằng một thấy’ phần hai.”

Bầu không khí căng thẳng bao trùm căn phòng suốt từ đầu buổi sau khi bị gián đoạn giờ đây thậm chí còn phảng phất cảm giác uể oải, mệt mỏi. Song ngay sau đó, bầu không khí ấy đã thay đổi hoàn toàn.

“Xin mời các bạn vào đây.”

Asami vừa dứt lời, cửa phòng liền mở ra, rất nhiều gia đình bước vào phía sau hội trường. Satoko không khỏi ngạc nhiên.

Họ chính là những người mà sáng nay chị và chồng đã trông thấy dưới sảnh tầng 1. Trông họ lúc đó cứ như sắp đi trẩy hội hay tham quan vậy.

Các ông bố bà mẹ cùng bọn trẻ nối đuôi nhau đi vào, ai nấy đều tươi cười thân thiện. Một cô bé nũng nịu gọi mẹ. Rồi một em bé thì đang quấy trong lòng mẹ. Có cả một em bé thực sự vẫn còn nhỏ xíu, nằm trong chăn quấn và được bố ẵm trên cánh tay lực lưỡng. Bên cạnh là người mẹ đang

mỉm cười tươi rói. Cả thầy có khoảng mười gia đình.

Trong đó có cả cặp vợ chồng kinh doanh cửa hàng đồng hồ đã xuất hiện trên tivi. Họ dẫn theo cả đứa bé.

“Vâng, các vị đây...”

Asami hướng về phía mọi người khi đó đang ngẩng lên nhìn với vẻ mặt đầy ngạc nhiên, nói:

“... Chính là những cặp vợ chồng đăng ký với Baby Bunt và đã nhận con nuôi.”

Satoko không tìm được lời nào để nói. Tất cả những gia đình ở đây đều giống mọi gia đình bình thường khác mà chị vẫn bắt gặp trên phố hay ở bất kỳ đâu, đến nỗi chị không thể tin là họ lại không cùng huyết thống.

“Baby Bunt vẫn luôn tổ chức những buổi gặp gỡ định kỳ giữa các gia đình đã nhận con nuôi. Hôm nay lại đúng lịch gặp đó, vì thế tôi đã đề nghị họ cùng đến dự buổi hội thảo này. Buổi gặp mặt thường lệ này thực sự rất tuyệt vời. Mà nên gọi đây là ‘Đại hội những ông bố bà mẹ yêu con mù quáng’ thì đúng hơn. Kiểu như mọi người tập trung lại vì đều muốn khoe khoang với nhau về sự đáng yêu của con mình vậy.”

Asami cười.

“Giờ tôi muốn nhờ từng người một sẽ lên kể câu chuyện của mình có được không ạ? Vậy đầu tiên xin mời chị Machida.”

“À, vâng... Ừ...m, thật ngại quá...”

Một cặp vợ chồng bước lên phía trước chiếc bàn trắng. Mọi người đều im lặng, chăm chú nhìn về phía họ. Người chồng đang bế một em bé nhỏ xíu nằm trong chăn quăn.

“Tôi tên là Machida, hy vọng câu chuyện của tôi sẽ giúp ích được cho

mọi người, rất mong quý vị lắng nghe ạ.”

“Trường hợp của chúng tôi...” người vợ bắt đầu nói.

“Vợ chồng tôi không sinh được con là vì chồng tôi bị chẩn đoán mắc bệnh vô sinh do không có tinh trùng. Có lẽ trong số các quý vị ngồi đây cũng có người gặp hoàn cảnh tương tự. Chúng tôi đã điều trị đến bước TESE. May mắn là họ đã tìm thấy tinh trùng và tiến hành tiêm tinh trùng vào bào tương trứng đủ năm lần, nhưng cả năm lần chúng tôi đều nhận kết quả âm tính.”

Satoko lặng lẽ nuốt lại âm thanh không thể cất thành lời.

Chính vì đã đi qua con đường ấy nên vợ chồng Satoko mới biết đến những thuật ngữ như MESA hay TESE. Hơn nữa, Kiyokazu mắc bệnh không có tinh trùng do tắc nghẽn nên vợ chồng chị đã điều trị theo phương pháp MESA. Bác sĩ đã giải thích với họ rằng đó là phương pháp nhẹ nhàng hơn so với TESE, vốn là phương pháp xẻ mao tinh hoàn. Dầu vậy đó vẫn là một chuỗi đau khổ liên tiếp. Song, việc người phụ nữ này vẫn có thể bình thản nói về việc mình đã điều trị đến bước cuối, vốn dĩ gánh nặng còn to lớn hơn so với những gì vợ chồng Satoko đã trải qua, mà không cần giải thích xem thuật ngữ ấy có ý nghĩa gì ngay bên cạnh chồng như vậy khiến Satoko không khỏi bị sốc. Người phụ nữ ấy tin chắc rằng cho dù không giải thích cụ thể, thì những người ngồi ở đây đều hiểu cô ấy đang nói đến chuyện gì.

Cả vợ chồng Satoko lẫn cặp vợ chồng này đều giống nhau.

Đều là những con người đã đi qua cùng một con đường.

“Thực ra, vào những ngày cuối cùng của quá trình điều trị vô sinh, tôi đã bắt đầu nghĩ tới việc nhận con nuôi. Nhưng mãi mà tôi không dám nói ra... Trường hợp của nhà tôi, ban đầu ông xã tôi hoàn toàn không thiết tha

gì cả.”

Người phụ nữ liếc nhìn chồng mình, khi đó đang bế em bé đầy nâng niu như thế vì nó quá sức đáng yêu. Chắc vì nhận ra vợ đang nhìn nên anh ta khẽ dùng đưa cánh tay ra vẻ chỉ quan tâm đến em bé, chẳng hề nhìn vợ hay những người đang ngồi phía dưới. Đó là một người đàn ông trẻ trung với dáng đứng thẳng tắp, bụng không mỡ thừa, trông rất hợp với chiếc áo sơ mi làm từ vải lanh.

Người vợ giải thích thay cho chồng mình.

“Anh ấy bảo mình không đủ tự tin để đón nhận một đứa bé không có chung huyết thống, vả lại quan trọng nhất là sẽ chẳng có nghĩa lý gì nếu như không thể lưu lại dòng máu của mình trên đời này. Tuy ông xã nói thế nhưng tôi vẫn kéo anh ấy tới hội thảo và bảo nếu có một đứa trẻ trong nhà thì chắc chắn sẽ vui lắm đấy. Vâng, nửa năm trước, tôi cũng đã ngồi ở phía dưới kia như các vị bây giờ, đêm lúc này tôi thấy kỳ lạ lắm.”

Người phụ nữ trông có vẻ e thẹn.

“Sau khi nghe chị Asami giải thích, gặp gỡ riêng, rồi còn trải qua hết lần này tới lần khác đối mặt với việc này, cảm xúc trong lòng anh ấy cũng có chút thay đổi và cuối cùng anh ấy đã đồng ý để tôi đăng ký nhận con nuôi. Chúng tôi đã chắc mẫm chuyện này hẳn sẽ phải chờ rất lâu, thế nên cứ nhẫn nại phó mặc mọi chuyện cho số phận thôi, cho đến lúc đó hai vợ chồng cứ chia ngọt sẻ bùi vậy. Nhưng không ngờ vừa mới đăng ký chưa đầy một tháng chúng tôi đã nhận được điện thoại, hai vợ chồng bất ngờ lắm.”

Satoko nhìn đứa bé mà người chồng đang ẵm trên tay. Em bé nhỏ xíu ấy chỉ vừa đến với họ ba tháng trước.

“Nếu có nhiều thời gian chuẩn bị thì trái lại không biết chừng chúng tôi

sẽ thấy căng thẳng, khổ sở hơn. Nhưng trường hợp nhà tôi lại kiểu như bị cuốn vào sự đã rồi, thành thử cứ chạy đôn chạy đáo. Nào là chuẩn bị những thứ cần thiết, nhịp sinh hoạt cũng thay đổi hoàn toàn... Thế nhưng, có khi thế lại hay. Chồng tôi bây giờ cuồng con gái lắm. Có khi còn yêu chiều con bé hơn cả tôi í chứ.”

Mặc dù đứng bên cạnh vợ, người đàn ông chẳng hề hé răng nói nửa lời song riêng việc anh ta tới đây ngày hôm nay cũng đã cho thấy rõ điều đó. “Nói thế này hơi không phải với đấng mày râu,” người phụ nữ tiếp.

“Cánh đàn ông ấy mà, có lẽ rất nhiều người sẽ không biết cảm giác thực tế đó sẽ thế nào cho đến khi thật sự đón em bé về nhà. Nói gì thì nói, cứ phải dẫn thân vào đã. Một khi đã vào guồng thì như vợ chồng tôi ấy, mọi chuyện đều ổn thỏa cả.”

Asami đứng ngay bên cạnh trong khi người phụ nữ kể câu chuyện của mình. Người phụ nữ nhìn Asami, mỉm cười.

Cô ấy cũng nói rằng trong khả năng có thể, họ luôn cố gắng nói cho những người xung quanh biết đứa bé này là con nuôi.

“Đúng là cũng có những người hàng xóm tỏ ra ngạc nhiên lắm. Có người còn á khẩu luôn. Nhưng nhìn chung họ đều phản ứng theo kiểu ‘Vậ à?’ chứ không mấy ai tỏ ra khó xử kiểu ‘Tôi xin lỗi vì đã hỏi chuyện không nên hỏi’.”

Satoko ấn tượng bởi thái độ thậm chí có thể coi là rất hiên ngang thể hiện qua cách nói chuyện vô tư của người phụ nữ.

“Với cả hồi phỏng vấn chồng tôi còn thật thà nói với chị Asami rằng anh ấy không đủ tự tin để đón nhận một đứa trẻ khuyết tật, vì thế chúng tôi đã phải trao đổi với nhau rất nhiều lần. Nói thật là vì vướng mắc ở chỗ đó nên suýt chút nữa thì chúng tôi đã bị từ chối không cho đăng ký rồi.”

Người phụ nữ gượng cười.

“Về điểm đó có lẽ cũng do cánh đàn ông hơi kém tưởng tượng. Như bây giờ, kể cả đứa bé này có bị khuyết tật đi chăng nữa thì cả hai vợ chồng tôi cũng vẫn thấy nó thật sự rất đáng yêu, và nhất định phải là nó mới được. Sau này cho dù có xảy ra bất cứ chuyện gì với đứa bé này, chúng tôi đều sẽ đón nhận hết.”

Tiếp sau đó là sự xuất hiện của ba bà mẹ nữa.

Người đi cùng chồng, người thì đi em bé. Có người lại cầm tay một bé lớn, ánh chừng đã là học sinh tiểu học.

Sau đó, họ lần lượt kể về việc mình đã nhận con nuôi như thế nào, cuộc sống sau khi nhận con nuôi ra sao. Cũng có người nói: “Đây là cuộc đời của đứa trẻ, bao gồm cả việc mọi người nghĩ thế nào về nó, vậy nên tuy chúng tôi có nói với con, nhưng lại không cho những người xung quanh biết.”

Satoko có thể cảm nhận sâu sắc rằng có lẽ ban đầu tất cả bọn họ đều không kiên cường được như thế, song giờ đây họ đang bình thản kể lại câu chuyện của mình.

Hiện giờ, vị trí của họ, những người đang đứng trên kia và vợ chồng Satoko đang ngồi dưới này đã khác hẳn nhau. Chính vì vốn dĩ đã từng ở cùng một chỗ nên sự khác biệt ấy mới càng như một đường kẻ rạch ròi. Cảm tưởng như đến cả màu sắc cũng khác nhau hoàn toàn.

Người thứ hai trong số ba người lên nói chuyện là một bà mẹ nhỏ nhắn, vừa cầm micro để bắt đầu nói giọng chị đã run lên. Chị khẽ hít một hơi, giọng nghẹn ngào:

“Tôi rất biết ơn vì đã gặp... gặp được Chihiro.”

Asami lo lắng nhìn chị. Nhưng người phụ nữ đang đứng cạnh chồng vẫn tiếp: “Không sao, tôi muốn được nói.”

“Tôi biết ơn người mẹ đã sinh ra Chihiro, biết ơn ông trời đã cho người mẹ ấy được xuất hiện trong cuộc sống này. Tôi cũng biết ơn cả việc chị Asami đã có mặt trên cõi đời này để cho tôi được gặp Chihiro.”

Người phụ nữ nói bằng giọng nghẹn ngào, đó hẳn là những lời dốc ruột dốc gan, Asami đứng bên cạnh cũng phải hỏi lại: “Sao? Cả tôi á?” khiến cả hội trường cười ồ. Cho đến tận khi này, Satoko không dám nghĩ chị có thể nghe được những tiếng cười ầm áp đến thế trong căn phòng này.

Đó là một bé gái tên Chihiro.

Chân người phụ nữ run rẩy vì căng thẳng và cũng vì cảm xúc đang dâng trào. Có lẽ chị không giỏi nói chuyện trước đám đông.

Song, chị nghẹn ngào nói:

“Ban đầu bố mẹ tôi kịch liệt phản đối chuyện nhận con nuôi. Tôi từng nghĩ chẳng cần bố mẹ hiểu, cũng chẳng cần để ông bà gặp cháu làm gì. Thế mà bây giờ bà ngoại...”

Người phụ nữ thốn thức, nhìn về phía sau hội trường. Đoạn nói:

“... lại là người bạn thân thiết nhất của Chihiro.”

Cả hội trường nhìn về phía giọng nói đang hướng đến. Satoko ngoái lại, thấy một người phụ nữ ăn diện đang đứng đó, mái tóc trắng nhuộm highlight màu tím nhạt. Khoảnh khắc trông thấy người phụ nữ ấy, ngay đến cả Satoko cũng cảm thấy sống mũi cay xè, nước mắt chỉ chực trào ra. Người phụ nữ đang cầm tay một bé gái khoảng chừng ba tuổi. Có lẽ bất ngờ vì đột nhiên trở thành tâm điểm chú ý của mọi người, cô bé co rúm

người lại, ngược lên hỏi bà đầy khó hiểu: “Bà ơi, sao mẹ con lại khóc ạ?”

Người bà khẽ vẫy tay với con gái về ngưỡng ngưỡng. Người này cũng đã từng phản đối con mình vậy mà hôm nay vẫn cùng cháu gái tới hội trường này.

“Tuy không chung dòng máu nhưng gia đình là nơi mà chỉ cần mọi người sống cùng nhau thì tự nhiên sẽ trở nên giống nhau, chẳng thế mà mỗi lần cả nhà đi dạo lại có người bảo ‘Trông bé giống mẹ quá’ hay ‘Cái mũi y chang bố kia’. Những lúc như vậy, nói thật, tôi vui mừng khôn xiết.”

“Đúng thật,” Satoko nghĩ.

Chị cũng cảm thấy cô bé được bà nắm tay kia trông rất giống ông bố bà mẹ đang đứng ở phía trước. Mặc dù hai vợ chồng khác nhau hoàn toàn cả về khuôn mặt lẫn dáng người, vậy mà cùng với cô con gái, trông họ lại rất giống một gia đình.

Sau khi khóc nức nở hồi lâu, người phụ nữ nói:

“Được sống cùng Chihiro là niềm hạnh phúc của tôi.”

Người cuối cùng đứng lên phía trước để trò chuyện chính là cặp vợ chồng kinh doanh cửa hàng đồng hồ mà Satoko đã thấy trên tivi. Hai người đứng cùng nhau, dẫn theo cả em bé. Cô vợ bế con còn anh chồng đứng lên phía trước cầm micro cho vợ nói.

Họ đã ngoài 40 tuổi.

Khi thấy họ lần đầu trên tivi, Satoko đã nghĩ họ thật giống vợ chồng chị. Giờ đây khi nhìn họ bằng xương bằng thịt, ấn tượng ấy vẫn không đổi. Đuôi mắt đã có nếp nhăn, nước da rõ ràng không còn được căng bóng như tuổi 30 nữa. Thế nhưng giờ đây nét mặt của họ lại vô cùng tươi sáng và trẻ

trung.

“Về trường hợp nhà tôi, chúng tôi nghĩ đến chuyện nhận con nuôi bắt nguồn từ một câu nói của chồng tôi. Anh ấy bảo cứ nói đứa bé không chung huyết thống nhưng anh và em vốn dĩ cũng đâu có cùng một dòng máu mà vẫn thành gia đình đấy thôi. Chắc chắn mọi chuyện sẽ ổn cả.”

“Lúc chị Asami bế đứa bé xuống khỏi máy bay, tôi đã nhìn thấy một vầng hào quang phát ra phía sau đầu chị ấy.”

Không biết có phải xấu hổ khi bị vợ nhắc đến hay không mà anh chồng vội vàng chuyển chủ đề ngay. Thế là cả hội trường lại được một phen cười ồ.

“Thằng bé tên là Kouichi,” anh giới thiệu con mình.

“Trong một buổi hội thảo nào đó, chị Asami đã từng nói gặp các em bé rồi, bố mẹ sẽ yêu các con ngay từ cái nhìn đầu tiên và chỉ có thể nói rằng mình đã sa vào lưới tình. Với vợ chồng tôi thì quả đúng là như vậy thật.”

Anh chồng khẳng định chắc nịch.

“Được gặp Kouichi thực sự là một điều may mắn. Hôm nay chúng tôi đến đây là vì muốn nói điều này với các bạn.”

Đột nhiên có tiếng khóc rất to. Tiếng nước nở như thể cảm xúc đã vỡ òa mãi không dứt đó lan khắp căn phòng nghe chẳng khác nào tiếng gào khóc đầy đau khổ.

Đó không phải tiếng khóc của gia đình đang đứng trước hội trường.

Mà là tiếng khóc của người phụ nữ ngồi ngay phía trước Satoko, khi này vừa mới bắt chuyện với chị. Chị ta nắm chặt chiếc khăn mùi soa, bưng mặt khóc nước nở.

Cả gia đình đang trò chuyện lẫn mọi người ngồi xung quanh đều không

khỏi bất ngờ. Ngay sau đó, họ nhìn người phụ nữ với ánh mắt đầy lo lắng. Anh chồng vội vã xích lại gần cô vợ đang khóc òa, xoa lưng vỗ về.

Satoko hiểu tâm trạng của người vợ ấy.

Một sự im lặng như ám chỉ rằng những người đang ngồi đây tuy có hoàn cảnh khác nhau song có lẽ tất cả đều hiểu tâm trạng của người phụ nữ ấy đang từ từ bao trùm khắp căn phòng.

Sau buổi hội thảo đầu tiên ấy, vợ chồng Satoko tiếp tục trao đổi riêng với Asami nhiều lần khác nữa. Họ gặp gỡ, trò chuyện, bày tỏ những trăn trở của mình, và rồi đi đến quyết định đăng ký trở thành cha mẹ nuôi với Baby Bunt.

Về phần bố mẹ hai bên, không riêng gì bố mẹ Satoko mà ngay cả bố mẹ Kiyokazu, người đã cúi đầu trước mặt chị để xin lỗi về việc con trai mình mắc bệnh vô sinh, cũng phản đối họ nhận con nuôi.

Dường như với cả mẹ chồng và mẹ đẻ chị, việc nuôi nấng một đứa bé không chung huyết thống rất khó có thể chấp nhận.

“Nuôi dạy con cái thôi đã vất vả lắm rồi, đã thế lại còn là một đứa trẻ không chung dòng máu.”

Nghe mẹ nói vậy, Satoko gắng gượng nén cơn tức chỉ chực gào lên với bà xuống. Chỉ cần chung dòng máu là việc nuôi con sẽ như ý mình hay sao. Như thế thôi mà đã nghiêm nhiên cho rằng hai bên sẽ hiểu nhau và không bao giờ cãi vã thì chẳng phải là quá ngạo mạn hay sao.

“Con biết.”

Satoko nín nhịn đáp.

“Con rất biết ơn vì mẹ đã chịu đựng bao vất vả để nuôi nấng con nên người.”

Chính vì cậy vào cái gọi là chung huyết thống nên mẹ con chị mới không thể nói với nhau những điều quan trọng.

Như để tránh chủ đề khiến đôi bên cùng khó xử trên điện thoại, chị vừa nhắc tới phần quan trọng thì mẹ chị liền nói: “Thôi nhé, nói gì thì nói mẹ cũng phản đối. Mẹ đã nói hết rồi đấy”, rồi đơn phương tắt máy. Mẹ chị cũng là người không biết lựa lời nói với con gái như thế nào cho phải.

Tuy việc bị bố mẹ phản đối đã nằm trong dự đoán, song Satoko vẫn cảm thấy tâm trạng thật mệt mỏi, không ít lần chị tưởng như sắp nản lòng. Mỗi lần như vậy, chị lại nhớ đến mẹ Chihiro hay cặp vợ chồng kinh doanh đồng hồ đã gặp ngày hôm đó để tự động viên bản thân.

Giữa những lần nói chuyện mà như cãi vã với bố mẹ đẻ, toàn người có chung dòng máu với chị, Satoko ngộ ra rằng gia đình là thứ mà người ta phải nỗ lực để vun đắp.

Họ, những gia đình mà vợ chồng chị đã gặp, đang nỗ lực hết mình để xây dựng nên mối quan hệ gia đình, thứ mà nếu cứ lười biếng thì không thể nào gây dựng được, kể cả có chung dòng máu đi chăng nữa. Chị không muốn nghe ai nói điều đó là sai trái. Trên tất cả, suy nghĩ của chị và Kiyokazu luôn đồng nhất và kiên định. Thật sự không còn lung lay gì nữa.

Hồi ấy chị đã vỡ lẽ ra rằng chỉ cần hai vợ chồng giữ vững tinh thần thì sẽ không phải sợ bất kỳ điều gì.

Đứa bé đến với vợ chồng Satoko chưa đầy một năm sau đó.

Mặc dù ghi danh khi đã qua tuổi 40, song đứa bé ấy vẫn chọn vợ chồng chị.

Đứa bé mà Satoko đã nghĩ có thể sẽ đến vào ngày mai hoặc cũng có thể cả đời không bao giờ đến ấy đã được sinh ra tại bệnh viện tỉnh Hiroshima.

Ngay khi vừa nhận được liên lạc, chị đã trả lời không chút do dự rằng mình muốn nhận nuôi đứa bé. Khi đó, Asami đã hỏi: “Chị sẽ đến đón cháu chứ?”

Lúc ngồi trên tàu shinkansen, trống ngực chị đập rộn ràng, trong khi hai đầu gối lại run lẩy bẩy. Chị không biết cảm xúc gì đã khiến mình trở nên như vậy. Khi cái thời khắc ấy đến, người dao động lại là Satoko, chứ Kiyokazu, ngược lại, vô cùng điềm tĩnh. Ngồi bên cạnh, anh nhẹ nhàng đặt tay mình nắm trọn lấy bàn tay vợ khi đó đang nắm hờ trên thanh gác.

Họ được dẫn đến một bệnh viện phụ sản. Ngay khi vừa bước vào căn phòng bệnh nhỏ ấy, Satoko chợt nhớ đến một chuyện tương tự đã từng xảy ra.

Lần đó, họ đã ngồi chờ trong căn phòng của một bệnh viện tư ở tỉnh Okayama, nơi họ đã phải đi máy bay tới, chỉ để nghe kết quả âm tính. Đến tận bây giờ, Satoko vẫn còn khắc cốt ghi tâm nỗi tuyệt vọng khi ấy. Nó mãi mãi còn đó và suốt đời này chị sẽ chẳng bao giờ quên được.

Bên trong căn phòng, Asami đang bế đứa bé.

Chị nở một nụ cười rạng rỡ giống hệt nụ cười mà Satoko từng thấy trên tivi dạo ấy, trên tay bồng một em bé sơ sinh còn nhỏ xíu.

“Đã để anh chị phải chờ lâu rồi, đây là con của anh chị đấy.”

Đột nhiên cảm xúc dâng trào như nước lũ. Satoko nhìn khuôn mặt đứa bé.

Nó đang nhắm mắt.

Đó là một em bé với mái tóc mỏng tang, da trắng, nhỏ bé tới nỗi chị không thể tin nó đang sống. Những ngón tay nhỏ xíu đã có cả móng tay hết rồi. Hóa ra con người chúng ta được sinh ra như vậy sao, Satoko không khỏi xúc động, cùng với đó, chị cũng không biết miêu tả về sinh linh đang

say sữa ngủ kia thế nào cho phải.

“Chị có muốn bế cháu không?”

Tay Satoko run rẩy. Kiyokazu đang đứng ngậy ra bên cạnh chị. Mắt anh đã đỏ ngầu, chị có thể cảm nhận được mắt anh không chớp vì quá căng thẳng. Nằm gọn trong lòng chị là một em bé nhẹ bẫng và mềm mại đến ngỡ ngàng.

Mái tóc mềm. Lòng mào mỏng. Đôi môi nhạt màu khẽ cử động như thể đang kiếm tìm thứ gì đấy. Có lẽ là bầu vú mẹ chẳng. Kiyokazu chạm tay vào má em bé.

“Đáng yêu quá,” anh cảm thán.

Khoảnh khắc đó, Satoko nghĩ, cảm giác này hơi khác so với cách miêu tả giống như sa vào lưới tình mà chị từng nghe thấy. Song, Satoko biết rất rõ. Rằng, bình minh đã tới.

Chị đã thoát khỏi đường hầm như thế đáy sâu của đêm tối kéo dài, không ánh sáng, không điểm kết thúc ấy. Màn đêm mà chị những tưởng vĩnh viễn không bao giờ khép lại giờ đây đã đón ánh bình minh.

Chính đứa bé này đã mang bình minh tới với vợ chồng chị.

Lúc đó, Asami đã hỏi: “Anh chị có muốn gặp mẹ đứa bé không?” Sau này Satoko mới biết đó là một trường hợp đặc biệt.

Chí ít thì trong số những người nhận con nuôi có hoàn cảnh tương tự mà vợ chồng chị quen biết, không có ai được hỏi như vậy cả. Quá ngạc nhiên, cả chị và Kiyokazu cùng rời mắt khỏi đứa bé đang ấm trên tay, đoạn nhìn Asami.

“Đương nhiên nếu anh chị không muốn thì cũng không sao cả.”

Asami nói:

“Thông thường, hầu hết mọi người đều không gặp, và cũng có nhiều trường hợp không gặp thì tốt hơn. Nhưng lần này anh chị đã đến tận bệnh viện như thế này, và lại hôm nay mẹ em bé cũng vừa ra viện, đang ở sảnh một khách sạn gần đây. Phía bên đó nói nếu được thì muốn chào hỏi bố mẹ nuôi của cháu bé một câu.”

“Chúng tôi muốn gặp họ.”

Satoko trả lời không chút do dự.

Từ trước đến nay bất kể chuyện gì chị cũng đều bàn bạc với chồng, có rất nhiều việc cả hai vợ chồng cùng quyết định. Vậy mà riêng lần này chị lại buột miệng trả lời luôn như vậy. Thậm chí quên cả việc hỏi chồng.

Kiyokazu, khi đó đang bế em bé, cũng không có vẻ gì là muốn ngăn cản Satoko. Anh nhìn chị, gật đầu như thể họ đã quyết như vậy từ trước rồi.

“Hãy cho chúng tôi gặp họ,” anh nói.

Họ quần bé trai vừa mới nhận nuôi vào một chiếc chăn màu vàng rồi cùng rời bệnh viện.

Đứa bé vừa lọt lòng mẹ chưa đầy một tuần, hôm nay mới ra viện. Mắt bé cứ nhắm suốt như muốn ngủ khi, ra đến bãi đậu xe đôi mắt ấy nheo lại vì bị chói, trông càng nhỏ hơn.

Đây là lần đầu tiên em bé được tiếp xúc với ánh mặt trời. Lần đầu tiên rời khỏi bệnh viện để ra thế giới bên ngoài. Khi nhận ra sự thật hiển nhiên ấy, Satoko không khỏi xúc động đến ngây người. Chị khom người lại như để bảo vệ đứa bé. Chị bế nó cùng ngồi lên ghế sau của chiếc taxi đã được gọi sẵn.

Họ được dẫn tới phòng trà nằm ngay cạnh sảnh chính của khách sạn thành phố. Bế theo đứa bé, Kiyokazu và Satoko vẫn đang đứng ở lằn ranh giữa cảm giác vui sướng và cảm giác không thể tin nổi, cả hai đều chưa thể tiếp nhận sự thật rằng đứa bé này sẽ trở thành con của họ. Ngược lại, nếu không ở trong trạng thái đó, có lẽ họ đã không nghĩ đến việc gặp mẹ đẻ của đứa bé.

Cơ thể mềm mại của em bé tỏa ra mùi sữa ngọt ngào. Thứ mùi ấy là minh chứng mạnh mẽ cho sự tồn tại của nó.

Không biết mẹ đẻ của em bé này đến từ đâu và là người như thế nào. Cô ấy bao nhiêu tuổi, vì cơ sự gì mà phải rời bỏ con mình. Ngay cả khi ngồi trên xe taxi, Asami cũng tuyệt nhiên không hé nửa lời với vợ chồng Satoko về những điều ấy. Chỉ đơn thuần là để họ gặp nhau mà thôi.

“Họ ở đằng kia.”

Bước vào phòng trà, Satoko không biết diễn tả thế nào về cảm giác của chị khi bước tới gần chiếc ghế hướng về phía cửa sổ, nơi có thể trông ra khoảng sân trong.

Ngồi ở đó là một gia đình bốn người gồm một cặp vợ chồng tuổi tác không chênh vợ chồng chị là bao, chắc tầm trên dưới 40, và hai cô con gái hăng còn ở độ tuổi mười mấy.

Họ đang ngồi bên cửa sổ. Vừa trông thấy Asami và vợ chồng Satoko bế em bé ở phía sau, họ đã nhận ra ngay. Sau khi dừng câu chuyện đang nói dở, cặp vợ chồng hẳn là bố mẹ của hai cô gái kia đứng dậy trước. Ông bố có mái tóc bắt đầu điểm vài sợi bạc, còn bà mẹ búi tóc gọn gàng phía sau, mắt đeo kính.

Người đứng lên sau đó là cô em gái thấp bé, mắt cô ánh lên vẻ ngạc nhiên. Vậy là Satoko đã hiểu.

Cô gái bé nhỏ ấy chính là mẹ của đứa bé.

Trông gia đình họ cứ như thế đến đây vì một sự kiện nào đó, kiểu ăn mừng hay tham gia buổi tổng kết hoàn thành khóa học của một trong hai chị em vậy.

Đột nhiên cả Satoko và Kiyokazu đều không thể nói được gì.

Họ đã tưởng đang đợi họ là một bà mẹ trẻ, tuổi ngoài đôi mươi, giống cô gái mà họ đã thấy trong chương trình tivi giới thiệu về hoạt động của tổ chức Baby Bunt cơ. Song cô gái đang đứng trước mặt họ nhìn thế nào cũng chỉ mới mười mấy là cùng. Satoko đoán có lẽ cô bé đang học cấp ba... Nhưng khi thấy cô chị đặt tay lên vai em gái đang cúi gằm mặt xuống, trực giác mách bảo chị đã nhầm. Học sinh cấp ba ở đây phải là người chị này mới đúng. So với cô chị, cô em gái trông hăng còn non nớt lắm, chắc chỉ đang học cấp hai thôi. Độ tuổi mà có làm con của Satoko cũng chẳng lấy gì làm lạ.

“Chào chị Asami.”

Người lên tiếng đầu tiên là bố mẹ của hai cô gái. Asami chỉ đáp lại vồn vện: “Tôi đã dẫn họ tới rồi đây.”

Em bé vẫn đang ngủ khì.

Đôi môi mềm mại khẽ cử động, chỉ nhìn thế thôi mà cô em gái - người mẹ bé nhỏ của đứa bé này, liền cắn môi, đoạn bước một bước về phía vợ chồng Satoko. Vợ chồng Satoko đưa em bé cho Asami. Cả hai cùng chinh lại tư thế, đoạn cúi đầu trước cô gái.

“Cảm ơn cháu.”

Cô gái khẽ lùi lại như thể ngạc nhiên trước câu nói đó. Cả Satoko và Kiyokazu đều muốn được nói lời cảm ơn trước tiên. Kiyokazu nói thêm:

“Cảm ơn cháu vì đã sinh ra em bé này. Từ giờ, chúng tôi xin được nhận trách nhiệm nuôi nấng nó.”

Cô gái không nói năng gì, chỉ nhìn về phía đứa bé, ánh mắt lúc nào cũng chực nhìn xuống dưới. Sau đó, cô cúi mặt xuống như để hạ quyết tâm không được nhìn đứa bé nữa.

Lát sau, cô cất giọng lí nhí, run rẩy.

“... Xin cảm ơn.”

Một giọng nói như được cất lên bằng tất cả sức lực.

Cô bé vẫn cúi xuống, tay nắm chặt, sau đó cô lấy hết can đảm đưa tay về phía Satoko, cầm lấy tay chị.

Một bàn tay ấm áp và trẻ trung. Cô bé nói:

“Cháu xin lỗi. Cháu cảm ơn. Xin hãy chăm sóc đứa bé này.”

Phải chăng cô bé muốn gặp vợ chồng Satoko để nói những lời này. Tuy vậy, cô bé cũng không nói gì hơn. Có lẽ chỉ cảm xúc là bộc phát, khiến cô bé cứ lặp đi lặp lại mãi một câu: “Cháu xin lỗi. Cháu cảm ơn. Xin hãy

chăm sóc đứa bé này.”

Có vẻ như lời xin lỗi đó không phải chỉ dành riêng cho vợ chồng Satoko.

Đứa bé trước mặt, người chị đang đặt tay lên vai, bố mẹ đang đứng phía sau... Nhất là người mẹ với đôi mắt đỏ ngầu đang lắng lắng siết chặt chiếc khăn mùi soa trong tay.

Từ đôi mắt cô bé, những giọt nước mắt lã chã rơi. Cô vẫn cúi đầu.

“Cháu xin lỗi. Cháu cảm ơn. Xin hãy chăm sóc đứa bé này.”

Satoko không biết đã có chuyện gì xảy ra với cô bé hay gia đình này. Tại sao cô lại sinh đứa bé này ra, và vì lẽ gì mà hôm nay cô rời bỏ nó, chấp nhận giao nó cho vợ chồng Satoko.

Chắc hẳn phải có cơ sự hay khúc mắc gì đó mà Satoko không thể hình dung ra được. Cũng giống như việc gia đình đang ngồi trước mặt chị đây không hề biết vì sao vợ chồng chị lại quyết định nhận nuôi đứa bé này, hay đã trải qua con đường thế nào trước khi đến được ngày hôm nay.

Vợ chồng Satoko không định tọc mạch chuyện của cô bé. Nhưng chị lại muốn nói chuyện với cô bé. Chị có cảm giác nếu là cô gái này, chị hoàn toàn có thể chia sẻ tất cả những gì mà vợ chồng chị đã trải qua. Satoko cảm thấy thật sự kỳ lạ, khi mà chị lại có suy nghĩ như vậy với một cô bé có hoàn cảnh hoàn toàn khác mình.

Satoko bị thôi thúc bởi cảm giác muốn trải hết lòng mình. Song Kiyokazu đã nói thay chị. Có lẽ anh cũng có cùng tâm trạng với chị. Mí mắt anh căng lên và rần rật như thể đang căng thẳng.

“Chúng tôi đặt tên em bé là Asato.”

Ngay giây phút bế đứa bé này tại phòng bệnh, Satoko có cảm giác tựa

như bình minh đã ló dạng.

Ban này hai vợ chồng chị vừa mới bàn bạc và quyết định xong. Mặc dù chỉ thông báo tên của em bé mà không nhắc gì đến cội nguồn cái tên ấy, song khi nghe Kiyokazu nói, mẹ của cô bé kia bắt đầu xoa lưng con gái và đáp:

“Cái tên hay quá.”

Đứng bên cạnh, mẹ của Asato, cho đến tận những giây phút cuối cùng trước khi chia tay vẫn nhất định không nhìn về phía con trai mình. Thay vào đó, cô bé tiếp tục nắm chặt tay Satoko mãi không thôi bằng tất cả sức lực của mình.

Cái tên Katakura Hikari được ghi ở cuối bức thư cô bé gửi cho Asato, bức thư mà Satoko đã nhận chính trong ngày hôm đó.

Cô gái trao lá thư màu hồng in hình nhân vật mà các cô bé cấp hai yêu thích cho Satoko với mong muốn một ngày nào đó, khi Asato biết sự thật, vợ chồng chị sẽ đọc nó cho Asato nghe. Bìa thư chỉ ghi vồn vện một dòng chữ tròn trịa: “Từ mẹ của con”.

Vào năm Asato tròn bốn tuổi, lần đầu tiên Satoko mở phong bì thư ấy ra và đọc cho cậu bé nghe.

Nếu không nhờ lá thư ấy, có lẽ vợ chồng Satoko sẽ vĩnh viễn không bao giờ biết được tên của người mẹ bé nhỏ ấy. Người mẹ đã sinh ra Asato, “mẹ Hiroshima” của gia đình chị.

Cô bé đã viết trong thư rằng nhất định sẽ không bao giờ quên Asato.

Rằng, cho dù sau này mẹ có làm gì thì suốt cuộc đời này mẹ sẽ không bao giờ quên tự nhủ, giờ con bao nhiêu tuổi, con đang làm gì. Mẹ mong con sống thật hạnh phúc.

Vào lúc cuối, tại sảnh khách sạn, cả gia đình cô bé đã cúi đầu trước vợ chồng Satoko, nói: “Xin nhờ cậy anh chị.” Tất cả họ đều liếc nhìn về phía Asato, em bé vừa chào đời chỉ mới năm ngày trước, một cách đầy ý tứ.

Hẳn là họ rất muốn được chạm vào em bé, được ôm nó vào lòng.

Satoko đã nghĩ như vậy. Nhưng rồi họ đưa mắt nhìn đi chỗ khác với vẻ khó xử, cúi mặt xuống như thể quyết tâm nhất định không được nói ra điều đó. Người có cảm xúc mãnh liệt nhất, hẳn nhiên chính là cô gái nhỏ, mẹ đẻ của Asato. Song trái lại ngay từ ban nãy cô bé đã một mực không nhìn con trai mình thêm một lần nào nữa.

Cô bé cứ cúi mặt khóc suốt, nhưng đến lúc cuối cũng chịu can đảm nhìn về phía trước nói: “Xin nhờ cô chú,” đoạn trao bức thư đó cho vợ chồng Satoko.

Ngày hôm đó, sau khi chia tay gia đình họ ở khách sạn, Asami mới buột miệng nói cho vợ chồng Satoko biết cô bé ấy đã luôn mong mỏi được nuôi nấng Asato. Asami chia sẻ ngắn gọn: “Tôi đã từng gặp rất nhiều bà mẹ, nhưng cô bé ấy, ngay từ lúc mang thai ngày nào cũng viết thư cho đứa bé, rồi còn xoa bụng, trò chuyện, chờ đợi ngày đứa bé chào đời một cách đầy năng niu nữa.”

Asami nói rằng trong số những bà mẹ mang thai ngoài ý muốn, không ít người vẫn mang trong mình suy nghĩ muốn vứt bỏ gánh nặng càng sớm càng tốt, có người còn thản nhiên nằm úp bụng xuống. Chị cũng nói thêm hiếm có người mẹ nào lại thích xoa vào bụng mình như mẹ của Asato.

Quả nhiên cô bé ấy là học sinh cấp hai.

Asami đã cho vợ chồng Satoko biết cả điều đó.

Có lẽ người mẹ ấy sẽ không bao giờ quên được Asato. Dù vậy cô vẫn

mong con mình sẽ được hạnh phúc.

Sinh con có lẽ là việc bản thân Satoko sẽ không bao giờ được trải qua, song cô gái này, chắc chắn vẫn còn cơ hội thứ hai. Hy vọng khi đó cô bé sẽ được hạnh phúc. Khi nhớ lại bàn tay nhỏ nhắn, ấm áp của cô bé, Satoko đã thầm cầu mong như vậy.

Sau đó ít lâu, vợ chồng chị đã đề nghị với Asami một việc.

Nếu như.

Nếu như một ngày nào đó người mẹ ấy muốn gặp lại Asato.

Thì khi đó, hãy cho cô ấy biết địa chỉ của vợ chồng chị.



Và rồi, lúc này đây...

Cô gái tự xưng là Katakura Hikari đã đến gặp vợ chồng Satoko và nói rằng muốn nhận lại Asato, hoặc đổi bằng tiền nếu vợ chồng chị không thể trao trả thằng bé.

Và rằng nếu không cô ta sẽ đem chuyện Asato là con nuôi nói với thằng bé và cả những người xung quanh nữa.

Cô ta tưởng rằng bí mật đó là điểm yếu của vợ chồng Satoko. Satoko không tin cô gái trẻ với sắc mặt phờ phạc mà chị gặp hôm đó lại là mẹ của Asato.

Người mẹ đã gửi gắm Asato, đứa con quý giá của mình cho vợ chồng chị.

Thằng bé là con trai của vợ chồng chị.

Trong suốt thời gian điều trị vô sinh, Satoko đã định kể cả có sinh được con thì chị vẫn sẽ tiếp tục đi làm. Trong số những tổ chức giới thiệu cho nhận con nuôi đặc biệt, có những nơi đưa ra điều kiện bắt buộc mẹ nuôi phải làm nội trợ toàn thời gian, song Baby Bunt không quy định như vậy, vả lại may mắn là công ty Satoko cũng chuẩn bị môi trường đầy đủ cho nhân viên an tâm sinh đẻ và nuôi con.

Sau khi quyết định nhận nuôi Asato, Satoko đã lên nói chuyện với phòng hành chính, trình bày hoàn cảnh của mình, song việc xin nghỉ chăm

con của chị không dễ dàng được chấp nhận. Ấu cũng là lẽ đương nhiên vì trước nay chưa từng có tiền lệ.

Chị được biết điều kiện để xin nghỉ chăm con là đứa bé phải được nhập vào hộ khẩu của nhà chị. Họ phải chờ phán quyết, với trường hợp cho nhận con nuôi đặc biệt như vợ chồng Satoko thì không thể nào làm ngay được.

Tuy nhiên, người phụ nữ ở phòng hành chính mà Satoko phải gặp để trao đổi chuyện này đã trở nên rất thân với chị. Trước đây mặc dù làm cùng công ty nhưng hai người chỉ ở mức độ biết mặt nhau. Ấy thế mà khi nghe Satoko kể về chuyện điều trị vô sinh và quyết định nhận con nuôi, cô ấy đột nhiên bật khóc.

Satoko không khỏi bất ngờ vì chị chỉ định nói đúng sự thật chứ không hề đem cảm xúc vào trong câu chuyện của mình. Người phụ nữ đó cũng trạc tuổi Satoko, khoảng ngoài 40. Cô nói bằng giọng kiên quyết: “Tôi ủng hộ chị”, sau đó còn đề xuất với Satoko phương án vừa làm việc ở nhà vừa chăm con. Mặc dù cô ấy không nói rõ hoàn cảnh bản thân, hay suy nghĩ của mình về chuyện con cái, song nói gì thì nói Satoko vẫn cảm thấy rất vui khi được khích lệ.

Satoko rất cảm kích trước lời đề nghị làm việc tại nhà ấy. Nhìn chung mọi người trong công ty đều có cái nhìn thiện cảm về việc vợ chồng chị nhận con nuôi, song vào thời điểm đó, dù chẳng phải ai ép buộc thì Satoko cũng đã tính đến chuyện nghỉ việc.

Cũng không hẳn là vì Asato mà vì bản thân chị thì đúng hơn.

Chị đã chọn ưu tiên việc từ giờ sẽ ở bên con trai. Đó không hoàn toàn xuất phát từ những lý do lạc quan, tươi sáng, mà phần nhiều còn vì bản thân chị đã quá mệt mỏi trong những ngày tháng trước khi nhận nuôi Asato. Trải qua những ngày tháng vừa đi làm vừa điều trị vô sinh, trông

tránh giữa nỗi bất an và niềm hy vọng về một đứa con không biết khi nào sẽ tới, đã khiến tinh thần chị trở nên kiệt quệ. Và khi Asato đến, cảm giác cứ phải oằn mình suốt bấy lâu mới lần đầu tiên biến mất.

Kiyokazu cũng đồng ý chuyện Satoko nghỉ việc.

Trong những ngày tháng sống cùng Asato, chưa có ngày nào họ thôi nghĩ đến lời Asami đã nói trong buổi hội thảo của Baby Bunt.

Rằng: “Một đứa trẻ bình thường sẽ sống trong một gia đình bình thường.”

“Có lần tôi cũng hỏi các cặp vợ chồng thường xuyên tham gia các buổi hội thảo của chúng tôi, và có người đã nói với tôi rằng họ muốn nhận nuôi một đứa trẻ *bình thường*. Nhưng quý vị thử nghĩ kỹ mà xem. Một đứa trẻ *bình thường* sẽ sống trong một gia đình *bình thường*.”

Satoko đã nuôi nấng Asato với suy nghĩ mình phải cố gắng để đến gần hơn dù chỉ một chút với cái gọi là “gia đình bình thường” ấy. Và rồi không biết từ lúc nào, Asato đã trở thành con trai của Satoko và Kiyokazu, đến nỗi họ đã quên luôn cả cái mong ước đó.

Asato đã trở thành con của gia đình này.

Cô gái tự xưng là Katakura Hikari không phải “mẹ Hiroshima” của Asato và vợ chồng Satoko.

Khoảng một tháng sau khi Kiyokazu đưa ra kết luận không chút lung lay ấy, cảnh sát đã tới nhà họ.

Đó là một buổi chiều ngày thường, Kiyokazu không có nhà, Asato vừa từ trường mẫu giáo về, còn Satoko đang chuẩn bị bữa tối hơi sớm một chút sau khi cho Asato ăn bữa phụ.

Viên thanh tra đã cho Satoko xem bức ảnh cô gái và hỏi chị có biết người đó hay không. Rồi anh ta còn thông báo cô gái này từng nói sẽ đến nhà vợ chồng Satoko, nhưng sau đó thì đã mất tích.

Satoko hỏi lại trong sự ngỡ ngàng.

Chính chị mới là người muốn biết điều đó.

“Đúng là người này có đến nhà chúng tôi. Cách đây khoảng gần một tháng. Nhưng mà...”

Chị vẫn nhìn trân trân vào bức ảnh.

“Xin hãy cho tôi biết. Người này rốt cuộc là ai vậy?”

Trong bức ảnh mà cảnh sát đưa cho Satoko xem, cô gái trông có vẻ như đang mỉm cười, nét mặt cũng tươi tắn hơn một chút so với hôm họ gặp nhau cách đây một tháng. Hình như đây là bản phóng to của ảnh chứng minh thư dán trong sơ yếu lý lịch.

Viên thanh tra trả lời:

“Cô gái này tên là Katakura Hikari.”

Quá đổi kinh ngạc, Satoko không nói được gì. Chị có cảm giác ngay đến cả cử động của con người trong đôi mắt đang mở to của mình cũng thật gượng gạo. Ánh mắt viên thanh tra dường như trở nên sắc lẹm hơn.

“Tôi xin phép...” viên thanh tra lớn tuổi đang đứng ngoài cửa nói. Rồi anh ta tiến một bước ghé người vào trong nhà.

“Cô ta không phải là người quen của chị sao? Chúng tôi đang nghĩ không biết chừng chị biết tung tích của cô ấy.”

Satoko không hiểu những viên thanh tra này thật sự muốn nói điều gì.

Chị vẫn đang sửng sốt chưa thể mở miệng nói, trong đầu mãi suy nghĩ về cô gái trẻ kia. “Chị Kurihara,” viên thanh tra gọi. Giọng nói ấy nghe thật

xa xăm.

Satoko cắn chặt môi, sau đó một cơn hoa mày chóng mặt nhẹ tấn công chị.

Nhìn đôi mắt sắc lạnh của viên thanh tra, Satoko đột nhiên cảm thấy sợ hãi. Có thể chị đang bị cảnh sát nghi ngờ. Chị không rõ họ đã biết được tới đâu về mối quan hệ giữa gia đình chị và cô gái kia. Một bên là kẻ đe dọa, yêu cầu trả lại con. Một bên là cặp vợ chồng không muốn buông tay con mình. Satoko có cảm giác chỉ chừng ấy thôi cũng đủ khiến vợ chồng chị bị tình nghi.

Song, đằng sau những suy nghĩ ấy lại là một cảm xúc hoàn toàn khác đang xuyên qua lồng ngực chị. Cứ nghĩ đến điều đó là Satoko lại muốn rơi nước mắt.

Chuyện gì thế này, chị nghĩ.

Vợ chồng chị đã gây ra chuyện gì thế này.

“Chị Kurihara.”

Viên thanh tra lại gọi.

“Tôi không sao,” Satoko đáp. Thật tình chân chị chẳng còn chút sức lực nào, chỉ chực ngã khuỵu xuống sàn nhà. Song chị lắc đầu, nhìn chăm chăm vào mắt viên thanh tra.

Điều khiến chị lo lắng là Asato, lúc này đang vừa ăn pudding vừa xem tivi ở phòng trong. Cô gái đó liệu có điểm gì giống Asato không nhỉ? Satoko không biết. Mà không, chắc chắn phải có chứ.

Sau đó, viên thanh tra tiếp tục thông báo một chuyện còn đáng kinh ngạc hơn nữa.

“Thực ra, cô Katakura Hikari đang bị tình nghi về tội trộm cắp và biến

thủ công quỹ.”

Satoko im lặng nín thở. Mắt chị tròn xoe, nhìn chăm chăm viên thanh tra. Không biết có phải cố tình hay không nhưng giọng điệu của anh ta nghe rất dừng dung.

“Chúng tôi được báo là một khoản tiền mặt trong két sắt nơi cô ấy làm việc đã bị đánh cắp, cùng với đó cô Katakura Hikari đã mất tích.”

...

Sau khi bảo với Asato là: “Không sao đâu con,” mẹ cứ thế đi ra ngoài tiếp khách, mãi chưa thấy quay vào.

Mẹ bảo Asato ăn pudding và xem tivi. Chuông cửa reo, rồi mẹ nói chuyện với ai đó. Lúc đầu, Asato cũng nghe lời mẹ ngồi ăn pudding, nhưng rồi tiếng trò chuyện ấy khiến cậu bé tò mò không sao chịu nổi.

Khách đến nhà là những người đàn ông lớn tuổi mà Asato không hề quen biết.

Vì quá hiếu kỳ, cậu bé liền rón rén đứng lên, chậm rãi đến gần cửa, mở cửa cách một cái, rồi kín đáo nhìn ra bên ngoài.

Cậu bé trông thấy lưng mẹ buộc dây tạp dề. Mặc dù không nhìn rõ vị khách đang đứng ở phía trước, song hiếm có khi nào khách lạ đến nhà thế này nên cậu bé cũng cảm thấy hơi hồi hộp một chút.

Asato nín thở, rời khỏi chỗ cửa, sau đó lại lén lút nhìn về phía cửa ra vào.

Miếng pudding mà cậu bỏ vào miệng chưa kịp nuốt mới ngọt làm sao.

Không mấy khi có người lạ đến nhà Asato.

Nhưng cũng không phải là không có.

Ngày hôm đó cũng vậy.

Xe buýt của trường mẫu giáo đã đưa cậu về tận khu chung cư, vậy mà lại không thấy bóng dáng mẹ đứng chờ ở lối vào như mọi khi.

Mẹ của Sora, cậu bạn về cùng xe buýt với Asato cũng ngạc nhiên không kém: “Ơ kìa, lạ nhỉ. Có chuyện gì với mẹ Asato thế nhỉ,” rồi bảo sẽ dẫn Asato lên nhà.

Sau lần Sora bị thương vì ngã từ trên khung leo xuống, mẹ Sora đã luôn vờ như không thấy Asato. Nhưng kể từ khi hai đứa làm lành, mẹ Sora cũng thân thiện trở lại khiến Asato rất vui. Cậu bé gật đầu đáp: “Vâng ạ.” Tuy ngày trước toàn bị đón muộn, nhưng kể từ sau vụ chấn thương đó, mẹ Sora đã thu xếp công việc, vì vậy cậu cũng thường xuyên được về cùng giờ với Asato.

“Nếu mẹ cháu không có nhà thì cô sẽ gọi điện. Cháu cứ ở nhà cô chơi đến lúc mẹ về cùng được. Đồ ăn vặt chắc không ngon bằng nhà cháu đâu nhưng mà hai đứa ăn chung luôn nhé.”

Mẹ Sora vừa nói vậy, vừa dẫn Asato đến tận trước cửa nhà, đoạn bấm chuông kính koong.

“Chị Kurihara ơi,” mẹ Sora gọi mẹ Asato.

“Không thấy chị xuống dưới đón Asato nên tôi dẫn cháu lên rồi đây. Chị có nhà không?”

Asato rất vui vì sau giờ học vẫn được ở cùng với Sora. Hai đứa chơi đuổi bắt ngoài hành lang nhưng lại bị mẹ Sora tức giận mắng: “Thôi nào.”

Hình như Asato đã nghe thấy tiếng mẹ đáp vọng ra: “Vâng,” vậy mà

mãi chẳng thấy cửa mở. Mặt mẹ Sora tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Ơ kìa, lạ nhỉ. Mẹ Asato ơì...”

Mẹ Sora gọi với vào trong nhưng vì vẫn không thấy có tiếng trả lời nên cô ấy quay lại nhìn Asato.

“Làm thế nào bây giờ? Hay Asato đến nhà cô chơi với Sora nhé?”

“Đúng rồi mẹ. Con muốn xem tivi với bạn Asato.”

Sora cũng nói vậy. Thế là hai đứa cùng xuống nhà Sora ở tầng 7. Asato vui lắm vì nhà Sora có rất nhiều đồ chơi và ô tô mini mà Sora yêu thích, nhà Asato thì chẳng có những thứ ấy. Một lát sau có điện thoại gọi đến. Thấy mẹ Sora áp điện thoại di động lên tai nói: “À, vậy à. Cháu đang ở nhà tôi đây,” Asato đoán là mẹ gọi.

Sau khi tắt điện thoại, mẹ Sora nói:

“Mẹ Asato bảo sẽ đến đón cháu bây giờ đấy. Mẹ cháu bảo vừa ra ngoài mua đồ nên về muộn. Lúc mẹ cháu xuống sảnh đón thì đã không thấy ai nữa rồi, mẹ cháu đoán cháu đang ở nhà cô nên mới gọi điện.”

Tuy mẹ Sora bảo vậy nhưng dù sao cũng ở cùng một tòa chung cư nên chẳng cần mẹ cất công xuống đón, Asato có thể tự mình về nhà được. Nghe Asato nói: “Cháu tự về được ạ,” mẹ Sora thân nhiên đáp: “Thế hả. Vậy gặp lại cháu sau nhé,” rồi tiễn cậu bé ra cửa.

Asato tạm biệt Sora rồi chạy xông xộc ra thang máy.

Thật thích chí khi được chạy trên hành lang thế này mà không bị ai mắng mỏ.

Nhà Asato không khóa cửa.

“Con về rồi đây,” cậu bé chào to, mở cửa.

Thế rồi mẹ cậu bé vội vã từ trong nhà ra, mặt tỏ vẻ ngạc nhiên.

“ Asato. Mẹ đã bảo sẽ xuống đón con cơ mà.”

“Con tự về một mình cũng được mà.”

Nói rồi cậu bước vào nhà. Asato càng ngạc nhiên hơn khi từ phòng trong, cậu nghe thấy giọng nói mà bình thường chẳng bao giờ nghe thấy vào giờ này.

“Asato đấy à?”

Là giọng bố, người lẽ ra phải đang ở công ty mới đúng. Tuy bất ngờ lắm nhưng Asato cũng rất vui vì vừa đi học về đã được gặp bố ngay rồi. Thấy cậu bé reo lên: “Ơ...”, bố liền bước ra từ căn phòng tatami ở phía cuối hành lang.

“Oa, sao bố lại ở nhà ạ?” Nghe Asato hỏi, bố cậu bé cười đáp: “À không, bố chỉ tạt qua nhà một lát thôi.” Đoạn nhắc bóng cậu bé lên rồi nói: “Bố phải quay lại công ty đây.”

Đoán nhà có khách, Asato hỏi: “Có ai tới nhà mình hả bố?”

Nghe vậy cả bố và mẹ đều đáp ngay: “Làm gì có.”

“Có ai đâu con. Sao con lại hỏi vậy?”

Bố hỏi như thế, Asato cũng chẳng biết phải trả lời sao. Nghe cậu bé đáp: “Không có gì ạ,” mẹ liền bảo: “Con ăn bữa xế nhé. Đi rửa tay nào,” đoạn dẫn Asato vào bếp. Mọi khi cậu bé thường rửa tay ở bồn rửa mặt gần phòng tatami, nhưng hôm đó cậu bé lại rửa tay trong bếp, cạnh phòng khách.

Bữa xế hôm đó là món bánh kem. Trong lúc Asato ngồi ăn, không biết bố đã đi khỏi nhà từ lúc nào.

“Bố đâu ạ?” nghe Asato hỏi, mẹ cậu bé đáp: “À, bố lại đi làm rồi.” Asato chưng hửng. Đây là lần đầu tiên bố đi làm mà không chào: “Bố đi

nhé!”

Người đàn ông đến nhà cậu vẫn đang nói tiếp.

Không hiểu sao Asato thấy trống ngực đập thành thịch.

“Cô ấy không phải người quen của chị sao? Chúng tôi đang nghĩ không biết chừng chị biết tung tích của cô ấy.”

Dường như mẹ đang lúng túng.

Asato có cảm giác như thể mẹ đang bị bắt nạt, cậu bé thấy bụng đau quặn. Sao cô chưa về nhỉ.

Sau khi họ tiếp tục câu chuyện gì đó mà Asato chẳng hiểu lắm, mẹ cậu bé nói với những người đàn ông kia: “Xin lỗi, các anh đang nghi ngờ chúng tôi sao?”

“Không, không có chuyện đó đâu.”

“Nhưng hình như cô Katakura Hikari đã nói với mọi người xung quanh rằng cô ấy có thể xoay được tiền nếu đến chỗ chị.”

Nghe người lớn nói chuyện vậy, Asato chột nhứ lại.

Ngày hôm đó.

Cái ngày mà cậu vừa từ trường mẫu giáo về đã thấy bố ở nhà, rồi sau đó bố lại đi làm ngay.

Vì tưởng nhà có khách nên Asato đã hỏi: “Có ai đến nhà mình hả bố?” nhưng cả bố và mẹ cậu bé đều trả lời ngay lập tức: “Làm gì có.”

“Có ai đâu con. Sao con lại hỏi vậy?”

Khi ấy Asato cũng chẳng biết phải trả lời sao nên chỉ đáp: “Không có gì

đâu ạ.” Nhưng có lẽ ngày hôm đó, thật sự nhà cậu đã có khách. Mặc dù không nghe thấy tiếng và hầu như không có gì cho thấy sự hiện diện của người đó, song Asato đã nhìn thấy. Ngoài cửa có một đôi giày cao gót màu trắng mà cậu bé chưa từng thấy bao giờ.

Đó là một đôi giày trắng, kiểu giày mà mẹ cậu chắc chắn không bao giờ mang.

Chẳng biết từ lúc nào đã không thấy đôi giày ấy đâu, còn bố cậu thì cũng đi làm mất.

Mặc dù cả hai đều khẳng định “Không có ai đến cả”, nhưng Asato đã nhìn thấy.

“Các anh đang nghi ngờ chúng tôi sao?” Asato không hiểu câu nói ấy của mẹ có ý nghĩa gì.

Cậu cũng không hiểu cảm giác đau quặn bụng này là gì, do đâu mà đến. Song duy có một điều cậu dám chắc.

Mẹ cậu không làm gì sai cả.

Asato cũng vậy.

Cậu bé đã bị mọi người đổ cho là đẩy Sora từ khung leo xuống. Ngay đến cả những cô giáo mà thường ngày cậu bé vô cùng yêu quý cũng bảo như vậy. Bị nghi ngờ là một việc vô cùng đau khổ, nhưng bản thân cậu bé biết mình thật sự không làm việc đó.

Bố mẹ cũng tin điều đó.

Họ đã nói họ tin cậu.

Chính bởi vậy, Asato biết.

Cả bố và mẹ đều không làm điều gì xấu cả.

Asato tin họ.

Chương 3

ĐƯỜNG TRỞ VỀ TỪ BUỔI TRÌNH DIỄN

(0)

Đối với Hikari, khi nghĩ về khoảng thời gian bên gia đình, điều mà cô nghĩ đến trước tiên chính là quãng đường trở về sau những buổi trình diễn piano.

Hikari bắt đầu học piano từ khi lên lớp Chồi ở trường mẫu giáo cho đến tận năm lớp Tám.

Cò và chị gái hơn ba tuổi cùng theo học lớp piano cách nhà khoảng năm phút đi xe đạp. Hai chị em thường đọc truyện tranh ở phòng đợi trong lúc chờ người kia học xong. Ở nhà cô không có nhiều thể loại truyện tranh đến thế, hơn nữa trong số đó còn có vô số bộ truyện cũ được các thầy cô giữ từ hồi còn nhỏ mà chắc hẳn lũ bạn cô không đời nào biết đến. Hikari thích đọc chúng lắm.

Buổi trình diễn piano được tổ chức mỗi năm một lần vào tháng Tư tại tòa thị chính nằm ở thành phố Utsunomiya, cách xa nhà cô. Cả Hikari và chị gái Misaki đều rất háo hức mong chờ đến ngày được đi ra phố hiếm hoi đó.

Gia đình Hikari sống ở thành phố Kanuma tiếp giáp với thành phố Utsunomiya.

Nếu không phải vì những dịp như thế này, bố mẹ sẽ chẳng bao giờ dẫn chị em cô đến trung tâm hành chính tỉnh, một nơi tưởng gần mà lại hóa xa. Không giống như trung tâm mua sắm lớn ở ngay gần nhà cô, nơi này

không có đủ bãi đậu xe. Bô cô khó chịu khi cứ phải bỏ tiền ra chỉ để đỗ xe ở một bãi đậu chật hẹp. Chính vì thế, ngày diễn ra buổi trình diễn là một ngoại lệ đặc biệt. Hễ cứ đến dịp này là cả bố và mẹ cô đều ăn diện, mẹ thì đeo một chiếc ghim cài áo san hô, bố thì mặc vest. Bốn người nhà cô sẽ cùng ra phố.

Sau khi buổi trình diễn kết thúc, lần nào họ cũng ăn ở cùng một quán. Đó là quán ăn nằm ở tầng hầm một cửa hàng chuyên bán các thiết bị điện gia dụng, nằm cách xa tòa thị chính và có chỗ đậu ô tô.

“Hikari vẫn cứ là mê món bánh hot cake ở đây nhỉ.”

Mẹ vừa nói vừa đưa giấy ăn cho Hikari, bảo cô lau cái miệng dính đầy xi rô lá phong và bơ đi.

Lần nào Hikari cũng ăn hot cake, chị gái cô ăn cơm rang kèm xúp, mẹ ăn cơm pilaf cua, còn bố thì ăn cơm cà ri. Hikari hầu như không có ký ức gì về việc ai đó ăn món gì khác.

Lần đầu tiên đến quán ăn này, Hikari phải ăn chung món với chị gái, hoặc được mẹ chia cho một phần nhỏ món com pilaf cua chứ không được gọi món riêng. Cô thấy thật bất công nên đã khóc toáng lên vì đều là trẻ con như nhau vậy mà chị gái cô lại được ăn món riêng. Cũng nhờ thế mà từ năm ấy trở đi cô cũng được bố mẹ cho chọn món.

“Con cũng 6 tuổi, là học sinh lớp Một rồi. Coi như đây là kỷ niệm con vào lớp Một đi vậy.”

Hikari vẫn còn nhớ rất rõ mùa xuân năm ấy cô đã mang trong mình một cảm giác vô cùng đặc biệt về nơi hoàn toàn mới mang tên trường học và lần đầu tiên được tự gọi món cho riêng mình. Ngoài ra còn có cả sự phân khích khi món hot cake trước đây cô chỉ được nhìn trên ảnh menu được bưng đến trước mặt nữa.

Có lần vào một năm khác, hai chị em được bố mẹ cho uống xô đa kem tươi nhân dịp chị gái cô thể hiện tốt trong buổi trình diễn. Hikari rất vui vì trong bữa ăn lại được uống một thứ nước ngọt đến như thế mặc dù không phải là bữa xế. Cô tự nhủ mình cũng phải cố gắng. Thế nhưng trong buổi trình diễn năm sau đó, không biết có phải vì gắng sức quá không mà giữa chừng cô quên bég mất phần mình đã học thuộc, thành ra không đánh tiếp được. Thấy Hikari buồn bã, khóc lóc mãi không thôi, mẹ đã gọi món xô đa kem tươi để động viên cô. Tuy buổi trình diễn piano không thành công nhưng kết quả Hikari vẫn được uống xô đa.

Ở quán ăn gia đình Hikari thường ghé qua trên đường trở về từ buổi trình diễn đó có treo một bức tranh kính màu. Lúc nhìn xuyên qua ánh đèn cam ấm áp và hơi mờ tối của quán, Hikari cảm tưởng đó như một bức tranh được vẽ bằng sắc vàng, sắc đỏ, nhưng ngoài những màu sắc ấy ra, cô không nhớ mô tip của bức tranh ấy là gì.

Khi nghe đến hai từ gia đình, thứ hiện lên trong đầu Hikari chính là khung cảnh tại quán ăn này. Nơi họ ghé chân trên đường về từ buổi trình diễn piano.

(I)

Vào mùa thu năm lớp Bảy, khi mới mười ba tuổi, Hikari bắt đầu hẹn hò với Asou Takumi.

Hikari chơi trong câu lạc bộ bóng bàn còn Takumi là thành viên của câu lạc bộ bóng rổ.

Ngoài việc dùng chung một nhà thể chất ra thì hình dung về hai câu lạc bộ này hoàn toàn khác biệt.

Nói cho dễ hiểu, câu lạc bộ bóng rổ thì hào nhoáng trong khi câu lạc bộ bóng bàn lại khá giản dị. Tuy đều là các câu lạc bộ thể thao song Hikari tự thấy mình khác xa những cô bạn thuộc câu lạc bộ điền kinh, bóng rổ hay múa ba lê. Trong lớp, họ chính là những người nói chuyện bằng giọng oang oang nhất còn Hikari thì luôn cho rằng cô hơi tách biệt khỏi đặc điểm ấy. Cô có thể nói chuyện với bất kỳ ai, vả lại cũng không giống những đứa dân văn vốn thực sự trầm tính và giản dị, song cô cũng không phải là nhân vật trung tâm.

Tại sao Hikari lại trở nên như vậy ư, đơn giản chỉ vì cô đã trượt trong kỳ thi vào trường trung học trực thuộc Đại học nữ sinh Onoya. Cô đã rất muốn vào được ngôi trường nữ sinh dân lập nơi chị gái đang theo học ấy, vậy mà lại không đỗ.

Mẹ cô thì bảo: “Con không trượt vì điểm số.” Khi ngồi tham dự buổi lễ cảm ơn các thầy cô giáo trường tiểu học, mẹ Hikari cũng đã nói với các bà mẹ khác như vậy.

“Năm nay tỷ lệ chọi vào trường Onoya cao lắm, đã thế bài thi đầu vào lại tương đối dễ hay sao ấy mà điểm số đứa nào cũng sàn sàn nhau, toàn điểm tối đa hết. Thành thử nhà trường phải rút thăm cho công bằng. Số tôi chẳng may mắn với trò rút thăm trúng thưởng bao giờ, đâm con bé này mới không vào được trường ấy.”

“Vậ à. Thế thì tiếc nhỉ,” nghe các bà mẹ khác nói vậy, mẹ Hikari đơn đả: “Phải, phải. Nhưng nhờ thế mà con bé lại được học chung cấp hai cùng các bạn cũ, mong các cô giúp đỡ cháu nó nhé.”

Cho dù sự thế có là gì đi chăng nữa thì Hikari vẫn cảm thấy thất vọng. Trong đầu cô đã luôn nghĩ tới việc sẽ theo học trong khuôn viên xinh đẹp của ngôi trường Onoya, nơi được trang bị đầy đủ máy lạnh, máy sưởi và vẫn còn mùi bê tông mới. Trường Onoya nằm ở thủ phủ của tỉnh, cũng chính là nơi có tòa thị chính vẫn thường tổ chức các buổi trình diễn piano. Hikari đã rất háo hức được leo lên tàu điện băng qua những phố xá sầm uất để tới trường, vậy mà giờ đây cô lại phải đạp xe tới ngôi trường cấp hai công lập.

Bố mẹ Hikari đều là giáo viên.

Mẹ cô dạy ở một trường tiểu học công lập, còn bố là giáo viên dạy toán của một trường cấp ba dân lập có tiếng trong vùng. Rất nhiều học sinh trường đó đã thi đỗ vào Đại học Tokyo hay Đại học Waseda, nhưng vì đó là trường nam sinh nên cả Hikari lẫn chị gái cô đều không có cửa vào. Mẹ cô thường bảo: “Rõ là có bố làm ở đấy mà, thật phí hoài,” rồi tỏ ra tiếc nuối: “Tuy Hikari bị trượt kỳ thi vào cấp hai, nhưng giá kể nó là con trai thì chí ít vẫn còn vào được trường bố dạy.”

Hikari không biết tại sao Takumi có thể tìm thấy cô giữa những ngày như thế.

Trong câu lạc bộ bóng rổ, Takumi cũng là một nam sinh nổi tiếng, được nhiều bạn gái mến mộ. Anh trai Takumi là học sinh cấp ba đang theo học tại một trường phổ thông thương mại, nổi danh trong trường vì đã tạo ra hàng loạt truyền thuyết “xấu”. Chuyện anh ta trốn học đi chơi điện tử xảy ra như cơm bữa. Thế nhưng cái kiểu mặc đồng phục lười thôi luộm thuộm, quần tụt nhìn thấy cả quần sịp lại trở thành mốt, quả đầu nhuộm nâu cũng rất được các cô gái ưa chuộng. Tuy là một học sinh ngỗ ngược, chuyên gây chuyện nhưng trong mắt bạn bè anh ta lại rất ngầu và được nhiều người yêu mến, bất kể trai gái.

Tuy nhiên, khác với anh mình, cậu em trai Takumi lại rất nhiệt tình tham gia vào các hoạt động của câu lạc bộ và cũng chẳng nhuộm tóc. Hikari từng nghe các bạn học cùng lớp Takumi kể về chuyện các thầy cô giáo đã từng trêu cậu ấy rằng: “Khi biết em vào trường này, tất cả bọn tôi đều đã lên dây cót tinh thần đấy, nhưng cũng may ông em có vẻ ngoan ngoãn.”

Hikari đã nghĩ chắc Takumi cũng chẳng thoải mái gì khi nghe những lời ấy, vì khác nào họ đang nói xấu anh trai cậu đâu, nhưng hẳn vì có anh nên Takumi cũng ra dáng người lớn hơn, cậu chỉ cười xòa và bỏ ngoài tai chuyện đó. Hikari đánh giá khá cao Takumi khi nghe kể rằng cậu không ghét anh mình và còn giả giọng hơi ngỗ ngược mà đáp lại: “A ha ha, anh trai em đã gây phiền toái cho các thầy cô rồi.”

Đến một ngày, anh chàng Takumi ấy đã nói như thế này:

“Katakura Hikari hơi bị dễ thương đấy chứ?”

Lúc nghe bạn kể lại, Hikari cảm thấy tê tê như có một luồng điện chạy khắp cơ thể. Nghe nói sau giờ học, khi các bạn ngồi trong lớp bàn tán xem bạn gái nào được, Takumi đã thùng thảng nói vậy trong khi không một ai

nhắc đến cái tên Hikari.

Không biết có phải vì chị gái nuôi tóc dài, có xu hướng thích những thứ đồ màu hồng hay không mà Hikari trái lại chỉ toàn thích những thứ chẳng có chút nữ tính nào. Tóc cũng cắt ngắn, thế nên cô không phải tip con gái được người khác khen “dễ thương” như thế, kể cả có nhầm lẫn đi nữa. Và lại con gái hợp với Takumi thì nhiều vô kể. Trong lớp đâu đó cũng có những cô bạn nhuộm tóc nâu, trông có vẻ chơi bời.

Nhưng Takumi lại bảo thích con gái tóc đen và cắt ngắn. Cậu ấy còn nói với mọi người rằng đã bị “hớp hồn” lúc nhìn thấy Hikari khổ sở gập chiếc bàn bóng bàn cũ kỹ ở góc nhà thể chất.

“Cậu đùa đấy à. Tớ chưa bao giờ được ai khen là dễ thương hết. Xạo quá đi thôi. Làm gì có chuyện Asou nói vậy được chứ?”

Hikari còn tự mình đi hỏi các bạn hết lần này đến lần khác chỉ vì muốn được nghe thêm thật nhiều câu: “Thật mà, cậu ấy đã nói như thế mà.” Cô thấy vui lắm. Thực sự rất vui.

Sau giờ tan học, một bạn nam đeo kính ở câu lạc bộ bóng bàn, chắc là được Takumi nhờ, đã đến nói với Hikari: “Này Katakura, cậu ấy bảo khi nào tập xong thì đợi cậu ấy ở sau nhà thể chất nhé.” Một câu nói mập mờ, không rõ chủ ngữ là ai. Nghe vậy, Hikari ngoài miệng thì đáp: “À, ừ. Cũng được,” nhưng trong lòng không khỏi thấy hồi hộp. Thường ngày cô hầu như chẳng bao giờ nói chuyện với cậu bạn cùng câu lạc bộ bóng bàn này.

Cuối cùng ngày này cũng đến. Đó chính là tâm trạng của Hikari. Tuy cậu bạn kia không nói đích danh, nhưng đó chắc chắn là Takumi. Mấy đứa bạn thân đứng xung quanh cũng chúc mừng cô, cứ như thể đó là chuyện của chính họ vậy: “Chắc là Asou chứ còn ai? Tuyệt quá, Hikari! Chúc mừng cậu.”

Và lúc cô ra phía sau nhà thể chất, Takumi đã đợi ở đó rồi.

Cậu ấy mặc một chiếc quần đùi bằng vải thun jersey mùa hè, trông có vẻ mát mẻ. Takumi đi một mình. Đôi mắt híp thường bị trêu là trông như mắt cáo nhưng Hikari lại thấy mắt nhỏ trông đỉnh đặc và có phần ra dáng người lớn. Takumi còn thường bị mọi người bảo là chơi bóng rổ mà da lại đen thế, song Hikari thấy như thế cũng tốt vì trông khỏe khoắn hơn. Thêm vào đó, Takumi còn rất cao nữa.

“Cậu hẹn hò với tớ nhé,” Takumi nói thẳng.

Cái kiểu nói chuyện xã giao nghe thật kỳ quặc.

Thường ngày khi theo dõi Takumi sinh hoạt câu lạc bộ từ xa, Hikari chỉ thấy cậu ấy mở miệng ra là trêu đùa, cợt nhả, vậy mà lúc tỏ tình lại đi dùng kính ngữ. Chắc cậu ấy tưởng như thế mới lịch sự. Hikari phì cười. Nhìn bộ dạng ấy, mặt Takumi liền cứng đờ lại. Nét mặt thấp thoáng vẻ lo lắng vì sợ bị từ chối.

“Tớ xin lỗi, tại tớ vui quá.”

Nghe Hikari trả lời như vậy, khuôn mặt cứng đờ của Takumi trông mới nhẹ nhõm đi phần nào.

“Hikari dễ thương thật đấy.”

Ngay khi nghe được lời tỏ tình ấy, Hikari liền quên hết việc bấy lâu cô đã tự ti trước Takumi thế nào, cảm giác như mình mới là người có ưu thế vượt trội hơn hẳn. Cứ như thế cô đã trở thành một cô gái rất ngầu, có thể nói năng đầy tự tin vậy.

“Ừm, chúng mình hẹn hò đi,” Hikari đáp.

[2]

Kể từ khi hẹn hò với Takumi, chiếc điện thoại di động bố mẹ đưa cho cô với mục đích phòng kẻ xấu mới lần đầu tiên phát huy tính năng một cách thực thụ.

Trong phòng khách vốn là nơi duy nhất được phép sử dụng điện thoại di động, Hikari nằm ườn trên ghế xô pha, nhắn tin cho Takumi. Cả Hikari và chị gái đều chặt vật tuân thủ quy tắc mà bố mẹ đề ra ngay sau khi mua điện thoại về, với lý do không muốn các con lướt web nhiều giờ liền trong phòng riêng.

Misaki, chị gái lớn hơn Hikari ba tuổi cũng đang ngồi trước bàn nhắn tin cho ai đó.

Bố đã đi tắm sau khi ăn tối. Ngồi chính giữa phòng, mẹ đang giải ô chữ trên báo, đột nhiên lên tiếng: “Khó chịu thật.”

Không hiểu tự nhiên lại có chuyện gì, cả hai chị em cùng quay ra nhìn thì thấy mẹ đang thở dài thườn thượt.

“Ở cùng một phòng thế này mà hai đứa cứ bấm điện thoại suốt thôi, rồi cái điện thoại là lại đi về phòng. Thế này còn gọi gì là gia đình nữa, mẹ mày có khác gì bà chủ nhà trọ đâu.”

Mặc dù bị mẹ trách cứ như thế nhưng cả Hikari và chị gái đều không cảm thấy động lòng. Một người luôn thẳng thừng áp đặt con cái phải thế này thế khác như mẹ, tuy nghiêm túc thật đấy nhưng lại chẳng hiểu gì về con mình.

“Thế ạ.”

Hikari đáp lại bằng một câu nói hờ hững, chẳng ra câu trả lời, trong khi mắt vẫn tiếp tục dán vào màn hình điện thoại. Mẹ có vẻ bức nhưng không nói thêm gì nữa, tiếp tục chơi giải ô chữ.

Hikari liếc thấy chị gái đang cầm điện thoại bằng cả hai tay nhắn tin tí tách. Chính chị cũng là người dạy cô cách cài đặt mật khẩu để hạn chế không cho người khác tùy tiện xem nội dung bên trong.

“Ai bảo bố mẹ cứ cho rằng có thể tự ý xem điện thoại của con cái cơ.”

Chị cô đã nói toẹt ra như vậy.

Sạc điện thoại được đặt bên trên chiếc đàn piano ở phòng khách, sau khi về nhà hai chị em phải cắm sạc ở đấy chứ không được phép mang về phòng mình. Và rồi bố mẹ cô sẽ kiểm tra xem hai cô con gái có nhắn tin cho ai ngoài người nhà không, hay lịch sử lướt web còn lưu lại những gì.

Có lần mặc dù bố mẹ không thừa nhận là đã xem điện thoại, nhưng họ lại biết được kế hoạch mà chị Misaki chưa hề nói với ai, khiến chị ấy cảm thấy chán ngán.

Hikari cũng từng gặp chuyện tương tự. Lần đó cô nhắn tin với bạn nói xấu về một bạn khác trong lớp: “Phát ớn với con nhỏ đó.” Ngay ngày hôm sau, mẹ hỏi cô: “Ở lớp con cũng có trò bắt nạt bạn à?” với vẻ mặt đầy nghiêm túc. Rồi còn bảo: “Nếu có bạn nào bị cho ra rìa thì con sẽ đứng về phía bạn ấy phải không?”

Đó chẳng qua chỉ là một lời nói xấu vớ vẩn kiểu phối bò vậy mà bà mẹ nghiêm túc và sách vở của cô lại liên tưởng đến “trò bắt nạt” thường thấy trên các phương tiện đại chúng ngay được. Mẹ đúng là quê kệch và thiếu tinh tế, hết các thầy cô giáo vậy. Nghĩ đến đó, Hikari mới sực nhớ ra, à mẹ

mình cũng là giáo viên mà. Buồn cười thật.

Mọi người trong nhà cô thường cố gắng tránh nói tới những chủ đề nhạy cảm.

Cả chị Misaki và Hikari đều không hỏi “Bố mẹ đã xem điện thoại của con à?”, còn họ cũng tuyệt đối không bao giờ thừa nhận là “đã xem” cả. Lúc đề ra quy định phải để điện thoại ở phòng khách, thấy hai cô con gái nhản mặt họ còn bảo “Bố mẹ sẽ không xem đâu” kia mà.

Sau khi cài đặt mật khẩu, chị Misaki còn kể cho Hikari nghe với vẻ ngán ngẩm.

“Hình như bọn họ đã thử nhập mật khẩu là ngày sinh của chị gì gì đó. Nhập sai ba lần nên điện thoại bị khóa hẳn, không mở được nữa.”

“Thế bố mẹ có xin lỗi chị không?”

“Làm gì có chuyện xin lỗi. Chắc đọc được dòng cảnh báo ‘Bạn đã nhập sai ba lần’ thấy không ổn nên họ đã để điện thoại về chỗ cấm sạc mọi khi, làm như không có chuyện gì xảy ra. Chị nghĩ có khi bây giờ họ đang nơm nớp lo sợ bị lộ tẩy chuyện cố tình xem trộm điện thoại đấy. Hai người đấy đúng là buồn cười thật.”

Nghe Hikari hỏi, chị gái cô lắc đầu chán nản.

Hồi đó Hikari bắt đầu hẹn hò với Takumi, vì vậy cô cũng học theo chị gái thiết lập mật khẩu. Thế là một hôm bố cô, với bộ mặt lạnh tanh, cố làm cho giọng nói điềm tĩnh nhất có thể, hỏi: “Hình như chị con đã đặt mật khẩu điện thoại, con cũng thế à?” Thấy Hikari trả lời: “Vâng,” bố cô liền hỏi: “Tại sao?”

“Tại sao? Con không đặt mật khẩu thì cũng có ai xem điện thoại của con đâu.” Lời thuyết phục đầy mâu thuẫn đó của bố khiến Hikari rùng

mình. Bố thật sự nghĩ câu nói đó hữu hiệu với đứa con gái học cấp hai sao.

Nói thì nói vậy chứ trước khi hẹn hò với Takumi, lịch sử tin nhắn của Hikari chỉ quanh quẩn vài câu trao đổi với bạn bè ở trường, thi thoảng là nói xấu thầy cô giáo hoặc bạn cùng lớp mà thôi, số lần nhắn tin cũng không nhiều. Vì thế dẫu bố mẹ có xem chắc cũng chẳng thấy gì đáng bận tâm. Họ cũng không gắng hỏi thêm về mật khẩu điện thoại nữa.

Hikari nằm ườn trên ghế xô pha, nhắn tin cho Takumi.

“Hôm trước tự nhiên anh cậu về làm tớ hoảng quá. Bị bắt gặp giữa chừng như thế, tớ xấu hổ muốn chết.”

Takumi cũng nhắn tin lại ngay.

“Anh tớ khen cậu dễ thương đấy.”

Nhìn những dòng chữ ấy, tai Hikari nóng bừng như có lửa đốt. Tin nhắn của Takumi thường ngắn nhưng từng câu từng chữ đều khiến Hikari thấy vui. Cô cứ đọc đi đọc lại mãi.

Takumi tiếp tục nhắn thêm một tin nữa.

“Ngày mai sinh hoạt câu lạc bộ xong cậu lại ghé qua chứ?”

Cứ nghĩ đến là Hikari lại thấy hưng hực trong người. Bàn tay Takumi. Bờ môi của cậu ấy. Tuy lúc đầu hơi nhột, nhưng dần dần cô lại thấy dễ chịu và muốn được Takumi chạm vào mình nhiều hơn nữa. Cô vui vì Takumi muốn chạm vào mình.

Bố mẹ Takumi đều đi làm và thường về muộn. Lần đầu tiên Hikari đến nhà Takumi chơi là khi họ đã hẹn hò được khoảng nửa năm. Hai đứa bắt đầu hẹn hò từ năm lớp Bảy, lên lớp Tám vẫn duy trì quan hệ. Hikari rất hãnh diện vì họ là cặp đôi duy nhất hẹn hò được lâu như vậy. Cô đã hy

vọng sẽ được học cùng lớp với Takumi nhưng trời lại phụ lòng người, vì thế hầu như cô chỉ có thể gặp cậu sau giờ tan học, khi sinh hoạt câu lạc bộ xong.

Nhà Takumi ở trong một khu dân cư ven sông, nơi có khoảng chục ngôi nhà trông giống hệt nhau nằm san sát. Takumi còn có anh trai, thành ra nhà cậu thứ gì cũng khác so với nhà Hikari vốn chỉ toàn con gái.

Ngay khi vừa bước chân vào nhà, Hikari đã ngửi thấy một thứ mùi khó chịu xộc lên. Lúc đầu cô không rõ thứ mùi giống như mùi mồ hôi ấy là gì. Nhưng khi vào đến phòng Takumi, thứ mùi ấy càng trở nên rõ rệt hơn nên cô đoán chắc đó là mùi của con trai. Ban đầu cô thấy khó chịu, song khi ngửi mùi ấy trong phòng Takumi, cô lại cảm thấy nó thật thân thuộc. Sau nhiều lần đến căn phòng ấy, cô thậm chí còn cảm thấy quyến luyến. Thứ mùi đó chính là mùi của chiếc giường trong nhà Takumi.

Phòng khách bừa bộn, tấm poster rách bươm in hình cầu thủ bóng đá, căn bếp phảng phất mùi khác lạ có vẻ là nơi nấu những món không giống nhà Hikari.

Hikari rất vui vì được chứng kiến đời sống riêng tư của Takumi, những thứ mà cô không thể thấy ở trường học.

Trong căn phòng của Takumi, ban đầu họ chỉ trò chuyện.

Thật vui khi được ở riêng hai người với nhau mà không bị các bạn cùng câu lạc bộ, bạn cùng lớp hay bất kỳ ai làm phiền. Takumi đã hôn Hikari ngay cái ngày cô đến chơi nhà cậu lần đầu tiên.

Nụ hôn mà trong thế giới phim ảnh hoặc truyện tranh người ta thường hỏi nhau: “Tớ hôn cậu được chứ?” lại đến một cách bất ngờ, không hề có dấu hiệu báo trước. Mặc dù vậy, Hikari không khỏi bàng hoàng trước cảm giác vô cùng dễ chịu khi Takumi chạm vào môi mình. Tuyệt vời, tuyệt vời,

tuyệt vời, mình đang hôn!

Việc mà người khác chưa làm, họ đã làm. Trong lòng Hikari trào dâng cảm giác hãnh diện khi nghĩ như vậy.

Ngày đầu tiên, họ hôn nhau, rồi sau đó Takumi đưa lưỡi khám phá khắp miệng Hikari. Vì là đầu tiên nên Hikari không khỏi thấy bối rối nhưng cô vẫn để Takumi làm. Thật ra cô cũng muốn thử đưa lưỡi vào miệng Takumi ngay lúc ấy nhưng lại không biết có nên làm vậy hay không, cuối cùng cô vờ như đang để yên cho Takumi hành sự.

Hikari nhận ra Takumi sẽ rất vui mỗi khi cô kêu lên. Vừa hôn, cô vừa rên rỉ như sắp khóc. “A, a, a”. Takumi ôm lấy vai cô. Cứ tưởng vai Takumi nhỏ mà hóa ra vai con trai lại khác hẳn con gái, vừa cứng vừa rộng. “Không sao đâu,” giọng Takumi nghe dịu dàng hơn gấp bội phần so với giọng nói bình thường ở trường. Hikari tưởng như tan chảy trước giọng nói ấy.

Chỉ là hôn nhau thôi, vậy mà họ có thể làm suốt nhiều giờ liền.

Thích thú với trải nghiệm ấy, nên sau đó Hikari còn tới nhà Takumi nhiều lần nữa. Thi thoảng họ còn hôn nhau ở những nơi ít người qua lại, như một con hẻm nhỏ trên đường từ trường về hoặc trong một xó xỉnh của bãi đậu xe.

Chẳng bao lâu sau họ không chỉ dừng lại ở việc hôn nhau nữa. Hikari thấy vui khi Takumi muốn làm chuyện đó với mình, cô cũng muốn như vậy. Cô muốn được vuốt ve, được ôm ấp, cô vui vì được Takumi thêm muốn.

Trong khoảng một tháng, họ vẫn dừng lại trước bước “cuối cùng”.

Takumi vén chiếc áo thun jersey vừa mặc đi sinh hoạt câu lạc bộ của Hikari lên, không ngần ngại liếm láp bầu vú của cô. Trong lúc Takumi sờ

soạng cơ thể Hikari như vậy, đột nhiên cô có cảm giác một thứ gì đó rất cứng thúc vào phía trên bụng. Cô sửng sốt. Mặc dù đã biết qua các câu chuyện kể song cô không ngờ thứ đó của con trai lại có thể cứng như cây gậy thế này.

Tuy là lần đầu của cả hai song có vẻ Takumi biết hết phải làm thế nào. Qua lớp quần áo, cậu thúc mạnh thứ ấy của mình vào chỗ đó ở bụng dưới Hikari hết lần này đến lần khác.

Nhưng họ không tiến xa hơn nữa.

Khi ấy Hikari đã nôn nóng vô cùng.

Cô đã nghĩ có thể là vì họ không có bao cao su. Nghĩ vậy nhưng chiếc bao cao su mà Hikari vô tình nhìn thấy khi ghé qua cửa hàng tiện lợi rẻ nhất cũng gần một nghìn yên, không phải thứ có thể dễ dàng mua ngay được bằng tiền tiêu vặt của hai đứa. Song Takumi còn có anh trai. Có lần Takumi đã nói đùa rằng “cần áo mưa thì chắc là anh tớ sẽ cho đấy”, khi đó Hikari chỉ mong Takumi sẽ hỏi xin anh.

Một hôm không biết do duyên cớ gì mà Takumi lại kéo tụt hần quần lót của Hikari xuống. Cho đến trước đó cậu vẫn chỉ thò ngón tay vào thôi.

Vì quá xấu hổ, Hikari không dám nhìn vào mắt Takumi nữa. Cô sợ bị Takumi nhìn xoáy vào mắt mình. Cô vòng tay lên cổ Takumi như để né tránh, và hành động đó đã bật đèn xanh cho Takumi. Cũng giống như lúc hôn nhau, Takumi còn chẳng buồn hỏi “Có được không?”, cứ thế ấn dương vật của mình vào giữa đùi Hikari. Lần đầu tiên Takumi cũng cởi cả quần sịp.

Giữa chừng, Hikari thấy đau khủng khiếp, những tưởng không thể chịu được nữa, cứ thế này Takumi không vào được rồi, nhưng sau cô lại tự nhủ mọi người vẫn làm đấy thôi, đoạn nhìn lên trần nhà. Bởi cô thích Takumi

vô cùng. Cô đặt tay lên vai Takumi. Đầu tiên, cô phát ra những âm thanh giống như mọi khi. Hikari không biết những âm thanh đó phát ra từ khoái cảm thực sự, hay chỉ vì cô muốn cho Takumi nghe thấy nữa. Song cô thực sự rất thích rên rỉ như vậy.

Mỗi lần Takumi chuẩn bị vào bên trong Hikari, âm thanh ấy lại chuyển thành tiếng kêu như xé vải.

Kể từ khi quyết định hẹn hò với Takumi.

Kể từ khi Takumi hôn lên môi Hikari, trong lòng cô đã có một quyết định.

Đó là trao cho Takumi trinh tiết của mình.

Ở nhà, Hikari không bao giờ nói với bố mẹ về chuyện yêu đương, huống chi là chuyện quan hệ nam nữ. Dạo trước, nhà trường có gửi một bản khảo sát “Điều tra nhận thức của học sinh về tivi”, trong đó có một câu hỏi như thế này:

“Khi cả nhà xem tivi, nếu có cảnh tình tứ thì bố mẹ sẽ làm như thế nào?”

Hôm nhận được tờ khảo sát, Hikari đã rất háo hức muốn biết bố mẹ cô sẽ viết gì vào đấy. Từ trước đến nay họ tuyệt đối không bao giờ đề cập đến những chủ đề như thế, nhưng vì là câu hỏi của nhà trường nên bố mẹ sẽ buộc phải trả lời.

Câu trả lời của mẹ cô là như thế này:

“Nhà chúng tôi không mấy khi xem tivi?”

Đọc câu trả lời đó, Hikari thấy thật thất vọng về mẹ mình. Với mấy câu hỏi khác kiểu như “Bạn thường xem chương trình nào?” mẹ cô đã viết rõ dài cơ mà. “?” là thế nào, đấy đâu phải câu trả lời.

Dối trá.

Rõ ràng đã có lần cả nhà đang xem tivi thì thấy chiếu cảnh như thế mà. Lúc đó mẹ chẳng cụp mắt xuống vì bối rối, rồi hắng giọng, quay sang hỏi huyên thuyên: “Này, hai đứa đã làm bài tập chưa?” hòng đuổi hai chị em đi còn gì. Mặc dù vậy, mẹ cũng chẳng đủ dũng cảm để tắt tivi một cách lộ liễu.

Hikari không được xem bố mẹ của các bạn khác trả lời như thế nào nhưng có lần cô đã hỏi Takumi. Tuy Takumi đã quên bém cả việc có một bản khảo sát như thế nhưng cậu bảo: “Nhà tớ thì hai thằng ô a rồi cứ thế ngồi xem với bố mẹ thôi,” khiến Hikari không khỏi ngạc nhiên.

Takumi kể ở nhà cậu, họ không chỉ nói về chủ đề con gái mà thậm chí có lần anh trai cậu còn dẫn bạn gái về nhà ăn cơm cùng bố mẹ nữa.

Bố mẹ Hikari chỉ có thể nói tới những chuyện nghiêm túc kiểu như thi cử hay bắt nạt học đường. Cứ mỗi lần Hikari hoặc chị gái nói về những “thú vui tiên tiến” mà chỉ bọn con nít mới làm, chẳng hạn như trang điểm hay ra tận phố mua sắm là bố mẹ lại khó chịu ra mặt. Tuy luôn miệng bảo hai chị em phải hòa đồng với bạn bè, song rõ ràng ngôi nhà lúc nào cũng thấm đẫm bầu không khí muốn con cái phải ở cùng bố mẹ trong cả ngày nghỉ.

Mặc dù trên tivi cũng nói tới việc có những nữ sinh mới học cấp hai đã hẹn hò với bạn trai, song dường như bố mẹ Hikari chưa bao giờ nghĩ đó là chuyện của con gái mình. Ngay cả điều đó cũng khiến Hikari vô cùng tức giận.

Dường như bố mẹ cô cho rằng vì đã sinh chị em cô ra nên họ có thể tin tưởng vô điều kiện chị em cô chắc chắn cũng sẽ trở thành những con người nghiêm túc, chỉ biết đến thế giới chật hẹp giống mình, thật phi lý làm sao.

Cô chỉ thấy có lỗi nếu cứ phải sống ở cái thế giới mà bố mẹ cô luôn coi là tuyệt vời dù thật ra chẳng có chút gì thú vị đó. Cô đã luôn muốn được bước chân vào cái thế giới vui vẻ, tươi sáng mà bố mẹ không biết đến.

Trong lòng Hikari, việc không thể hẹn hò với ai, suốt đời làm gái trinh mới là nỗi sợ hãi hàng đầu của cô.

Cô còn nhớ hồi học tiểu học, trong lớp có bạn nữ cực kỳ dễ thương đã lọt vào mắt xanh một bạn trai bằng tuổi với sức hút như ánh hào quang, mặc dù chắc là họ chưa đến mức làm tình với nhau. Hikari và nhiều đứa con gái khác chưa có cơ hội hẹn hò thường xúm lại với nhau, bàn tán rằng được như thế thì “thích nhỉ”. Cô cũng muốn một ngày nào đó được nhập bọn với họ. Có lẽ sớm muộn gì thì tất cả lũ con gái đều sẽ hẹn hò với bọn con trai. Dù vậy, Hikari không muốn trở thành người cuối cùng thoát khỏi hội độc thân ấy.

Chính vì thế khi được một người như Takumi để mắt tới, Hikari đã cảm thấy yên tâm biết bao.

Vậy là cô không phải kiểu người “cả đời chẳng hẹn hò được với ai”. Takumi vừa bảnh trai, vừa được nhiều bạn gái yêu mến, lại ra dáng người lớn. Hikari muốn được hôn, muốn được lên giường với Takumi. Như vậy, cuộc đời cô từ nay về sau sẽ không còn phải cảm thấy tội lỗi về việc mình vẫn còn là gái trinh nữa.

Cô muốn bố mẹ mình, những người chỉ biết suy nghĩ rập khuôn về chuyện làm tình hay yêu đương phải suy nghĩ lại. Ở bên ngoài thế giới của bố mẹ, con cũng được vô khối những người vui vẻ, nhẹ nhàng, đầy sức hút, những người bố mẹ không thể nào biết, thèm khát và cần đến. Bố mẹ cứ chống mắt lên mà xem! Hikari đã nghĩ như vậy đấy.

Khoảnh khắc Takumi vào bên trong, Hikari thật sự tưởng như ngừng

thở. Nghe Takumi hỏi: “Có đau không?” Hikari đáp: “Có.” Cô đau. Mặc dù rất đau nhưng trong đầu Hikari chỉ có một suy nghĩ là phải làm cho Takumi vui.

Sau khi có những nụ hôn tình tứ và động chạm cơ thể với Takumi, Hikari bắt đầu tìm hiểu rất nhiều thông tin trên mạng Internet cũng như trong sách vở. Cô coi cộp những cuốn truyện tranh thiếu nữ mang hơi hướm người lớn trong các hiệu sách cũ. Mặc dù cả điện thoại di động và máy tính ở trường đều bị chặn không cho xem những trang web tục tũ, nhưng ngược lại những trang như “Giới tính và cơ thể con gái” dành cho học sinh cấp hai, kiểu mà bố mẹ cô ưa thích thì lại được khuyến đọc một cách ngớ ngẩn.

Những nội dung như con trai sợ hãi chuyện gì, hay gặp rắc rối gì, rồi trần trở điều gì được thể hiện qua những bức vẽ chẳng hề có chút dâm dục nào trong các cuốn truyện tranh giáo dục chỉ khiến Hikari phì cười, bởi cô đã đi xa hơn mức độ ấy rồi. Nhưng vẫn có rất nhiều thông tin đáng để tham khảo.

Cũng có trường hợp khi làm tình lần đầu, con trai bị căng thẳng và không cương cứng được. Hikari có cảm giác nếu đối phương rơi vào tình trạng không cương cứng được thì đó là do bản thân mình không đủ hấp dẫn. Vì thế, cô rất cảm kích vì Takumi làm được và đã làm cho cô. “Cậu thích không?” Takumi hỏi, mặc dù thật sự rất đau và chỉ thấy ngưỡng mộ tất cả những cô gái có thể cho đây là khoái cảm, song Hikari chỉ gật đầu có, có. Thật lòng mà nói cô chỉ muốn mau chóng kết thúc.

Cuối cùng, Takumi rên một tiếng ngắn, rồi đè cả người lên trên Hikari. Nhưng tất nhiên chỉ một loáng sau cậu ấy ngồi dậy ngay. “Tớ bỏ ra đây,” Takumi thông báo.

Trong đầu Hikari cũng biết rằng chỉ đến khi con trai xuất tinh thì mới “hết” quá trình làm tình. Vậy mà Takumi lại rút ra giữa chừng. Hikari thấy thật đau khổ. Cậu ấy đã không thể làm đến cuối.

Bỏ lại Hikari đang nằm trơ ở đấy, mắt nhìn lên trần nhà, Takumi bảo cậu đi lấy giấy ăn. Hikari đang nghĩ liệu Takumi có cảm thấy khó xử vì đã không thể làm đến cuối và ghét bỏ cô hay không, nhưng lúc quay lại, trông mặt cậu vẫn rất tươi.

“Đừng cử động. Để tớ làm cho,” nói đoạn Takumi lấy giấy lau cho Hikari.

Hikari nghĩ có lẽ lúc này cô không nên nói những điều thừa thãi.

Vậy là, tuy chưa thể làm đến cuối nhưng mình cũng đã mất trinh rồi phải không? Mình và Takumi đã “làm” rồi phải không?

Hikari bối rối, cô không biết nữa. Bên cạnh cô, Takumi đang mặc lại quần sịp. Tuy gầy gò nhưng cơ thể Takumi lại rất săn chắc.

Không biết có phải do ảnh hưởng từ anh trai hay không mà Takumi cũng hút thuốc. Mặc dù rất hiếm khi Takumi hút trước mặt Hikari, nhưng ngày hôm đó lại khác, cậu dùng một cái lon rỗng thay cho gạt tàn.

“Kính nguyệt của cậu là ngày nào?” Takumi hỏi.

Rất có thể hôm nay Takumi hút thuốc vì muốn thể hiện trước mặt Hikari, một kiểu làm màu. nhưng cho dù có là như vậy thật thì Hikari cũng không hề nghĩ Takumi là người kém phong độ. Ngược lại, cô còn thấy vui nếu đúng là Takumi có ý muốn tạo ấn tượng tốt trước mặt cô.

Hikari cũng vừa mặc lại quần lót, vừa trả lời bằng giọng có phần hơi mạnh dạn.

“Cái đó thì, tớ vẫn chưa có đâu.”

Bạn nào sớm thì đã có kỳ kinh nguyệt đầu tiên từ cuối tiểu học, đầu cấp hai rồi, nhưng Hikari thì chưa. Điều đó có nghĩa là cơ thể cô vẫn chưa đủ điều kiện để mang thai. Nghe Hikari trả lời như vậy, Takumi chớp mắt hỏi: “Thật á?”

“Nhưng cơ thể cậu tuyệt lắm ấy.”

Được khen như vậy, Hikari vui lắm nhưng đột nhiên cô cảm thấy bất an, liệu có phải cậu ấy đang so sánh mình với ai đó không?

“Đây không phải lần đầu của cậu sao?”

“Hả?”

Nghe Hikari hỏi, Takumi vội vàng dập điều thuốc, nhìn cô với vẻ mặt gượng gạo.

“À thì, tớ đã làm với nhiều người rồi, như bạn gái cũ của anh tớ chẳng hạn.”

Lúc nghe Takumi nói thế, Hikari giận sôi máu, tưởng như đầu sắp bốc hỏa đến nơi. Thấy Hikari không nói gì mà chỉ trừng mắt nhìn mình, Takumi liền bảo: “Chuyện xưa rồi, xưa rồi.”

Hikari ngửi thấy mùi của Takumi.

“Bây giờ tớ chỉ có một mình cậu thôi... Tớ yêu cậu.”

Cô nghĩ mình thua rồi.

Cho dù mình không phải người đầu tiên, nhưng chỉ cần giờ đây đối với người này mình là số một thì cũng đủ khiến cô hạnh diện muốn khóc.

“Tớ mới là người thích cậu nhiều hơn đấy.”

Nghe Hikari nói, Takumi cười dịu dàng. “Lại đây nào,” cậu đặt tay lên vai Hikari, kéo cô lại gần mình rồi hôn cô.

“Cậu lúc nào cũng nói thế, nhưng chắc chắn tớ mới là người thích cậu

nhiều hơn đấy.”

“Này.” Hikari đáp lại nụ hôn của Takumi, đoạn hỏi:

“Chắc chỉ chúng mình mới làm những việc này ấỵ nhỉ.”

Miệng Takumi có mùi thuốc lá. Ngày trước, khi bố Hikari còn chưa bỏ thuốc, cô vốn chẳng thích gì thứ mùi này, vậy mà khi nó là mùi của Takumi, cô lại mê đắm đến thế. Hikari không khỏi ngạc nhiên với chính mình.

Takumi đáp: “Không đâu, mọi người đều làm hết đấy.”

Sau lần đó, chuyện làm tình với Takumi đã trở thành một lẽ đương nhiên.

Takumi không dùng bao cao su. Chắc cậu thấy yên tâm vì biết Hikari vẫn chưa đón kỳ kinh đầu tiên. Bản thân cũng chưa có kinh nghiệm mấy thế mà cậu còn hứng khởi tuyên bố: “Chà, một tuyệt phẩm gợi cảm thế này mà lại không cần dùng đến biện pháp tránh thai. Tớ đúng là may mắn.” Thật dễ thương. Dù nói vậy nhưng Takumi cũng không bao giờ xuất tinh ở trong Hikari cả. Lúc cuối, cậu sẽ rút dương vật rồi cho ra ngoài. Chính Takumi đã dạy cho Hikari biết có kiểu làm tình như thế.

Một thời gian sau, có lần trong lúc đang nói chuyện gì đó, Hikari bảo: “Thì tại lần đầu tớ không thể khiến cho cậu làm được đến cuối mà.”

Nghe bạn gái nói thế, Takumi tỏ vẻ bối rối: “Hả?!”

Hikari ngạc nhiên hỏi lại: “Ồ, chả thế còn gì?” Hồi đó, cô đã có thể nói chuyện với Takumi một cách khá bạo dạn về tình dục.

Takumi khó xử cười cười: “À không, lần đó...”

Nhìn nét mặt ấy, Hikari chợt hiểu ra.

“Hay khi ấy cậu đã xuất trong à?”

Hikari hỏi, cô không định trách cứ Takumi về chuyện đó.

Có lẽ Takumi cũng nhận ra vẻ mặt của Hikari không phải đang tức giận. Cậu ta ngượng ngùng quay mặt đi, đoạn gật đầu: “Ừ.” Sau đó, Takumi e dè nhìn vào mắt Hikari.

“Tớ tưởng cậu cũng nhận ra chứ... Cậu giận à?”

“Không đâu.”

Hikari nói thật lòng.

“Tớ không giận.”

Nghe Hikari đáp vậy, nét mặt Takumi dịu lại. Sau đó, Hikari nói tiếp:

“Trái lại, tớ cảm thấy yên tâm rồi. Tại tớ cứ tưởng cậu không làm được với tớ.”

“Làm gì có chuyện ấy chứ!”

Takumi bầu vào eo Hikari. Sau đó cậu hôn lên bụng cô như để bông đùa. “Cậu nói gì nghe đáng yêu thế.”

“... Không có cô gái nào khiến tớ yêu đến thế này đâu.”

“Tớ thật lòng với cậu, vì thật lòng nên mới không đeo bao đấy,” Takumi nói, vuốt ve mái tóc của Hikari. “Cậu không giống những cô gái khác đâu.”

Trong góc phòng khách, chị gái Hikari đang nhắn tin tí tách với một chị bạn học cùng trường nữ sinh. Đó là người bạn thân nhất của chị cô, có lần Hikari cũng được rủ đi chơi cùng hai người họ. Chị ấy đeo kính, trông có vẻ hiền lành và dễ mến. Trong lúc ba người ngồi ăn, Hikari nhận ra chị mình và người bạn kia nháy mắt rồi cười thân mật với nhau như thể có

chuyện gì đó mà chỉ hai người mới biết.

Sau này khi chị gái thông báo: “Bọn chị đang hẹn hò”, như thể vừa tiết lộ một bí mật trọng đại, Hikari cũng chẳng hề cảm thấy bất ngờ theo kiểu phải thốt lên: “Ôi, thật á.”

Song chị gái cô vẫn vô cùng hào hứng vì có thể khoe khoang với Hikari về chuyện đó: “Bạn ấy không giống những người khác đâu.” Rồi có lần hai người cãi nhau, chị cô đem bộ mặt như thể thế giới đã tận diệt, vào phòng Hikari nói huyên thuyên suốt nhiều giờ liền để rồi cuối cùng chẳng rút ra được kết luận gì.

Khi đó Hikari đã nghĩ học trường nữ sinh thật khổ. Chị gái cô thật ngây thơ.

Hikari cũng chẳng rõ có thật là chị mình thích con gái hay không. Cuộc sống ở trường nữ sinh Onoya, nơi tập trung toàn những học sinh giỏi, không hề có bóng dáng con trai nên cũng có thể chị cô nhầm lẫn đấy thôi.

Sau khi nghe chuyện của chị gái, Hikari vì hoang tưởng tự cao mạnh mẽ mà càng không có ý định kể cho chị nghe về Takutni. Cô hy vọng một lúc nào đó, khi bắt gặp Hikari đi cùng một Takumi bánh trai ngoài đường, họ sẽ nhận ra câu chuyện tự mãn của bản thân mình thực sự đáng xấu hổ.

“Misaki, Hikari, hai đứa thôi nhắn tin điện thoại đi.”

Mẹ nói, mặt nhăn nhó. Tuy đáp “Vâng” nhưng cả hai chị em vẫn chưa chịu rời mắt khỏi điện thoại.

Với tâm trạng như muốn trả đũa cả ông bố, bà mẹ đứng đắn lẫn cô chị ngây thơ của mình, Hikari nhìn chăm chăm màn hình tin nhắn, thầm nghĩ.

Tôi sẽ không giống các người đâu.

[3]

Ở trường của Hikari, những cặp đôi đang hẹn hò thường tới thành phố trung tâm của tỉnh để chơi.

Có lần đi chơi với Takumi, Hikari đã đi ngang qua quán ăn gia đình cô thường ghé tới trên đường trở về từ buổi trình diễn piano. Hôm đó Hikari bảo “con đi xem phim với bạn” để xin mẹ tiền mua vé. Vì nhầm giờ chiếu nên hai đứa không xem được phim, lại vừa đúng tới giờ ăn trưa.

“Takumi, bọn mình vào đây ăn đi.”

Bình thường kể cả có đi chơi thì hai đứa cũng chỉ ăn mấy món ở McDonald's hoặc Lotteria thôi. Nhưng nếu chịu bỏ thêm năm trăm yên thì cũng có thể ăn ở quán này rồi. Có thể cùng bạn trai tới quán ăn vốn dĩ trước giờ chỉ đến cùng bố mẹ khiến Hikari có một cảm giác vô cùng tươi mới, ngày hôm đó cô một mực muốn làm như vậy. Cả hai đều không còn tâm trạng nào để xem phim nữa.

“Ừ.”

Đã có tiền mua vé xem phim bù vào nên Takumi gọi cơm pilaf cà ri còn Hikari gọi hot cake, món ăn mà lần nào đi cùng bố mẹ cô cũng gọi. Khác với gia đình cô luôn gọi cùng một món, Takumi gọi cơm pilaf cà ri lần đầu tiên nhìn thấy ở đây, điều đó khiến Hikari cảm thấy rất vui.

“Tớ hay đến quán này cùng cả nhà.”

Những người cứng nhắc như bố mẹ cô có lẽ không thể tưởng tượng việc con gái mình lại cùng bạn trai tới quán quen của gia đình đâu. Hikari

cảm thấy món hot cake cũng hơi khác so với mọi khi. Không phải cảm giác ngon hơn hẳn, mà trái lại cô còn cảm thấy chán ngắt. Cô đã từng ăn một cách ngon lành và vui vẻ đến thế, vậy mà đến khi có thể tự ăn không cần bố mẹ mua cho nữa, nó lại thành ra một thứ như thế này. Từng miếng, từng miếng đều khô không khốc, mới ăn được một nửa Hikari đã thấy no rồi.

“Tớ vào nhà vệ sinh một lát.”

Mặc dù đề biển quán ăn nhưng nơi này lại mang bầu không khí gần giống một quán cà phê hơn.

Hikari cũng cảm thấy ngại ngùng khi hai đứa trẻ con vào đây mà không có người lớn đi cùng, nhưng trong quán cũng có những nhóm chỉ toàn học sinh cấp ba với nhau. Nhân viên quán cũng chỉ hướng dẫn chỗ ngồi theo đúng nhiệm vụ của mình.

Hikari định vào nhà vệ sinh nằm cạnh cửa ra vào của quán nhưng lại thấy ngoài cửa hiển thị màu đỏ, hình như đang có người. Lúc đứng chờ ngoài cửa, cô cảm giác người bên trong đang làm gì đó.

Dường như có một đám con trai đang cười cợt với nhau. Hikari cảm thấy khó chịu.

Ở đây chỉ có một nhà vệ sinh cho cả nam và nữ. Nói mới nhớ đám học sinh cấp ba ngồi ở ghế trong cùng lúc Hikari và Takumi vào quán không biết từ lúc nào đã không thấy bóng dáng đâu nữa.

Hay là quay lại chỗ Takumi nhỉ. Hikari vừa nghĩ vậy thì cửa nhà vệ sinh đột nhiên mở ra. Ba nam sinh cấp ba đang chen chúc bên trong căn phòng chật chội đó. Trông thấy Hikari đứng trước cửa nhà vệ sinh, đám người ấy không khỏi thất kinh, nhưng ngay sau đó liền nháy mắt với nhau, cười khúc khích. Chúng cứ thế bỏ đi, lúc đi ngang qua người Hikari, một đứa còn cất tiếng chọc ghẹo “Bye bye”.

Mùi thuốc lá xộc lên mũi Hikari.

Sau khi đám người đó đi khỏi, Hikari thấy một mẩu thuốc ngấn cùn rơi dưới bệ xí kiểu Nhật. Hikari không biết tại sao chúng không xả hết đi, nhưng cô có cảm giác chúng cố tình làm vậy. Không muốn bước vào nhà vệ sinh còn sót tàn thuốc lá, Hikari cứ thế quay lại chỗ Takumi đang đợi như để chạy trốn. Cô đã lo sợ mấy tên học sinh cấp ba đó vẫn còn ở trong quán, nếu chúng nhìn mình với ánh mắt khó chịu thì phải làm sao đây. Song lúc Hikari quay vào, bọn chúng đã không còn ở đó nữa.

Những lần đến đây cùng bố mẹ, Hikari chưa từng bắt gặp kiểu người như bọn chúng bao giờ. Cô đã tưởng quán ăn này là chỗ dành cho hoàng lịch sự, nhưng ắt hẳn thường ngày những kiểu người như vậy vẫn thường xuyên lui tới đây.

“Có chuyện gì vậy?”

Thấy Hikari quay lại mà không nói năng gì, Takumi hỏi. Hikari vẫn chưa thể định thần lại, cô đáp: “Tớ vừa gặp mấy đứa học sinh cấp ba hút thuốc trong nhà vệ sinh, cứ như bọn ngớ ngẩn ấy.”

Hikari thích Takumi hút thuốc trong phòng, nhưng việc ba thằng con trai khi nãy chui vào cái phòng bé tí như thế để hút thì thật là điên rồ. Đường đường là đàn anh lớn tuổi hơn cả Takumi, vậy mà lại không biết dọn dẹp tàn thuốc, cứ như thế cố tình để cho người lớn tìm thấy vậy.

Hikari nói thế vì thấy hành động của chúng thật kịch côm, vậy mà Takumi lại tỏ ra thích thú: “Sao cơ? Thật thế á?” đoạn nhìn Hikari đang bực bội nói: “Thôi bỏ qua đi.”

“Cái này chắc cậu không hiểu được đâu. Nhưng bọn con trai í mà, có những lúc tự nhiên muốn hút ấy.”

Takumi nói bằng giọng bao che như thể tất cả những đứa chơi bời hư hỏng đều là đồng minh của mình vậy.

“Nhưng mà trong nhà vệ sinh cơ à,” Takumi cười đăm học sinh lớn tuổi hơn mình.

Hikari cảm thấy khó chịu.

Đột nhiên cô đưa mắt nhìn về phía bức tranh kính có gam màu cam được treo ở góc trong quán. Những lần đi cùng bố mẹ tới đây cô đều thấy nó trông thật cao cấp, vậy mà nhìn kỹ hóa ra đó lại là bức tranh được vẽ trên thứ gì đó giống như tấm nhựa, ngoài viền còn có vết nứt to.

Thanh toán xong xuôi, lúc ra khỏi quán, Takumi gọi: “Hikari, đợi đã.”

Sau khi nhân viên thu ngân đi khỏi, Takumi kéo Hikari vào nhà vệ sinh nơi mùi thuốc lá vẫn còn nồng nặc và tàn thuốc vẫn còn nguyên dưới hố.

“Cho tớ sờ nhé?”

Takumi khẽ hỏi. Hikari chưa kịp đáp lại thì đã bị Takumi đẩy vào bức tường của căn phòng chật chội.

“Có người đến bây giờ,” mặc dù Hikari nói vậy nhưng Takumi vẫn không chịu thôi. Cậu ta luồn bàn tay với những chiếc móng được nuôi dài vào trong áo ngực Hikari.

Chuyện Takumi làm vậy với Hikari trong nhà vệ sinh ở nhà ga hay trung tâm mua sắm không phải là hiếm. Song ngày hôm đó Hikari lại ra sức đẩy mạnh Takumi ra khỏi mình. “Tớ đã bảo thôi đi mà.” Takumi ngạc nhiên nhìn cô.

Không hiểu sao Hikari cảm thấy khó chịu, nhưng ở bụng hay ở ngực thì cô cũng chẳng rõ nữa. Cô thấy kinh tởm. Mùi thuốc lá tràn ngập trong căn phòng rõ ràng chẳng phải do Hikari hút vậy mà lại xộc lên tận cổ họng

khiến cô buồn nôn.

“Tớ xin lỗi,” Hikari từ chối gọn lỏn, đoạn gập người xuống trước bồn vệ sinh để ói. Khi hình ảnh tàn thuốc đen sì lẫn với nước bồn cầu lọt vào mắt, cô càng buồn nôn hơn. Từ sâu trong cổ họng cô phát ra một tiếng ọe, nhưng lại không nôn ra được. Cô thấy cổ họng chua và nóng rát.

“Không sao chứ, Hikari?”

Takumi lo lắng hỏi.

Hikari đáp lại ngay: “Tớ không sao,” song cô vẫn cảm thấy khó chịu. Cô muốn mau chóng thoát khỏi mùi thuốc lá.

Hai người vừa mở cửa phòng vệ sinh bước ra ngoài thì thấy một người đàn ông đang đứng đó. Ấy là một người lớn tuổi với khuôn mặt nghiêm nghị và dữ dằn. Chú ta trừng mắt nhìn Hikari và Takumi. Chỉ vậy thôi đã đủ biết đây chắc hẳn là chủ quán hoặc nhân viên làm ở quán ăn này.

“A.”

Takumi thốt lên với vẻ khó xử. Không biết người đàn ông đã đứng đó từ khi nào. Có thể chú ta đã nghe thấy tiếng, nói gì thì nói việc hai người ra khỏi phòng vệ sinh như thế này rõ ràng là không bình thường. Hikari vẫn còn thấy chệnh choáng, khó chịu trong người nhưng cô cũng không muốn bị người này nổi giận nên chỉ lí nhí nói “Cháu xin lỗi”. Cô cúi gằm mặt xuống rồi cứ thế vội vã rời khỏi quán.

Ra đến bên ngoài, cuối cùng Hikari cũng được hít thở không khí trong lành. Nhưng vì chạy vội, trống ngực vẫn còn đập thình thịch, hơi thở nóng hơn càng khiến cô thêm phần khó chịu.

“Chết dở. Không biết bọn mình có bị phát hiện là học sinh trường nào không nhỉ,” Takumi lo lắng, nói bằng giọng như sắp khóc.

“Lẽ ra tớ phải bảo tại Hikari thấy không khỏe nên tớ chỉ vào xem thôi mới đúng. Với cả không biết chú ấy có biết thuốc lá đấy không phải do tớ hút không nhì. Chú ấy mà nghĩ bọn mình hút thuốc thì...”

“Thôi được rồi, bọn mình đi thôi.”

Bản thân Hikari cũng không biết phải làm thế nào. Đó là quán ăn yêu thích của gia đình cô. Mặc dù chưa đến mức là khách quen, bố mẹ Hikari cũng chưa bao giờ nói chuyện thân thiết với nhân viên quán, nhưng như vậy không có nghĩa là lần sau khi Hikari tới đây họ sẽ không nhớ mặt cô.

Có khi từ giờ Hikari không thể đến đó nữa rồi.

Bực bội trước phản ứng của Hikari, Takumi trừng mắt: “Sao? Rõ ràng chúng mình không hút mà lại bị hiểu nhầm như thế thì thiệt quá còn gì.” Cậu ta cứ lo lắng về chuyện đó mãi không thôi.

Cảm giác nôn nao trong lồng ngực. Mùi thuốc lá, món hot cake không mùi vị, cảm giác chóng mặt, buồn nôn. Giờ đây nghĩ lại Hikari mới biết tất cả những thứ ấy đều là dấu hiệu.

Song lúc bấy giờ Hikari tuyệt nhiên không hề nghĩ đó là do cô đã mang thai. Khi đó Hikari đã có bầu đến tháng thứ ba, điều mà mãi sau này cô mới biết.

Thời gian đó, khi đã bắt đầu hẹn hò với Takumi, Hikari đọc ngẫu nhiên những cuốn sách hoặc trang web kiểu “Giới tính và cơ thể con gái”, thể loại mà bố mẹ cô ưa thích và cũng thường được thư viện khuyến đọc, không giống những cuốn sách được cho là sách dâm dục mà người lớn vẫn hay giấu giếm.

Hikari cảm thấy thú vị khi bắt gặp những trải nghiệm giống bản thân, hoặc khi đọc đến những tình huống mà cô đã tiến xa hơn, hai má cô lại nóng bừng. Cô thích thú khi có thể đọc chúng và đối chiếu với bản thân.

Trong số những quyển truyện tranh mà Hikari đã đọc, có một câu chuyện như thế này.

Nhân vật chính là học sinh cấp ba đã quan hệ tình dục mà không dùng biện pháp tránh thai, sau đó phát hiện mình có bầu.

“Sao lại thế được. Cháu chỉ quan hệ có một lần thôi mà.” Nghe cô gái nói vậy, vị bác sĩ đáp: “Vẫn có trường hợp mang thai dù chỉ quan hệ một lần duy nhất.” Nhân vật chính và bạn trai không được gặp nhau nữa. Chàng trai đến tận trường đón người yêu giữa trời mưa, dù chẳng hề hay biết lý do vì sao hai người lại thành ra như vậy.

Cuối cùng cũng được gặp lại người yêu, nhân vật chính rất cảm kích và đã thông báo cho anh biết chuyện mình đang mang thai. Khi cô nói: “Em định sẽ sinh đứa bé này,” chàng trai trước đó vẫn luôn miệng nói: “Anh yêu em, anh nhớ em,” liền thay đổi sắc mặt ngay lập tức. Anh ta bối rối, ôm đầu khóc lóc: “Thế thì gay rồi, anh vẫn chưa muốn bị trói buộc đâu.”

Cô gái bị sốc trước thái độ của bạn trai, kết cục là đã đi phá thai.

Câu chuyện đó chỉ là một ví dụ. Tìm ra mới thấy còn rất nhiều câu chuyện khác có mô tip tương tự.

Tất cả các câu chuyện đều muốn thông qua đó để khuyến khích việc “tránh thai”, nhưng bằng không sẽ đều đi đến kết cục là bạn nam bỏ chạy còn bạn nữ thì phá thai.

Hikari đọc những câu chuyện đó song cô cảm thấy tính hiện thực của nó hết sức mờ nhạt.

Bản thân cô không hề gặp phải chuyện như vậy. Cô có cảm giác những câu chuyện dọa nạt thái quá này đều là do người lớn tự nghĩ ra trong đầu.

Nhân vật chính của những câu chuyện mà cái kết luôn là “phá thai” phần lớn đều phát hiện mình có thai ngay và rồi sẽ hoang mang giữa vòng vây của người lớn xung quanh. Và trong các câu chuyện đó lại không xuất hiện những thông tin mà Hikari cần biết.

Kể cả khi đã mang thai thì bụng cũng chưa to lên ngay được.

Nhiều trường hợp còn mang thai ngay cả trước khi có kỳ kinh nguyệt đầu tiên.

Không một chỗ nào viết về những thông tin đại loại như người lớn có thể sẽ không phát hiện ra dù đã mang thai quá sáu tháng, thời điểm không thể phá thai được nữa.

Hikari phát hiện mình có thai nhờ một lần đi khám nội khoa ngay gần nhà vì chứng thiếu máu.

Khi đó kỳ nghỉ đông vừa mới kết thúc, sau khi đi học lại Hikari liên tục cảm thấy người khó chịu.

Cô cảm giác gần đây thân nhiệt mình cũng cao hơn và còn thấy buồn nôn nữa.

Lúc tới phòng y tế của trường, họ nói Hikari cứ nằm đó nghỉ ngơi vì nghĩ có thể cô bị thiếu máu. Căn bệnh “thiếu máu” nghe thật liễu yếu đào tơ nhưng cũng thật ngẫu. Thậm chí Hikari còn thấy vui khi bị bảo như vậy.

“Họ bảo có thể con bị thiếu máu,” lúc nghe Hikari nói vậy, mẹ cô ngạc nhiên hỏi: “Hả, sao lại thế?”

“Sao lại thiếu máu được chứ?”

“Con không biết, người ta bảo vậy thôi.”

Xưa nay cả bà mẹ và chị gái cô đều rất khỏe mạnh. Có vẻ như mẹ cô chưa từng nghĩ đến việc trong nhà sẽ có người bị bệnh. Ngay cả điều đó cũng khiến Hikari thấy bức bối. Tuy cùng một nhà nhưng tôi vẫn có thể mắc phải căn bệnh mà các người chẳng hề dính dáng đến chứ.

Có những ngày Hikari cảm thấy mệt đến nỗi không thể đi học được. Thầy cô ở trường khuyên cô nên đến bệnh viện. Hikari đã học cấp hai rồi, bình thường những lúc cảm cúm cô vẫn tự đi khám, nhưng lần này lại có mẹ đi cùng. Có lẽ bà nghi ngờ Hikari giả bệnh thì đúng hơn là lo lắng cho cô. Chắc bà nghĩ chẳng có lý gì con gái mình lại bị bệnh cả, chắc nó chỉ nói dối để được bùng học đấy thôi.

Bằng chứng là khi mẹ gọi điện tới trường chỗ bà đang giảng dạy để thông báo mình sẽ đến muộn, trông bà rất bức bối.

“Mẹ thì rõ là bận mà...” bà nói thẳng.

Lúc bác sĩ ấn tay vào bụng dưới của Hikari giống như khi khám cảm cúm, cô cảm thấy hơi là lạ.

Giữa lúc đang khám sơ qua một lượt từ soi họng, kiểm tra ngực, lưng rồi áp ống nghe... vị bác sĩ bỗng dừng cánh tay mà bình thường có lẽ ông sẽ không làm vậy.

Sau đó ông ấn vào bụng Hikari một lần nữa như để xác nhận lại.

“Cháu có đau không?” bác sĩ hỏi. Nghe Hikari đáp: “Cháu không biết,” bác sĩ liền bỏ tay ra, không ấn thêm lần nào nữa.

Bác sĩ bảo Hikari mặc quần áo, đoạn nói: “Trước mắt cháu thử làm các xét nghiệm khác nữa nhé.” Khi đó Hikari vẫn còn tin đó là xét nghiệm cho bệnh thiếu máu.

Sau khi lấy nước tiểu và lấy máu xong, ở phòng đợi, họ lại gọi tên “Katakura” lên.

Cửa phòng khám của bác sĩ mở ra, cô y tá từ bên trong lộ mặt ra ngoài nói với mẹ con Hikari khi ấy đang định đứng dậy.

“Chị Katakura. Mời mình chị vào thôi ạ.”

Ngay cả lúc ấy, Hikari vẫn còn thoải mái đọc truyện tranh ở phòng chờ. Mặc dù ghét bị ốm nhưng nếu đó là bệnh gì đó nghiêm trọng thì có khi cô sẽ phải nhập viện và được nghỉ học. Và thế là cô sẽ không cần phải thi cuối kỳ hay thi múa ba lê, môn học mà cô vốn kém nữa. Hikari thậm chí còn ôm niềm hy vọng mong manh đó. Nhưng chắc chắn chuyện ấy chẳng bao giờ xảy ra đâu. Đâu đó trong thâm tâm Hikari đã vui vẻ từ bỏ hy vọng, thôi đừng mơ hão nữa.

Cô có cảm giác mình đã phải đợi rất lâu cho đến khi được gọi tên.

“Katakura.”

Cửa phòng khám lại mở ra. Người xuất hiện vẫn là cô y tá khi nãy. Hikari ngỡ tưởng mẹ cô sẽ ra nhưng không thấy bóng dáng bà đâu cả, có vẻ như bà vẫn còn ở trong phòng. Lần này cô y tá gọi đích danh tên Hikari.

“Katakura Hikari, xin mời vào trong.”

Lúc Hikari bước vào phòng khám, mẹ nhìn cô bằng một bộ mặt khủng khiếp.

Nhìn vào đôi mắt ấy, Hikari không khỏi bối rối.

Mẹ đang giận dữ nhìn cô, mặt đanh lại, trắng bệch, khác hẳn khi nãy. Hikari vừa có cảm giác như mẹ đang trừng mắt nhìn mình lại vừa cảm thấy đâu đó trong ánh mắt ấy chứa đựng một sự xa cách như thể đang quan sát, đang sợ hãi. Đó là lần đầu tiên bà nhìn Hikari bằng vẻ mặt ấy.

Hikari không khỏi cảm thấy hoang mang và ngạc nhiên. Cô không hiểu tại sao người này lại phải nhìn mình bằng ánh mắt như thế.

“Hikari à.”

Người lên tiếng không phải mẹ mà là bác sĩ.

Ngồi ở ghế đối diện, bác sĩ hỏi Hikari.

“Cháu đã có kinh nghiệm với đàn ông bao giờ chưa?”

Hikari nhìn bác sĩ, không nói được gì. Từ thời cha sinh mẹ đẻ, đây là lần đầu tiên cô nghe đến cụm từ “kinh nghiệm với đàn ông” này. Mặc dù đó là một câu hỏi đường đột song ngay khi nhận ra cụm từ ấy ám chỉ đến việc quan hệ tình dục, Hikari đã trả lời “Rồi ạ” mà chẳng suy nghĩ gì sâu xa.

Có lẽ bởi cô muốn trả thù.

Cô muốn cho mẹ, người không thể sống nổi bên ngoài cái thế giới nghiêm túc và tẻ nhạt của chính mình, người luôn tin chắc sẽ chẳng có chuyện gì ghê gớm xảy đến với con gái mình biết, Hikari là một cô gái rực rỡ, được nhiều người theo đuổi.

Mẹ phản ứng ngay khi Hikari vừa gật đầu.

“Với ai hả?”

Bà lên giọng như thể đang gào thét, đoạn túm mạnh lấy cổ cô. Cô y tá vội vã chạy đến gần nhưng bà vẫn không dừng lại.

“Mày bị đứa nào làm hả?”

Nghe mẹ hỏi như vậy, lần đầu tiên Hikari nghĩ: “Thôi xong rồi.” Không phải “bị” ai làm mà là “đã làm”. Cô và Takumi đang hẹn hò nghiêm túc vậy mà trong con mắt mẹ đó lại là “bị”. Takumi thành người xấu mất rồi.

Hikari đang nghĩ mình cần giải thích rõ ràng về chuyện đó song ngay

lúc ấy mẹ cô đã lên tiếng trước.

“Bác sĩ bảo mày có thai đấy. Sao mày không nói ra hả? Mày có con rồi đấy!”

Mẹ Hikari thông báo bằng cái giọng the thé inh tai.

“Chị Katakura,” bác sĩ và y tá gọi, họ đang nói gì đó.

Hikari vừa nghe những âm thanh ấy vừa mở to mắt, thất thần.

Cô kinh ngạc, cảm giác không thể tin nổi. Giọng nói của mọi người nghe xa xăm như thể cô đang lặn phía dưới và lắng nghe những âm thanh phát ra trên mặt nước vậy.

Lúc ngồi trên ô tô đến bệnh viện phụ sản gần nhà được viết trong giấy giới thiệu của bác sĩ, mẹ Hikari chỉ im lặng.

Vừa lên xe bà đã lấy điện thoại di động gọi đến chỗ làm để thông báo: “Tôi muốn xin nghỉ cả ngày hôm nay”, sau đó chẳng nói chẳng rằng gì với Hikari nữa cả.

Hikari có thai với Takumi.

Takumi là bạn trai cô.

Tại phòng khám cô đã nói cho mẹ biết mình không bị cưỡng ép.

Rất nhiều cuốn truyện tranh mà Hikari từng đọc đều theo mô típ nhân vật chính bao che cho bạn trai, nhất định không nói ra tên người đó. Nhưng đến khi sự việc xảy ra với mình, Hikari lại nói ra tên Takumi không chút do dự.

Ngay cả khi xảy ra chuyện như thế này, Hikari vẫn muốn cho mẹ biết cô đang hẹn hò với một người như Takumi.

Mẹ không nói gì.

Tuy không nói gì với Hikari nhưng lại độc thoại một mình.

Mỗi lần dừng xe chờ đèn đỏ mẹ lại không ngừng lẩm bẩm, nào là “Lẽ ra phải đến bệnh viện xa hơn mới phải”, “Ôi, phải nói thế nào với nhà trường đây” hay “Tại bố mua điện thoại di động cho đấy mà”, song cũng không hẳn là để cho Hikari nghe thấy. Thấy mẹ như vậy, Hikari sợ hãi đến nỗi càng không thể nói được gì.

Mãi đến lúc xuống xe ở bãi đậu xe của bệnh viện phụ sản, mẹ mới gọi tên Hikari và hỏi:

“Làm chuyện đấy khi nào? Có thai bao lâu rồi?”

“Con không biết.”

Nghe câu trả lời của Hikari, nét mặt mẹ lại càng trở nên đanh hơn. Bà nhìn Hikari bằng ánh mắt đáng sợ.

Nhưng Hikari làm sao biết được. Cô không chỉ quan hệ có một lần mà cả chục lần, cả trăm lần kia. Con người này cũng không biết cả điều đó hay sao.

Mẹ Hikari đáp: “Thôi được rồi.”

Nhìn phản ứng đó, Hikari không khỏi thất vọng. Với mẹ, người mà Hikari thậm chí không thể tâm sự về cậu con trai mình thích chứ đừng nói đến làm tình, thì chuyện về Takumi là bí mật mà cô đã nâng niu gìn giữ như thế đó là quân át chủ bài cuối cùng.

Song, ngay khi sự thật được phơi bày, Hikari đã không còn bí mật nào nữa. Cô đã không còn vũ khí nào để nhắm đến mẹ nữa rồi.

Ngay cả khi sự việc về Takumi đã sáng tỏ, bà cũng không định từ bỏ việc làm mẹ Hikari. Dường như bà vẫn còn tin mình có thể hiểu hết con người cô. Về phần Hikari, cô cho đó là một suy nghĩ vô cùng ngạo mạn.

Dù biết mình đang mang thai, bản thân Hikari cũng không định hình được là mình có muốn sinh đứa bé ra hay không.

Muốn hay không muốn, tại sao các nhân vật chính trên phim ảnh hay truyện tranh lại có thể biết được ngay suy nghĩ của mình nhỉ. Hikari không biết mình mong muốn điều gì. Chắc chắn mẹ sẽ yêu cầu cô phá thai. Cô đã có thể đoán trước như vậy.

Mặc dù bác sĩ bảo Hikari đã có thai song trong đầu cô, đầu đó vẫn còn suy nghĩ rằng mình chưa có kinh nguyệt, không biết chừng cái thai sẽ tự sảy. Điều khiến Hikari lo lắng nhất là sau khi xảy ra chuyện này liệu cô và Takumi còn có thể hẹn hò nữa hay không. Cho dù cô chẳng để tâm nhưng nếu Takumi bận lòng và đòi chia tay thì biết làm thế nào.

Khi sắp xếp lại suy nghĩ, quá nửa nỗi lo của Hikari lại nghiêng về chiều hướng làm sao để có thể coi như mình chưa hề mang thai. Việc phá thai tuy tốn kém nhưng không phải bất khả, vả lại cho dù Hikari muốn thế nào chẳng nữa thì bố mẹ cũng không đời nào cho phép cô sinh đứa bé ra và nuôi nấng nó.

Còn nhà Takumi thì sao nhỉ. Mặc dù Hikari chưa từng gặp mẹ Takumi, người đã nuôi nấng hai anh em cậu theo lối sống khá tự do nhưng rất có thể bà ấy sẽ thông cảm với việc mang thai này hơn mẹ cô.

Hikari muốn mau chóng nói cho Takumi biết chuyện mình đã có thai.

Có thể cậu ấy sẽ bối rối hoặc sẽ nói mình vẫn muốn tự do. Song dù vậy Hikari vẫn muốn thông báo cho Takumi biết. Biết đâu cậu ấy sẽ lại nói “Tớ muốn nuôi đứa bé cùng Hikari” thì sao.

“Cho vào trường Onoya có phải tốt không.”

Hikari nghe thấy tiếng mẹ lẩm bẩm.

Lần này không hoàn toàn là một lời độc thoại, rõ ràng câu nói ấy đang nhắm đến Hikari. Cô không hiểu tại sao lúc này mẹ mình lại nhắc đến cái tên Onoya, ngôi trường mà chị gái cô đang theo học còn cô thì bị đánh trượt do rút thăm. Hikari nhìn mẹ, sâu thẳm trong đôi mắt bà là con giận dữ đang bùng cháy.

“Mẹ bảo mày đủ điểm nhưng bị trượt vì rút thăm là nói dối đấy.”

Hikari vẫn im lặng. Mẹ cô lắc đầu.

“Mẹ nói với mọi người như thế vì không muốn làm mày tổn thương nhưng thật ra mày bị trượt vì điểm số chưa đến được vòng rút thăm đâu. Kiểu gì thì kiểu mày cũng chẳng đỗ nổi.”

Nói xong câu ấy, mẹ liền im bật.

Tại sao đến bây giờ mình lại phải nghe chuyện đó? Nếu đã không đủ điểm thì nói câu “cho vào trường Onoya có phải tốt không” làm gì kia chứ?

Nghĩ thì nghĩ vậy song Hikari không lên tiếng.

Bởi cô đã hiểu ra có lẽ chuyện đó chính là quân át chủ bài của mẹ. Đó hẳn cũng là bí mật mà mẹ cô đã thủ sẵn để một lúc nào đó sẽ nói cho Hikari biết, giống như Hikari đã giữ bí mật về Takumi vậy.

Và khi đôi bên đã cùng ngửa bài, hai mẹ con chẳng còn gì để nói với nhau nữa. Họ cứ thế lẳng lặng đi vào bệnh viện.

Tại bệnh viện phụ sản, thay vì được gọi riêng từng người thì cả hai mẹ con cùng nghe bác sĩ giải thích.

Không biết có phải vì đã nhận được liên lạc từ bác sĩ nội khoa ban nãy hay không mà nữ bác sĩ đón tiếp hai mẹ con dù nhìn thấy cô bé học sinh

cấp hai là Hikari cũng không may mắn tỏ ra ngạc nhiên. Bác sĩ nói bằng giọng lãnh đạm: “Bác sẽ khám trong cho cháu nhé.”

Hikari đã từng nghe đến từ “khám trong”.

Trước đây mẹ cô từng nhắc đến từ này khi chị gái cô nói với bà về việc đi khám phụ khoa do rối loạn kinh nguyệt.

“Nhớ bảo bác sĩ đừng khám trong nhé.”

“Ngày xưa mẹ không bảo bác sĩ nên tự nhiên bị lôi đi khám trong, khó chịu lắm.”

Hikari đoán khám trong nghĩa là kiểm tra bên trong âm đạo. Thấy chị gái gật đầu bảo mẹ: “Con biết rồi,” Hikari thấy thật ngớ ngẩn. Khi đó cô đã hẹn hò với Takumi rồi. Cô đã nghĩ cả mẹ mình thời con gái lẫn chị gái giờ đây vẫn đang là trinh nữ đều thật quê kệch, có chuyện đó thôi mà cũng sợ.

Song lúc này đây khi bác sĩ nhắc đến từ “khám trong”, mẹ cô cũng không nói gì cả. Bà chỉ nói độc một câu “Mong bác sĩ giúp cho” chứ chẳng hề lo lắng gì cho Hikari. Điều đó khiến cô có cảm giác mình đã bị mẹ hắt hủi. Cô thấy nhớ tiếc cái thế giới thanh cao, trong sạch nơi có mẹ và chị gái.

Lúc trèo lên bàn khám, chân Hikari tê dại. Cô thấy sợ.

“Được rồi, giờ cháu thả lỏng người ra nhé.”

Nghe bác sĩ nói vậy nhưng Hikari mãi không thể thả lỏng cơ thể được, nằm trên bàn khám cô nhắm chặt mắt. Cứ mỗi lần bác sĩ kiểm tra gì đấy, viết gì đấy vào giấy là Hikari lại thầm cầu mong việc cô mang thai chỉ là một sự nhầm lẫn.

Nhưng, không có sự nhầm lẫn nào cả.

Hikari xuống khỏi bàn, quay trở lại phòng khám, cùng mẹ nghe bác sĩ giải thích.

“Thai được hơn hai mươi hai tuần rồi. Hiện đang bước sang tuần thứ hai mươi ba.”

Bác sĩ quay người về phía hai mẹ con, đặc biệt là mẹ Hikari. Tuy đang nói về việc của Hikari nhưng khuôn mặt bác sĩ lại cứ nhìn về phía mẹ cô cũng chính là người giám hộ.

“Đã quá thời kỳ có thể phá thai rồi.”

Mẹ cô nín thở. Hikari cũng tròn mắt ngạc nhiên.

Bác sĩ giải thích về Luật bảo vệ phụ nữ mang thai. Theo đó thì việc nạo phá thai chỉ có thể thực hiện trước khi thai nhi được hai một tuần sáu ngày.

Trường hợp của Hikari, cái thai đã quá mất một tuần.

“Bác sĩ có thể khám kỹ hơn được không ạ?”

Mẹ cô nói. Giọng bà đã lạc đi.

“Liệu có khi nào tính nhầm một tuần không bác sĩ? Nói vậy có nghĩa là nếu chúng tôi đến khám từ tuần trước thì đã có thể phá rồi à?”

Hikari nhớ lại xem tuần trước mình đã làm gì. Mặc dù đang trong kỳ nghỉ đông nhưng cô vẫn đi sinh hoạt câu lạc bộ, còn đến lớp piano nữa. Rồi cùng chị gái xem tivi ở phòng khách để giết thời gian. Nếu cô đến bệnh viện vào một trong những ngày đó có phải là tốt rồi không?

Chắc hẳn mẹ cô cũng đang có cùng suy nghĩ như vậy.

[4]

Hikari không có quyền quyết định.

Rằng cô có muốn sinh đứa bé ra hay không.

Có muốn nuôi nấng nó hay không.

Những tình huống giống như trong truyện tranh cũng đã không xảy ra.

Không có chuyện cô nói với Takumi khiến cậu ta bối rối hay bảo rằng “Tớ vẫn chưa muốn bị trói buộc”.

Bởi tất cả những việc ấy đều đã xảy ra ở nơi mà Hikari không hay biết.

Sau khi biết Hikari có thai mẹ vẫn bảo cô đến trường.

Nhưng không được phép gặp Takumi. Điện thoại di động cũng bị tịch thu. Hikari chỉ đi đi về về từ nhà đến trường rồi từ trường về nhà. Mẹ cũng yêu cầu cô phải viện lý do “Bị thiếu máu nặng” để xin nghỉ sinh hoạt ở câu lạc bộ.

Mặc dù bản thân Hikari không thể liên lạc với Takumi song hình như bố mẹ cô đã liên lạc với bố mẹ Takumi.

Cô không biết họ có gặp trực tiếp hay không.

“Kiểu người gì thế không biết,” cô đã nghe thấy bố mẹ nói với nhau như vậy.

Hình như bố mẹ Takumi đã đề xuất với bố mẹ cô: “Hay chúng ta thử

tìm xem có bệnh viện nào có thể nạo phá ở tuổi thai này không.”

“Chúng tôi chỉ muốn cháu phá bỏ cái thai đi thôi, chuyện chi phí, các vị đừng lo.”

Hikari không biết đó có phải là mong muốn của Takumi hay không.

Cô đã định nói chuyện với Takumi ở trường, nhưng vì hai đứa học khác lớp mà Hikari lại còn nghỉ cả sinh hoạt câu lạc bộ nên khó lòng gặp được.

Cô không biết rồi đây mình sẽ ra sao.

Khi biết bên trong có một em bé, tự nhiên Hikari lại sờ vào bụng mình nhiều hơn dù trước nay cô chẳng hề để ý đến. Chuyện đã thành ra như vậy, và dẫu chẳng gặp được Takumi nữa song chính trong những ngày này Hikari đậm cảm thấy chỉ có đứa bé trong bụng mới là chỗ dựa duy nhất của mình.

Cả bố và chị gái đều không trách mắng thẳng mặt cô.

Đặc biệt là bố, chắc vì không muốn khó xử nên vẫn gọi Hikari một cách thân mật là “Hikari chan” như từ trước đến nay. Điều đó khiến cho Hikari lúc này cảm thấy vô cùng khó chịu.

Bố cô cũng an ủi: “Hikari chan không có lỗi đâu,” nhưng vốn dĩ cô đau cho việc mình làm là sai trái. Nghĩ đến việc trong mắt bố quả nhiên chuyện cô tìm được một người còn quan trọng hơn cả gia đình chỉ là một “việc sai trái”, tâm trạng Hikari trở nên thật phức tạp.

Ngay cả chị Misaki cũng không trách cứ cô. Chị lặng lẽ vào phòng Hikari, nước mắt lã chã “Khổ thân em quá”. Khi đó, rất nhiều cảm xúc trào dâng khiến Hikari cũng khóc theo. Song ngay cả khi được yêu thương như vậy cô vẫn cảm thấy thất vọng, chị gái chẳng hiểu gì về suy nghĩ thật sự của cô hết. Chị, người sống trong một thế giới chật hẹp và thanh cao hơn

Hikari rất nhiều, có lẽ cũng đang tiếp nhận chuyện của Hikari bằng chính những suy nghĩ thanh cao của mình. Hikari không thể chịu được việc bị cuốn vào trong cái sự vô lo, vô nghĩ ấy.

Đối với gia đình, mặc dù có cảm giác chẳng khác nào ghét cay ghét đắng như thế, song Hikari vẫn phải nương tựa vào họ.

Họ sẽ quyết định tương lai của đứa bé trong bụng cô. Điều đó dù chỉ một chút thôi cũng khiến cô thấy yên tâm, gần như là vô điều kiện. Không biết bao nhiêu lần tâm trạng Hikari đã bị giằng xé bởi sự mâu thuẫn đó. Có một Hikari đang thở phào nhẹ nhõm vì giờ đây bố mẹ cô đã biết hết chuyện mà bấy lâu cô tuyệt đối không muốn để lộ.

Sau khi biết mình có thai, Hikari chỉ được nói chuyện với Takumi một lần duy nhất.

Takumi xuất hiện vào giờ nghỉ giải lao. mới chỉ vài tuần không gặp mà trông cậu đã ra dáng người lớn hơn một chút rồi, người cao hơn và tóc cũng dài hơn.

Khi bắt gặp bóng dáng Takumi ở trường, thấy cậu đang trò chuyện gì đó với các bạn khác, Hikari đã nghĩ có lẽ nào Takumi quên mình mất rồi. Nghĩ thế nên cô cứ lo lắng suốt. Bởi vậy, khi Takumi tìm gặp cô thế này, Hikari vui sướng đến không thể tin nổi.

Có vẻ như các thầy cô ở trường cũng biết chuyện Hikari có thai. Tuy không ai dả động gì đến nhưng hình như mẹ cô đã nói với họ. Mặc dù được mọi người quan tâm đến ý hết mực nhưng cứ sống trong tình cảnh không ai nói gì như thế, ngày nào Hikari cũng cảm thấy rất bức bối.

“Tiết sau chúng mình gặp nhau chút nhé,” nghe Takumi nói vậy, trống ngực Hikari đập rộn ràng.

“Ừ,” cô đáp. Sau đó hai đứa trốn tiết ra cầu thang thoát hiểm nơi ít

người qua lại để nói chuyện.

Takumi nói: “Tớ xin lỗi.”

Mắt cậu ngân ngấn nước. Những giọt nước mắt ấy đã kích động cả Hikari. Cả hai cùng khóc. Sau đó họ hôn nhau.

Hôn nhau xong, dường như Takumi vẫn đang định nói điều gì đó còn Hikari cũng có rất nhiều chuyện muốn thổ lộ. Vậy mà đúng lúc ấy lại có tiếng “Này!”. Một thầy giáo, còn chẳng phải giáo viên phụ trách khối của Hikari và Takumi đã phát hiện ra hai đứa. Cả hai vội vàng tách nhau ra, quay về lớp của mình như thể bị lừa đi vậy.

Sau lần đó, Hikari không thể gặp Takumi nữa. Không biết có phải nhà trường đã báo cho gia đình về việc hai đứa gặp nhau hay không mà Hikari đã bị mắng mỏ thậm tệ ở nhà.

“Mày đang nghĩ cái gì thế hả?” mẹ nói như thể rất sốc về chuyện đó.

Nhưng chính mẹ mới là người Hikari không hiểu đang nghĩ gì kìa.

Một đứa bé đã định sẵn sẽ chào đời thì đâu không được đón chào, nó vẫn sẽ được sinh ra. Dù Hikari vẫn hoàn toàn chưa thể tưởng tượng ra nổi song đứa bé chắc chắn sẽ có mặt trên cõi đời này.

Nếu vậy thì Takumi và Hikari, cho dù chưa thể kết hôn ngay được, nhưng một ngày nào đó sẽ trở thành vợ chồng chứ. Đã vậy mẹ cô ngăn cấm hai đứa gặp nhau thì cũng nghĩa lý gì? Hikari những muốn hỏi mẹ như vậy.

Hay là họ sẽ làm Hikari sẩy thai bằng cách nào đó? Trên phim vẫn có cảnh bà bầu sẩy thai vì bị đẩy ngã từ cầu thang hay gì đó đấy thôi. Chỉ nghĩ thế cũng đủ thấy rùng mình.

Phải một thời gian sau đó Hikari mới biết bố mẹ cô đã nghĩ đến điều gì.

Trong phòng khách có đủ bố mẹ và chị gái, họ thông báo bằng giọng trịnh trọng: “Bố mẹ có chuyện muốn nói.”

“Từ mai con nghỉ học đi. Bố mẹ sẽ nói với nhà trường là con bị bệnh nên phải nằm viện xa nhà một thời gian.”

Mang thai đến tháng thứ tám, bụng Hikari đã bắt đầu to lên. Tuy đồng phục trường là loại áo cánh rộng thùng thình, không ôm sát người nhưng ngay cả thế thì chắc chắn cô cũng sắp sửa lộ bụng rồi. Thời gian ấy Hikari đã chỉ mong kỳ nghỉ xuân đến thật nhanh.

“Nghĩa là con sẽ sinh em bé trong thời gian ấy ạ?”

“Ờ.”

Rồi sau đó.

Bố mẹ bắt đầu giải thích về chế độ được gọi là cho nhận con nuôi đặc biệt.

Đó là chuyện liên quan đến tương lai của đứa bé đang nằm trong bụng Hikari mà mẹ cô đã tìm hiểu được. Nhờ chế độ ấy, đứa bé được sinh ra bởi những người mẹ không có khả năng nuôi dưỡng sẽ được trao cho gia đình nào đó đang muốn có con và mong được nuôi nấng chúng như con cái trong gia đình mình.

Bố mẹ cô cho biết sắp tới đây Hikari sẽ vào ở trong ký túc xá của tổ chức đang vận hành chế độ kia để chờ đến ngày sinh nở.

Tay Hikari run rẩy.

Bàn tay đang đặt trên bụng trở nên cứng đờ, cô không thể nghe bố mẹ giải thích thêm nữa.

Câu nói “Con không thích” vượt ra khỏi miệng Hikari khi cô còn chưa kịp suy nghĩ kỹ càng.

“Con không thích. Tại sao bố mẹ lại tự ý quyết định như thế?”

“Vậy con có thể nuôi đứa bé sao?”

Bố, mẹ, thậm chí cả Misaki đều ngạc nhiên trước phản ứng của cô. Mẹ cô còn khó chịu ra mặt và nói thẳng: “Mẹ không nghĩ con lại nói như thế đấy.”

“Con mới chỉ là học sinh cấp hai thôi.”

Bố cô nói:

“Bố ấy mà, nếu như con đã vào đại học hoặc thành người lớn rồi thì bố cũng chẳng phản đối. Đáng này con còn chưa đủ tuổi lấy chồng, đứa bé sinh ra phải làm sao đây?”

“Nhưng con không thích.”

Ngay bản thân Hikari cũng chẳng hiểu rõ là mình không thích cái gì. Song cô nghĩ mình không được phép nhún nhường.

Dù biết nghĩ như thế là ích kỷ nhưng chẳng lẽ đứa bé ấy không thể được nuôi nấng trong ngôi nhà này hay sao? Hikari không biết bố mẹ Takumi là người như thế nào, họ đã nói những gì nhưng dù sao đứa bé cũng đã ở trong bụng cô rồi, chẳng lẽ bố mẹ cô không thể chăm sóc nó giống như đang chăm sóc cô ư?

Hơn nữa, lời bố cô nói cũng đâu có thật lòng gì.

Bố mẹ cô thuộc kiểu người mà ngoại trừ những chuyện do họ quyết định ra, họ sẽ tuyệt đối không bao giờ chấp nhận những gì con gái mình làm, kể cả khi chúng đã là sinh viên đại học hay đã trưởng thành đi chẳng nữa. Thật xảo quyệt khi nói đây chỉ là vấn đề về tuổi tác.

“Hikari, em bình tĩnh lại đi. Chỉ còn cách trao đứa bé cho ai đấy thôi. Có vậy đứa bé mới được hạnh phúc.”

Chị cô nói.

“Nếu bây giờ em đến đó sinh con rồi quay về thì vẫn kịp kỳ thi vào cấp ba đấy.”

Hikari cảm thấy đầu óc trở nên u mê.

Cách suy nghĩ của cả bố mẹ và chị gái cô đều quá hợp lý, quá đúng đắn. Dường như ở đó không còn chỗ để cho cảm xúc của Hikari hay Takumi xen vào nữa.

“Cuộc đời con sẽ tiêu tan mất thôi. Con mới 14 tuổi thôi đấy.”

“Nếu là bây giờ thì con vẫn còn có thể làm lại.”

“Nếu con chịu thay đổi...”

Nghe những lời nói của bố mẹ, Hikari chỉ muốn bịt tai, che bưng lại.

Nếu đã không thể bỏ thì cứ sinh nó ra rồi đưa đi đâu đó, vậy là có thể coi như chưa từng xảy ra chuyện gì. Rõ ràng đó mới là cách suy nghĩ sai lầm vậy mà vào lúc này, ở đây chỉ rặt một bầu không khí mà nếu Hikari nói thẳng ra như vậy thì chính cô mới kỳ quặc.

Song mặt khác, ngay bản thân Hikari, người đã trả lời là “không thích” cũng đang rối bời.

Nếu sinh con rồi nuôi nó ở đây thì Hikari sẽ ra sao? Cô nghĩ mình có thể đợi đến tuổi rồi kết hôn với Takumi, khi đó chắc chắn họ sẽ hạnh phúc. Nhưng xung quanh cô, các bạn học cùng lớp rồi bạn bè sẽ nhìn cô như thế nào?

Không cần thi vào cấp ba nữa, cũng chẳng phải lo sẽ đau đầu với bài kiểm tra cuối kỳ. Trong một khoảnh khắc, cái viễn cảnh quá đổi ngọt ngào ấy đã làm lung lay trái tim Hikari. Nhưng rồi cuộc sống của cô sau đó sẽ chỉ là ở nhà suốt ngày này qua tháng khác ư?

Không một ai nói cho cô biết.

Từ trước đến nay, cho dù là chuyện thi cử hay chuyện về câu lạc bộ, Hikari chỉ cần hỏi ai đó, gia đình hoặc anh chị khóa trên, những người có kinh nghiệm sẽ chỉ cho cô. Hơn nữa nếu cứ nghĩ đó đều là những việc mà mọi người đã từng trải qua thì cô sẽ cảm thấy an tâm. Còn giờ đây, chỉ mình Hikari đã lún sâu vào nỗi trăn trở lớn đến nỗi không một ai khác từng nếm trải. Cô không biết câu trả lời. Cô không thể tìm thấy nó ở đâu cả.

“Takumi cũng bảo là cậu ta muốn con làm như vậy đấy.”

Mẹ nói.

Bên cạnh cảm giác khó chịu, hỗn độn, lo lắng không biết phải làm như thế nào thì câu nói ấy của mẹ như một mũi dao vô cùng sắc nhọn đâm vào lồng ngực, khiến cô có cảm giác tựa như trái tim mình đang rỉ máu.

Mẹ nói dối, Hikari nghĩ.

Tuy không nói ra nhưng cô có thể tin chắc như vậy.

Chắc chắn Takumi đã bị bố mẹ, thầy cô hoặc ai đó bắt phải nói như vậy. Chắc chắn khuôn mặt Takumi khi đứng ở cầu thang thoát hiểm của trường, khóc rồi hôn Hikari mới là thật.

Hikari không nói “Con biết rồi”.

Song cô thấy hoang mang. Và lung lạc.

Cũng giống Hikari, Takumi không có quyền quyết định. Ngay cả Takumi, người Hikari coi là đồng minh duy nhất của mình, thì cũng chỉ như cô, là người trong cuộc nhưng lại lực bất tòng tâm.

Không có ai đứng về phía Hikari.

“Thật sự giá như không có đứa bé này thì tốt biết mấy.”

Cuối cùng mẹ nói sau khi đã mắng nhiếc rồi khóc lóc đến thấm mệt.

Đối với Hikari, điều mang tính quyết định không phải ý nguyện của Takumi mà chính là câu nói này của mẹ. Cho đến ngày hôm đó, không biết bao nhiêu lần Hikari đã nằm mơ bị mẹ đẩy ngã từ đâu đó xuống. Cô mơ thấy mình bị sảy thai.

Mơ thấy mình bị giết chết.

Hikari không muốn sống chung một mái nhà với những con người đang căm ghét đứa bé trong bụng cô.

Cả bố và mẹ, những người đang làm nghề giáo viên, hay chị gái cô, người đang theo học tại một trường cấp ba dân lập trong cái thành phố chật hẹp này, đều sợ những lời đồn.

Họ không muốn để Hikari, dù mới chỉ là học sinh cấp hai mà đã có con, ở lại cái nhà này.

Nơi này đã không còn chỗ dành cho cô nữa rồi.

[5]

Hikari một mình đứng trước cửa soát vé ga Hiroshima, nơi họ đã hẹn gặp.

Người kia xuất hiện khi cô đang đứng đó, trên lưng đeo chiếc ba lô đựng vài bộ quần áo và những vật dụng sinh hoạt cá nhân.

“Cháu là Katakura Hikari à?”

Nghe tiếng gọi, Hikari giật bản mình.

Đó là một bà cô với khuôn mặt tròn trịa, trông có vẻ hiền hậu. Hikari bối rối, lặng lẽ gật đầu. Đáng lẽ ra cô đã định chào hỏi đàng hoàng hơn một chút nhưng đến phút cuối lại căng thẳng quá khiến âm thanh mắc luôn ở cổ họng.

“A, chào cháu. Bác nghe mẹ cháu bảo nếu đi cùng được sẽ đi nhưng hình như mẹ không đến nhỉ. Cháu đi một mình tới đây à?”

“Tại... mẹ cháu còn phải đi làm ạ.”

Hikari ấp úng. Mẹ chỉ đưa vé tàu shinkansen và bảo Hikari tự đi một mình. Cô không hề biết bà còn có ý như thế cho đến khi nghe người phụ nữ này nói.

Người phụ nữ với khuôn mặt tròn trịa cười nói: “À, thế hả. Cháu giỏi ghê.” Sau đó tự giới thiệu về mình.

“Bác là Asami, người đại diện của tổ chức Baby Bunt. Bác cháu mình đã nói chuyện với nhau vài lần qua điện thoại rồi nhỉ, từ hôm nay mong cháu giúp đỡ nhé.”

“... Vâng.”

“VẬY, mình đi thôi nhĩ.”

Đó là một người dễ gần. Thật tốt vì bác Asami dùng nửa kính ngữ nửa không với cô. Nếu đó là người giữ ý giữ tứ, có lẽ cô đã muốn bỏ chạy luôn rồi.

Ký túc xá dành cho các bà mẹ mang thai nhưng không có khả năng nuôi con cùng văn phòng của tổ chức Baby Bunt đều nằm ở tỉnh Hiroshima.

Hiroshima là mảnh đất trước nay Hikari chưa từng đặt chân đến. Đây cũng là lần đầu tiên trong đời cô ngồi tàu lâu đến như vậy.

“Cháu đến Hiroshima bao giờ chưa?”

Bác Asami dẫn Hikari ra bến xe điện. Xe điện ở đây chạy luôn giữa đường cùng với ô tô chứ không được phân làn riêng, thật hiếm.

Sau khi lên xe và ngồi xuống chỗ theo chỉ dẫn của bác Asami, Hikari mới đáp: “Đây là lần đầu cháu đến Hiroshima.”

Khung cảnh của một thị trấn xa lạ vụt qua cửa sổ phía đối diện. Từ tấm biển tổng hợp tên những danh lam thắng cảnh, đến những địa danh được viết bên dưới cho đến mã vùng điện thoại trên cột điện mà Hikari đã thấy gần bến xe, đều hoàn toàn xa lạ với cô, càng nhìn cô càng thấy lòng đau nhói. Và cô đơn.

Tàu điện đi được một đoạn thì biển hiện ra trong tầm mắt.

Những tia nắng rọi xuống mặt biển sáng lấp lánh. Thấy Hikari buột miệng nói “Biển”, bác Asami liền mỉm cười.

“Ừ, biển đấy.”

Khu căn hộ đó nằm trên một ngọn đồi thoải thoải hướng ra biển.

Mặc dù họ gọi đó là “ký túc xá” song nó lại cho cô ấn tượng giống như một khu nhà tàn tạ hơn. Trước nay Hikari vẫn luôn sống cùng bố mẹ ở nhà riêng nhưng trong lớp cô cũng có bạn sống ở căn nhà kiểu này. Lần nào đến chơi, dù thấy áy náy song Hikari vẫn không khỏi ngạc nhiên, phòng ốc có mỗi thế này thôi mà tất cả mọi người cùng ở ư.

Ký túc xá của Baby Bunt không lớn đến mức được gọi là khu căn hộ. Nhưng những bức tường bê tông cũ kỹ, đầu đó đã bắt đầu rạn nứt, thì lại rất giống mấy khu căn hộ trong vùng mà Hikari biết.

Lúc đến, Hikari thấy quần áo phơi ngoài mấy khung cửa sổ. Cô không khỏi bất ngờ khi thấy chiếc quần lót đăng ten đỏ trông có vẻ như là của người lớn treo ở đó, nhưng cũng có rất nhiều áo phông in hình nhân vật nữa.

Đúng lúc đó một cô gái mặc chiếc váy liền thân, uể oải vác cái bụng to dùng bước ra. Mái tóc nâu được buộc túm đằng sau. Mắt đeo kính râm.

“Maho, cháu đi khám sức khỏe à?”

Bác Asami hỏi. Cô gái nhìn về phía họ.

Rõ ràng chị ta đang mang bầu. Chiếc váy liền thân kẻ ngang đen trắng trông thật sành điệu, túi xách màu đen hiệu Chanel. Chị ta nhìn bác Asami rồi nhìn sang Hikari, mắt vẫn đeo kính râm.

“Vâng,” cô gái gật đầu. “Cháu tính đi bộ, như thế sẽ tốt cho cái thai hơn.”

“Ừ, đi cẩn thận nhé.”

“Vâng.”

Chị ta nhìn Hikari nhưng không nói gì, cứ thế đi mất. Có lẽ chị ta không quan tâm song Hikari vẫn cảm thấy khó thở, cảm giác như thể mình

bị phốt lờ vậy.

Hikari mới học cấp hai, lại thấp bé, chắc nhìn cũng chẳng giống học sinh cấp ba. Đã vậy giờ cô còn không mặc đồng phục trường mà mặc quần áo bình thường, đằm cái bụng to càng trở nên nổi bật. Nói gì thì nói, nếu còn ở nhà thêm nữa, chắc chắn sẽ có người phát hiện ra.

Chắc vì nhận ra Hikari đang nhìn theo cô gái kia, bác Asami mỉm cười nói: “Chị Maho ấy điệu nhỉ.” Hikari vụng về gật đầu đáp: “Vâng.”

Cô cảm thấy thật kỳ lạ. Chị ta trông lớn như vậy mà cũng không có khả năng nuôi con sao? Không biết tại sao chị ta lại có thai nhỉ?

“Ký túc xá quy định hai người sẽ dùng chung một phòng. Phòng của cháu ở tầng này. Phòng 203. Đã có một người ở phòng đó rồi, cháu hãy sống hòa thuận với chị ấy nhé.”

“... Vâng.”

Từ hôm nay cô sẽ phải chung sống cùng một người xa lạ ư? Thấy nét mặt Hikari không giấu được sự căng thẳng, bác Asami trấn an: “Không sao đâu, không sao đâu.”

“Cô bé đó tính tình vui vẻ, rồi cháu sẽ làm thân được ngay thôi.”

Leo hết cầu thang, phòng 203 nằm ở ngay bên trái.

“Ở đây không có thang máy nên hằng ngày cháu sẽ phải leo thang bộ đấy. Như chị Maho ban nãy cũng vậy, đẻ sau này dễ sinh, hằng ngày cháu nên đi bộ thật nhiều, rồi leo lên leo xuống cầu thang nữa. Cháu chịu khó nhé.”

Hikari không khỏi ngạc nhiên.

Khi còn ở Tochigi, mọi người trong nhà hầu như không nhắc đến chuyện mang thai của Hikari, chưa bao giờ cô được nghe những câu đại

loại kiểu “để sau này dễ sinh” cả. Việc bác Asami thản nhiên nói ra những lời đó khiến cô cảm thấy rất thoải mái.

“Konomi ơi, cô vào nhé.”

Bác Asami nói, đoạn mở cửa phòng. Hikari hồi hộp nhìn vào bên trong. Trong phòng có một lối đi hẹp và một căn bếp nhìn ra lối đi ấy. Cánh cửa nằm phía đối diện chắc là cửa nhà vệ sinh hoặc phòng tắm.

Từ bên trong vọng ra tiếng đáp: “Vâng.” Hikari đã chắc chắn người đó sẽ ra cửa đón, song chẳng có ai đi ra cả. Bác Asami mỉm cười như muốn nói “Thôi đành vậy”, đoạn giục Hikari: “Vào đi cháu.”

Vào đến bên trong, Hikari thấy một cô gái đang nằm dài đọc truyện tranh.

Trông thấy cảnh tượng ấy, cô á khẩu. Cô gái đang nằm ườn ra, úp cái bụng to kènх xuống dưới. Cứ như đang tựa vào một chiếc đệm mút hình quả bóng vậy.

Cô gái nhìn bác Asami và Hikari.

“Em này mới vào ạ?”

“Ừ, đây là Hikari. Đây Konomi, năm vậy đứa bé sẽ khó chịu đấy. Ngồi dậy hẳn hơi đi cháu.”

“Vâng, nhưng mà...”

Cô gái nói giọng nũng nịu, cuối cùng cũng chịu ngồi dậy. Hikari ngã ngửa, không rõ hành động ấy có bao nhiêu phần là cố ý. Chị ta nhìn về phía Hikari, vừa cười khúc khích vừa nói: “Rất vui được gặp em.”

Trông chị ta có vẻ lớn tuổi hơn cô gái ban nãy.

Một cô gái đẹp, ấn tượng đầu tiên của Hikari về người này là vậy. Má

tóc nâu được uốn xoắn, dù đã buộc lại nhưng vẫn quăn nhẹ. Gò má mỏng cùng cái trán nhỏ nhắn, tròn trịa trông rất ưa nhìn. Mũi cũng cao và thẳng. Chắc bình thường chị ta hay trang điểm, lông mày đã cạo, gần như không có. Hikari có cảm giác đây là một cô gái lòa loẹt. Xung quanh Hikari chẳng có mấy người như vậy đâm cô có phần bối rối.

Có lẽ chị ta đã nghe bác Asami nói về chuyện Hikari là học sinh cấp hai nên mới chẳng tỏ chút ngạc nhiên gì như thế.

“Mong em giúp đỡ nhé, Hikari.”

Chị ta niềm nở chào cô bằng tên. Lúc ngồi dậy, trông bụng chị ta to hơn bụng cô rất nhiều, cảm tưởng như sắp vỡ chum đến nơi.

Ở ký túc xá này, các bà bầu phải tự nấu nướng.

Cả việc dọn dẹp, giặt giũ cũng đều phải tự mình làm hết.

Tiền ăn uống, tiền điện nước của họ ở đây sẽ do những người nhận nuôi con của họ sau này thanh toán.

“Hikari, em có giỏi nấu nướng không?”

Nghe Konomi hỏi vậy, Hikari lắc đầu. Nói ra thì xấu hổ nhưng cả cô lẫn chị gái đều phó mặc việc bếp núc cho mẹ, cùng lắm cô chỉ phụ mẹ mấy việc như nhặt rau hoặc rửa bát mà thôi. Thấy vậy, Konomi cười bảo: “Cũng phải, ở tuổi của em thì như thế là bình thường mà.”

Bản thân Konomi cũng không đến mức được gọi là nấu ăn ngon. Tuy vậy chị ta cũng rang com, xào rau, xào thịt lại chảo kiểu Tứ Xuyên cho Hikari, tất nhiên là không quên sai cô làm mấy việc vặt kiểu “Rắc muối vào đây cho chị”. Tuy nhiều món chiên xào nhưng dù sao Konomi cũng chịu tự mình đứng bếp để chế biến đủ món cho Hikari.

Konomi 23 tuổi.

Chị ta vốn làm việc tại một nhà thổ ở Tokyo. Ngay hôm Hikari đến, Konomi đã kể cho cô nghe về đứa bé trong bụng mình.

“Nó là con của khách đến quán. Hikari, chắc em không biết mấy kiểu nhà thổ gì đâu nhỉ?”

“... Vâng.”

“Mà thôi. Ở chỗ chị làm hay bị khách đời hỏi quá đáng lắm. Nhưng nếu từ chối thì sẽ mất hết khách. Chị dính với một trong số đó nên cũng chẳng biết bố đứa bé là ai nữa.”

Nghe những lời đó, Hikari sốc không nói được gì.

“Tệ quá phải không?” Konomi tiếp.

“Chị đã một lòng một dạ mong cuộc sống của mình sẽ không phải dính líu gì tới mấy hạng khách đó, nhưng kết quả là lại có con với loại người như thế đấy, đúng là hết chỗ nói mà. Chị điên tiết lắm nhưng chẳng biết đối phương là ai, cũng chẳng biết trút giận đi đâu được.”

Hiện đang có mười lăm bà bầu sống ở ký túc xá này.

Trong số đó cũng có những cô gái khác làm việc ở nhà thổ rồi dính bầu giống Konomi.

Mặc dù vậy Konomi bảo sau khi sinh con xong chắc chị ta vẫn sẽ quay trở lại chỗ làm cũ.

“Chị chỉ mong mau chóng chuyển dạ càng sớm càng tốt. Nói thế nào nhỉ, chị muốn nó ra khỏi cơ thể chị cho nhanh. Chỗ đó cũng bảo mong chị sớm quay lại mà.”

Nghe Konomi vô tư nói vậy, Hikari không khỏi cảm thấy nhụt chí.

Vào cái đêm đầu tiên đặt chân đến ký túc xá trong tâm trạng tưởng như mình đã đến một nơi lẽ ra không bao giờ nên đến, Hikari chẳng tài nào ngủ

được, cô lặng lẽ khóc, cố gắng không làm Konomi đang nằm ngủ bên cạnh tỉnh giấc.

Nước mắt cứ rơi mãi không ngừng, Hikari nhớ đến gia đình, nhớ đến Takumi.

Cô đã bắt đầu cảm nhận được cử động của em bé trong bụng. Cứ mỗi lần thấy em bé động đậy, Hikari lại đặt tay lên bụng, lần theo những cử động ấy như để níu lấy.

Khác với Konomi, Hikari không hề muốn đưa bé nhanh chóng ra khỏi bụng mình. Thậm chí cô còn nghĩ người cô có thể dựa dẫm ở đây chỉ có mỗi mình đứa bé này mà thôi.

Sau khi đến ký túc xá được một ngày, Hikari bắt đầu viết thư cho em bé trong bụng.

Họ nói với Hikari rằng những ngày sống ở ký túc xá cô chỉ cần tập trung nghĩ đến việc sinh con là đủ. Ngoài việc đi khám sức khỏe tại bệnh viện phụ sản có liên kết với tổ chức Baby Bunt ở gần đó, các bà bầu có thể đi dạo hoặc tự do làm những gì mình thích.

Vì lo sợ không biết người khác sẽ đánh giá thế nào về việc một cô bé trông rõ ràng chỉ mới học cấp hai mang bầu, nên Hikari chẳng mấy khi ra ngoài đi dạo.

Hoạt động của tổ chức Baby Bunt cũng được đưa lên tivi, báo đài, thành thử có lần họ còn mang cả máy ghi hình vào ký túc xá để lấy tư liệu, tất nhiên, mặt các bà bầu sẽ được làm mờ đi.

Konomi, người sống cùng phòng với Hikari được phỏng vấn riêng, về phần Hikari, bác Asami chuyển cô sang phòng khác trong suốt thời gian họ đến ghi hình vì không muốn cô lọt vào ống kính máy quay kể cả có được che mặt đi chăng nữa.

Theo lời bác Asami thì trong số các bà bầu là học sinh cấp hai, cấp ba sinh con nhờ sự trợ giúp của Baby Bunt, cũng có người đến đây nhưng cũng không ít người vì muốn giấu chuyện nên chỉ ở tịt trong nhà, hầu như không bước chân ra ngoài cho đến tận ngày sinh nở.

So với những người ấy, có lẽ Hikari hẳn còn may mắn chán, cô sống xa nhà, ít nhiều còn được tự do.

Mặc dù biết ơn vì họ đã che giấu, bảo vệ cho mình nhưng tự nhiên cô cũng cảm thấy một cú sốc không sao chịu đựng nổi.

Thi thoảng, trong những bức thư mà Hikari viết cho đứa con chưa chào đời còn xen lẫn cả tiếng lòng thực sự của cô, khiến cô không biết mình đang viết cho ai nữa.

“Đừng che giấu nữa.”

“Con đang ở đây mà.”

“Đừng làm như con không tồn tại.”

Đọc lại những gì vừa viết hôm qua, Hikari không thể hiểu nổi vì sao mình lại viết như thế nữa. Vậy nếu mình được phỏng vấn rồi người đời đều biết đến mình thì có sao không? Đó chắc chắn lại là chuyện hoàn toàn khác.

Song, dù biết là mâu thuẫn, Hikari vẫn vừa khóc vừa viết ra suy nghĩ của mình.

“Em bé à, mẹ muốn sống cùng con.”

Ngày dự sinh của Hikari là ngày 10 tháng Năm.

Còn sinh nhật của Hikari là ngày 14 tháng Năm.

Chêch đi vài ngày là đứa bé này và mình sẽ cùng ngày sinh nhật rồi. Nghĩ đến đó, Hikari cảm thấy đây chính là số phận. Liệu trên đời này có chuyện kỳ lạ như thế xảy ra không nhỉ? Cô có cảm giác vì là đứa con của số phận nên đứa bé này sẽ mãi mãi ở bên cô, sợi dây gắn kết hai mẹ con sẽ không bao giờ đứt. Cô thầm mong đứa bé sẽ sinh ra đúng ngày sinh nhật mình.

Hikari đã có thể xác nhận rõ ràng từng cử động của em bé.

Em bé đạp vào bụng mẹ mạnh tới nỗi cô có thể nhận ra đó là xương khuỷu tay hay xương đầu gối.

“Hikari tuyệt thật đấy.”

Có lần nhìn thấy Hikari đang mải mê viết thư, Konomi, cô gái lớn hơn Hikari khá nhiều tuổi và kinh nghiệm sống cũng phong phú hơn, đã nói như vậy.

Có vẻ như đó không phải là một câu nói mỉa mai. Đôi mắt Konomi trong veo, dường như đang cảm thấy vô cùng khó hiểu.

“Em viết những gì trong thư thế? Ngày nào cũng viết đúng không?”

“Nhiều lắm ạ... Cả xin lỗi nữa.”

Nội dung các bức thư khác nhau tùy từng ngày, đôi khi còn là những lời tự huyễn hoặc bản thân mà chỉ mình cô mới hiểu được. Chính cô cũng nhận ra điều đó một cách đầy khách quan.

Hikari cũng kể cho Konomi nghe chuyện xảy ra giữa cô và Takumi. Cô chỉ muốn giải thích rằng đứa bé này là con của cô và người bạn trai mà mình thật lòng yêu thương. Những tưởng sẽ bị Konomi xem như kẻ ngốc

nhưng không ngờ chị chỉ “Hừm” một tiếng mà thôi.

Nói gì thì nói đó cũng là một phản ứng dửng dưng, hời hợt, không khiến Hikari cảm thấy bất mãn song chí ít cô cũng không bị cười vào mặt.

Cứ cách một ngày, bố mẹ Hikari lại gọi điện cho bác Asami một lần. Mỗi lần như vậy, bác Asami lại chuyển máy cho Hikari.

Còn Konomi, mặc dù rất hay nhắn tin bằng chiếc điện thoại di động sẵn có nhưng lại chẳng thấy có ai gọi điện tới bao giờ. Konomi kể ngay cả bố mẹ chị cũng không biết chuyện con gái mình có thai.

Sau khi sinh con trở về, Hikari sẽ phải thi cuối kỳ ngay. Qua điện thoại, bố mẹ nhắc cô học hành để chuẩn bị thi cử. Họ bảo “Còn kỳ thi vào cấp ba nữa đấy” bằng giọng điệu chẳng khác gì hỏi cô còn ở nhà.

Trong lúc Hikari học bài thì Konomi ở bên cạnh chơi điện tử trên điện thoại suốt cả ngày. Chị bảo: “Vì đầu óc rỗng tuếch nên chị có thể tập trung được.”

Hikari bắt đầu thích món rau xào mặn và nhiều tiêu của Konomi.

Tuy hơn kém nhau gần 10 tuổi nhưng đúng như bác Asami nói, Konomi là người tính tình vui vẻ, dù Hikari có ăn nói cộc lốc thì chị cũng chẳng giận bao giờ. Số lần Hikari chê bôi những món ăn mà Konomi nấu, nào là “Dở thế!” hay “Cay quá!” để rồi hai chị em cùng cười ồ lên với nhau ngày một nhiều.

Sau những bữa ăn với nhiều món chiên xào, đậm vị, Hikari lại muốn ăn thứ gì đó vừa miệng hơn. Thế là cô đi mua đậu phụ về giống như mẹ vẫn thường làm ở nhà. Cô bảo tự nhiên thèm ăn nên đã tự mình làm món đậu phụ lạnh cùng sốt gừng, rắc thêm cá ngừ bào và nước tương. Thậm chí còn không thể gọi đây là món ăn thế mà Konomi lại khen nức nở: “Món gì đây, ngon thế!!”

“Bình thường người ta cũng ăn đậu phụ với gừng á? Ngon quá!”

“Ăn chứ.”

“Ôi, thế mà chị không biết có món như thế này đây.”

Bố mẹ Konomi đã ly hôn, rồi khi Konomi học tiểu học, mẹ chị đi bước nữa. Cảm thấy gò bó khi phải sống cùng chị em gái, con của mẹ và bố dượng nên kể từ sau khi lên cấp hai, Konomi không mấy khi ăn cơm ở nhà nữa. Ngày nào cô cũng xin tiền để ghé qua cửa hàng tiện lợi, với lý do phải sinh hoạt câu lạc bộ về muện.

Nghĩ đến câu chuyện mà Konomi kể cho mình nghe cũng chính là những gì chị đã phải trải qua khi còn bằng tuổi mình bây giờ, Hikari không khỏi cảm thấy kỳ lạ. Song với một người luôn cảm thấy bố mẹ phiền toái đến phát ngán như Hikari thì đó lại là một câu chuyện đáng để ngưỡng mộ. Konomi còn không cần phải ăn cơm nhà cơ mà. Chưa kể, Hikari cũng khá thích bánh mì và cơm nắm bán ở cửa hăng tiện lợi.

Nghe Hikari thật thà nói vậy, Konomi cũng cười bảo: “Đúng thật nhì.”

“Chị cũng thế đấy, chán chẳng muốn về nhà,” Konomi đáp. Sau đó chị khẽ thở dài.

“Nhưng giờ nghĩ lại, những chuyện về sau mới càng đáng chán hơn. Chị vốn toàn làm đêm mà. Thành ra như bây giờ, cùng em thức dậy vào buổi sáng, giặt giũ, rồi tự nấu nướng thế này, chị thấy lạ lẫm. Quả thực rất kỳ lạ.”

Bụng Konomi ngày càng to, chẳng mấy mà tới ngày sinh.

Hikari và Konomi cũng thường xuyên đi dạo.

Hikari có cảm giác chỉ cần đi cùng ai đó, cô sẽ không còn sợ cái bụng to nữa. Mà trên thực tế, những người đi đường cũng chẳng mấy để mắt đến

Hikari.

Phải chăng bởi ngay cạnh ngọn đồi thoai thoải trước mặt ký túc xá là một bờ biển xanh thẳm đang trải rộng? Mọi người đều bị mê hoặc bởi màu nước biển ấy nên chẳng ai thêm đề ý tới Hikari và Konomi đang đi ngang qua nữa. Bờ biển dưới ánh nắng mặt trời mang một hình hài rõ nét đến kinh ngạc như vậy đấy.

Hikari sống ở ký túc xá trong khoảng hai tháng trước khi sinh.

Không giống Hikari phải vào đây từ sớm vì lo chuyện bụng to bị lộ ra với mọi người, phần lớn các cô gái khác đều vào đây khi đã gần sát tháng sinh.

Họ sẽ chỉ ở trong ký túc xá khoảng một tháng.

Cũng trong khoảng thời gian đó, mọi người còn tổ chức tiệc sinh nhật cho Maho, cô gái Hikari gặp vào ngày đầu tiên tới đây.

“Chúng ta sẽ tổ chức sinh nhật cho Maho, mọi người tập trung nhé.”

Nghe bác Asami dặn vậy, gần như tất cả các bà bầu đang ở ký túc xá khi đó đều tập trung tại phòng Maho.

Dòng chữ “Chúc mừng sinh nhật” trên chiếc bánh ga tô được chuẩn bị sẵn khiến Hikari nhớ đến bữa tiệc sinh nhật mình hồi còn học cấp một.

Hikari thấy mắt phải Maho có vết thâm khi chị ta không đeo kính râm.

Vết thâm ấy dường như không phải mới có gần đây mà đã có từ rất lâu rồi, nó đã trở thành một vết sẹo, không bao giờ biến mất.

Trong suy nghĩ của Hikari, Maho là một cô gái sành điệu và có phần đáng sợ. Song giờ đây, khi đã khá quen với cuộc sống tại ký túc xá, Hikari lấy hết can đảm để bắt chuyện với Maho.

“Thế là không cùng ngày sinh nhật chị nhỉ.”

Maho ngạc nhiên nhìn Hikari.

Chị ta mặc áo sát nách để lộ bờ vai rám nắng cùng những vết sẹo giống như bị lở loét. Chắc da chị ta không khỏe.

“Với em bé ấy ạ,” Hikari nói thêm.

Maho đã đến tháng sinh rồi nên bụng đang ở trạng thái có thể chuyển dạ bất cứ lúc nào. Chừng như lúc đầu Maho không hiểu Hikari nói gì thật, chị ta “a” lên một tiếng, đoạn nhìn xuống bụng.

Sau đó, cuối cùng Maho cũng nhìn về phía Hikari, gật đầu đáp: “Ừ.”

Hikari không biết Maho đã trải qua những chuyện gì mà phải tới đây. Cô có nghe nói Maho cũng là gái làng chơi giống Konomi song cô không biết gì về bố của đứa bé trong bụng chị ta cả.

“Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy chiếc bánh thế này đây,” Maho nói.

Maho 19 tuổi.

Hikari nhìn chăm chăm vào chiếc bánh có cắm chín cây nến ngấn xung quanh một cây nến dài nằm chính giữa. Ngọn lửa màu cam đang rung rinh.

Maho mỉm cười.

“Tuyệt thật. Đây là lần đầu tiên tôi được người khác chúc mừng sinh nhật. Hóa ra bánh kiểu này có thật chứ không phải truyền thuyết thời hiện đại. Tôi thật sự rất cảm động.”

Đó dường như là những lời nói thật lòng của Maho chứ không phải chị ta đang phóng đại lên. Nước mắt lưng tròng, Maho mãi không chịu thối nển, thành thử mấy cây nến chảy ra, nhỏ giọt xuống bánh kem.

“Thối đi, thối đi.”

Bác Asami nói.

“Mọi người cùng hát chúc mừng Maho nào.”

Mọi người gọi tên Maho, cùng hát vang bài hát mừng sinh nhật.

Trong lúc nghe mọi người hát, Maho vẫn không chịu ngẩng mặt lên.

Hikari tự hỏi không hiểu Maho, có gái chưa từng được ai chúc mừng sinh nhật, cô gái lần đầu tiên nhìn thấy bánh ga tô ấy đã lớn lên trong một gia đình như thế nào nhỉ.

Và cả đứa bé trong bụng mình nữa.

Cả đứa bé trong bụng mình và đứa bé trong bụng Maho.

Giá như sau này tất cả các em bé ở đây đều được nuôi nấng trong một gia đình nơi mọi người sẽ luôn nhớ tới sinh nhật chúng rồi chúc mừng thì tốt biết bao.

[6]

Chưa đầy một tháng kể từ khi Hikari tới, Konomi, cô gái cùng phòng cô đã vào viện sinh em bé, sau đó rời khỏi ký túc xá.

Hikari nghe nói thời gian nằm viện để sinh em bé chỉ vồn vện năm ngày, sau đó nếu quá trình hậu phẫu diễn ra suôn sẻ thì họ sẽ được ra viện, rồi lập tức làm thủ tục cho nhận con nuôi và rời khỏi đây.

Trên đường đi khám sức khỏe về, Hikari ghé thăm Konomi vừa mới sinh em bé.

Thật ra cô đã được nhắc nhở rằng không được phép làm vậy song Hikari lại muốn tận mắt nhìn thấy con của Konomi.

Trong khi các bà mẹ khác sinh cùng thời điểm được tự do đưa em bé về phòng bệnh của mình thì Konomi lại không thể làm vậy. Chị chỉ có thể đứng từ xa nhìn em bé đang nằm ngủ trong phòng sơ sinh.

Baby Bunt có quy định các bà mẹ chỉ được bế con của mình, đứa bé sẽ được trao đi làm con nuôi đặc biệt, một lần duy nhất vào ngày cuối cùng trước khi chia tay mà thôi.

Konomi đang khoác một chiếc áo choàng dài màu hồng, sau khi hoàn tất đại sự sinh con, trông chị tuy mệt mỏi nhưng nét mặt lại rất thoải mái.

“Hikari, em đến chị vui lắm.”

Konomi cùng Hikari đến nhìn em bé qua tấm kính của phòng sơ sinh.

“Đẻ có đau không chị?” nghe Hikari hỏi vậy Konomi liền bông đùa: “Đau lắm, đau lắm. Hikari không thể chịu nổi đâu ấy. Làm sao giờ?”

Em bé của Konomi nhỏ nhắn và đáng yêu đến mức không thể tin nổi. Chỉ nghĩ đến việc một sinh linh bé nhỏ như thế đã có thể tự mình hít thở là Hikari lại thấy ghen ngào.

Một nữ hộ sinh đến, bế em bé của Konomi lên rồi cho bé uống sữa bằng bình.

“Ngực chị có căng không? Sữa về chưa ạ?”

“Chưa. Nên là vẫn ổn, nhưng nhớ lúc quay lại Tokyo mà sữa về thì chết dở mất.”

Konomi cười nhạt.

“Em bé giống chị Konomi nhỉ.”

“Hả? Thật á? Chết dở, làm sao giờ? Nó lại thành mỹ nhân mất thôi.”

Konomi cười, chăm chú nhìn con gái của mình.

Sau đó, Konomi quay lại ký túc xá, đắp lên mặt lớp trang điểm hoàn hảo mà trước nay chị chưa từng cho ai ở đây thấy bao giờ, quần áo cũng là bộ cánh đẹp nhất.

Rồi chị tới một căn phòng khác để ký tên vào giấy từ bỏ quyền làm mẹ và bế em bé lần cuối. Con gái chị đã được một cặp vợ chồng sống ở Osaka nhận nuôi.

Hikari ra ngoài để tiễn Konomi.

Sau khi chia tay con, Konomi đứng trước ký túc xá, mắt đỏ hoe. Trông thấy Hikari, chị cũng chẳng buồn chỉnh trang lại mà cứ giữ nguyên bộ mặt ấy.

“Thôi, chị đi đây,” Konomi nói.

Chị nhìn Asami và Hikari, tiếp: “Cháu sẽ cố gắng để không phải quay trở lại đây lần nào nữa.”

Nhân tiện chị cũng nói thêm: “Cháu sẽ tìm việc và cố gắng thử xem sao.”

Hikari không rõ liệu câu nói ấy có phải hàm ý là Konomi sẽ không làm công việc cũ nữa không. Bác Asami kể lúc cuối, Konomi đã nói với con mình rằng: “Mẹ sẽ cố gắng để một ngày nào đó được gặp lại con.”

Konomi đã ôm em bé vào lòng mà nói: “Cho dù không thể trùng phùng thì mẹ vẫn muốn cố gắng để có thể gặp con một cách đường hoàng.” Konomi ôm em bé mà như thể chính chị đang được em bé ôm vậy.

Hikari có cảm giác tâm trạng ấy của Konomi rất giống những gì cô đã viết trong những bức thư gửi cho con mình. Cho dù không thể trùng phùng thì mẹ vẫn muốn cố gắng để có thể gặp con một cách đường hoàng. Nghe mâu thuẫn là vậy nhưng đó chắc chắn đều là lời nói thật lòng.

Sau khi Konomi đi khỏi, tuần sau đó rồi tuần sau đó nữa, rốt cuộc cho đến tận khi Hikari sinh em bé, vẫn không có bà bầu mới nào vào ở cùng phòng với cô. Bác Asami có đề nghị: “Hay là bác chuyển ai đó vào ở cùng cháu nhé,” song Hikari đáp: “Cháu không sao đâu ạ.”

Hikari tự mình rang cơm, xào rau như Konomi đã dạy và thông thả chờ đến ngày em bé của mình chào đời. Hikari đã cùng bác Asami nói chuyện với các bác sĩ ở bệnh viện để quyết định xem ở tuổi của cô thì nên sinh thường hay sinh mổ. Kết quả là Hikari sẽ chờ để sinh thuận tự nhiên.

Ngày dự sinh mừng 10 tháng Năm rất gần với ngày 14 tháng Năm, cũng là ngày sinh nhật 15 tuổi của Hikari.

Hikari vẫn mong hai mẹ con sẽ có chung ngày sinh nhật. Đó như thể một lời nguyện cầu mà cô có cảm giác nếu nó thành sự thật thì nhiều chuyện khác cũng sẽ trở nên tốt đẹp.

Maho rời những thành viên khác sống trong ký túc xá thân thiết với Hikari lo lắng về việc cô phải sống một mình nên họ nào chia thức ăn cho cô hoặc đến giờ ăn cơm thì gọi cô tới.

Nhìn thực đơn không chỉ có các món xào hay cà ri mà còn có cả các món ninh rồi dưa muối của họ, Hikari mới nhận ra có lẽ Konomi đúng là một cô gái vụng về hơn người. Song cô vẫn thấy nhớ.

Một hôm khi ngày nhập viện đã cận kề, trên đường đi khám sức khỏe về, Hikari trông thấy cảnh tượng vầng mặt trời thấp thoáng trên mặt biển và những đám mây đang che khuất nó được phân chia rạch ròi thành hai khoảng sáng và tối bởi một luồng ánh sáng mạnh mẽ đến kinh ngạc.

Cô vừa đi bộ trên con đường trở về ký túc xá vừa đặt tay lên bụng trò chuyện với em bé: “Sắp rồi, cố gắng lên con nhé.” Rồi khi ngược lên nhìn bầu trời, cô chợt đứng sững lại.

Đẹp quá!

Một cảnh tượng hoàn hảo cứ như trên poster hay thứ gì đại loại vậy. Phía bên kia những đám mây lơ lửng trôi là mặt trời đang tỏa ánh sáng huy hoàng. Chỉ đứng đó thôi Hikari đã có thể cảm nhận bằng cả cơ thể. Không phải chỉ vì mặt trời đang chiếu sáng cô mà chính vì có vật cản nên mới càng khiến người ta cảm nhận được sự hiện hữu của nó rõ ràng đến nhường này. Thật tuyệt vời làm sao.

“Đẹp quá nhỉ, Chibitan.”

Hikari nhận ra mình vừa nói.

Chibitan là tên của em bé mà cô viết trong thư. Đó là cái tên cô vừa bí mật đặt cho con mình, đứa bé bấy lâu vẫn chưa được đặt tên.

Từ trước đến nay, Hikari chưa bao giờ nói ra cái tên ấy, cô đã nghĩ ngay cả sau này cũng vậy. Vậy mà cái tên ấy vừa buột ra khỏi miệng cô mất rồi.

Và vì đã lỡ gọi ra như vậy nên cô lại càng muốn gọi tên con nhiều hơn.

“Nhỉ? Đẹp thật con nhỉ, Chibitan.”

Đây là lần đầu tiên Hikari dùng kiểu “nhỉ, nhỉ” mà các cô gái trưởng thành hay nói. Làm vậy cô mới thấy mình giống một “bà mẹ”. Giống như “mẹ” vậy.

Hikari cắn chặt môi.

Ngày nhập viện đã gần kề. Hay là mình bỏ trốn nhỉ?

Nếu mình bỏ trốn cùng đứa bé này thì mọi chuyện sẽ thế nào?

Nước mắt rơi. Thay vì lau nước mắt, Hikari nghĩ.

Mình sẽ ghi nhớ.

Thay vì chạy trốn, thay vì nuôi nấng đứa bé này, thay vì chúc mừng sinh nhật nó thì mình sẽ ghi nhớ. Về ngày hôm nay, khi mình được cùng con ngắm nhìn bầu trời tuyệt đẹp này.

Về những giây phút khi hai người là một, cùng ở bên nhau mà không bị bất kỳ ai quấy rầy.

Chẳng biết có phải nhờ ngày hôm đó đã hạ quyết tâm như vậy không mà từ lúc sinh em bé cho đến ngày chia tay, Hikari không cảm thấy quá đau khổ như cô đã tưởng tượng.

Vào ngày Hikari vượt cạn, cả bố mẹ và chị gái cô đều từ Tochigi đến Hiroshima.

Sau gần hai mươi tiếng đồng hồ đau đẻ, Hikari đã hạ sinh một em bé đáng yêu đến không thể tin nổi.

Em bé ra đời đúng ngày dự sinh, ngày 10 tháng Năm. Không trùng với ngày sinh nhật của Hikari.

Đó là một bé trai.

Hikari không biết nó giống cô hay giống Takumi nữa. Nhưng cô có cảm giác cái mũi giống Takumi. Còn mắt hai mí thì chắc là giống mình.

Hikari tưởng rằng các em bé sẽ cất tiếng khóc “oe oe” ngay khi vừa sinh ra nhưng em bé của cô lại không như vậy. Em bé được lôi ra ngoài rồi mà xung quanh vẫn lặng thinh. Hikari sốt sắng hỏi đi hỏi lại: “Bé có sao không ạ? Có sao không ạ?” trong khi đầu óc còn đang chệnh choáng. Vì phải chịu đựng lâu như vậy, đêm cô không còn cảm thấy đau đớn hay khổ sở gì nữa, ngay cả sau khi sinh, nghe các bác sĩ bảo xong rồi, cô vẫn chưa thể cảm nhận được ngay. Phải đến khi rờ rẫm khắp mình mẩy, cuối cùng Hikari mới nhận ra cảm giác đau đớn như vắt kiệt cơ thể ấy đã không còn nữa. À, mình đã sinh rồi.

Chỉ sau đó một lát, cô đã được nghe tiếng khóc chào đời của con.

Chẳng rõ có phải vì đã lâu không gặp không mà cả bố mẹ và chị gái cô đều có vẻ điềm tĩnh.

Tuy họ không khen thẳng ra là “Đáng yêu quá” nhưng thậm chí bố mẹ cô còn ngắm em bé qua tấm kính phòng sơ sinh, rồi nói với nhau: “Trông lớn hơn những đứa khác nhỉ”, khiến Hikari không khỏi thấy kỳ lạ.

Sau đó cả bố mẹ và chị gái cô đều nán lại Hiroshima. Họ chờ đến khi Hikari rời khỏi ký túc xá rồi sẽ cùng nhau quay về Tochigi.

Sinh nhật Hikari đúng vào ngày cô vẫn đang phải nằm viện, vì thế cô không được mọi người ở ký túc xá chúc mừng như Maho mà chỉ được bố

mẹ hỏi một câu hờ hững: “Nay cũng là sinh nhật con mà nhỉ?”

Phải chăng cuối cùng bố mẹ cô cũng nhìn ra sự tồn tại của đứa bé này, nên mới dùng từ “cũng” như vậy. Khi em bé còn ở trong bụng Hikari, họ đã làm như không thấy, vậy mà giờ sinh ra rồi lại thấy ư?

Thấy Hikari không đáp lời, bố mẹ cô cũng không nói gì thêm về sinh nhật của cô nữa. Họ cũng chẳng buồn nói câu “Chúc mừng sinh nhật con”.

Con trai Hikari sẽ được một cặp vợ chồng ở Kanagawa nhận nuôi. Vì Hikari đang ở độ tuổi vị thành niên nên cả cô và bố mẹ đều phải xác nhận rồi ký tên vào không biết bao nhiêu loại giấy tờ liên quan đến việc cho nhận con nuôi.

Chỉ đến khi ký tên vào tờ giấy ghi dòng chữ “Giấy tờ bỏ quyền nuôi con”, Hikari mới dừng tay lại.

Cô cũng hiểu cho dù mình không ký thì cũng chẳng giải quyết được gì.

Ngay sau đó cô nắm chặt nắm đấm rồi ký tên vào đấy giống như tất cả các loại giấy tờ khác.

Bác Asami nói với Hikari rằng cặp vợ chồng nhận nuôi con của Hikari sẽ đến tận Hiroshima để đón thằng bé.

“May quá. Họ là người tốt đấy. Bình thường hầu hết các trường hợp đều không thể đến đón em bé ngay khi vừa sinh đâu, nhưng vợ chồng này lại bảo họ sẽ đến.”

Ngày ra viện, Hikari không quay trở lại ký túc xá mà sẽ rời Hiroshima luôn. Bố mẹ đã thay cô thu xếp xong xuôi đồ đạc ở đó rồi.

Chính vì thế, Hikari sẽ chia tay em bé ngay tại bệnh viện.

Cặp vợ chồng nhận nuôi con của Hikari đã đến bệnh viện và đang ở phòng khác.

Trông thấy em bé khi con được đưa tới phòng gặp mẹ lần cuối chứ không phải nhìn qua tấm kính, Hikari ghen lòng.

Em bé được quấn trong chiếc chăn màu vàng, đôi mắt nhắm lại, làn da mềm mại. Bác Asami bế em bé lên khỏi giường nói: “Đây,” đoạn trao nó vào tay Hikari.

Trông em bé mềm mại và nhỏ xíu, vậy mà lúc bế lên tay mới thấy nặng. Một sức nặng mà càng bế lại càng cảm thấy mỏi, như thế sắp không chịu nổi.

Bố mẹ và chị gái đang đứng phía sau, nhìn Hikari bế em bé.

Không một ai nói gì.

Hikari nghĩ cô cần phải xin lỗi.

Ở phòng sơ sinh, trong khi những đứa trẻ khác đều được mẹ đưa đi bú mớm thì đứa bé này lại không được như vậy. Chắc nó buồn lắm nên mình phải xin lỗi con thôi.

Dù trong suốt năm ngày qua, Hikari đã không ngừng xin lỗi con qua tấm kính hết lần này đến lần khác. Vậy mà giờ đây, khi đang bế trên tay, cô lại không nghĩ ra điều gì khác để nói với con.

“Thôi, thế là được rồi nhỉ.”

Không biết đã bao nhiêu thời gian trôi qua.

Bác Asami nói.

Đoạn nhận lại đứa bé từ tay Hikari. Khi đứa bé rời khỏi tay, Hikari mới thấy mỏi nhừ, đủ để hiểu rằng đã kha khá thời gian trôi qua rồi.

Bác Asami bế em bé đi. Ở một căn phòng khác, cặp vợ chồng nhận nuôi đứa bé đã chờ sẵn.

Cảm xúc của Hikari vẫn thật hỗn độn.

Đứa bé là con của mình kia mà.

Thậm chí cô còn nghĩ họ thật trơ trẽn.

Nhưng họ đã từ tận Kanagawa tới đây để đón đứa bé. Một gia đình như thế liệu sau này mỗi năm có chuẩn bị bánh ga tô để chúc mừng sinh nhật thằng bé không nhỉ.

“Bố, mẹ.”

Sau khi em bé ra khỏi phòng, lần đầu tiên Hikari lên tiếng.

“Con vẫn còn một điều nữa muốn nhờ bác Asami...”

Hikari nói với bác Asami là cô muốn được gặp mặt cặp vợ chồng sẽ nhận nuôi con trai mình.

Mặc dù bác Asami đáp: “Cũng có trường hợp phía họ không muốn gặp đâu,” nhưng Hikari bảo vậy cũng không sao, chỉ cần bác nhắn với họ như thế là đủ.

Gia đình Hikari quyết định dùng bữa tại quán ăn của khách sạn mà bố mẹ và chị gái cô đang nghỉ lại trong lúc chờ cặp vợ chồng kia tới.

Khách sạn đó gần bệnh viện và ký túc xá nơi Hikari từng ở nên đương nhiên nó cũng nằm ven biển, từ ghế ngồi nhìn ra cửa sổ lớn có thể trông thấy bờ biển xanh thẫm.

Hikari không biết liệu họ có tới hay không. Song họ đã tới, như để đáp lại mong mỏi của cô.

Hai người được bác Asami dẫn đến, một trong hai đang bế đứa con của Hikari.

Ngay khi vừa gặp, Hikari không khỏi ngạc nhiên vì tuổi tác của họ lớn hơn cô rất nhiều.

Họ nhận con về nuôi nên tuổi tác như vậy cũng là lẽ đương nhiên, nhưng nói gì thì nói họ phải trạc tuổi bố mẹ Hikari chứ cô có là gì. Hikari cảm thấy sốc mạnh vì trước nay ngay cả ở ký túc xá, cô cũng chỉ thấy những bà bầu tuổi từ 20 tới 30 mà thôi.

Song, trông họ có vẻ rất thành đạt.

Mặc dù không phô trương nhưng họ có vẻ đứng đắn, người vợ trông cũng hiền lành.

Con trai Hikari đang nằm ngủ trong vòng tay của người mẹ ấy. Đôi môi mấp máy cử động nhưng mắt thì vẫn nhắm tịt.

Chuyện này là sao đây.

Đứa bé này rõ ràng là con Hikari, vậy mà khi họ bế con thế này, trông họ cứ như thể chính là bố mẹ của nó, không thể lầm lẫn đi đâu vậy.

Cặp vợ chồng đưa em bé cho bác Asami, đoạn cả hai cùng cúi đầu trước Hikari.

“Cảm ơn cháu.”

Hikari chưa từng được người lớn nào đứng trước mặt chào hỏi lịch sự như thế bao giờ. Thấy Hikari ngạc nhiên lùi lại, người bố liền nói:

“Cảm ơn cháu vì đã sinh em bé này ra. Từ giờ chúng tôi xin được nhận trách nhiệm nuôi nấng nó.”

Hikari không thể đáp lời ngay. Đôi mắt cô những muốn nhìn về phía họ vậy mà không hiểu sao lại cứ dỗi theo đứa bé đang nằm trên tay bác Asami.

Hikari cố dập tắt cảm xúc ấy, quay về phía hai người, đoạn khẽ cúi đầu.

Người phải nói lời cảm ơn là mình.

“... Xin cảm ơn.”

Cổ họng cô run run.

Cô lấy hết can đảm, chìa tay về phía người mẹ. Rồi cô nắm lấy bàn tay ấy. Bàn tay khô và mềm mại, giống tay mẹ cô. Đây đúng là bàn tay của một người mẹ rồi.

Nếu không cố hết sức để nắm lấy bàn tay ấy, Hikari sẽ không thể nào nói tiếp.

“Cháu xin lỗi. Cháu cảm ơn. Xin hãy chăm sóc đứa bé này.”

Hikari còn rất nhiều điều muốn thổ lộ, vậy mà cô chỉ nói được có vậy. Thật ra cô muốn họ hỏi. Rằng tại sao cô và đứa bé này lại phải tới tận đây.

Từ đôi mắt Hikari, những giọt nước mắt lã chã rơi.

“Cháu xin lỗi. Cháu cảm ơn. Xin hãy chăm sóc đứa bé này.”

Như để đáp lại cảm xúc của Hikari, họ chỉ im lặng, nhẩn nại nhìn cô đang lặp đi lặp lại cùng một câu nói. Họ chờ đợi cho đến khi Hikari thôi không nói nữa.

Một lúc sau, người bố nói bằng giọng mạnh mẽ.

“Chúng tôi đặt tên em bé là Asato.”

Bức thư Hikari trao cho họ hôm nay, vốn dĩ kể cả không thể đưa trực tiếp thì Hikari cũng đã định sẽ nhờ bác Asami đưa hộ.

Hikari muốn gặp họ không phải vì bức thư này.

Thật ra, người cô muốn gặp không phải vợ chồng họ, mà chính là đứa bé mà rất có thể họ sẽ bế tới.

Ở bệnh viện, lúc bế em bé lần cuối trước khi chia tay, ngay khoảnh khắc bác Asami vừa bước ra khỏi cửa phòng, Hikari đã hối hận vì lẽ ra cô

nên nhìn kỹ mặt em bé hơn nữa mới phải.

Ngay khi vừa rời tay con, Hikari đã có cảm giác cô sẽ không thể nào nhớ lại khuôn mặt ấy. Chính bởi vậy cô mới đề nghị để được gặp con thêm một lần nữa.

Thật lòng mà nói, Hikari thậm chí còn mong biết đâu nếu gặp thêm một lần nữa, bố mẹ cô sẽ suy nghĩ lại.

Bởi đứa bé đáng yêu đến thế cơ mà.

Biết đâu họ sẽ nói thôi mình đưa nó về đi, nó là con cháu nhà mình mà.

Song, đứa con được họ đặt tên là Asato của cô đã cứ thế rời khỏi khách sạn cùng hai vợ chồng họ.

Hikari hiểu.

Rằng đây là cách tốt nhất. Bản thân cô cũng đã cùng bố mẹ quyết định như vậy rồi.

Lúc này đây, chỉ ít, vào khoảnh khắc hiện tại, Hikari đã không còn gì nuối tiếc.

Bên ngoài khách sạn, bờ biển xinh đẹp đang trải rộng. Ít nhất Hikari cũng đã có thể đứng trước màu biển ấy cùng đứa con vừa mới lọt lòng mình một lần.

Cô cũng đã cùng nó nhìn ngắm màu trời Hiroshima.

[7]

Sau khi về Tochigi, Hikari quay trở lại cuộc sống thường nhật.

Có lẽ là như vậy.

Nói “có lẽ” bởi Hikari hoàn toàn không thể nghĩ đó là cuộc sống của chính mình. Cuộc sống mà cô đã trải qua trước khi tới Hiroshima. Cũng là hiện thực của cô ở Tochigi. Cuộc sống thường nhật của cô.

Rõ ràng đó là những gì thuộc về Hikari, vậy mà nó đã không còn là cuộc sống thường nhật để cô “quay trở lại” nữa.

Chỉ cần sinh con xong là mọi chuyện sẽ trở về như cũ.

Như chưa hề có chuyện gì xảy ra.

Lời của bố mẹ khi thuyết phục Hikari không chịu tới ký túc xá của bác Asami đã chẳng trở thành hiện thực.

Hikari đã đánh mất cái được gọi là “trở về như cũ” từ lâu lắm rồi.

“Hikari vắng nhà lâu thế chắc nhớ lắm đúng không?”

Về đến nhà, vừa dỡ hành lý của Hikari xuống hiên mẹ vừa hỏi. Bầu không khí trong ngôi nhà vắng bóng cả gia đình thật lạnh lẽo, đâu đó còn khiến Hikari cảm thấy xa lạ.

“Vâng.”

“Mẹ đã báo với nhà trường là từ tháng sau con sẽ đi học lại rồi. Nên tháng này con cứ thông thả nghỉ ngơi ở nhà cũng được.”

Sự đau đớn về thể xác sau kỳ sinh nở tất nhiên chưa chấm dứt. Hikari vẫn thấy nhức nhối mỗi khi đi lại, và mặc dù không còn em bé nữa nhưng

bụng cô vẫn sổ ra. Không phải cứ sinh con xong là tự dừng bụng sẽ phẳng lại ngay được. Bác sĩ bệnh viện Hiroshima cũng đã nói với Hikari rằng cơ thể cô sẽ từ từ hồi phục.

Hai từ “trường học” nghe như một thế giới hoàn toàn xa lạ.

Hikari không thể tin cô mới chỉ rời khỏi ngôi nhà này hai tháng trước. Giờ cô thấy cuộc sống trước đây khi mà ngày nào cô cũng tới trường thật mơ hồ làm sao. Cứ như thể người sống cuộc sống đó không phải là cô vậy.

Chừng như nhận ra Hikari không đáp lại, nên bố cô, người bước vào cửa sau mẹ một chút bèn nói thêm: “Hikari, đừng gắng sức quá nhé.”

“Bố nghĩ con không cần đi học luôn từ tháng sau cũng được, mà có nghỉ hết cả học kỳ này cũng chẳng sao. Không cần cố quá đâu.”

“Thôi bố nó ời, đừng có nói mấy lời thừa thãi nữa.”

Mẹ nói thẳng thừng. Ngữ điệu còn có phần hơi bức bối.

“Bây giờ mới tháng Năm mà bảo con nghỉ hết cả học kỳ, anh vợ vẫn quá đấy... Nói thế khác nào bảo năm nay nó phải lưu ban. Thà đi buổi được buổi cái còn hơn, mà đã thế này rồi thì phải mau chóng quay lại trường chứ. Năm nay con mình thi vào cấp ba đấy, cũng may mà mới tháng Năm.”

Nghe mẹ nói, bố Hikari im bặt. Chị gái cô thì bối rối nhìn bố mẹ và em gái vẫn chẳng nói chẳng rằng.

Hikari lặng lẽ đi về phòng mình.

Cô đang leo cầu thang để lên tầng 2 thì bị mẹ gọi: “À, Hikari này.” Cô ngoảnh lại, những tưởng mẹ định xin lỗi thì mẹ cô chỉ chau mày nói: “Viêm phổi nhé.”

“Bảo với mọi người là từ lúc nghỉ hè con bị viêm phổi nặng nên phải nằm viện. Nếu hàng xóm có hỏi gì thì cũng cứ trả lời như thế nhé.”

Hikari hồi hận vì đã ngoan nh lại. Thấy cô lẳng lẳng quay lưng đi, mẹ cô hét lên như để nhấn mạnh lại: “Biết chưa hả!”

“Trả lời đi, con biết chưa hả? Hikari, trả lời mẹ đi.”

Hikari không đáp. Cô cứ lẳng lẽ quay về phòng, bên tai văng đến tiếng gọi “Hikari!” sắc lạnh của mẹ.

Mẹ cô cúi tiết, cứ thế xông lên phòng, đẩy cánh cửa không khóa, rồi gõ thật mạnh vào đầu Hikari.

“Mày nghĩ bố mẹ đã phải trải qua tâm trạng như thế nào hả!”

Cho dù mẹ có nói như vậy, Hikari cũng chẳng thể đáp lại. Hikari vẫn chẳng nói chẳng rằng, mẹ lại trừng mắt nhìn cô.

Con người này, cô nghĩ.

Nói những lời đó đâu phải vì mình.

Chỉ là mẹ muốn cô gật đầu đồng ý để bà có thể yên tâm mà thôi. Bà chỉ muốn bắt Hikari gật đầu để xác nhận xem cô đã quay trở lại trạng thái cũ như bà mong muốn hay chưa.

Hikari không rõ việc đi học lại vào tháng sau có phải là mong muốn của bản thân hay không nữa, nếu ai có hỏi, chắc cô cũng chẳng thể trả lời được.

Cô cảm giác nó giống như là “Đã mất công rồi nên...” vậy.

Kiểu như đã mất công sinh con, em bé không còn trong bụng, lại đang ở trạng thái “có thể trở về như cũ” mà không làm thì thật uổng phí. Đã cố tình làm thế rồi mà không trở lại như cũ được thì thật là thiệt.

Hikari mới học cấp hai, vẫn là trẻ con và đang phải học chương trình giáo dục phổ cập, nên nếu không làm vậy thì cô chẳng còn con đường sống nào khác nữa.

Nói thì nói vậy nhưng ngày đầu tiên đi học lại, Hikari không khỏi cảm thấy căng thẳng. Từ đêm hôm trước cô đã lo sợ biết đâu mọi người đã phát hiện, và đồn ầm chuyện của cô lên rồi, cô sẽ bị xem như sinh vật lạ hay bị quan tâm một cách thái quá thì sao.

Song, đến lớp rồi cô mới thấy, có vẻ như các bạn cùng lớp thật sự không nhận ra việc mình mang thai.

Ngay cả với những người bạn thân thiết nhất, Hikari cũng không kể gì cả.

“Bị viêm phổi nặng đúng là mệt thật nhỉ. Mẹ tớ cũng lo lắng cho cậu lắm đấy!”

Lâu rồi mới tới trường, nhưng nghe các bạn nói vậy tự nhiên Hikari lại muốn giải bày hết tất cả những chuyện đã thực sự xảy ra với mình. Tuy gật đầu đáp “Ừ” song cô lại cảm thấy những đứa bạn không hay biết chuyện gì này thật đáng ghét.

Nó gần giống cảm giác mà trước đây cô đã có với chị gái mình.

Nếu trước đây Hikari từng cảm thấy chị cô, người học ở trường nữ sinh dân lập, luôn ngờ nghếch trong những chuyện về đám con trai và chẳng hiểu biết gì hết thì giờ đây cô cũng nghĩ tương tự về lũ bạn cùng lớp.

Cảm giác đặc biệt và khang khác sau một thời gian dài nghỉ học, sự gượng gạo và lạ lẫm đã bất ngờ biến mất chỉ sau một tuần.

Ở trường, ánh mắt Hikari chỉ chăm chăm tìm kiếm bóng dáng Takumi.

Chỉ có Takumi biết tất cả mọi chuyện, không biết chừng cậu ấy đã kể cho các bạn mình nghe việc xảy ra với Hikari rồi. Chính vì thế, cô cứ để ý đến đám bạn cùng câu lạc bộ bóng rổ của Takumi để xem họ có vẻ gì là biết chuyện hay không, cứ như thể cô đang hy vọng một điều gì đó vậy.

Mẹ Hikari không nhắc gì đến Takumi.

Bà không cấm cô không được phép hẹn hò, hay nói chuyện với Takumi. Hikari có cảm giác đó không phải vì mẹ đã tha thứ mà chỉ là vì bà cảm thấy không thoải mái khi nhắc đến mà thôi.

Ngay cả khi Hikari đã trải qua việc mang thai và sinh nở thì một lần nữa cái cảm giác mà cô cảm ghét kiểu như bị cấm kỵ nói về chủ đề liên quan đến bọn con trai lại bắt đầu quay trở lại nhà cô. Mặc dù không thể nào hiểu được song chính cô đang quay trở lại ngôi nhà nghiêm túc và thanh cao ấy.

Khi trở lại trường học, điều khiến Hikari lo sợ nhất chính là Takumi không còn ở đây nữa.

Suốt thời gian ở Hiroshima, Hikari đã luôn bất an đến mức tưởng chừng trái tim mình sắp vỡ vụn, rằng biết đâu vì bận tâm về chuyện của Hikari hoặc vì sợ bị đồn đại mà bố mẹ Takumi sẽ bắt cậu phải chuyển trường.

Song Takumi đã không chuyển trường, cậu vẫn đi học như trước.

Có điều ngay cả khi Hikari đã đi học trở lại, Takumi cũng không ghé qua lớp cô. Nghe bạn bè hỏi han: “Mà này, cậu nghỉ học lâu thế, nhưng vẫn hẹn hò với Takumi đấy chứ?” Hikari không biết phải đáp lại ra sao. Cô chỉ còn biết trả lời: “Vẫn chứ.”

Lúc trông thấy bóng dáng Takumi trong buổi tập trung toàn trường, Hikari thấy lồng ngực đau nhói.

Giờ đây khi đã bị tịch thu điện thoại, Hikari chỉ còn cách nói chuyện trực tiếp với Takumi mà thôi. Nhìn từ xa, cô thấy kiểu để tóc mái, rồi mặc đồng phục lười thôi của Takumi đã hơi khác trước. Cô những tưởng mình

biết tất cả các món đồ mà Takumi có, nên khi nhìn thấy chiếc áo sơ mi màu cam lạ lẫm Takumi mặc bên trong áo khoác đồng phục, cô cảm thấy đau đớn như thể cổ họng đang bị bóp nghẹt.

Hikari muốn Takumi hỏi xem ở Hiroshima cô đã nhìn thấy, nghe thấy gì, con của họ thế nào, nó đã đi đâu rồi. Takumi có quyền hỏi những điều ấy.

Mặc dù giờ đây mối quan hệ giữa bố mẹ Hikari và bố mẹ Takumi chẳng tốt đẹp gì, song đến tận lúc này cô vẫn tin tưởng không chút nghi ngờ rằng tương lai cô sẽ kết hôn với Takumi. Cũng chẳng phải họ không còn tình cảm, và lại chính vì đã cùng trải qua chuyện như thế nên có lẽ trong suốt phần đời còn lại Hikari sẽ không thể nghĩ về bất kỳ ai khác ngoài Takumi.

Dẫu Hikari đủ 16 tuổi, độ tuổi có thể kết hôn, thì vẫn phải chờ Takumi, người bằng tuổi cô, hai năm nữa để cậu ấy đủ 18. Thậm chí cô còn nóng lòng mong cho ngày tháng trôi qua thật nhanh.

Cô nghĩ chắc chỉ còn cách đợi thời gian qua, bố mẹ hai bên sẽ hiểu cho, hoặc không thì đành bỏ nơi này mà đi giống như những cặp uyên ương bị gia đình ngăn cấm. Tất nhiên không phải ngay bây giờ nhưng một khi trưởng thành rồi, cả hai sẽ có thể cùng nhau đến gặp đứa con đã được đặt tên là Asato của mình. Khi đó, cô và Takumi đã là vợ chồng, còn có con nữa, cô sẽ cho con gặp Asato. Nhìn kìa, anh trai của con đấy...

Khi đi ngủ, giữa những tiết học chán ngắt, hay lúc đạp xe đến trường. Chỉ cần bỗng dưng mộng tưởng đến những điều ấy thôi là mắt Hikari lại nhòe đi. Hikari không hẳn thấy đau khổ, nhưng chẳng hiểu sao nước mắt cứ tuôn rơi.

Và những mộng tưởng ấy đã tan vỡ khoảng một tháng sau khi Hikari

quay trở lại trường học.

Hikari chắc hẳn Takumi đã không thể bắt chuyện với cô dù cậu ấy rất muốn làm vậy. Có thể cậu ấy đã bị bố mẹ hoặc thầy cô dằn dò gì đó nhưng thực tâm thì vẫn vô cùng lo lắng cho Hikari.

Hôm ấy, Hikari cũng gọi Takumi ra phía sau nhà thể chất, như lần cậu tỏ tình với cô. Cô đã nhờ một bạn nữ trong câu lạc bộ bóng rổ nhắn với Takumi như vậy.

Hikari nhớ Takumi da diết, cô muốn được cậu ôm vào lòng, vuốt ve mái tóc. Cô muốn Takumi khen ngợi mình: “Cậu đã cố gắng nhiều rồi.”

Hikari nóng lòng chờ được gặp Takumi. Cô đoán Takumi sẽ dịu dàng nói với cô rằng: “Tớ đã muốn được nói chuyện với cậu biết bao.”

Song nét mặt Takumi khi xuất hiện sau nhà thể chất lại không giống những gì Hikari đã hy vọng. Mặt cậu ta lúc đó không cảm xúc, và chẳng có gì đặc biệt. Có thể nói đó không phải nét mặt của người bạn trai duy nhất Hikari vô cùng thương yêu mà chỉ là khuôn mặt của bao cậu bạn cùng lớp bình thường khác.

“Có chuyện gì thế, Katakura?”

Takumi hỏi.

Hikari không hiểu vì sao Takumi lại gọi mình bằng họ “Katakura” thay vì gọi bằng tên.

Cứ như thế cô đã không còn là bạn gái của Takumi nữa vậy.

Nghe Takumi hỏi “Có chuyện gì thế”, Hikari sốc đến nỗi không thể thốt nên lời. Đây đâu phải lúc để hỏi “Có chuyện gì thế” như vậy chứ. Trái lại, chẳng phải Takumi còn có rất nhiều điều muốn nói, muốn hỏi Hikari hay sao?

Hikari không khỏi sửng sốt song thái độ của Takumi vẫn trở trên đến mức đáng ghét khiến cô cuống cả lên. Cô trở nên ấp úng.

“Không có gì, tớ chỉ muốn gặp để xem cậu có khỏe không thôi.”

Đúng ra Hikari đã muốn nói một câu khác hơn thế nhiều song từ miệng cô lại thốt ra những lời mình không hề nghĩ đến.

Nghe câu nói ấy, Takumi khẽ cười. Cậu ta bảo: “Cậu đang nói gì thế hả?”

Đã lâu rồi Hikari mới nhìn Takumi gần như thế, trông cậu không khác mấy so với lúc nhìn từ xa. Thấy Takumi cười, Hikari tạm thở phào. Cô gật đầu đáp: “Ừ.”

Cô cảm thấy thất vọng khi bản thân mình không làm gì sai, vậy mà lại không thể dàng hoàng nói những điều ấp ủ, trái lại còn phải ra vẻ như đang lấy lòng Takumi vậy.

Lần đầu tiên Takumi nhìn thẳng vào Hikari.

“Trông Katakura vẫn khỏe nhỉ, may quá.”

“Có nhiều chuyện lắm, con của chúng mình ấy.”

“Ừ.”

Takumi nhanh nhẩu gật đầu trong khi Hikari còn chưa nói hết câu. Đoạn cậu nói tiếp: “Không sao là tốt rồi.”

Kiểu nói chuyện cụt lùn của Takumi khiến Hikari nín lặng.

Thấy Hikari im lặng nhìn mình, Takumi cũng nhìn lại với vẻ mặt như muốn nói: “Ơ kìa?”

“Tớ nghe nói cậu đã đến một bệnh viện ở xa để không phải sinh đứa bé ra nữa. Xin lỗi nhé, rốt cuộc tớ lại làm Hikari tổn thương. Tớ đã không thể bảo vệ cậu.”

Hikari quên cả chớp mắt.

Đôi mắt đang mở to của cô bỗng chốc trở nên khô khốc. Hikari im lặng, nhìn chăm chăm Takumi.

Takumi nói tiếp.

“Tớ có nghe anh trai nói, việc phá thai ấy, với con gái thì có thể là đau đớn về thể xác nhưng còn với con trai, thì lại đau đớn về tinh thần nhiều hơn cả con gái đấy. Tớ đã rất nhiều lần nghĩ mình thật không đáng làm người. Tớ không có tư cách ở bên cậu.”

“Mặc dù tớ rất yêu cậu,” Takumi nói.

Đoạn nhìn đi chỗ khác. Trên khuôn mặt nhìn nghiêng là đôi má ửng đỏ, nước mắt lưng tròng.

“Tớ thật sự rất đau khổ vì đã làm tổn thương Katakura. Mặc dù tớ rất yêu cậu...”

“... Nghĩa là cậu muốn chia tay?”

Giọng nói phát ra từ cổ họng Hikari lạnh lùng đến mức chính cô cũng ngạc nhiên.

Cô không thể nào nghĩ được đó là giọng nói của mình, người cho đến khi này vẫn còn hồi hộp chờ Takumi tới.

Takumi ngạc nhiên nhìn Hikari. Thấy Hikari mặt không cảm xúc, nước mắt cũng chẳng rơi, Takumi cũng thu lại những giọt nước mắt của mình. “Nói là muốn chia tay thì...” cậu vội vàng nói tiếp.

“Chuyện đó, tớ không có tư cách quyết định. Nhưng tớ nghĩ sẽ có người khác tốt với Katakura hơn tớ...”

“VẬY À.”

Vừa trả lời Hikari vừa thấy lồng ngực đau nhói như thể trái tim đã kiệt

quê.

Cô nghĩ, liệu đây có thực sự là Takumi hay không?

Liệu đây có phải là Takumi, người mà khi ở Hiroshima mình đã mong mỗi được gặp đến thế không?

Cậu ta trẻ con đến kinh ngạc.

Họ không còn ở cái giai đoạn mà Hikari được phép hỏi Takumi có muốn chia tay hay không nữa rồi. Người không đủ tư cách là Hikari mới đúng. Một mình cô đã đi tới một nơi xa hơn con người này rất, rất nhiều. Cuộc sống thường nhật của Takumi vẫn ở đây, vẫn dừng lại phía sau nhà thể chất hay trong ngôi trường chật hẹp này, không có gì thay đổi.

Trong lòng Takumi, Hikari đã là bạn gái cũ, và họ đã chia tay.

Hikari không biết bố mẹ Takumi và bố mẹ mình đã nói những chuyện gì với nhau. Rất có thể bố mẹ cô thậm chí còn không cho bố mẹ Takumi biết chuyện cho đứa bé làm con nuôi.

Hoặc có nói thì chưa chắc bố mẹ Takumi đã nói lại với cậu ta. Có lẽ họ chỉ nói với cậu ta rằng đã giải quyết ổn thỏa đứa bé trong bụng Hikari rồi.

Có thể chính Takumi cũng nhẹ nhõm khi nghe điều đó. Chắc chắn vì thế nên cậu ta mới không hỏi han gì thêm nữa. Đáng lẽ Takumi phải tưởng tượng được rằng sẽ vô cùng khó khăn nếu muốn phá bỏ một thai nhi đã quá thời kỳ cho phép, song có lẽ con người này còn chẳng buồn nghĩ tới chuyện đó.

Bởi đối với Takumi, việc đứa con của mình được sinh ra ở đâu đó và đang tồn tại lại là một “sự tổn thương”. Có lẽ vì thế mà bố mẹ cậu ta đã quyết định không nói cho con trai mình biết.

Trong thâm tâm, một phần nào đó của Hikari như đang gào thét lên

rằng mình phải cho cậu ta biết sự thật.

Nhưng mặt khác, phần nhiều con người cô lại quả quyết rằng dù có chết cũng không đời nào làm như vậy. Cô không muốn cho con người này, một kẻ chỉ có cái giá trị quan ấu trĩ, biết bất cứ điều gì về đứa bé ấy.

Màu biển và bầu trời mà Hikari đã thấy ở Hiroshima. Con đường mà chiếc xe điện đã chạy qua. Cuộc sống được bao quanh bởi những người trưởng thành như Asami hay Konomi. Sự nhỏ bé và ấm áp của đứa bé mà cô đã sinh ra. Cảm giác muốn áp vào má con mà không thể được.

Con người này không có tư cách biết những điều đó.

“Thôi đủ rồi.”

Hikari nói.

Không chút do dự.

Có lẽ Takumi đã nghĩ Hikari sẽ suy sụp hơn, sẽ khóc lóc, sẽ tức giận. Một người không quen bị đối xử lạnh lùng như Takumi tỏ ra ngạc nhiên. “Tớ là thằng tồi,” cậu ta nói tiếp song đã bị Hikari ngắt lời.

“Thế nên tớ mới bảo đủ rồi mà.”

Hikari không muốn nghe thêm lời bao biện nào nữa. Dường như trong suy nghĩ của con người này, việc làm cho Hikari mang thai chỉ giống như cậu ta đã lập được một chiến công hiển hách hoặc cái gì đấy tương tự với người nào đó vậy. Một kỷ niệm mà sớm muộn gì cậu ta cũng đem kể cho ai đó, thậm chí là cả với bạn gái mới của mình, kiểu như, từng có chuyện như thế xảy ra đấy. Hikari chưa từng nghĩ sự tồn tại của mình lại trở thành như thế. Chỉ nghĩ đến “bạn gái mới” của Takumi thôi là trái tim cô, như đang phản bội lại lý trí của mình, muốn vỡ ra thành trăm ngàn mảnh.

Song, đối với Hikari, chuyện này không phải là kỷ niệm hay gì hết.

Chính những điều không thể quay trở lại ấy mới là cuộc sống thường nhật của cô.

Takumi đã gọi Hikari là “Katakura”, vậy mà lúc cô định bỏ đi, cậu ta lại níu lại: “Hikari, tớ xin lỗi.” Chính giọng nói trẻ con ấy đã tố cáo với Hikari rằng Takumi đã nghiêm túc tin vào việc cậu ta mới là người đáng được nghe những lời dịu dàng.

Một thời gian sau đó, Takumi có bạn gái mới.

Hikari không biết cậu ta có kể với cô gái ấy về mình hay không.

[8]

Sau đó, Hikari vẫn thường xuyên xung đột với bố mẹ, đặc biệt là mẹ cô.

Trận cãi vã lớn nhất xảy ra khi họ tới nhà bà ngoại. Việc đại gia đình tập trung ở nhà ông bà ngoại vào dịp Tết đã trở thành thông lệ hằng năm, cả anh chị em của mẹ, tức cậu mợ của Hikari và đám anh chị em họ của cô cũng có mặt.

Cả Hikari và chị gái cô đều không mấy thân thiết với các anh chị em họ. Tuy sà sà tuổi nhau nhưng mỗi đứa học một trường, thành thử thường ngày họ rất hiếm khi chạm mặt.

Năm nào cũng vậy, trong cái buổi gặp mặt kiểu như nghĩa vụ bắt buộc ấy, giữa lúc người lớn tán gẫu với nhau thì Hikari chỉ ngồi một mình bên cửa sổ, ngắm nhìn khung cảnh bên ngoài, mong sao cho buổi gặp gỡ mau chóng kết thúc.

Trong đám anh chị em họ, cũng có những người nói chuyện thân thiết với nhau, nhưng Hikari thì chỉ ngồi một mình như vậy. Chị gái cô cũng ngồi ngay bên cạnh, nghịch điện thoại.

Khi đó, cậu của Hikari, tức em trai của mẹ cô, đang đứng trong nhà vệ sinh, đã để ý tới hai chị em. Thấy Hikari đang thần thờ nhìn ra ngoài cửa sổ, ông cậu liền lên tiếng bắt chuyện.

“Hikari, khổ thân cháu.”

Giọng nói nghe rõ là hời hợt. Ông cậu như thể đang thì thầm, cố ý đến

mức tối thiểu sao cho những người lớn xung quanh không nhận ra. Song giọng nói ấy vẫn khiến sống lưng Hikari ớn lạnh, toàn thân nổi da gà.

Cô ngạc nhiên ngẩng mặt lên và thấy cậu mình đang cười.

Cậu cô đang cố tình làm ra vẻ hiền lành và người lớn. Ngồi ngay bên cạnh, có vẻ như chị gái cô cũng nghe thấy câu nói đó, và cũng giống Hikari, chị cô mở to mắt nhìn cậu.

Ông cậu nói.

“Cháu cũng đen quá nhỉ.”

Đoạn ông cậu đặt tay lên vai Hikari, việc mà bình thường ông ta chưa bao giờ làm.

Ngay khoảnh khắc đó, mọi âm thanh xung quanh liền biến mất.

Hikari đứng dậy, hất tay cậu. Đoạn, cô tát vào mặt cậu mình.

Mặt ông cậu cứng đờ vì bất ngờ, người loạng choạng. Hikari đã dùng hết sức lực yếu ớt của mình. Vì bị đẩy ra phía sau, chân ông ta dấn vào chiếu tatami tạo thành tiếng động. Ông ta gào lên: “Mày đang làm cái gì thế hả!”

Cùng với đó là tiếng hét của mẹ: “Hikari!” Những người lớn khác cũng chạy lại phía họ.

Ông cậu đáng ghét.

Từ xưa ông ta đã luôn cậy mình là người lớn rồi lên giọng kẻ cả với các cháu. Thấy mẹ Hikari căng thẳng về chuyện chị gái cô thi vào trường dân lập, ông ta đã cười nhạo và bảo rằng: “Ai bảo học giỏi quá làm bố mẹ tham vọng nhiều, khổ chưa”, rồi lại đi kể lể thành tích thi cử hay sinh hoạt câu lạc bộ của mấy đứa con đang học trường công của mình. Nói chung cứ hở ra là người này lại khoe khoang, tự mãn.

Hikari cũng ghét cả kiểu cười thô thiển của ông ta.

Trước đây, có lần gần đến Ngày của mẹ, Hikari và chị gái đã bí mật lên kế hoạch tặng quà cho mẹ, vậy mà khi gặp nhau vài ngày trước đó, ông cậu này đã trơ tráo nói ngay trước mặt họ: “Ngày của mẹ mấy đứa có định làm gì không? Bình thường không cần ai thúc giục cũng phải tự mình thể hiện lòng biết ơn với bố mẹ đây,” khiến cho kế hoạch của hai chị em bị đổ bể.

Cậu của Hikari chính là người như thế.

Sau khi bị kéo ra xa khỏi ông cậu và bị lôi ra ngoài hành lang, Hikari vẫn còn vung tay loạn xạ. Cô muốn đấm cho ông ta một trận. Không thể tha thứ cho ông ta được.

“Hikari, con thôi đi. Bình tĩnh lại nào.”

Mẹ nói bằng cái giọng inh tai, rồi túm chặt cánh tay Hikari. Phải rồi, Hikari nhận ra.

Mình cũng muốn đánh cả người này nữa.

Song, bố cô đã kịp ngăn cánh tay Hikari đang giơ về phía mẹ: “Hikari!” Lần này đến lượt Hikari bị mẹ đang trong cơn sôi máu đánh vào đầu: “Cái con bé này...” Chị gái cô, tay vẫn cầm điện thoại, hét lên với bộ mặt như sắp khóc: “Hikari không làm gì sai cả!”

“Vừa nãy là lỗi của cậu,” chị cô ra sức níu lấy cánh tay mẹ.

Không thể đánh mẹ, Hikari hét toáng lên.

“Mẹ đã nói với cậu sao!?”

Mẹ đã nói với ông ta chuyện Hikari có thai sao.

Có lẽ ông cậu lắm điều mà Hikari chúa ghét đó cũng đã nói cho các con mình, tức em họ của Hikari biết. Và cả vợ ông ta, mợ của Hikari nữa. Cứ tưởng tượng cả nhà bọn họ đã bàn tán như thế nào, đã dùng những từ ngữ

ra sao để nói về chuyện của mình là Hikari lại cảm thấy không thể chịu đựng nổi. Cô không muốn họ nói về cô dù chỉ một lời.

Đám anh chị em họ đang ở phòng khác kia cũng đều biết rồi sao? Còn các cô dì chú bác khác nữa? Cả ông ngoại và bà ngoại?

Qua khóe mắt, Hikari có thể thấy bà ngoại đang nhăn mặt đầy lo lắng. Và cô hiểu ra.

Tuy không biết là từ khi nào, song mẹ cô đã nói với họ.

“Toàn người nhà cả, nói ra có gì sai!”

Mẹ nói. Hikari không sao lý giải được. Mẹ cô với mái tóc đã rối tung, nói tiếp bằng giọng kích động.

“Đó đâu phải chuyện để con giận dữ? Chính con là người sai kia mà.”

Tất cả những người họ hàng đó đang nhìn về phía họ. Mặc dù mọi người đều làm bộ mặt lo lắng song Hikari có thể nhận ra ngay họ chỉ đang vờ vịt.

Giả dụ ai đó trong số đám anh chị em họ kia có lâm vào hoàn cảnh của cô, cô thừa tự tin để nói rằng mình sẽ chẳng lo lắng gì hết.

“Cháu đang làm trò gì vậy, cậu đã lo lắng cho cháu thế mà...”

Ông cậu gằn giọng nói trong sự phẫn nộ.

Cứ nghĩ lại khi này ông ta vừa mới bắt chuyện với cô bằng cái giọng ra vẻ tử tế lắm là Hikari lại cảm thấy ghê tởm. Ông ta chẳng biết gì hết.

Ông ta chẳng hiểu gì về Hikari.

“Dối trá! Ông thì lo lắng gì cho tôi kia chứ!”

Lẽ ra Hikari phải nói gì đó thể hiện rõ hơn cái cảm giác khó chịu, không thể tha thứ trong lòng mình vậy mà tại sao cô lại chỉ có thể nói được những lời như vậy thôi chứ? Thật thất vọng, thật bức bối.

Ở ký túc xá ấy, có rất nhiều chuyện chính vì quan trọng nên càng không cần phải nói ra. Mọi người xung quanh Hikari cũng đều hiểu cho cô như vậy.

Vậy mà tại sao ở nơi này bọn họ lại phải nói tồng tộc cho nhau nghe bất kể chuyện gì như thế chứ? Tại sao chỉ vì họ là người lớn còn Hikari là phận con cháu mà phải nghe những lời nói đó?

Mấy đứa con gái của ông cậu, em họ Hikari, chạy từ phòng khác sang, hỏi bố bằng cái giọng không cảm xúc: “Có chuyện gì thế bố?” Hikari nghĩ việc cô thấy vẻ ngạc nhiên hiện trên khuôn mặt chúng không phải do cô mắc chứng hoang tưởng bị hại.

Cô cũng căm ghét cả lũ em họ ấy.

Trước đây khi đến nhà cô, nhìn thấy chiếc máy tính để ở phòng khách, chúng đã cười khẩy, nhìn nhau mà nói: “Không phải Mac à?”

Hikari chẳng thân gì với chúng vậy mà lúc nào mẹ cô cũng nhắc: “Phải hòa thuận với các em”, “Phải chơi với các em”. Cho dù Hikari có nói: “Con không hợp với bọn nó”, thì mẹ cô vẫn tin chắc rằng cứ thỉnh thoảng gặp nhau, kiểu gì một ngày nào đó bọn cô cũng sẽ trở nên thân thiết, chỉ vì cái lý do là họ hàng và trạc tuổi nhau.

Những đứa em họ đó đều đã nghe nói về chuyện của Hikari. Chúng đã biết hết.

Chắc chắn chúng đã nhạo báng cô. Giống như ông cậu vừa nói khi nãy, chúng cũng nghĩ Hikari “đã gặp chuyện đen đủi”. Cho dù chỉ bị nghĩ như thế trong vài phút thôi cũng đủ khiến Hikari không thể chịu đựng được rồi.

Bố mẹ cô đã tìm mọi cách để giấu giếm chuyện này với trường học và hàng xóm, vậy mà tại sao lại đi nói với những người này chỉ bởi vì họ là

người nhà chứ?

“Mọi người lo lắng cho con mà con làm sao thế hả!” mẹ nói.

Kể cả ông ta có tệ đến mức nào thì với mẹ, người đó vẫn là em trai.

Ngay khi cảm nhận được điều đó, một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng Hikari.

Gia đình là cái gì chứ?

Cô cảm thấy mình đã mất hết tinh thần.

Gia đình, họ hàng là cái gì cơ chứ?

Đến bao giờ tôi mới có thể thôi không làm gia đình hay họ hàng của những người này đây? Tôi còn phải làm con gái của người mẹ này đến khi nào mới được chứ?

Chỉ cần nói một câu đơn giản rằng lo lắng cho tôi là tôi có thể bỏ qua hết tất cả hay sao?

Cú sốc này đã giáng một đòn quá mạnh vào trái tim cô.

Quá mệt mỏi, Hikari thôi không nổi xung lên nữa. Đến lúc ấy bố mẹ mới chịu buông tay cô ra. Chỗ tay bị nắm chặt hằn lên như một vết chàm mờ.

Sau đó, qua chị gái, cô mới hay mấy đứa em họ đã dùng từ “thật không ngờ” để nói về cô.

Đó là câu mà mấy đứa con gái của ông cậu đáng ghét kia đã nói khi nghe chuyện Hikari có thai.

“Thật không ngờ. Con đã tưởng chị Hikari là một đứa bình thường chứ.”

Hikari không biết nên nhìn nhận cụm từ “một đứa bình thường” đó thế nào cho đúng.

Song kỳ lạ là bản thân câu nói ấy không khiến cô tức giận đến thế. Cứ như thế cô không hề bị đánh gục bởi cái suy nghĩ mình không còn là “một đứa bình thường” nữa rồi, ngược lại trong thâm tâm Hikari, cô đã âm thầm tự khẳng định “Đúng là như thế đấy”.

Chính việc họ nghĩ suốt thời gian qua Hikari đã sống trong cái thế giới mà ông cậu hay mẹ cô cho là “bình thường” mới khiến cô thấy rung mình. Hikari tự do bên ngoài thế giới ấy.

Tháng Chín năm cô học lớp Chín, trường Hikari tổ chức đi tham quan cuối cấp.

Mẹ cô đã lâu bầu về chuyến tham quan được tổ chức vào mùa thu ấy kiểu: “Thi đến nơi rồi. Trường mày đâu cần tổ chức tham quan vào mùa thu như thế chứ. Bao nhiêu trường khác họ toàn đi vào dịp đầu xuân cơ mà.” Đầu xuân là thời điểm Hikari đến Hiroshima để sinh con, nếu chuyến tham quan được tổ chức vào khi đó thì Hikari sao có thể đi chứ. Vậy mà mẹ cô vẫn thản nhiên nói như thế được. Hikari vẫn không tài nào hiểu nổi.

Điểm đến của chuyến tham quan là Kyoto và Nara.

Lúc chia nhóm để tham quan tự do ở Kyoto, nhóm của Hikari đã đi vào một con phố tấp nập nằm ven sông, nơi có ánh đèn huỳnh quang hồng và vàng chói lóa. Mặc dù họ chưa bật đèn nên ông vì đang còn là ban ngày song những màu sắc sắc sỡ ấy vẫn khiến người ta phải chói mắt.

Trên những tấm biển hiệu lờ lợc và có phần hơi cũ kỹ đầy rẫy những dòng chữ khiêu dâm, vừa bước chân vào Hikari đã nhận ra ngay đây chính là nơi người ta vẫn gọi là phố đèn đỏ.

Trên tấm bản đồ chỉ đường các con phố ở Kyoto mà nhà trường phát

cho học sinh có in các địa điểm như đền chùa hay cửa hàng bán quà lưu niệm, nhưng lại không nhắc gì tới con phố này cả. Trong buổi học trước khi đi tham quan, các thầy cô cũng chỉ nhắc nhở học sinh: “Các em nhớ không được gây gổ với học sinh trường khác và đừng có đến gần các con phố lạ đấy,” chứ cũng không đả động gì cụ thể.

Hikari thấy thật kỳ lạ. Chỉ cần đi xa một chút khỏi nơi du khách qua lại là đã bắt gặp ngay nơi rộng lớn nhường này rồi.

Lúc nhìn tấm biển hiệu có dán vô số tranh ảnh của các cô gái xinh đẹp, bất giác Hikari cảm thấy lồng ngực như bị bóp nghẹt.

Tuy mặt mũi khác hẳn song cách trang điểm, thần thái lại rất giống Konomi và Maho, những người đã từng một thời sống chung với Hikari.

“A, chúng mình đi nhầm đường mất rồi.”

Bạn gái trưởng nhóm thốt lên, đoạn giục các bạn nam và bọn Hikari: “Đi thôi.” Mặc dù bạn gái đó đã cố tỏ ra bình thản, song vẫn không thể giấu nổi việc đang muốn lấp liếm sự ngỡ ngàng và bồn chồn của bản thân.

Lũ con trai có vẻ tò mò nhưng chúng cũng chỉ “a”, “ô” rồi rời khỏi con phố đó ngay.

Vừa đuổi theo sau lưng đám con gái mặc đồng phục, mặt mũi chẳng buồn trang điểm và đám con trai kiêu lời, Hikari vừa nghĩ không hiểu mình đang làm gì nữa.

Mình đang cùng đám bạn làm những việc này để được gì kia chứ.

Hikari nghĩ vậy trong một tâm trạng hết sức điềm tĩnh, không hề có ý coi những người bạn bằng tuổi mình là lũ ngốc hay xem thường họ. Chỉ đơn thuần là cảm giác khó chịu không sao kìm nén được khi phải ở chung

một chỗ với những con người này mà thôi.

[9]

Năm 17 tuổi, Hikari trở lại Hiroshima.

Cô đã bỏ nhà đi.

Cô đã thi vào cấp ba theo đúng định hướng của bố mẹ và thầy cô, và học tại một trường công lập gần nhà. Cô không có gì bất mãn cả song đối với mẹ cô thì đó lại là một “thất bại” nữa.

Trong cả kỳ thi chuyển cấp để vào trường Onoya mà chị gái cô đang học lẫn kỳ thi vào các trường dân lập khác mà mẹ bắt tham dự, Hikari đều trượt. Bản thân cô cũng nghĩ mình sao có thể đỗ được chứ.

Chẳng phải chính mẹ là người đã nói rằng đợt thi vào cấp hai, Hikari trượt vì điểm số chứ không phải vì rút thăm hay sao? Quả nhiên đến kỳ thi cấp ba này cũng vậy, mẹ cô, với vẻ mặt chán chường, thất vọng, chẳng ngần ngại mà nói với cô: “Biết ngay mà.”

Nếu đã biết thì đáng lẽ ra mẹ không cần thất vọng làm gì, vậy mà bà vẫn trách Hikari: “Biết ngay mà. Mẹ cũng nghĩ là mày sẽ trượt rồi.”

Hikari bỏ nhà vào năm cô lên lớp Mười còn chị gái cô thì đã đỗ vào trường đại học ở Osaka. Chị gái cô thường xuyên gọi điện về nhà, mẹ cô cũng có vẻ lo lắng cho cô con gái phải sống tự lập, song khi chị bắt đầu quen dần với cuộc sống ở Osaka thì bầu không khí trong căn nhà chỉ còn lại bố mẹ và Hikari ngày càng trở nên ngột ngạt.

“Hy vọng chị con sẽ không yêu đương gì vội.”

Có lần nghe mẹ nói vậy bên bàn ăn, Hikari lại thấy chán ngán. Chị gái

cô cũng đã đến tuổi cập kê, không có những chuyện như vậy thì cuộc đời sẽ tẻ nhạt biết bao, vậy mà mẹ cô vẫn thản nhiên nói thế, hay là vì chuyện của Hikari vẫn còn vẹn nguyên trong ký ức bà như một quá khứ cay đắng? Hikari cũng không hiểu nỗi suy nghĩ của bố cô khi đáp lời mẹ rằng: “Chắc không sao đâu. Con bé không phải kiểu người như thế.”

Những con người này nhìn nhận thế nào về ý nghĩa thực sự của cuộc đời nhỉ?

Có phải họ cho rằng chỉ cần Hikari và chị cô sống những ngày tháng thanh xuân ngay thẳng, đứng đắn, không nỡ nhuốc, giống như họ kỳ vọng thì cả hai sẽ có một cuộc đời hạnh phúc theo đúng nguyện ước không vậy? Nhưng chẳng phải chính thanh xuân tẻ nhạt không biết đến tình yêu mới thật sự là “thất bại” hay sao?

Hồi đó, bố mẹ đã nhìn một Hikari khác không phải Hikari.

Một Hikari “không thất bại”.

Một Hikari đã không mang thai rồi sinh con vào những năm tháng học cấp hai. Nếu Hikari không hẹn hò trai gái mà cứ bình thường lớn lên như kỳ vọng của bố mẹ thì chắc chắn lần đó đã vào được trường cấp ba Onoya. Một Hikari đúng như mong muốn của bố mẹ, cho dù không hề tồn tại, nhưng vẫn luôn sống trong lòng họ.

Chính vì họ đã đánh mất Hikari thật nên mới coi Hikari kia là đứa con ngoan không phụ lòng mong mỏi của mình. Họ cứ đắm chìm trong cái khả năng mà Hikari của hiện thực không bao giờ với tới được, chẳng khác nào đếm tuổi đứa con đã chết. Họ còn yêu đứa con trong tưởng tượng của mình, đứa con mà nếu là nó thì giờ này đã khác, hơn cả Hikari bằng xương bằng thịt rất nhiều.

Vừa lên cấp ba, Hikari đã lại có bạn trai.

Sau khi được tỏ tình, Hikari bắt đầu hẹn hò với cậu ta. Nhưng khác với Takumi, cô không còn coi đó là định mệnh của đời mình nữa.

Họ cũng lên giường với nhau.

Tất nhiên là dùng biện pháp tránh thai. Song đến một ngày, không hiểu lý do vì sao, bố mẹ cô biết chuyện.

Họ không nói thẳng thường là phản đối.

Lần này mẹ cô chỉ bảo: “Mẹ tin ở con,” ra vẻ là một bà mẹ tốt lắm. Có lẽ không phải mẹ đang nhắc đến chuyện tránh thai này kia mà trong suy nghĩ của bà, chuyện làm tình là điều chắc chắn không thể xảy ra.

Thấy Hikari nhuộm tóc, mẹ cô mắng nhiếc: “Thành đứa bất hảo rồi”, “Con làm sao thế hả” như thể cô đã bước chân vào cuộc sống buông thả. Hikari bắt đầu hút thuốc, thấy cô về nhà người nồng nặc mùi thuốc lá, họ siết cổ cô mà bảo: “Thật đáng xấu hổ.”

“Con hãy nói là sẽ dừng lại đi. Hãy thề trước mặt bố mẹ đi.”

Trước nay vẫn vậy, mẹ không hề nói thế vì Hikari.

Chẳng qua bà chỉ không muốn gánh trách nhiệm trước những gì xảy ra với cô mà thôi. Bà không muốn nghĩ con mình thành ra như thế là do cách dạy dỗ của mình. Nên bà mới muốn coi như không có những chuyện đó.

Hikari chia tay bạn trai không lâu trước khi đến Hiroshima.

Cô thấy thích thú khi được đụng chạm cơ thể, thấy vui vì giờ đây đã có thể nghĩ không phải chỉ mình Takumi mới là con trai, song trong cô đã không còn sự thuần khiết để nghĩ rằng chỉ cần hẹn hò là có thể dâng hiến ngay tất cả cho đối phương.

“Không hiểu sao tớ có cảm giác dù ở bên tớ nhưng tâm hồn cậu lại cứ như đang ở trên mây ấy. Tớ không biết cậu có thực sự thích tớ không nữa.”

Cậu ta đã khóc lóc như đàn bà và nói lời cuối cùng với Hikari như vậy.

Thành tích học tập của Hikari không tốt, thêm nữa từ sau lần xảy ra xung đột với ông cậu ở nhà ông bà ngoại, cô cũng không góp mặt trong những dịp đại gia đình tụ tập nữa. Có vẻ như bố mẹ cô cũng coi đó như việc chẳng đáng dừng.

Chính vì thế việc bỏ nhà đi là một kế hoạch Hikari đã âm thầm nung nấu trong trạng thái hoàn toàn tỉnh táo chứ không phải vì cãi vã với bố mẹ hay có chuyện gì tác động.

Một lúc nào đó, cô lại muốn đến Hiroshima một lần nữa.

Ban đầu đó chỉ là cảm giác hơi nhung nhớt, muốn đến nơi đó thêm một lần, ghé thăm chốn ấy thêm một lần xem sao.

Hikari dành dụm từ tiền làm thêm ở một quán ăn nhanh trong thị trấn, phần còn lại thì thoảng cô mót được trong ví của bố mẹ.

Cô thường lựa thời cơ lúc ví họ có nhiều tiền để nhón từng chút, từng chút một sao cho họ không phát hiện ra, và bằng cách đó cô đã giắt lưng được một số vốn. Hikari đã nghĩ chắc sẽ không bị lộ tẩy đâu, song đến một hôm tự nhiên cả bố và mẹ cô đều không để túi xách hay ví ở những nơi có mặt Hikari như phòng khách nữa.

Đoán chừng bố mẹ đã phát hiện ra, cô lấy đó làm cớ bỏ nhà đi luôn ngày hôm đó.

Cuối cùng, Hikari lại một lần nữa đi trên con đường mà trước đây cô đã từng một thân một mình, cô độc và buồn thảm đi qua, trong tâm trạng giống như đang bỏ trốn.

Sau khi xuống khỏi tàu shinkansen, Hikari chuyển sang đi xe điện từ ga Hiroshima. Hình ảnh chiếc xe điện đi trên phố mới thân thương làm sao.

Đó là một ngày đẹp trời, nước mắt Hikari chỉ chực trào ra ngay khoảnh khắc trông thấy màu biển rực sáng huy hoàng. Đã hai năm trôi qua kể từ ngày đó.

Chỉ hai năm thôi mà Hikari đã không còn là học sinh cấp hai nữa.

Vậy là cô đã hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục, trong số các bạn đồng trang lứa cũng có đứa bỏ học luôn rồi. Nhờ mái tóc nhuộm màu mà mọi người thường bảo Hikari trông như người lớn. Giờ đây cô cũng không còn sợ hãi khi phải lên tàu giữa ban ngày ban mặt vào một ngày thường nữa.

Hikari có cảm giác Hikari của hồi ấy, cái đứa đã sợ sệt, lo lắng khi ngồi cùng bác Asami, giờ đây cũng đang ngồi ngay gần cô trên chính chuyến xe này.

Nếu như có thể gặp, Hikari muốn bắt chuyện với cô bé ấy.

Nói với cô ấy rằng không cần sợ hãi đâu. Chẳng ai buồn quan tâm đến chuyện của em như thế đâu.

Vì không liên lạc trước nên lúc Hikari tới nơi, bác Asami đang đi vắng.

Song, cái ký túc xá giống như khu căn hộ mà Hikari từng sinh sống thì vẫn còn ở đó. Cả căn nhà của bác Asami, nơi được dùng làm văn phòng của Baby Bunt cũng vẫn còn nguyên vẹn.

Mấy bà bầu vác cái bụng to dùng nhìn Hikari với vẻ ngờ vực và bảo: “Cô Asami phải đến chiều tối mới về cơ.” Đồ vừa giặt xong phấp phới bên khung cửa sổ căn phòng nơi họ sinh sống. Nào những chiếc váy liền thân rộng thùng thình, áo T-shirt in hình nhân vật, vỏ gối.

Cô còn ngửi thấy mùi khét của nước tương shoyu.

Hikari đáp: “Vậy ạ,” cô quyết định sẽ đi dạo loanh quanh đến chiều tối,

chờ bác Asami về.

Nhìn kỹ mới thấy khu nhà nằm trên ngọn đồi nhỏ đã có thêm nhiều vết rạn nứt hơn so với hồi ấy, màu kính cửa sổ trông cũng u ám hơn. Song Hikari không biết đó là do năm tháng trôi qua hay chỉ đơn giản là sau hai năm nên cô mới có cảm giác như vậy nữa.

Những bà bầu ở cùng Hikari hồi đó giờ đã không còn ai, âu cũng là lẽ đương nhiên. Nơi này đã không còn dành cho Hikari nữa rồi, mà dành cho ai đó khác cần đến nó. Bị những cô gái xa lạ ở đây nhìn bằng ánh mắt ngờ vực, đương nhiên Hikari không khỏi thấy khó xử và ngượng ngùng.

Nhưng dù vậy, cô vẫn cảm thấy cực kỳ thương nhớ nơi này.

Đến chiều tối, khi về ký túc xá và thấy Hikari ghé thăm, bác Asami đã tỏ ra vô cùng kinh ngạc.

Mặc dù bác Asami đã chăm sóc không biết bao nhiêu bà bầu, vậy mà vẫn nhận ra Hikari ngay. Hikari đã chuẩn bị sẵn tinh thần để phòng trường hợp bác Asami có không nhớ tên mình thì cô cũng sẽ không buồn, song vừa nhìn thấy cô, bác Asami đã gọi ngay “Hikari đấy à”. Nghe vậy, khóe mắt Hikari đột nhiên ngấn lệ.

“Xin hãy cho cháu làm việc ở đây,” Hikari đề nghị.

Trước khi gặp mặt bác Asami, Hikari đã nghĩ cô chỉ quay lại đây một lần rồi sẽ trở về Tochigi luôn.

Vậy mà vừa nhìn thấy bác Asami, cô đã không thể làm vậy nữa.

“Cháu sẽ làm bất cứ việc gì. Kể cả dọn dẹp, giặt giũ, hay nấu nướng. Thật sự là bất cứ việc gì. Chỉ cần bác dạy cháu, cháu sẽ làm được hết. Cháu xin bác, hãy cho cháu làm việc ở đây.”

Bác Asami nín lặng.

“Cháu xin bác.”

Hikari cúi đầu, lặp lại. Vành mắt đang nhắm lại đau nhói. Trán lấm tấm mồ hôi.

Hikari không muốn về nữa.

Cả ngôi nhà của bố mẹ, cả trường học.

“Hikari à.”

Bác Asami nói. Bàn tay lạnh ngắt, nhăn nheo, lại còn khô và ráp của bác chạm vào tay Hikari.

“Có chuyện gì thế? Mà cháu có nói vậy thì ở chỗ bác cũng không có việc như thế ấy. Bác xin lỗi, nhưng bác cũng không dư dả để thuê người đâu, dù chỉ là mình cháu.”

“Nếu vậy thì bác không cần trả tiền cháu cũng được.” Hikari nói.

Cô biết chứ. Tất cả những người đang sống ở đây đều tự làm hết mọi việc. Có lẽ chẳng có việc gì cần Hikari phải giúp cả.

Nhưng dù thế cô vẫn muốn được ở lại đây.

“Hikari.”

Bác Asami xoa lên đầu Hikari khi ấy vẫn chưa chịu ngẩng mặt lên. Đoạn thở dài, nói.

“Bác đã luôn lo lắng cho cháu.”

Nghe câu ấy, Hikari cắn chặt răng. Cô cố hết sức để ngăn dòng nước mắt đang chực trào ra.

Sau khi nghe chuyện của Hikari, bác Asami giục cô gọi điện về nhà.

Chắc hẳn họ đang lo lắng, vả lại nếu vài ngày không thấy Hikari quay về, họ sẽ báo cảnh sát. Nếu tự ý cho Hikari ở lại, bác Asami cũng sẽ bị nghi ngờ là đã bắt cóc cô.

Thấy Hikari không muốn gọi về nhà, bác Asami đã đề nghị: “Hay để bác gọi cho nhé?”

Hikari cầu xin bác Asami dù không thể thuê thì ít nhất cũng cho cô ở lại đây, vài ngày thôi cũng được. Dù sao cô cũng chưa muốn về nhà ngay.

Bác Asami đã gọi về nhà giúp Hikari. Trong lúc họ nói chuyện, Hikari ngồi ngay bên cạnh, mặt cúi gằm. Sau khi nói chuyện với bác Asami xong, thế nào mẹ cô cũng sẽ bảo chuyển máy cho con gái. Chuyển máy rồi, có lẽ mẹ sẽ thuyết phục cô quay về. Cho dù có như vậy thật thì Hikari cũng tuyệt đối không nhượng bộ. Song ngạc nhiên là cuộc điện thoại giữa bác Asami và mẹ Hikari đã cứ thế kết thúc mà không bên nào to tiếng cả.

Ngay khi bác Asami vừa đặt ống nghe xuống, Hikari nhìn bác với tâm trạng không thể tin nổi. Thấy vậy, bác Asami bảo: “Mẹ cháu hiểu cho cháu rồi đấy.”

“Mẹ bảo chỉ cần cháu giữ liên lạc thôi. Mẹ cũng nhờ bác để mắt đến cháu.”

“... Vậy ạ.”

Bố mẹ Hikari không đời nào cư xử như vậy.

Song, cô chợt hiểu ra.

Cô đã bị đá khỏi gia đình ấy rồi. Có lẽ cả bố và mẹ đều đã quá mệt mỏi vì chuyện của cô.

Nếu là hai năm trước, khi Hikari vẫn còn là học sinh cấp hai, chắc bố mẹ cô sẽ không đời nào chấp nhận cách suy nghĩ ấy. Song từng chút, từng chút một, vô cùng chậm rãi, họ đã dần tha thứ cho Hikari theo kiểu “buông xuôi”.

Mặc dù không được thuê mượn chính thức nhưng một thời gian sau đó,

Hikari bắt đầu phụ giúp công việc ở ký túc xá, đổi lại cô được cho tá túc.

Trong số các bà bầu đang sống ở đây, có người sức khỏe kém nên trước mắt Hikari giúp cô ấy làm việc nhà. Bác Asami giới thiệu Hikari là “con của một người quen” thay vì nói thật cô đã từng mang thai và giờ muốn quay lại đây. Nếu người khác cũng như vậy thì chắc bác Asami sẽ gặp rắc rối mất. Có lẽ việc quay trở lại thực sự rất hy hữu.

Hai năm trước, Konomi, cô gái sống cùng phòng với Hikari, trước khi rời khỏi đây đã nói rằng: “Chị sẽ cố gắng để không phải quay lại đây nữa.”

Bản thân Hikari cũng không nghĩ mình sẽ quay lại theo cái cách như thế này.

Trong thời gian phụ giúp ở ký túc xá, bác Asami đã bảo Hikari “Cháu phải suy nghĩ nghiêm túc về chuyện sau này đi nhé”.

“Bác không thể để cháu ở lại đây mãi được. Cháu phải suy nghĩ kỹ và quyết định hoặc là quay về nhà hoặc là ra sống tự lập rồi đi làm.”

“... Vâng.”

Thật lòng mà nói Hikari muốn được ở đây mãi, nhưng chắc là không được rồi. Nghe hai từ “tự lập” mà bác Asami nhắc tới, Hikari co rúm người. Bác Asami còn tiết lộ:

“Nói thật với cháu, chỉ trong năm nay thôi là tổ chức Baby Bunt sẽ không còn nữa.”

Hikari tròn xoe mắt kinh ngạc. Bác Asami rầu rĩ nói tiếp.

“Khu nhà này cũng xuống cấp rồi, nên người ta quyết định sẽ dỡ bỏ nó. Trước nay chủ nhà vẫn cho thuê với giá rẻ nhưng giờ thì không được nữa... Tìm được một chỗ giống ở đây cũng khó, vả lại bác cũng có tuổi rồi, còn phải chăm sóc bố mẹ nữa. Bác định sẽ bàn giao công việc này cho một tổ

chức khác tiếp quản.”

Giọng bác Asami nghe nặng nề như thể đang vô cùng tiếc nuối. Hikari có thể cảm nhận sâu sắc rằng đối với bác Asami thì đó là quyết định đầy đau khổ.

“Thật ra bác cũng tiếc lắm nhưng chẳng còn cách nào. Chính vì thế bác không thể để cháu ở lại đây mãi được.”

“Cháu hiểu rồi ạ.”

Tuy đáp vậy nhưng trong lòng Hikari vẫn cảm thấy ngổn ngang.

Cô tuyệt đối không muốn nơi này biến mất nhưng chắc hẳn bác Asami còn tiếc nuối hơn nhiều.

Tuy không biết tương lai sẽ thế nào song Hikari cũng đã dần trở nên thân thiết với các bà bầu đang sống ở đây, cô vui vẻ làm những việc vặt vãnh mà họ nhờ vả. Có lần một bà bầu mũm mĩm đang bị bác sĩ yêu cầu hạn chế cân nặng đã dúi vào tay Hikari tờ một nghìn yên và bảo: “Chắc cô Asami sẽ giận lắm nhưng mà em có thể ra trước nhà ga mua hộ chị cái bánh kem được không?” Nghe vậy, Hikari cũng mỉm cười tiếp tay cho việc làm sai trái đó.

Sau đấy cô gái dấm dúi ăn chiếc bánh kem socola trong phòng một cách ngon lành. Giữa chừng chắc thấy em bé đạp, cô ta liền giơ cái bụng ra hỏi Hikari: “Em có muốn sờ thử không?” song cô từ chối: “Thôi ạ.”

Bản thân Hikari cũng từng mang bầu nên cô biết.

Đó là cảm giác vừa muốn ai đó chạm vào nhưng cũng lại thấy khó chịu khi người khác tùy tiện sờ vào bụng mình. Hikari vẫn còn nhớ rất rõ.

Bác Asami có vẻ bận rộn, vì không riêng gì việc ở ký túc xá, bác còn phải chạy đôn đáo khắp nơi, nào thì gặp các cặp vợ chồng nhận con nuôi,

nào thì bệnh viện, nhiều khi vắng mặt suốt mấy ngày liền. Khi ở vào vị trí hiện tại, không như ngày còn mang thai lúc nào cũng được bác Asami quan tâm, để ý, Hikari mới hiểu ra bác đã vất vả nhiều thế nào.

Có lần, bưu phẩm được chuyển phát nhanh đến đúng hôm bác Asami đi vắng. Hikari, khi đó đang ở phòng bên cạnh đã nhận thay. Có vẻ như bên chuyển phát nhanh cũng biết toàn bộ các căn hộ ở đây đều là của một nhà.

Phòng bác Asami không khóa cửa.

Các bà bầu khi thiếu đồ vẫn tự ý vào phòng bác Asami lấy, nào gia vị, nào nước giặt.

Nhưng lúc Hikari mang bưu phẩm vào, cô thấy căn phòng của bác Asami hơi khác mọi khi.

Dưới đất la liệt những thùng các tông mới còn chưa đóng nắp, bên trong để rất nhiều thứ như hồ sơ, giấy tờ, sách vở. Bên cạnh đấy còn có rất nhiều giấy tờ khác đã được buộc lại.

Vậy là Baby Bunt sắp không còn thật rồi.

Bác Asami bảo sẽ bàn giao cho tổ chức khác và đã bắt đầu thu xếp việc đấy rồi. Nhìn cảnh tượng ấy, Hikari như thấy ngực mình thắt lại.

Hikari chỉ có thể nói khi ấy đúng là cô bị ma xui quỷ khiến nên mới lại gần chồng hồ sơ như thế.

Đó là sự bốc đồng nhất thời chứ không hề có ý định gì sâu xa cả.

Nếu có, Hikari muốn xem hồ sơ liên quan đến mình.

Quãng thời gian cô đã sống ở đây. Nếu như nơi này thực sự sắp biến mất hoàn toàn thì cô muốn được xem những tàn dư còn sót lại trong lúc còn có thể. Ý định của cô chỉ dừng lại ở mức đó.

Cô chỉ muốn tìm lại vết tích của quãng thời gian đó chứ không hẳn là

muốn biết điều gì. Chỉ cần tìm thấy trong đồng hồ sơ thứ gì đó có ghi tên mình “Katakura Hikari” là đủ.

Hikari đã tìm ra ngay tập hồ sơ đề năm mà cô tới đây ở.

Nó được cất ở sâu bên trong thùng các tông.

Hikari hồi hộp mở tập hồ sơ. Cái tên ấy đã hiện ra trước cả khi cô tìm được tên mình.

Kurihara Asato.

Hikari đã từng nghe cái tên này.

Ngay khi vừa đưa mắt xác nhận lại cái tên ấy, tiếng trống ngực vang khắp cơ thể cô.

Bên cạnh đó là tên của Hikari.

Và tên của một cặp vợ chồng xa lạ.

Kurihara Kiyokazu, Kurihara Satoko.

3411 Culture Parks, Musashi Kosugi.

Quận Nakahara, thành phố Kawasaki, tỉnh Kanagawa.

Cô thấy cả địa chỉ và số điện thoại.

Mặc dù có thể đoán được ngay 3411 là số phòng, song con số ấy đã khiến cô hoa mày chóng mặt.

3411. Con số mang ý nghĩa rằng đó có thể là một căn phòng ở tầng cao. Chắc là tầng 34. Độ cao mà Hikari không thể nào hình dung ra được.

Đứa bé đang sống ở căn phòng ấy.

Hikari không nghĩ gì sâu xa cũng không có ác ý gì cả. Chắc chắn không. Song đầu óc cô lại ghi nhớ con số đó. Khu Musashi Kosugi, tên tòa chung cư, con số 3411. Số điện thoại.

Hikari cố hết sức nhắm lại cho khỏi quên, đoạn quay về phòng mình rồi chép ra giấy.

Cô không định dùng nó vào việc gì. Biết những thứ ấy cũng chẳng để làm gì. Nghĩ thì nghĩ vậy song Hikari vẫn cầm tờ giấy nhớ lên tay, mang trở lại phòng bác Asami để đối chiếu xem có bị nhầm số hay không. Đoạn cô cẩn trọng cất tập hồ sơ về chỗ cũ, rồi quay về phòng mình như thể chạy trốn.

Trống ngực cô đập thành thịch.

Cảm giác tê rần rật ngay đỉnh đầu.

Cô mở tờ giấy đã thấm đẫm mồ hôi trong lòng bàn tay ra, nhìn chăm chăm vào đó.

Đứa bé ấy đang ở đó.

Asato đang ở đó.

Hikari rời khỏi ký túc xá của Baby Bunt không lâu trước khi tổ chức này dừng hoạt động.

Tính ra cô đã ở đó được gần mười tháng.

Hồi Hikari mới đến, các bà bầu vẫn người ra kẻ vào đều đặn vậy mà dần dà không có người mới vào nữa, những người sinh xong lần lượt rời khỏi ký túc xá, số lượng cứ thế giảm dần. Tất cả những bà bầu mới liên hệ tới, bác Asami đều giới thiệu sang tổ chức khác.

Cho dù vậy, chí ít Hikari vẫn muốn được dõi theo những người mà cô đã giúp đỡ cho đến khi tất cả bọn họ rời khỏi đây. Nghĩ thì nghĩ thế song Hikari đã không thể làm vậy.

“Hikari, cháu định về nhà hay sẽ sống tự lập?”

Bác Asami hỏi vậy, nhưng vẫn giới thiệu luôn cho Hikari một công việc mới, nhân viên phân phát cho một đại lý báo ở thành phố Hiroshima. Nghe nói đó là đại lý báo của một người quen bác Asami, bác bảo: “Nếu làm ở chỗ này thì họ muốn cháu bắt đầu luôn từ tháng sau đây.”

“Giá kể tìm được nhiều công việc khác nữa cho cháu chọn thì tốt hơn, nhưng những chỗ cho ở lại khó tìm lắm.”

Có lẽ đúng là bác Asami thực sự rất lo lắng cho Hikari nên mới đi hỏi han người quen để tìm việc giúp cô. Và cuối cùng bác đã tìm được công việc phát báo này.

Thật ra, trong lòng Hikari đã nhen nhóm một tia hy vọng mong manh

rằng bác Asami sẽ giới thiệu mình với tổ chức hoặc chỗ nào đó mà sẽ tiếp quản công việc của Baby Bunt kia. Nghĩ đến chuyện phải làm một công việc không có chút liên quan gì đến bác Asami hay tổ chức Baby Bunt ở một vùng đất xa lạ, đột nhiên Hikari cảm thấy thật đơn độc.

Câu hỏi: “Chắc tại cháu chưa tốt nghiệp cấp ba đến nơi đến chốn nên bác cũng khó mà giới thiệu cho cháu được nhiều việc đúng không ạ?” sắp sửa ra đến cuống họng. Song, bác Asami chẳng có lỗi gì cả. Chính Hikari đã tự mình lựa chọn tới đây, sao cô có thể ghét bỏ một người đã làm bao nhiêu chuyện cho mình như vậy chứ.

Dù hiểu điều đó song cô vẫn cảm thấy đau lòng, cảm giác như lần này đến cả bác Asami cũng bỏ rơi mình vậy.

“Cháu tính thế nào? Bác thì nghĩ cháu nên thử về nhà một lần xem sao, rồi cùng bố mẹ suy nghĩ nghiêm túc xem sau này cháu sẽ làm gì, muốn như thế nào.”

Bác Asami nói. Dù tỏ ra lo lắng như vậy nhưng bác tuyệt nhiên không hề nói những câu dễ dãi kiểu cháu có thể ở lại đây đến khi nào người ta chuẩn bị dỡ bỏ khu nhà này. Thấy bác Asami tỏ rõ thái độ như vậy, cuối cùng Hikari cũng lên tiếng như thế đã nghĩ thông suốt rồi.

“Cháu sẽ làm việc. Cháu sẽ ở lại Hiroshima.”

Cô không có ý định quay về với bố mẹ.

Bản thân cô cũng không biết “sau này sẽ làm gì, muốn như thế nào”. Song nếu gặp họ, có lẽ cô sẽ lại phản kháng một cách mù quáng trước những gì họ nói. Bởi cho dù có làm theo những gì họ bảo hay phản bác lại tất cả, quyết không lựa chọn con đường đó thì đều giống nhau ở chỗ là vẫn phải chịu tác động từ họ.

Giờ đây, chính vì đang sống xa nhà nên Hikari mới có thể suy nghĩ một

cách tỉnh táo, song cô có thể dễ dàng tưởng tượng được nếu trở về Tochigi, sống cùng bố mẹ thì thế nào cô cũng sẽ lại căm ghét họ cay đắng đến mức quên luôn cả những suy nghĩ ấy và rồi xung đột sẽ lại xảy ra.

Có vẻ như bác Asami không nghĩ là Hikari sẽ trả lời như vậy. Bác im lặng giây lát nhưng rồi ngay sau đó gật đầu nói: “Bác hiểu rồi.”

“Nhưng cháu nhất định phải báo cho bố mẹ biết là mình đã quyết định như vậy đấy. Hãy tự mình nói chuyện thẳng thắn với họ. Nếu cần bác sẽ gọi điện cùng cháu. Tóm lại bác chỉ cần cháu hứa điều đó thôi. Được chứ?”

“Vâng.”

Hikari trả lời không do dự.

Nhưng đương nhiên là cô đã không gọi điện cho bố mẹ.

Công việc phát báo mà cô dốc thân vào quả thực rất cực khổ.

Sáng nào Hikari cũng phải dậy từ lúc mặt trời còn chưa mọc, gỡ tập báo đã được bó lại thành từng bó rồi cặm cùi kẹp từng tờ quảng cáo dày cộp vào. Thứ Bảy tuần nào số lượng tờ rơi quảng cáo cũng nhiều hơn hẳn đám chồng báo để trong giỏ xe nặng hơn rất nhiều.

Ngày đầu tiên đến làm, Hikari không khỏi nín lặng khi nghĩ tới hồi cô còn ở Tochigi, những tờ báo sáng hóa ra đều là do ai đó phải vất vả đến những nhà để giao tới như một lẽ đương nhiên. Tuy hiểu đây sẽ là công việc phải dậy sớm nhưng cô không biết một mình cô sẽ phải phát báo đến nhiều nhà như thế.

Hikari còn phải giao báo cho không ít nhà tọa lạc trên tầng cao nhất của khu căn hộ cũ kỹ, không có cả thang máy lẫn hòm thư chung.

Cho dù cô có cẩn thận đến mấy thì chuyện quên phát báo cho nhà nào

đó hoặc phát nhầm loại báo vẫn xảy ra như cơm bữa.

Mỗi lần như vậy, khách hàng lại phàn nàn khiến Hikari bị vợ chồng chủ đại lý báo mắng nhiếc với bộ mặt cau có. Không phải họ không dạy việc cho Hikari nhưng hề thấy cô lúng túng không hiểu những điều đã được hướng dẫn, họ liền chất vấn: “Làm ăn kiểu gì thế?” bằng cái giọng hằn học, lỗ mãng như thể muốn xua đuổi trước cả khi cô kịp hỏi.

Hôm nào trời mưa thì còn khổ nữa.

Ngày nào báo cũng ra, ngoại trừ những ngày nghỉ phát hành hiếm hoi. Nên đương nhiên công việc phát báo cũng là hằng ngày. Bận tối mắt với báo sáng rồi lại báo chiều. Mỗi tuần nghỉ một ngày, cộng thêm ngày báo không phát hành nữa, vị chi một tháng Hikari được nghỉ khoảng năm ngày.

Trải qua rất nhiều kinh nghiệm đau thương, Hikari đã tin vô điều kiện rằng chắc chắn mình sẽ trở thành một con ong chăm chỉ. Trên thực tế, những ngày lưu lại ký túc xá của Baby Bunt, cô đã rất siêng năng. Cô tin mình sẽ trở thành một người lao động cần cù như vẫn thấy trong thế giới phim ảnh hay sách vở, nhưng sự thật mọi chuyện không suôn sẻ như vậy. Hikari chợt thấu hiểu sâu sắc một điều rằng dù là ai chẳng nữa, đôi khi không phải vì muốn lười biếng mà họ trở nên như thế. Cũng có khi là do công việc cực khổ quá thôi. Lần đầu tiên cô ngộ ra cho dù thật lòng nghiêm túc thì cũng có rất nhiều việc chúng ta không thể chịu đựng được và vì thế không thể làm được. Người siêng năng và kẻ lười nhác không đơn thuần chỉ là hai kiểu người mang ra để phân biệt.

Ở đại lý báo, Hikari cũng có rất nhiều đồng nghiệp. Cô không sao chịu đựng nổi khi chứng kiến cảnh một người đáng tuổi ông mình bị đại lý báo kém tuổi hơn rất nhiều mắng nhiếc phủ đầu “Đúng là đồ vô dụng”.

Trong số đó cũng có những đồng nghiệp trạc tuổi Hikari, những sinh

viên nhận học bổng của tòa soạn báo. Họ được tòa soạn báo cấp học bổng, đổi lại phải ở hẳn đại lý báo và làm công việc phát báo giống Hikari.

Phần lớn những đồng nghiệp ở cùng phòng với Hikari tại ký túc xá đều là những sinh viên đang nhận học bổng. Đặc biệt, hầu hết mấy người đó đều là nữ.

Có những người là sinh viên đại học hệ bốn năm, cũng có những người là học sinh trường nghề đang theo học ngành may mặc. Họ nói vì kinh tế gia đình khó khăn nên mới phải làm công việc này để phụ giúp bố mẹ.

Nghe những chuyện đó, Hikari nở một nụ cười mập mờ, làm ra vẻ như mình cũng ở trong hoàn cảnh tương tự.

Tuy đó chỉ là cách chống chế tạm thời, nhưng may mắn là đã không bị ai phát hiện ra. Mà dẫu có bị phanh phui, thì lời nói dối vắn vỏi ấy chắc cũng chẳng thành chuyện gì to tát. Bởi những sinh viên đó, cũng hiếm có ai làm việc ở đại lý báo này được lâu.

Chỉ riêng việc phát báo sáng và báo chiều đã đủ bận rộn lắm rồi, đằng này họ còn phải tranh thủ học bài rồi đến trường nữa. Nếu không có một ý chí sắt đá thì khó lòng trụ nổi.

Thành ra người thì bỏ học giữa chừng, người quyết tâm chỉ đi phát báo nốt năm nay, phần học phí còn lại sẽ nhờ bố mẹ lo liệu. Mỗi người mỗi cảnh.

Hơn nữa, không ít đồng nghiệp của cô vẫn thường tự ý hay đột nhiên bỏ việc và lặn mất tăm khiến cô thấy phát báo đúng là một công việc quá cực.

Ở chỗ cô làm, là con gái, lại chẳng phải sinh viên đang nhận học bổng mà vẫn đi phát báo, chỉ có mình cô.

Có đạo, một anh chàng lớn tuổi hơn đã tỏ tình với Hikari. Ấy thế mà, dù cô đã đồng ý hẹn hò, cũng chỉ chưa đầy một tuần, anh ta đã lẳng lặng bỏ việc.

Vừa mới đó hai người còn thậm thụt ôm ấp nhau trong phòng Hikari, vậy mà... Thế chẳng phải anh ta đã đơn phương chạy trốn, vứt bỏ Hikari lại hay sao? Nhưng tất nhiên, một kẻ không phải trẻ vị thành niên cũng chẳng phải sinh viên nhận học bổng, đến ông chủ còn chẳng buồn chào hỏi cho đến nơi đến chốn như vậy thì ai biết đã đi đâu được chứ.

Ngu ngốc.

Mình đúng là đệ nhất ngu, Hikari nghĩ.

“Em dễ thương thật đấy”, “Em có biết hầu hết những gã đàn ông ở đây đều thích em không?”, “À, nếu biết chỉ mình anh được hẹn hò với em chắc mấy vị tiền bối kia sẽ giết anh mất.”

Hikari hối hận vì đã mở lòng trước những câu nói đường mật ấy. Cô còn nghĩ một thời gian nữa có khi cô sẽ nói cho anh ta biết tất cả, cô đã gặp phải chuyện gì, tại sao lại đến Hiroshima. Cô tưởng rằng anh ta sẽ lắng nghe câu chuyện của mình. Hikari đã vui biết mấy, không phải vì cô có bạn trai, mà chính vì những linh cảm ấy, trong phút chốc trái tim cô đã đập rộn ràng như kẻ ngốc.

Ở đại lý báo, tranh thủ ngoài thời gian phát báo sáng và báo chiều, Hikari còn đi thu tiền và mời chào khách.

Trong đó, với công việc mời chào, nếu có hợp đồng mới cô sẽ được thưởng nóng, và khoản thu nhập thêm thắt ấy cũng cực kỳ hậu hĩnh, khiến cô chỉ muốn làm sao để ký được thêm thật nhiều hợp đồng nữa. Tất nhiên, trên thực tế đó là việc khó nhằn, lúc đến từng nhà để thu tiền và mời chào, Hikari thường xuyên phải đối mặt với những chuyện vô cùng đáng sợ.

Có lần cô gặp phải một người đàn ông trung niên xuất hiện trong bộ dạng chỉ mặc độc một chiếc quần sịp, mắt hau háu nhìn cô bảo: “Chà, có cả con gái đến cơ à.” Lại có lần khi một người đàn ông khác đưa tiền cho Hikari, hắn vừa nhìn vào ngực và hông cô vừa cất giọng “Này cô em” đầy hàm ý, như thể muốn liếm láp lòng bàn tay cô bằng cái tay nhớp nháp của mình vậy. Có người ngang nhiên hỏi số điện thoại của cô, thậm chí còn có người rủ rê cô vào phòng.

Hikari không biết họ định làm gì, thật lòng tới đâu song giữa lúc cô đang cảm thấy có phần cô độc khi các đồng nghiệp đã bỏ việc hết người này đến người khác thì chỉ cần một ai đó bắt chuyện với cô như vậy cũng khiến cô nghĩ biết đâu họ đang nghiêm túc với mình, biết đâu trong số đó sẽ có người là một nửa định mệnh của mình. Song cô cũng thấy chán ghét chính bản thân vì có thể suy nghĩ kiểu đó.

Khoảng ba tháng sau đó bác Asami phát hiện Hikari đã không hề gọi điện về cho bố mẹ. Nghe nói bố mẹ cô đã gọi cho bác Asami.

“Hikari, cháu đã hứa với bác như vậy cơ mà.”

Bác Asami đích thân tới đại lý báo, mặt đỏ gay gắt nói với Hikari. Tuy vui vì thấy bác Asami nghĩ đến mình, song cô cũng cảm thấy phiền hà. Bác Asami bắt Hikari phải gọi điện ngay lúc đó. Ở đầu dây bên kia, mẹ cô không nói gì. Hikari chỉ nghe thấy tiếng khóc.

Có lẽ con người này lại đang nghĩ con gái mình “đã thất bại”, “đã sai lầm” đây mà.

Nghe tiếng mẹ lấy hơi, Hikari chuẩn bị sẵn tinh thần, cuối cùng mẹ cũng sắp nói điều gì đây. Song, mẹ cô lại chỉ hỏi.

“Con khỏe chứ?”

Giọng bà khản đi vì khóc.

Nghe giọng nói ấy, như một phản xạ có điều kiện, Hikari thấy sống mũi cay xè. Cảm tưởng như trái tim đã vỡ vụn.

“Con khỏe.”

Cô chỉ đáp có vậy rồi tắt máy.

Bác Asami vẫn đang đứng bên cạnh. Hikari không nói năng gì, trả lại điện thoại rồi cúi gằm mặt xuống. Cô không muốn để bác Asami thấy mình khóc.

Sau đó không lâu, chị gái ghé thăm cô.

Đúng lúc Hikari đang chuẩn bị đi giao báo buổi chiều.

Khi cô đang buộc chồng báo vào xe đạp thì đột nhiên có tiếng gọi “Hikari”.

Chị gái cô đang đứng ngay chỗ con đường trước đại lý báo, mặc một chiếc váy ngắn kẻ ca rô màu caramen, nhìn về phía Hikari. Chiếc áo len ôm sát người làm nổi bật đường nét cơ thể chị, trông thật quý phái. Mái tóc nuôi dài đến tận thời cấp ba giờ đã được cắt ngắn nhẹ nhàng kiểu short bob, làm nổi bật lên khuôn mặt nhỏ nhắn và thanh tú mà bấy lâu Hikari không nhận ra.

Trông thấy chị, Hikari không khỏi sửng sốt. Bởi đó rõ ràng là một cô gái với dáng vẻ thanh cao hơn nhiều so với người chị mà cô biết, vẫn là khuôn mặt Hikari từng biết song khi trang điểm lên trông chị thật người lớn. Tuy chỉ nhìn thoáng qua là Hikari nhận ra chị ngay, song so với khuôn mặt của một người không quen biết thì khuôn mặt ấy của chị trông còn lạ lẫm hơn nhiều.

Cuộc sống xa nhà của một sinh viên đại học ở Osaka đã khiến chị thay đổi đến thế ư? Người đang đứng đó không còn là cô chị ngây thơ, quê mùa mà Hikari từng biết. Tính ra giờ chắc chị gái cô đã là sinh viên năm thứ ba rồi.

Hikari đang mặc một chiếc áo parka màu đỏ in logo của đại lý báo. Áo làm bằng chất liệu mỏng, chắn gió tốt, rất tiện để mặc đi giao báo song lại nằm ở thái cực hoàn toàn trái ngược với cái gọi là chững diện. Hikari hối hận vì cô không thường xuyên mặc chiếc áo này vậy mà tại sao lại mặc đúng hôm nay cơ chứ.

“Aa...”

Mặc dù em gái chỉ phản ứng lại một cách chậm chạp ngay cả khi đã nhìn thấy chị như vậy song chị gái cô không hề tỏ ra tức giận hay thất vọng. Khi chị hỏi: “Em có thể nói chuyện với chị một lát không?” Hikari đáp: “Em phải đi giao báo bây giờ.” Nghe vậy, chị cô bảo: “Vậy chị sẽ chờ.”

“Khoảng mấy giờ chị quay lại thì được? Chị xin lỗi nhé, quấy rầy lúc em đang làm việc rồi.”

Hikari cúi mặt xuống. Hai từ “làm việc” được một sinh viên đại học như chị gái cô nhắc tới nghe càng trở nên sáo rỗng.

Rốt cuộc sau đó họ đã hẹn nhau cùng ăn tối ở một quán ăn gia đình gần đó.

Chị cô không nói cho bố mẹ biết chuyện tới đây hôm nay. Ngẫm ra thì khoảng cách giữa Osaka, nơi chị đang sống và Hiroshima gần hơn nhiều so với nhà họ ở Tochigi.

“Thật ra chị đã muốn đến gặp em sớm hơn,” chị nói. Hikari gật đầu

đáp: “Vâng.” Dù chị có nói vậy thì cô cũng chẳng biết phải đáp lại như thế nào. Chị đã nghe mẹ nói về chuyện Hikari đang làm việc ở đây.

Gặp riêng chị gái ở một nơi xa lạ, không có bố mẹ khiến Hikari có một cảm giác thật kỳ lạ. Song, đó tuyệt nhiên không phải là cảm giác khó chịu.

Hikari không có chuyện gì để nói với chị.

Chị gái cô hầu như không nhắc gì đến chuyện của mình trước mặt Hikari. Song rõ ràng là cuộc sống của chị đang rất viên mãn. Chắc chắn là chị đã có bạn trai. Giờ chị xinh đẹp hơn trước nhiều. Chị bảo sau khi tốt nghiệp đại học sẽ trở về Tochigi làm việc.

Vừa uống nước quả chê ri nhạt lấy ở quầy đồ uống, Hikari vừa nghĩ.

Chị gái cô, một người chân chất, không biết gì. Và cô, một người biết rất nhiều điều thú vị trước tuổi. Từ sâu thẳm trong lòng Hikari vọng lên một tiếng nói, nếu mình chịu khó đợi thì liệu có tốt hơn không? Trước mặt người chị gái thanh tao của mình, tiếng nói ấy cứ nhai đi nhai lại một cách trống rỗng.

Nếu như mình cũng chờ đến khi trưởng thành rồi mới đi tìm niềm vui thì sẽ tốt hơn chàng? Lẽ ra hồi ấy, mình không nên nóng lòng mong được một cậu chàng bảnh trai nào đó đột nhiên dòm ngó đến ư?

“Chị luôn đứng về phía em.”

Trước khi rời đi, chị gái Hikari đã nói như vậy. Chị nói bằng giọng dịu dàng, thư thái và thanh khiết đến mức giả tạo. Trong giọng nói ấy không có bóng dáng của sự do dự.

“Có chuyện gì em cứ gọi cho chị bất cứ lúc nào nhé.”

Chị để lại một mẫu giấy trong đó có ghi địa chỉ và số điện thoại của mình.

Hikari cảm thấy hành động đó giống như một sự mỉa mai đối với kẻ không có điện thoại di động như cô. Nhưng cô cũng tự thấy mình thật tồi tệ vì đã nghĩ như vậy.

Lúc hai người dùng bữa, điện thoại của chị cũng rung suốt, chắc là tin nhắn từ bạn bè hoặc người yêu. Thấy vậy Hikari mới lần đầu tiên nhận ra, hiện tại cô chẳng có lấy người bạn nào.

Hikari gặp Tomoka giữa những ngày tháng như vậy.

Tomoka chuyển vào ở cùng Hikari sau khi một sinh viên nhận học bổng rồi đi. Đó là một cô gái với mái tóc màu nâu, lông mày thưa gần như không có, thân hình gầy gò, trông rất chơi bời. Vừa nhìn thoáng qua, Hikari đã phải “a” lên một tiếng. Cô nhận ra cô gái đó rất giống Konomi, người đã sống cùng cô tại ký túc xá của Baby Bunt.

“Mong em giúp đỡ nhé, Hikari.”

Ngay cả cái cách vô tư gọi tên cúng cơm của Hikari khi cô vừa mới xưng tên thật sự cũng rất giống. Trong phút chốc, Hikari còn có ảo giác như thể đang gặp chính Konomi vậy. Chỉ nghĩ thế thôi đã đủ khiến cô thấy nhớ da diết.

Tomoka không phải là sinh viên nhận học bổng, tuổi cũng lớn hơn Hikari. Áng chừng bằng tuổi Konomi hồi ở cùng Hikari. Nghe chị ta nói kiểu: “Trước đây tôi từng làm việc ở quán,” mấy nhân viên nam làm cùng liền hỏi bằng giọng phấn khích: “Quán gì mới được chứ!” Nghe vậy Tomoka đáp trả bằng cái nháy mắt bông đùa, đoạn nói: “Bí mật!” Trong mắt Hikari, Tomoka là cô gái trải đời và rất ngẫu. Kể từ khi Tomoka xuất hiện, những gã đàn ông đang để ý đến Hikari cũng ít nhiều bị phân tán tư

tưởng, đúng là Hikari cũng có phần hơi bức bối song quan trọng cô thấy tâm trạng thoải mái hơn rất nhiều.

Sự xuất hiện của Tomoka đã làm cho thế giới của Hikari trở nên bừng sáng.

“Từ trước đến giờ chắc Hikari trải qua nhiều chuyện lắm nhỉ, chứ không như chị. Thật ngưỡng mộ.”

Nghe Tomoka nói vậy, Hikari không khỏi bất ngờ. Cô chối: “Không hề.”

“Chính chị Tomoka mới nhiều kinh nghiệm ấy, em thì làm gì có.”

“Không có chuyện đấy đâu. Trông em có vẻ rất người lớn mà. Ở tuổi em mà đã rời vòng tay bố mẹ như thế, chị phục lắm. À, với cả cứ gọi chị bằng tên Tomoka thôi là được rồi.”

Trong căn phòng chỉ có hai người, Hikari đã nói không biết bao nhiêu chuyện với Tomoka.

Đối với Hikari, Tomoka giống một người bạn quan trọng. Không biết giờ này chị ta đang ở đâu, làm gì, song Hikari mong Tomoka được hạnh phúc.

Lần đầu tiên Hikari kể về chuyện mình đã từng sinh con.

Đó cũng là lần đầu tiên cô có thể tâm sự với một người khác không hề biết rõ sự tình.

Sau khi nghiêm túc lắng nghe câu chuyện của Hikari, Tomoka chỉ nói độc một câu: “Em vất vả quá nhỉ.” Câu nói ấy mang âm hưởng của sự cảm thông đúng như ý nghĩa vốn có của nó, đồng thời cũng thể hiện thái độ không muốn quan tâm một cách thái quá. Điều đó khiến Hikari cảm thấy thoải mái.

Hikari nghĩ ngay cả điểm đó Tomoka cũng rất giống Konomi.

Đương nhiên họ cũng có rất nhiều điểm khác nhau.

Hoặc cũng có thể, bản thân việc họ giống nhau chỉ là suy nghĩ phiến diện của Hikari do ấn tượng từ lần đầu gặp mặt mà thôi.

Có nghĩa là, Tomoka khác với những người bạn đồng trang lứa, những kẻ chẳng có lấy một chút thân thuộc nào với cô ở Tochigi. Những cô gái trên các tấm biển hiệu của mấy nhà thổ nằm khuất sau con phố Kyoto đầu đó đều rất giống với Konomi hay Maho. Cũng có thể Hikari chỉ muốn cảm nhận từ Tomoka cảm giác nhớ tiếc mà thôi. Đó chính là *mùi bạn bè* của riêng cô, thứ mà những người bạn đồng trang lứa ngờ nghệch kia không thể nào biết tới.

Mặc dù ngay cả giữa Konomi và Maho, ngoại trừ một thứ mơ hồ kiểu như thần thái thì Hikari cũng không nghĩ ra được điểm nào giống nhau trên khuôn mặt họ.

Tomoka, một cô gái giống nhưng lại không giống Konomi hay Maho.

Chẳng hạn, chị ta thường xuyên nhắc đến chuyện tiền bạc.

Sau khi vào ở chung phòng với Hikari được một tuần, Tomoka đã hỏi: “Này, Hikari, cho chị vay mười nghìn yên được không? Chị phải thanh toán cước điện thoại. Nhé? Chị sẽ trả lại ngay.”

“Được ạ.”

Hikari không hiểu tại sao mình lại cho Tomoka mượn tiền.

Song, chị ta đã giữ lời, trả số tiền ấy cho Hikari ngay hôm lĩnh lương. Có điều hai mươi nghìn yên tiếp theo và thêm năm nghìn yên mà Hikari cho vay sau đó nữa thì đã một đi không trở lại.

Hikari đã vài lần nghe thấy Tomoka mắng chửi ai đó qua chiếc điện

thoại mà chị ta đã vay tiền Hikari để trả cước.

“Đã bảo là biết rồi mà. Nói lắm thế. Tao đã bảo sẽ xoay được thật mà. Chết tiệt.”

Sau khi báng bổ vào mặt đối phương bằng những từ ngữ khác hoàn toàn so với khi nói chuyện cùng Hikari, thì đến lần này đột nhiên chị ta lại khóc lóc í ới với một người khác qua điện thoại. Nhiều đêm, cứ hễ những cuộc điện thoại như thế bắt đầu, cái giọng nói chướng tai của Tomoka lại khiến Hikari không tài nào chợp mắt được. Trong khi cô còn phải dậy lúc 3 giờ sáng để dỡ đồng báo từ xe tải xuống.

Nhưng dù sao thì cho đến hồi đó, mọi chuyện hăng còn tốt đẹp.

“Hikari.”

Lần ấy, Tomoka gọi Hikari khi cô đang chuẩn bị báo giao buổi chiều.

Bầu trời hôm đó tưởng chừng có thể đổ mưa bất cứ lúc nào. Hikari đang dùng ni lông bọc báo lại để tránh mưa. Suốt ngày hôm đó không thấy bóng dáng Tomoka đâu cả. Bị chủ đại lý báo sai đi tìm, Hikari ra ngoài, và thấy Tomoka đang ngồi trên bậc cầu thang thoát hiểm của một khu căn hộ gần đó, thẫn thờ nhìn vào khoảng không vô định.

Lúc Hikari đi ngang qua, Tomoka cất tiếng gọi, giọng chị ta chẳng còn chút sinh khí nào.

Hikari tròn xoe mắt.

Tomoka đang thùng thảng hút thuốc, vai áo trễ xuống một cách hờ hênh, nhìn thấy cả dây áo lót bên trong. Chiếc quần short ngắn cũn cỡn để lộ ra đôi chân đang vất vẻo, trông thật mát mẻ.

Bên mắt phải của Tomoka có một vết bầm. Mí mắt trĩu cả xuống.

Hikari định gọi “Chị Tomoka”. Không hiểu sao thời gian đó cô lại sợ

không dám gọi Tomoka bằng tên không. Nhưng rồi Tomoka đã lên tiếng trước cả khi Hikari kịp cất lời.

“Này, em có thể làm người bảo lãnh cho chị được không?”

Hikari cảm thấy rợn người như thể có con côn trùng nhỏ đang bò lổn nhồn sau lưng.

Khi âm hưởng của từ “người bảo lãnh” vọng vào tai cũng là lúc trong đầu cô gióng lên hồi chuông cảnh báo. Trong cuộc đời mình, Hikari chưa từng một lần nghe đến cụm từ này. Nó không có trong từ điển sống của cô.

“Sao cơ?”

“Người bảo lãnh. Mà này, đừng có giả điếc như thế chứ. Em thừa hiểu ý nghĩa của từ đó mà.”

Tại sao, Hikari nghĩ.

Tại sao, tại sao?

Tại sao mình lại ở cùng phòng với con người này. Tại sao mình lại lún chân vào cuộc đời có dính dáng tới loại người như chị ta kia chứ.

Tại sao mình lại kể cho chị ta nghe những chuyện quan trọng mà ngay cả với bạn trai mình cũng không nói.

Hay là, trong con mắt người khác thì cuộc đời, cuộc sống của mình cũng chẳng khác gì của chị ta?

Ngay cả khi bị dọa nạt bằng những lời lẽ thô lỗ như thế, Hikari vẫn không thể trả lời được. Cô hiểu rằng bất kể giá nào cũng không được. “Không được đâu,” cô đáp. Giọng cô nghe khốn khổ và có phần kích động.

Tomoka trừng mắt nhìn Hikari.

Sau khi lườm nguýt như muốn ăn tươi nuốt sống Hikari tới mức khiến cô chỉ chực bỏ chạy ngay lúc ấy, Tomoka đột nhiên đưa mắt đi chỗ khác.

Cô ta đưa điều thuốc đang hút dở lên miệng, vừa nhả khói vừa nói tỉnh bơ: “Cũng phải nhỉ. Chị biết rồi, biết rồi. Làm sao em chịu làm kia chứ.”

Kể từ hôm đó, Tomoka thường xuyên trốn việc.

Công việc giao báo vô cùng cực khổ, không biết bao nhiêu lần Hikari muốn bỏ quách đi cho rồi, song cô vẫn gắng gượng. Đây là công việc mà bác Asami giới thiệu, vả lại nếu trốn khỏi đây thì cô cũng chẳng còn nơi nào để đi cả. Cô không thể cứ thế này mà về nhà với mẹ được. Những lúc tưởng chừng như sắp bị quật ngã, Hikari lại ra sức bám víu, cam chịu, quyết tâm trở thành một người lao động chăm chỉ.

Hikari chỉ mong Tomoka sẽ nghỉ việc.

Và rồi, đúng như ước nguyện của cô, một ngày nọ đồ đạc của Tomoka bỗng dưng biến mất, chủ đại lý thông báo chị ta đã nghỉ việc. Họ rất tức giận vì Tomoka đã tự ý bỏ đi mà không nói lời nào, chẳng khác gì bỏ trốn trong đêm cả.

Hikari thở phào nhẹ nhõm. Tuy biết Tomoka không phải người xấu, song cô cũng lo lắng không yên, sợ rằng sau này sẽ tiếp tục gặp phải những chuyện giống như ngày hôm đó.

Thế nhưng, cảm giác yên lòng đó của cô đã bị thổi bay chỉ vài ngày sau khi Tomoka biến mất.

Hôm đó, Hikari cũng đang chuẩn bị đi giao báo buổi chiều.

Đột nhiên có hai gã đàn ông tìm gặp cô.

Một gã vận chiếc áo vest nổi bần bật, nền vải lấp lánh vô số ánh nhũ, gã còn lại ít tuổi hơn, mặc một chiếc áo khoác tàn tạ. “Cô em là Katakura Hikari?” gã ít tuổi hơn gọi Hikari bằng tên đầy đủ. Mặt cô nhăn lại vì mới lần đầu gặp mặt mà đã bị gọi một cách suồng sã như vậy.

Hai người đưa cho Hikari xem một tờ giấy, trên đó có ghi tên cô.

Tên của cô được viết ở cột “người bảo lãnh” như một trò đùa. Bên cạnh có đóng dấu “Katakura” bằng một con dấu rẻ tiền.

“Không phải tôi.”

Hikari cao giọng, cô ra sức chối bỏ.

“Đây không phải chữ của tôi. Không phải tôi viết...”

“Cô em là bạn nó phải không, Yanagihara ấy. Xem này, có cả con dấu của cô em nữa kìa.”

Đó là lần đầu tiên Hikari nghe thấy cái tên ấy. Nhìn cái tên được viết ngay phía trên tờ giấy có vẻ như là giấy nợ, Hikari cảm thấy thật mơ hồ.

Cô tự trách bản thân đã quá cả tin và miễn cưỡng cho rằng Tomoka không phải người xấu. Trên tờ giấy là cái tên hoàn toàn xa lạ “Yanagihara Yoshiko”. Có thể Tomoka là tên giả hoặc không biết chừng Hikari đã bị ép làm nguôi bảo lãnh của ai đó mà cô chưa từng gặp.

Mặt cô cắt không còn giọt máu. Cột tiền nợ ghi con số năm trăm nghìn yên. Đó là số tiền mà nếu dành dụm từng chút một thì Hikari có thể trả dần, chứ không thể nào lo liệu được ngay. hơn cả, cô có vay số tiền đó đâu, sao có thể đi trả không công cho người khác thế được.

“Con dấu đó cũng không phải của tôi. Con dấu như này mua ở đâu chẳng được, thế nên chắc chắn là các người tự ý đóng dấu. Cứ đi giám định nét chữ là biết.”

“Nhưng này cô em, Hikari là tên của cô em đấy.”

“Đã bảo...”

Đúng lúc đó.

Gã lớn tuổi mặc áo vest nhũ liền thùng thẳng đạp chân vào chiếc bàn,

một tiếng uỳnh khùng khiếp vang lên. Chiếc bàn rung lên bần bật ngay trước mắt Hikari. Gã không lớn tiếng. Song Hikari vẫn giật nảy mình, chỉ một hành động đó của gã thôi đã đủ khiến cô phải ngậm miệng. Gã lặng lẽ nhìn xuống Hikari. Ánh mắt lạnh lùng.

“... Nếu muốn tìm một công việc có thể kiếm đủ tiền trả nợ thì cứ trao đổi với bọn này bất cứ lúc nào.”

Hikari run lên bần bật.

Mặc dầu nghĩ chuyện này thật kỳ quặc, nhất định là có sự nhầm lẫn gì đó song Hikari vẫn không thể mở miệng ra được, cứ như thể cô đang bị bóng đè vậy.

Cô chợt nhận ra ánh mắt bọn đàn ông vẫn nhìn cô chăm chăm mỗi khi cô đi thu tiền hoặc chào mời hăng còn dệu dàng chán. Đây là lần đầu tiên cô bị ai đó nhìn với ánh mắt thuần túy bạo lực và vô cảm, không một chút hứng thú với con gái như vậy.

Rõ ràng bọn chúng không có hứng thú nam nữ gì với Hikari, vậy mà ánh mắt lạnh lùng đó lại nhìn cô như thể một món hàng. Cô chỉ có thể nghĩ đến “một công việc có thể kiếm đủ tiền trả nợ” duy nhất mà thôi.

Đột nhiên cô nhớ lại khuôn mặt của Konomi, cô gái hiền lành mà cô vô cùng quý mến. Đó là người bạn lớn tuổi hơn Hikari, cùng cảnh mang thai ngoài ý muốn, cùng chung sống với cô trong một khoảng thời gian ngắn ngủi. Cứ nghĩ đến Konomi là nước mắt Hikari lại chực trào ra.

Hikari tuyệt đối chưa bao giờ ký tên.

Cô không phải là người bảo lãnh gì hết.

Đây không phải chữ mình, con dấu cũng không phải của mình nốt. Chỉ cần điều tra là sẽ biết ngay. Nhưng, rốt cuộc ai sẽ điều tra giúp cô đây? Cô

đã từ chối thẳng thừng người đàn bà tự xưng là Tomoka rằng “Không được đâu”, vậy mà từ lúc nào chuyên lại thành ra thế này kia chứ.

Từ lúc nào cô đã nhúng một chân vào thế giới không biết đến cái gọi là ‘lẽ phải’, giờ làm gì có ai chịu giám định nét chữ cho cô chứ.

“Hẹn gặp lại cô em sau nhé,” gã nói.

“Nếu trả được thì nên trả cho sớm, không là bị tính lãi đấy.”

Hikari biết trong lúc bọn chúng ở đây, ông chủ đã vừa quan sát tình hình vừa cố ý để không nhìn về phía họ. Sau khi bọn chúng đi khỏi, ông ta mới lại gần cô và bảo: “Rắc rối rồi đấy.”

Chắc ông ta đã nghe được nội dung câu chuyện.

Nói gì thì nói, ông ta là người thuê Tomoka, đáng lẽ ông ta phải hiểu rõ tính cách cũng như kiểu làm việc bừa bãi của chị ta chứ. Chắc chắn ông ta cũng đã nghe Hikari nói cô không phải là người bảo lãnh gì hết.

“Cháu...”

“Mấy tên đó chắc chắn sẽ tới đây hằng ngày đấy. Chúng chẳng thèm đếm xỉa đây là chỗ làm ăn buôn bán gì đâu. Ngày trước cũng có đứa gây chuyện như thế, hồi đó rõ khổ sở thế mà bây giờ lại... Thật hết nói mà.”

Ông ta còn nói thẳng ra là “Tôi ngại phiền phức lắm.”

Trong câu nói ấy chẳng hề có sự biết ơn hay công nhận bất cứ điều gì cho việc bấy lâu nay cô đã nỗ lực không ngừng để bám trụ lại nơi này. Sau khi tâm trạng Hikari vừa tạm lắng xuống vì trước mắt hai gã kia đã rời đi thì đó chính là câu nói làm xáo trộn tâm trạng cô một cách mãnh liệt nhất trong ngày hôm ấy.

Cho dù Hikari có cố gắng duy trì công việc này lâu tới đâu thì đối với ông ta, xét cho cùng cô cũng chỉ là một trong số những nhân viên sẽ rời đi

mà thôi.

“Thôi, mau đi giao báo chiều đi. Tôi đã gói sẵn chỗ báo của cô rồi đấy.”

Ông ta đánh bốp một cái vào lưng Hikari, khi đó đang chẳng còn chút sức lực nào như thể xương sống đã rụng rời ra vậy. Ngay cả những đồng nghiệp thường ngày vẫn bắt chuyện với Hikari bằng cái giọng gần như là quấy rối tình dục cũng không một ai buồn nhìn về phía cô.

Sau khi giao báo hôm đó xong, Hikari quay về chỗ làm thì thấy hai gã đàn ông ban nãy đã lại tới.

Không hiểu chúng có ý gì mà phải đến thành hai lần như vậy. Khi nghe bọn chúng hỏi: “Cô em không biết Yanagihara Yoshiko đang ở đâu à? Có liên lạc gì không?” Hikari đáp: “Tôi không biết.” Nước mắt cô chỉ chực trào ra tới nơi.

Gã đàn ông hỏi như để bắt bẻ câu chữ.

“Nói thế nghĩa là cô em biết Yanagihara Yoshiko là ai đúng không?”

“Tôi không biết. Thực sự hôm nay tôi mới nghe cái tên đó lần đầu.”

“Ồ.”

Gã ít tuổi hơn vung chân đá sượt qua chiếc xe đạp mà Hikari dùng để đi giao báo. Một cú đá mau lẹ. Hikari chết điếng. Gã nói: “Chết, nguy hiểm quá,” đoạn cười nhả nhổ.

“Đám người đó ngày nào cũng đến đây,” Hikari nhớ lại câu nói của ông chủ đại lý báo. Là thật sao? Vậy là Hikari sẽ không thể sống những ngày bình yên nữa à. Còn cô gái tên Tomoka đó đã đi đâu mất rồi. Cô ta sẽ không quay về nữa, giống như người đàn ông trước đây Hikari từng hẹn hò cũng một đi không trở lại ư. So với việc bị một người đàn ông mà mình có tình cảm dù chỉ trong một thời gian ngắn ngủi lừa dối thì việc bị một người

cũng là phận đàn bà như mình đưa vào tròng thế này khiến Hikari cảm thấy tức giận và bất bình hơn rất nhiều.

Hikari quay trở về phòng trong tâm trạng mệt mỏi, vùi mặt vào gối, gào thét trong câm lặng. Cô gào khóc.

Khi chỉ có một mình, cô có thể gào to được đến thế, vậy mà khi đứng trước mặt những kẻ đó, cô lại sợ hãi như thế cổ họng đang bị siết mạnh vậy. Cô không thể nói được gì. Thật đáng xấu hổ.

Việc đầu tiên cô nghĩ tới là muốn nói chuyện với bác Asami, nhưng có nói cũng chẳng giải quyết được gì. Bác Asami giờ đâu có thể bảo vệ cho Hikari như vài năm trước nữa, giờ đây bác ấy đã không còn liên quan gì tới cô. Bác ấy còn không để Hikari tiếp tục ở lại ký túc xá.

Tại sao chỉ mỗi Hikari là gặp phải chuyện xui xẻo thế này vì chúng biết chỗ ở của cô, trong khi người biến mất là Tomoka thì lại không bị bám đuổi, ở nơi này chẳng có ai bảo vệ cho cô cả.

Hikari chỉ đến Hiroshima để sinh con, đáng lẽ ra cô chẳng có chút dính dáng gì tới nơi này.

Sau khi thấm mệt vì khóc, Hikari ngẩng đầu lên khỏi gối.

Từ trước đến nay, tất cả những người làm cùng cô đều đã trốn khỏi căn phòng này. Họ tự ý bỏ việc rồi đi mất lúc nào không hay.

Làm gì có lý do gì khiến Hikari không thể làm vậy kia chứ.

Sáng mai cô sẽ không phải dậy sớm nữa, không cần giao báo sáng nữa, cả sáng ngày kia, sáng ngày kia cũng thế. Cứ tưởng tượng đến những việc mình không cần phải làm nữa, Hikari mới thấm thía mình đã mệt mỏi, khổ sở biết bao trong suốt thời gian qua. Viễn cảnh ngọt ngào về việc ngày mai không cần phải đi làm nữa đã thôi thúc cô một cách mạnh mẽ, và làm lung

lạc trái tim cô.

May mắn là cô vừa mới lĩnh lương xong.

Và, cô có cảm giác bọn chúng biết điều đó. Đến ngày mai, những tờ mười nghìn yên trong chiếc phong bì mà cô cất ở ngăn kéo sẽ bị bọn chúng lấy sạch, chỉ riêng điều đó là cô tuyệt đối không thể tha thứ.

Hikari gói ghém hành lý.

Cô không cảm thấy áy náy về việc lấy trộm xe đạp lẫn việc lảng lảng biến mất. Cô mặc một chiếc áo khoác mỏng, làm bộ như thể chỉ đang đi ra ngoài, vừa để ý nhìn xung quanh vừa đạp xe đến nhà ga gần nhất, nơi cô chưa từng đến để đi đâu bao giờ.

Hikari bỏ xe đạp lại trước nhà ga rồi lên chuyến tàu vừa cập bến. May mắn là hình như không có ai bám theo cô.

Đó là công việc mà bác Asami đã giới thiệu cho Hikari.

Cô không thể tin mình lại từ bỏ nó theo cách như thể chạy trốn thế này.

Ở Hiroshima, Hikari chỉ có ký ức về ký túc xá ấy. Thời gian cô làm công việc giao báo này còn lâu hơn nhiều vậy mà in dấu trong lòng cô lại chỉ có hình ảnh ký túc xá của bác Asami và biển. Song tất cả những thứ ấy đều tựa như một lời nói dối. Chỉ vì đắm chìm trong niềm thương cảm ấy mà đặt chân đến mảnh đất này, giờ đây nghĩ lại Hikari mới thấy thật điên rồ.

Việc cô từng đến bệnh viện phụ sản, từng mang trong mình đứa con, từng được ai đó thương cảm, tất cả đều đã nhạt nhòa phía bên kia ký ức xa xôi. Thậm chí cô còn tưởng như những điều đó đã không còn là chuyện xảy ra với bản thân mình.

Có lẽ giờ chẳng còn ai lo lắng cho Hikari nữa đâu.

Cô đã 20 tuổi rồi mà.

Cô không còn là trẻ vị thành niên cũng chẳng phải con nít nữa. Giờ đây, cô đã đến cái tuổi mà tên mình có thể ghi vào giấy nợ, đã có được vị trí của một người trưởng thành mà cô hằng ao ước biết bao.

Con tàu rời khỏi nhà ga xa lạ. Một con tàu bình thường chứ không phải xe điện chạy ngoài đường.

Cô cảm nhận rõ ràng vậy là từ nay mình sẽ không thể liên lạc với bác Asami được nữa. Chỉ riêng điều đó là Hikari hiểu rất rõ, ngay cả khi cô còn chưa biết mình muốn đi đâu.

Khi nổi tức giận vì phải đoạn tuyệt với bác Asami và ký túc xá ấy trào dâng, Hikari lại úp mặt vào chiếc túi, trong thoáng chốc cô nguyện rửa tất cả những con người đã dính dáng tới mình ở nơi này. Tomoka, hai gã đàn ông đòi nợ, ông chủ đại lý báo hay những đồng nghiệp của cô. Thậm chí cô còn căm ghét cả bác Asami, người đã trở nên xa cách với cô lắm rồi.

Phải đến khi tàu chuyển bánh, Hikari mới có thể kiểm tra kỹ lại những đồ đạc cô đã nhặt nhạnh trong phòng để mang theo. Số tiền hiện có, quần áo, mỹ phẩm. Đến lúc đó cô mới chợt nhận ra. Cô đã quên không đem theo mẫu giấy ghi địa chỉ liên lạc của chị gái mà cô cất trong ngăn bàn. Lúc thu dọn đồ đạc, cô thậm chí còn không nhớ ra sự tồn tại của nó.

Hikari tái mét.

Một lần nữa cô lại cảm thấy thất vọng.

Vốn dĩ cô không định nhờ cậy chị song cứ nghĩ đến việc thế là từ giờ mình thật sự không thể liên lạc với chị được nữa là cảm giác uất ức đến nghẹn ngào trước nghịch lý rằng tại sao mình lại gặp phải những chuyện như thế này lại trào dâng trong lồng ngực. Và rồi, cô khóc. Cô không chỉ

đau khổ vì quên mẫu giấy mà còn đau khổ, khốn cùng vì rất nhiều chuyện khác. Những giọt nước mắt rơi mãi không thôi trên đôi gò má đã thấm mệt vì khóc.

Hikari không biết con tàu sẽ đi qua những đâu song cô đã không thấy được bờ biển mà cô những tưởng sẽ có thể nhìn thấy một lần cuối. Bên ngoài cửa sổ chỉ là khung cảnh nhà cửa, làng mạc đâu đâu cũng có cứ tiếp nối nhau mà thôi.



Trên con tàu Hikari đã leo lên dù chưa biết mình định đi đâu về đâu, cô chợt nhận ra bản thân đang hướng về ngôi nhà ở Tochigi trong vô thức.

Cô không khỏi cảm thấy thất vọng về chính mình, sau bao chuyện xảy ra như vậy, rốt cuộc nơi cô nghĩ đến chỉ có thể là căn nhà ấy thôi sao? Cô vẫn còn sợ hai gã đàn ông mà cô đang chạy trốn. Cô muốn được ai đó bảo vệ.

Song, trong lúc ngồi trên tàu điện suốt nhiều giờ, thần thờ ngắm nhìn cảnh vật bên ngoài cửa sổ, Hikari bắt đầu nghĩ giờ đây cô không thể quay về đó nữa rồi.

Văng vẳng bên tai cô là giọng nói yếu ớt của mẹ lúc nói chuyện điện thoại với cô lần cuối: “Con khỏe chứ?”

Có lẽ họ đã từ bỏ hẳn Hikari rồi, dẫu vậy cô vẫn không thể quen được với việc họ đã tuyệt vọng và buông xuôi. Mỗi khi có chuyện gì khủng khiếp hơn xảy ra là lại một lần Hikari phải chịu đau đớn vì vết thương mới.

Nếu bây giờ cứ thế này mà trở về Tochigi thì cũng chẳng để làm gì.

May thay, Hikari hầu như không đụng tới số tiền mà cô đã dành dụm nhờ công việc phát báo. Ở vùng đất mới, có thể cô sẽ thuê được một căn nhà be bé. Không biết chừng cô cũng sẽ tìm được một công việc mới.

Hikari nhìn khuôn mặt nhợt nhạt của mình in bóng trên cửa sổ.

Mấy năm nay, mặc dù hầu như không trang điểm mấy nhưng nhờ làm việc ở một nơi không có nhiều các cô gái trẻ nên Hikari vẫn được đối xử

như một đứa con gái. Có lẽ cái gọi là “tuổi trẻ” luôn đi liền với công việc và tiền bạc. Hikari tự ý thức được bên ngoài kia đầy rẫy những người còn xinh đẹp, dễ thương hơn mình nhiều song hiện tại, mình còn trẻ tức là vẫn có lợi thế.

Nếu không tận dụng nó thì chẳng phải thiệt thòi lắm sao.

Hồi còn làm việc ở đại lý báo, Hikari cũng đã không ít lần nghĩ nếu làm việc ở những nơi như quán bar hay nhà thổ thì hẳn thu nhập của cô sẽ tăng lên rất nhiều. Trên thực tế, thù lao tính theo giờ của việc tiếp khách được giới thiệu trong các tờ rơi mà cô kẹp vào báo rất cao. Nhà thổ chắc còn cao hơn nữa.

Song sự hiện hữu của Konomi và Maho, những người Hikari đã gặp ở ký túc xá đã ngăn cô khỏi suy nghĩ ấy. Lúc rời khỏi ký túc xá, Konomi đã nói: “Cháu sẽ tìm việc và cố gắng thử xem sao.” Hikari không biết liệu câu nói ấy có hàm ý là Konomi sẽ không làm công việc cũ nữa hay không, song dù sao thì chị ấy cũng đã cố ý nói ra như vậy. Ngay khi vừa mới gặp Hikari, cô gái ấy đã hỏi “Chắc em không biết mấy kiểu nhà thổ gì đâu nhỉ?”

Cứ nghĩ đến việc trong con mắt của Konomi mình là một cô bé trong sáng đến mức chị phải hỏi như vậy, Hikari lại cảm thấy bản thân thật đáng thương và đáng quý, nên dù thế nào cô cũng không muốn làm việc ở nơi như thế. Hikari không mấy may nghĩ đến việc bố mẹ cô sẽ đau lòng nhưng lại có cảm giác như thế Konomi sẽ đau lòng vậy. Nếu không gặp được những con người ấy, có lẽ Hikari đã làm việc ở những nơi như vậy từ lâu rồi.

Cô quyết định sẽ xuống tàu và sống ở một nơi đông đúc.

Hikari có cảm giác chốn thành thị sẽ dễ dàng che giấu sự tồn tại của cô.

Cô muốn sống ở một nơi có thể xóa đi sự hiện hữu của chính mình.

Vì tiếc tiền đi shinkansen nên Hikari đi tàu chậm đến Tokyo.

Trên đường, mỗi khi nghe đến tên những thành phố lớn như Osaka hay Nagoya là Hikari lại lung lay “Có khi sống ở đây cũng được”, song vì không đủ quyết tâm xuống tàu nên cô vẫn cứ tiếp tục ngồi lại. Và rồi, giữa lúc con tàu đang hướng đến Tokyo, Hikari nghe đến cái tên Yokohama.

Chắc cả hai gã đó và bác Asami đều sẽ không đuổi theo cô đến tận đây đâu. Thế nhưng không đi được tới nơi mà mình đã định khiến Hikari có cảm giác rối loạn. Đoan chắc rằng mình sẽ lẫn vào đám đông thôi, Hikari xuống xe ở một ga gần ga Yokohama, trước khi tới Tokyo.

Sau khi xuống tàu, Hikari đi bộ trên phố và quyết định trước mắt sẽ phải thuê nhà. Cô đứng trước một cửa hàng bất động sản nhìn ra đường cái, xem những tờ quảng cáo nhà được dán trên tường. Thấy có căn hộ ánh chùng mình có thể thuê được, Hikari quyết định bước vào trong.

Người đón tiếp Hikari đầu tiên là một nam nhân viên khoảng hai mẩy tuổi. Cô nói với anh ta rằng mình đã xem các căn hộ được quảng cáo ngoài cửa và đang tìm phòng cho một người ở.

Lúc đầu Hikari còn thờ phào nhẹ nhõm khi thấy nam nhân viên trẻ tuổi niềm nở đón tiếp song chỉ một lát sau, thấy cô lắc đầu khi được hỏi: “Em là sinh viên à?”, bầu không khí của cuộc nói chuyện cũng dần thay đổi.

“Em đang làm nghề gì?” “Em bao nhiêu tuổi rồi?” “Em có người bảo lãnh không?”

Nghe những câu hỏi đó, Hikari bỗng cảm thấy lạnh ngắt nơi chính giữa lồng ngực. Cô không biết thuê nhà lại cần có người bảo lãnh.

Giữa cuộc nói chuyện, anh chàng trẻ tuổi đứng dậy, đoạn đi vào, nói gì

đó với nam nhân viên lớn tuổi hơn đang ngồi ở bên trong. Một lát sau, cả hai cùng quay ra. Họ ngồi trước mặt Hikari và hỏi: “Hay em thử gọi điện cho bố mẹ xem?” Người đàn ông lớn tuổi hơn nhìn Hikari bằng con mắt thăm soi, khó chịu.

Nhìn ánh mắt ấy, Hikari đã từ bỏ ý định.

“À, thôi, không cần đâu ạ.”

Cô đã định nói thật to và dứt khoát song thực tế lại chỉ có thể cất giọng một cách yếu ớt mà thôi.

Cô ôm theo hành lý, rời khỏi văn phòng bất động sản. Nếu cứ ôm theo đồng hành lý kèn càng này mà đi tìm nhà thì thế nào cũng bị nghi là bỏ nhà đi hoặc có gì khuất tất. Mãi đến lúc ấy Hikari mới nghĩ ra chuyện này, song giờ thì đã muộn mất rồi, biết thế gửi hành lý ở tủ khóa công cộng có phải hơn không.

Hikari vội vã rời khỏi văn phòng bất động sản, người ướt đầm mồ hôi. Trống ngực đập thình thịch.

Cô không còn tâm trạng để ghé vào văn phòng bất động sản thứ hai nữa. Cô không có công ăn việc làm, cũng chẳng nghĩ ra ai làm người bảo lãnh cho mình. Đương nhiên là cũng không thể gọi điện về nhà.

Thành ra việc Hikari tìm được công việc lao công tại một khách sạn thương mại cho phép cô trọ lại có thể coi là một kỳ tích.

Cô đã vào cửa hàng tiện lợi, đọc báo và tạp chí tin tức thành phố hòng tìm một công việc kèm luôn chỗ ở, song sau khi loại các việc liên quan đến nhà thổ thì hầu như chẳng còn lại tin tuyển dụng nào. Thi thoảng cô cũng tìm được những tin tuyển dụng có ghi dòng chữ “Có thể thỏa thuận chỗ ở”, rồi đi phỏng vấn một vài nơi nhưng mãi vẫn chưa đâu vào đâu.

Cô không có điện thoại di động. Thành thử ngay khi Hikari đọc số điện thoại của khách sạn mà mình đang trọ lại với giá bốn nghìn yên một đêm, họ đã nhìn cô với vẻ mặt ngờ vực. Có người còn nghi Hikari bỏ nhà đi nên trong lúc phỏng vấn đã hỏi: “Bố mẹ cô không đi tìm cô sao?”

Ngoài những việc như làm lao công ở khách sạn tình yêu hay nhân viên ở cửa hàng pachinko ra thì còn có những việc mà nếu chỉ đọc mô tả trên tờ quảng cáo, Hikari cũng chẳng biết cụ thể sẽ phải làm gì. Trên thực tế khi cô tới phỏng vấn, rõ ràng đó hầu như đều là công việc ở các nhà thổ được gọi là *soap** hay *delivery health**. Trớ trêu thay, chính nhờ những gã đàn ông phỏng vấn giải thích Hikari mới lần đầu tiên biết đến cái gọi là “các loại nhà thổ” mà Konomi từng nhắc tới.

Nhờ khoản dành dụm bấy lâu, Hikari có thể trọ lại khách sạn thương mại thêm một thời gian song cũng chỉ được một tuần, cùng lắm là hai tuần. Cho đến lúc đó, bằng mọi giá cô phải tìm được việc làm. Khi đó, sự hiện hữu của nghề làm gái như đang chìa tay ra chực cứu giúp Hikari quả thực là một sự lựa chọn quá đổi hấp dẫn, làm lung lạc trái tim cô.

Nếu như không có tờ quảng cáo tuyển dụng nhân viên dọn dẹp dán ở thang máy khách sạn nơi cô đang trọ thì rất có thể cô đã từ bỏ quyết tâm sắt đá để đi làm ở nhà thổ rồi.

Sau mấy ngày nghỉ lại khách sạn, Hikari đã quen mặt với cả cô lao công. Cô ấy có vẻ là một người thích lo chuyện bao đồng nên lúc gặp mặt, cô hỏi tổng tộc: “Cháu ở đây một mình à? Cả mấy ngày thế á? Tại sao vậy?” Tuy phiền hà nhưng mặt khác Hikari cũng cảm thấy nhẹ cả người. Đã lâu lắm rồi chẳng có ai quan tâm đến cô như thế. Cho dù đó có là sự quan tâm thái quá đi chăng nữa thì cô vẫn thấy vui.

“Cháu đến đây vì muốn tìm việc ở Yokohama,” Hikari đáp.

Nghe cô lao công hỏi: “Cháu hơn 20 rồi phỏng? Không phải trẻ vị thành niên bỏ nhà đi đấy chứ?”, Hikari cười đáp: “Cháu không trẻ như thế đâu!” “Vậ à, cô xin lỗi vì đã nhiều chuyện nhé,” cô lao công nói.

Đó là một người thật thà.

“Khách đến trọ ở đây mà cô cứ tọc mạch quá thì thế nào cũng bị mấy người ở bộ phận hành chính ý kiến cho xem. Ghét ghê ấy, thế nên người ta mới bảo người thành phố sống vô tâm và lạnh lùng đấy.”

Ngay cả những điều đó mà cô lao công cũng có sao nói vậy với Hikari.

Một cô gái trẻ một thân một mình trọ ở khách sạn nhiều ngày liền quá nhiên cũng khiến người của khách sạn ngờ vực. Nghĩ đến đó, Hikari có thoáng chút buồn lòng song gặp được người nói năng cởi mở như cô lao công, trái tim cô cũng được cứu rỗi phần nào. Trong những ngày ở khách sạn, mỗi lần gặp cô lao công đang lau tay vịn cầu thang hay hút bụi thảm là Hikari lại chào hỏi: “Cô vất vả rồi.” Thậm chí có lần đi phỏng vấn về, Hikari còn thấy cô lao công để sẵn gói bánh rán dorayaki trong phòng mình.

Nghe đâu họ phải tuyển nhân viên dọn dẹp mới là bởi cô lao công ấy sắp nghỉ việc để dọn đến ở cùng vợ chồng cậu con trai. Và căn phòng cô ấy ở trong suốt thời gian dài làm việc ở đây cũng sẽ bỏ trống.

Rất đông người đến phỏng vấn cho vị trí nhân viên quét dọn. Hikari không khỏi ngạc nhiên bởi trong số ấy có rất nhiều cô gái trẻ tuổi giống mình. Đúng là để tìm được một công việc kèm chỗ ở thì dù là người trẻ hay người đã có tuổi cũng đều vất vả như nhau. Phần đông những cô gái trẻ đến phỏng vấn, người thì mặc áo sơ mi đã ố bẩn, người thì cứ cúi gằm mặt xuống chứ không dám tự tin ngẩng cao đầu, rồi còn rất nhiều người trông rõ là trẻ mà bộ dạng thì uế oải đến lạ. Có lẽ bản thân Hikari cũng chẳng thể

nhận xét về người khác song so với những cô gái đi ngoài phố, những người này thiếu hẳn thứ gọi là sự sạch sẽ.

Còn Hikari, người đã trọ ở khách sạn này suốt một thời gian, thì mặc bộ quần áo mới nhất, đã thế còn tắm rửa sạch sẽ. Cô quyết tâm sẽ nhìn thẳng vào mắt người phỏng vấn để nói chuyện.

Người đàn ông phỏng vấn Hikari đã nhận ra cô chính là khách đang nghỉ tại khách sạn. Anh ta hỏi lý do vì sao cô lại trọ ở đây lâu như vậy. Hikari trả lời đúng như những gì cô đã nói với cô lao công: “Tôi muốn làm việc ở Yokohama.” Tiện thể cô cũng nói thêm do gia đình gặp khó khăn về kinh tế nên cô muốn tìm việc để gửi tiền về nhà.

Hikari trúng tuyển cũng nhờ cô lao công, người chuẩn bị nghỉ việc để người khác vào thay, đã hết lòng đứng về phía cô. Sau này khi nghe kể lại chuyện cô lao công đã nói giúp mình; “Con bé ấy cũng được lắm”, Hikari không khỏi cảm thấy xúc động nghẹn ngào.

Ngay cả lần này cũng vậy, Hikari gạt hết tất cả sang một bên và nỗ lực để trở thành một người lao động chăm chỉ.

Khách sạn nhìn ra con đường nơi ánh mặt trời không chiếu tới, nhưng bên trong được đèn chiếu sáng bình thường vậy mà rọi xuống tấm thảm cũ kỹ lại ra thứ ánh sáng tối. Hikari không hiểu rốt cuộc tại sao bên dưới ánh sáng ấy, đến cả màu sắc của những tấm thảm chùi chân hay các loại khăn bằng vải linen vốn được thay định kỳ lại trông có vẻ bạc màu.

Chỉ cần đi qua một con phố nữa sẽ có rất nhiều khách sạn sang trọng, vậy mà khách vẫn tới đây. Tuy không hẳn là làm ăn phát đạt song vẫn có những doanh nhân hoặc khách du lịch theo gia đình trọ ở đây như thế họ đã quyết định sẽ luôn luôn lựa chọn khách sạn này vậy.

Ở đây không có cái cảm giác sang chảnh kiểu như nhắc tới Yokohama

là người ta phải nghĩ ngay tới, bầu không khí cũng chẳng có gì đặc biệt song có vẻ như giá phòng rẻ đã trở thành một ưu điểm. Thẳng hoặc, có cả những gia đình ba thế hệ tìm đến đây và mặc dù nơi này rõ ràng là một khách sạn rẻ tiền nhưng những người ông, người bà vẫn nói lời cảm ơn với con cháu mình: “Cảm ơn các con vì chuyến du lịch”.

Ít lâu sau khi bắt đầu công việc ở khách sạn, Hikari đã viết thư cho đại lý báo ở Hiroshima.

Một phần cô thấy áy náy vì đã đột ngột bỏ đi, nhưng thật ra điều làm cô trăn trở nhất lại là chiếc xe đạp. Lúc mới bỏ trốn, Hikari vẫn chưa cảm thấy gì song càng ngày cô càng cảm thấy tâm trạng nặng nề khi nghĩ đến việc đã lấy trộm chiếc xe.

Chiếc xe đó là xe chuyên dùng để giao báo. Nó có một cái giỏ rất rộng và chắc chắn, có chất bao nhiêu báo vào cũng không vấn đề gì. Người ngoài nhìn vào có lẽ chỉ thấy đó là một chiếc xe đạp quê kệch gắn logo của đại lý báo, chẳng hề có giá trị song đối với nơi ấy thì nó lại là một vật dụng quan trọng. Hikari vẫn thường xuyên được nhắc nhở nghiêm khắc rằng, kể cả có đi giao báo ở những chỗ chỉ hơi xa đại lý báo một chút thôi thì cũng phải khóa xe cẩn thận.

Trong thư, Hikari viết tên nhà ga nơi cô đã lên tàu, và bảo chiếc xe đạp mà cô đánh cắp đang nằm ở bãi đỗ xe của nhà ga đó. Cô chỉ muốn nói cho họ biết mỗi điều ấy thôi.

Vì lo sợ hai gã kia tìm đến nên tất nhiên, Hikari không viết gì về nơi ở hiện tại của mình.

Hồi vào làm ở đại lý báo, vì là công việc do bác Asami giới thiệu nên trong sơ yếu lý lịch Hikari phải khai thật mọi thông tin kể cả nguyên quán của cô ở Tochigi, song khi vào làm ở khách sạn này, cô đã trưởng thành rồi,

thành ra tên thì vẫn là tên thật, nhưng địa chỉ thì cô viết bừa. Cô cũng không đính kèm chứng minh thư, may thay chưa bị ai gạn hỏi bao giờ.

Công việc rất cực nhọc.

Gần tám mươi phòng mà nhân viên quét dọn chỉ có độc Hikari với một người nữa. những người đó cũng nghỉ việc ngay chứ chẳng làm được mấy hơi, rồi lại đến người khác vào thay. Có lẽ chính vì nhân sự không ổn định nên họ mới tuyển Hikari. Mang tiếng là hỗ trợ chỗ ở những khu phòng chật hẹp dành cho nhân viên nằm ngay phía sau khách sạn đâu phải là cho ở không, tiền điện nước, tiền thuê nhà đều bị trừ vào lương hằng tháng, sau khi trừ hết các khoản thì số tiền thực lĩnh hầu như không đủ để Hikari có thể chi tiêu thoải mái. Đúng là có chỗ ở là tốt lắm rồi nhưng Hikari cũng bắt đầu nghĩ, có lẽ mình nên vừa làm ở đây vừa tìm một công việc khác thôi. Tuy vậy, nhớ lại trước đây bản thân đã nhụt chí thế nào khi đi tìm nhà, Hikari hiểu việc đó không hề đơn giản chút nào.

Hôm đó, Hikari vừa thu gom đồng đồ vải đem đi giặt, gom rác rồi đi ra ngoài như mọi bận.

Đúng lúc ấy, cô nghe có tiếng người gọi: “Hikari.” Giọng nói nghe thật nhóp nhóp.

Hikari trót nhìn vào mắt đối phương như một phản xạ có điều kiện. Nhưng ngay khoảnh khắc đó, cô thấy hối hận. Đáng lẽ cô không nên đáp lời mà phải dốc hết sức chạy trốn mới đúng.

Người đàn ông mà cô từng gặp ở Hiroshima đang đứng đó.

Lần trước chúng đi hai người, nhưng giờ chỉ có một. Đó chính là cái gã mặc áo vest nhũ đã đá chân vào chiếc bàn ngay trước mặt Hikari. Người đàn ông mà đáng lý ra cô đã chạy thoát rồi.

Hikari không nói được gì. Đáng ra cô đã muốn hỏi hẵn. Rằng: “Tại

sao?”

Đã chín tháng trôi qua kể từ ngày cô rời khỏi Hiroshima và bắt đầu làm việc ở nơi này.

Gã cười nhảu nhở. Tóc gã dài hơn, đồ trang sức đeo trên người nhiều hơn, những nếp nhăn hằn trên mặt cũng đậm nét hơn. Cả cái phong thái kệch cỡm cũng có vẻ đã được trau chuốt hơn so với trước kia.

“Lẽ ra cô em không nên bỏ trốn như thế chứ? Bọn này đã tìm mãi đấy.”

Tay gã phe phẩy thứ gì đó. Khi nhận ra ấy là thứ gì, toàn thân Hikari nổi da gà lạnh toát.

Đó chính là tấm bưu thiếp cô gửi cho đại lý báo ở Hiroshima. Tấm bưu thiếp thông báo về tung tích của chiếc xe đạp cùng với lời xin lỗi.

Hikari không hề viết địa chỉ trên đó, vậy mà... Đúng lúc cô đang nghĩ thế thì gã dùng ngón tay búng vào phần tem thư như để giễu cợt cô. Hikari nín thở. Trên đó có đóng dấu bưu điện nơi cô đang ở.

Một nỗi tuyệt vọng tăm tối xuyên qua lồng ngực cô.

Hikari không biết bằng cách nào mà gã lại lần ra được địa chỉ nơi cô đang ở chỉ dựa vào một con dấu. Nhưng đúng là không nhiều nơi làm việc hỗ trợ luôn chỗ ở. Hikari đã vô cùng vất vả để tìm việc nên cô hiểu rất rõ. Chính vì thế, có lẽ hẳn chỉ cần nhắm đến những chỗ như vậy ở vùng này là có thể dễ dàng tìm ra cô.

Và rồi, Hikari còn nhận ra một điều khác nữa.

Chắc hẳn sau khi cô đi khỏi, người đàn ông này vẫn tìm đến đại lý báo.

Cô không biết hẳn đã làm gì ở đó. Cũng có thể hẳn đã quấy rầy nơi ấy chỉ vì Tomoka và Hikari từng làm việc ở đó, nhưng nói gì thì nói hẳn cũng đã lấy được tấm bưu thiếp từ đại lý báo đó. Dù thế nào thì hẳn còn làm việc

ở đây, Hikari vẫn luôn cảm thấy biết ơn vợ chồng chủ sạp. Bọn họ, những người cho dù đã nói những lời hà khắc, thậm tệ và khiến cô gặp phải rất nhiều chuyện không vừa ý nhưng cô vẫn tin tưởng vào mối quan hệ ấy, đã đưa tấm bưu thiếp của cô cho người đàn ông này.

Họ đã chối bỏ Hikari.

Tuy người bỏ trốn khỏi đó là Hikari nhưng cô vẫn có cảm giác bị phản bội.

Vẫn như lần trước, người đàn ông lại đưa tờ giấy đó cho Hikari, khi ấy đang đứng ngây như phỗng. Tờ giấy nhẵn nhúm, ố vàng, có vẻ đã không được cất giữ cẩn thận. Cả cái tên Yanagihara Yoshiko lẫn tên của Hikari với bút tích của người khác được viết trên đó, vì đã xem từ cách đây khá lâu rồi nên thậm chí Hikari còn nghĩ không biết có đúng là nét chữ như thế này hay không. Kể cả đó không phải tờ giấy lần trước mà là một tờ khác được viết lại từ đầu đi chẳng nữa thì cô cũng chẳng thể biết. Mà vốn dĩ cô đâu hề ký tên vào bất cứ giấy tờ nào.

Suốt từ hồi đó Hikari đã luôn nghĩ nếu họ đem tờ giấy bảo lãnh mà cô chẳng hay biết gì này đi kiện ở đâu đó thì không biết chừng nó sẽ thành vô hiệu, không còn hiệu lực nữa. Những lúc không có hản, Hikari đã suy nghĩ đủ điều, rằng mình chẳng việc gì phải chạy trốn, vậy mà đến khi hản xuất hiện trước mặt cô, những ý nghĩ ấy lại bay biến đi đâu mất. Đầu óc cô trở nên trống tuếch.

Cho dù chữ ký và con dấu đó là giả thì những kẻ này cũng sẽ không từ bỏ. Chúng không nghĩ thế là hết cách. Chúng vẫn không ngừng tìm kiếm Hikari. Không cho cô trốn thoát.

Hikari đã bị chúng tìm ra, bị chúng kết tội. Quá sốc trước sự thật ấy, cô không thể nào nhúc nhích nổi.

Tại sao chứ, cô nghĩ. Rõ ràng cô không thể trả được số tiền ấy vậy mà tại sao chúng lại nhằng nhẵng bám riết cô như vậy. Tại sao chúng lại đuổi theo cô đến tận một nơi xa xôi như thế này. Tại sao chúng không buông tha cho cô.

Nhưng rồi Hikari đã biết được câu trả lời nhờ câu nói này của hân.

“Chỉ cần cô em muốn là sẽ trả được ngay cơ mà. Lần trước bọn này đã bảo sẽ giới thiệu công việc cho, sao cô em còn bỏ trốn?”

“Công việc...”

Nghe Hikari lầm bầm, hân liền bắt chước giọng của cô “Công việc... cái quái gì,” đoạn giơ chân đá vào bức tường gần đó. Một hơi thở ngắn thoát ra từ sâu trong cổ họng cô nhưng lại không bật thành tiếng. Hikari vẫn đứng ngây ra đó. Người khác nhìn vào chắc chỉ thấy cô đang trơ mặt ra im lặng mà thôi. Gã đàn ông nhổ toẹt một bãi nước bọt.

Qua tivi hoặc báo chí, Hikari biết có một cách đối phó với những cô gái không trả được nợ là dìm họ vào trong nhà thổ. Song cô không thể ngờ chuyện như thế lại xảy ra với chính mình. Câu chuyện về những cô gái cứ mãi miết trả nợ rồi trở nên kiệt quệ. Có lẽ đằng sau mỗi câu chuyện vẫn thường thấy trên phim ảnh đó đều ẩn chứa những nỗi đau như thế này. Chắc hẳn tất cả mọi người đều không biết điều đó cho đến khi bị rơi vào hoàn cảnh ấy.

“Cô em đã 20 rồi đúng không? Tự mình quyết định được rồi còn gì nhỉ?”

Ngay cả lúc này, việc Hikari không còn là trẻ vị thành niên cũng chẳng thể cứu giúp có. Rồi đây mọi chuyện sẽ ra sao, tất cả đều do cô lựa chọn. Trách nhiệm thuộc về cô. Đây cũng chẳng phải là chuyện bắt trẻ vị thành niên làm việc nữa. Sẽ chẳng có ai bênh vực cô hết.

Gã nói nếu Hikari chịu trả lãi thì trước mắt hôm nay gã sẽ về.

Song, vì không đọc hết giấy nợ nên dù có nói là trả lãi thì cô cũng không biết được nó đã tăng lên thế nào với lãi suất ra sao. Chắc chắn gã cũng thừa biết điều đó. Dù số tiền là bao nhiêu, thời gian tính đến khi nào thì cũng đều là những con số dối trá. Chắc chắn Hikari sẽ phải trả đúng số tiền mà gã nói.

Hikari run rẩy nghĩ nếu như cô không thể trả hết một lần thì sao.

Hikari đứng đó, đầu gối rim lấy bầy. Chính câu nói tiếp theo của gã đã khiến cô suy suyển.

“Nếu cô em không trả thì dù không muốn bọn này cũng phải tìm đến nhà mẹ cô em ở Kanuma thôi.”

Nghe gã nhắc đến cái tên cụ thể là Kanuma, trong phút chốc cổ họng Hikari trở nên khô khốc. Cô ngẩng mặt lên nhìn gã. Có lẽ sắc mặt cô lúc ấy phải kinh khủng lắm.

Vậy là chúng đã biết nhà cô.

Trong tờ sơ yếu lý lịch nộp cho đại lý báo, Hikari đã ngu ngốc viết địa chỉ quê quán thật của mình vào.

Liệu mẹ cô, người đã hỏi “Con khỏe chứ?” sẽ nghĩ gì khi biết con gái mình đang bị vướng vào một vụ rắc rối vay nợ. Dầu tự nhủ mẹ có nghĩ thế nào cũng được song Hikari vẫn thấy lồng ngực đau nhói. Tuy còn chưa biết sau này có quay về Tochigi hay không, có gặp lại bố mẹ hay không, vậy mà một cách đầy cảm tính, cô vẫn có cảm giác mình sẽ bị cự tuyệt gay gắt. Chỉ riêng điều đó đã đủ khiến cô thấy chán ghét. Suy nghĩ ấy choán hết trái tim cô.

Thế rồi, sự hiện hữu của mẫu giấy ghi địa chỉ liên lạc của chị gái mà cô

đã đánh mất và nghĩ vậy cũng chẳng sao, bỗng vụt qua tâm trí Hikari. Nếu những kẻ này xuất hiện trước mặt chị gái cô, người đã mặc chiếc váy ngắn kẻ ca rô màu caramen, làm tôn lên nét thanh xuân tươi trẻ ấy, thì chắc hẳn chị sẽ sốc hơn Hikari rất nhiều. Chúng là những kẻ siết nợ, món nợ của người dưng nước lã. Hikari không biết chúng sẽ bắt chị cô làm gì cho em gái mình nữa.

Điều khiến Hikari khó chịu không phải việc chị gái cô sẽ bị tổn thương mà là rất có thể sau lần này ngay cả chị cũng sẽ ghét bỏ cô. Khi nghe chị gái mình, người chẳng biết cực khổ là gì, nói nhẹ nhàng rằng “Chị luôn đứng về phía em”, đáng lẽ Hikari phải cảm thấy khó chịu, vậy mà cô lại thấy vui. Trở trêu thay, đến tận bây giờ cô mới thực sự cảm nhận được điều đó.

“... Tổng cộng đến bây giờ, tôi phải trả bao nhiêu rồi?”

Hikari lần đầu tiên mở miệng.

Lãi mẹ đẻ lãi con, số tiền mà người đàn ông nói ra đã tăng gần gấp đôi so với con số năm trăm nghìn yên lúc đầu. Nếu vẫn là năm trăm nghìn yên ấy thì Hikari còn có thể nghĩ đến số tiền cô đã tích cóp, dành dụm suốt bấy lâu, dù như thế vẫn chưa phải là đủ.

Có lẽ khách sạn sẽ không chấp nhận cho cô tạm ứng lương.

Ngày trước cũng có người từng thương lượng với cấp trên chuyện tạm ứng do gặp phải khó khăn gì đó, còn lời qua tiếng lại suốt mà họ vẫn nhất quyết không cho.

Cái cảm giác muốn trả hết số tiền đó để cắt đứt quan hệ với người đàn ông này ngay lúc này, ngay tại đây như một thứ ma lực mạnh mẽ đang thôi thúc Hikari. Kể cả cô có đưa cho gã một khoản tiền kha khá nhưng một khi đó chưa phải là tất cả thì dù cô có đi tới đâu, gã sẽ lại đuổi theo tới đó. hơn

cả, cô không muốn cứ phải sống trong cảnh bị cái bóng ấy đeo bám nhằng nhẵng.

Kể từ hôm gặp lại, ngày nào gã cũng tìm đến tận khu dành cho nhân viên phía sau khách sạn, nơi Hikari đang ở. Cho dù cô đã nói “sẽ trả”, gã vẫn cứ đến hằng ngày.

Đương nhiên, ngoài Hikari còn có những đồng nghiệp khác làm cùng cô ở khách sạn cũng đang sống tại đây. Cô không muốn để họ bắt gặp hoặc phát hiện ra. Ngày nào cô cũng nhấp nhồm không yên vì lo sợ.

Cứ nghĩ đến việc về nhà là sẽ phải chạm mặt gã, Hikari chỉ muốn tránh xa nơi đó, có hôm xong việc rồi mà cô cũng chẳng buồn về.

Cô cứ thế đến thẳng quán cà phê Internet trước nhà ga rồi ở luôn đến sáng. Đó là lần đầu tiên cô biết hóa ra còn có chỗ có thể tắm rửa, rồi qua đêm với giá rẻ như vậy. Nằm ghế thay cho giường ngủ kể ra cũng mỗi nhưng nghĩ bụng chỉ một đêm thôi thì cô vẫn chịu đựng được.

Song, lúc quay trở lại nơi ở, Hikari nín thở khi thấy cảnh tượng trước cửa phòng mình.

Cơ man là đầu lọc thuốc lá.

Vô số mẫu thuốc được dúi vào bức tường ngay cạnh cửa nhà, rơi rớt dưới đất. Đó là việc mà những nhân viên giao báo nam thường làm khi đi thu tiền. Họ cố tình làm vậy để thể hiện rằng họ đã căng thẳng thế nào khi phải vừa hút thuốc vừa đợi trong mòn mỏi vì chủ nhà đi vắng.

Đến lượt mình bị như vậy, Hikari cảm thấy thực sự khó chịu. Nhìn mẫu thuốc gần củ đã bị dúi tắt, cô có cảm giác sự tức tối mà người đàn ông phả ra cùng làn khói thuốc vẫn đang cháy âm ỉ nơi đây. Hơn cả, những người xung quanh có lẽ cũng đã biết về sự tồn tại của gã. Gã đã để cho họ biết. Có lẽ mọi người đã trông thấy gã đứng chờ Hikari.

Hikari muốn thoát khỏi cái bóng của gã càng sớm càng tốt. Cô lộn trái chiếc túi ni lông, đeo vào làm găng tay rồi thu dọn đồng tàn thuốc. Những mẩu thuốc ẩm ướt vì ngấm sương đêm và sương sớm khiến cô thấy ghê tởm khi sờ vào.

Làm việc ở khách sạn được gần một năm, Hikari đã trở thành một con ong chăm chỉ, nhờ vậy cô cũng được mọi người ở chỗ làm tin tưởng.

Ông Hamano, người lớn tuổi nhất ở quầy lễ tân với mái tóc bạc trắng, coi Hikari như cháu gái. Mặc dù có vẻ ngoài của một ông lão tốt bụng, được tất cả nhân viên trong khách sạn yêu mến song ông cũng là người đầy tinh thần trách nhiệm, hễ có chuyện gì là sẵn sàng đứng mũi chịu sào. Ông là người mà bất kỳ ai khi gặp chuyện rắc rối gì cũng đều réo tên “Ông Hamano ơi”. Ngay cả với Hikari, khi thì ông chia cho chiếc bánh rán dorayaki được người khác biếu trong phòng hành chính sau quầy lễ tân, khi thì cho cô luôn cả chiếc ấm điện cũ ông đang dùng ở nhà, và rằng: “Cháu mang về mà dùng.”

Hikari biết ngoài doanh thu trong ngày, trong két còn có một ít tiền phòng khi có việc cần thanh toán tiền mặt gấp. Khi một nhân viên trẻ tuổi hỏi: “Ông Hamano ơi, cháu xin lỗi nhưng đến kỳ thanh toán rồi, ông có tiền mặt không ạ?” ông Hamano sẽ đáp “Đây, đây” rồi lấy từ trong ngăn kéo bàn mình mẫu giấy ghi mật mã két sắt, vừa nhìn vào đó vừa xoay khóa sang phải vài lần rồi lại sang trái vài lần.

So với khoản doanh thu ngày nào cũng phải kiểm kê thì khoản tiền mặt đó có lẽ không được kiểm đếm thường xuyên.

Tuy không biết trong đó có bao nhiêu tiền nhưng nếu mượn một cục rồi trả dần từng chút một thì có được không nhỉ? Tất nhiên, cứ có lương là Hikari sẽ trả liền. Cô sẽ ưu tiên việc đó trước nhất.

Chiếc kết nhỏ trông cũ kỹ, hoen gỉ và vô vị, vậy mà không biết từ khi nào trong con mắt của Hikari nó lại hiện hữu một cách chói lòa mỗi lần cô bước vào phòng hành chính. Cứ hễ nó lọt vào tầm nhìn là mắt Hikari lại bị hút về phía đó. Cô vội vã cúi mặt xuống để che giấu việc mình đang để mắt tới nó. Và cũng tương tự với ngăn kéo bàn của ông Hamano, nơi cất giữ mẫu giấy ghi mật mã mở khóa.

Hikari biết rõ chỉ còn cách này thôi.

Trong quá trình làm việc ở đây, Hikari cũng biết khoảng thời gian nào sẽ không có ai lui tới, lúc nào cô có thể lợi dụng sơ hở. Cô cô hết sức học thuộc lòng những con số ghi trên tờ giấy mà cô đã lấy ra từ ngăn kéo bàn của ông Hamano. Nhớ được rồi cô cứ thế vội vàng xoay khóa.

Khác với tưởng tượng của Hikari, khoản tiền mặt được nhét trong một chiếc phong bì dày. Do quá sợ hãi, Hikari cuống quýt giấu luôn phong bì vào túi, chẳng kịp kiểm tra số tiền.

Sau đó cứ thế đi thẳng tới căn phòng mà cô định dọn dẹp.

Bên trong phong bì có đủ số tiền để cô có thể bù vào trả nợ. Hikari định sẽ chỉ lấy phần tiền đó, số còn lại sẽ đem trả cùng phong bì. Lồng ngực cô phát ra thứ âm thanh của sự bồn chồn. Thịch, thịch, thịch.

Song, lúc lấy phong bì mang đi, cô chọn đúng thời điểm như một kỳ tích, vậy mà đến khi định đem trả tiền thì trong phòng lúc nào cũng có người. Thành ra cơ hội ở trong phòng một mình hầu như không có.

Hai ngày, rồi ba ngày trôi qua.

Khi gã đàn ông đó xuất hiện, Hikari trả đúng số tiền được yêu cầu. Đếm tiền xong, gã cười nhả nhờ, đoạn đưa cho Hikari tờ giấy nợ có ghi tên cô. Hikari đã lấy hết dũng khí để nói: “Đừng bao giờ đến tìm tôi nữa,”

song giọng cất lên lại vô cùng lí nhí. Người đàn ông vẫn giữ điệu cười nhản nhỏ, đáp lại tỉnh bơ: “Vâng, vâng.” Thậm chí gã còn nói: “Vây nhé. Hy vọng không phải gặp cô em nữa.” Không thể tin được cái giọng dửng dưng ấy. Trong căn phòng ở khu người làm, Hikari ôm mặt gào thét trong căm lạng. Một lần nữa cô lại khóc vì thất vọng.

Mặc dù Hikari vẫn chưa thể trả lại chiếc phong bì đựng tiền mặt song dường như mọi người trong khách sạn tuyệt nhiên không hay biết gì về chuyện đó.

Thấy vậy, trong đầu cô lại bắt đầu manh nha về những điều có lợi cho bản thân. Liệu có phải khoản tiền ấy là sự nhầm lẫn nào đó, dù có mất cũng chẳng gây rắc rối cho ai? Tuy tự nhủ sớm muộn gì cũng trả lại song cô vẫn nghĩ liệu đó có phải số tiền mà kể cả mình có mượn thì cũng chẳng ai bận tâm hay không?

Thế nhưng, chẳng lý gì lại có chuyện như vậy cả.

“Hikari, nói chuyện với ông chút nhé.”

Ông Hamano bắt chuyện với Hikari như mọi khi, khuôn mặt ông có phần hơi căng thẳng. Ngay khoảnh khắc đó, Hikari đã có một dự cảm chẳng lành, song cô vẫn tự nhủ với bản thân: “Không sao đâu, không sao đâu.” Ông Hamano vẫn chưa nói gì về chuyện cô đang nghĩ tới. Mà cho dù ông có hỏi thì chắc cũng chẳng có bằng chứng, Hikari chỉ cần vờ như không biết gì là xong. Và lại, cũng có thể ông tìm cô vì chuyện khác.

Nơi ông Hamano dẫn Hikari tới không phải là phòng hành chính nơi có két sắt mà là một căn phòng chưa dọn dẹp. Sau khi quan sát xung quanh, ông Hamano mới khẽ hỏi: “... Có phải cháu đã làm không?”

Hikari nín thở.

Vì muốn chống chế nên cô làm bộ mặt: “Sao ạ?” song trống ngực còn

đập mạnh hơn cả lúc mở két, cô không thể nào nghĩ âm thanh ấy lại không bị lộ ra bên ngoài. Thậm chí cô còn nghĩ thà thú nhận có khi thanh toán hơn.

“Chuyện... gì cơ ạ?”

Hikari không đủ tự tin có thể vờ như không nghe thấy một cách trắng trợn. Ông Hamano thở dài.

“Ông bị mất ba trăm nghìn yên để trong két sắt. Tuy chưa cần đến số tiền đó ngay nhưng ông cũng không thể chống chế mãi được. Những người khác đều bảo họ không biết gì hết.”

“... Vì thế, ông nghĩ là cháu làm sao?”

Việc Hikari lấy tiền là thật nhưng nếu chỉ vì thế mà kết tội cô thì thật quá đáng. Ông Hamano đã hỏi mọi người, có lẽ là hỏi lần lượt từ những nhân viên chính thức mặc đồng phục, và Hikari là người cuối cùng sao? Cô tức tối cả vì chuyện đó.

Điều tiếp theo mà Hikari nghĩ đến là liệu có phải ông Hamano đang định đời cô trao thân hay không.

Hiện chỉ có hai người bên trong một căn phòng đã khóa cửa. Tuổi tác chênh lệch giữa họ còn hơn cả bố con. Hamano như một người ông, tuyệt đối chưa bao giờ mang lại cho Hikari cảm giác trai gái, song khi nghĩ về chuyện đó cô chợt co rúm người. Cô nhớ lại những lần đi thu tiền báo, bị bọn đàn ông rủ rê vào phòng. Trong số đó thậm chí có những người đã toan về già.

Hikari cố gắng nhìn thẳng về phía trước để hình ảnh chiếc giường không lọt vào tầm mắt, song cô vẫn vô cùng sợ hãi.

Thế nhưng, ông Hamano chỉ lắc đầu với vẻ đau khổ.

“Có vài người đã thấy cháu nói chuyện tiền nong với một người đàn ông đáng ngờ đấy.”

Hikari im bật. Nghe cách gọi “cháu” đầy lịch sự của ông Hamano, có hiểu ra nỗi lo lắng ngu ngốc của mình đã trật lất.

Thấy Hikari không đáp lời, ông Hamano nói: “Giá như cháu bàn với ông thì có phải tốt hơn không.” Dường như không có sự dối trá trong giọng nói ấy. Trong đôi mắt đang nhìn Hikari kìa không hề có sự xấu xa mà cô đã tưởng tượng, chỉ đơn thuần là vẻ buồn bã. Thậm chí còn không có bóng dáng của sự trách móc.

Hikari khẽ nắm chặt tay.

Bàn tay ấy đang run rẩy. Nếu cháu bàn với ông thì ông sẽ lo liệu tiền cho cháu sao, tại sao ông lại nói những lời như vậy chứ? Tâm trạng cô trở nên thật hỗn loạn.

Thế nhưng, chỉ vì những lời dịu dàng ấy mà Hikari đã không thể kìm nén cảm giác căng thẳng của mình, đến nỗi cô chỉ muốn khóc.

“Đó... không phải là khoản nợ của cháu.”

Mặc dầu biết đến nước này rồi có giải thích cũng chẳng nghĩa lý gì, song Hikari vẫn không thể nào ngăn nổi suy nghĩ muốn ông Hamano biết và hiểu cho mình.

Cô kể cho ông Hamano nghe. Chuyện trước đây cô từng làm cho một đại lý báo có hỗ trợ chỗ ở và đã bị cô gái sống cùng phòng ép làm người bảo lãnh. Chuyện về gã đàn ông có trong tay tờ giấy mà cô chắc chắn mình chưa bao giờ ký tên. Cô tuyệt đối không hay biết gì về nó. Vậy mà vẫn bị gã dồn vào chân tường.

Sau khi nghe xong câu chuyện của Hikari, mặt ông Hamano méo xệch.

Đó là vẻ mặt có phần sững sốt, không thể thốt nên lời thì đúng hơn là xót xa, thương cảm cho Hikari. Hikari chờ đợi câu nói tiếp theo của ông Hamano, liệu có phải ông đang kinh ngạc trước Tomoka hay gã đàn ông kia, những kẻ đã ép buộc cô trả nợ hay không. Thế nhưng, ông Hamano lại nói:

“... Sao cháu lại trả hãn chứ. Cháu đâu cần trả khoản nợ đó. Cháu có phải người bảo lãnh thật đâu.”

“Nhưng...”

Hikari sợ. Cô đã bị dồn ép. Cô không còn cách nào khác.

Cô những muốn giải thích thật thấu tình đạt lý sao cho người khác có thể hiểu nỗi sợ hãi cũng như cảm giác bị dồn vào bước đường cùng đó, song cô không tìm được lời nào để nói. Giữa Hikari và những gã đàn ông đó không tồn tại cái gọi là sự đúng đắn để cô có thể nói chuyện một cách tử tế.

“Cháu có biết địa chỉ liên lạc của bọn chúng không?”

Nghe ông Hamano hỏi, Hikari lắc đầu. Cái lắc đầu đó giúp cô nhận ra: “À, đúng là mình không biết thật”. Những gã đàn ông như cơn mưa rào dữ dội chợt đến chợt đi mà đến cả địa chỉ của chúng cô còn không biết, lại khiến cô lâm vào tình cảnh như vậy đấy.

Mặt ông Hamano vẫn một nét kinh ngạc ấy.

Nghe tiếng thở dài của ông, Hikari cắn môi nghĩ: “Thì cháu còn biết làm thế nào chứ.” Cô chỉ muốn mau chóng cắt đứt với bọn chúng. Bây giờ, cô có thể nghĩ sự xuất hiện của chúng như một cơn mưa rào dữ dội, nhưng trong suốt thời gian chúng đến, cô đã thật sự sợ hãi, không biết đến khi nào cơn giông tố ấy mới qua đi. Làm sao cô có thể nghĩ đến chuyện hỏi địa chỉ của chúng để còn giữ liên lạc kia chứ.

Hikari là người biết rõ, hiểu rõ hơn bất kỳ ai rằng cô không cần trả khoản nợ đó. Đương nhiên là cô biết như vậy.

Thế nhưng, cô phải làm thế nào mới được đây?

Ông Hamano đã nói giá kể Hikari chịu bàn với ông thì tốt biết mấy. Đúng là cô đã không bàn với ông. Nhưng cô cảm thấy thật phi lý. Nào có ai cứu giúp cô đâu. Chẳng có ai bảo với cô rằng cô không cần trả số tiền ấy cả.

Thế nhưng... Nhưng mà... Bởi vì...

Trong đầu Hikari chỉ toàn những từ ngữ người ta vẫn nói khi bao biện. Cô thấy hổ thẹn vì điều đó.

Cô có cảm giác như vừa bị ông Hamano chỉ ra sự ngờ ngạc nhiên của bản thân. Có lẽ ông đang nghĩ Hikari là một con ngốc. Có không nghĩ đó là do chứng hoang tưởng bị hại của mình.

Bởi vì, chính bản thân cô cũng nghĩ như vậy. Cô đúng là một con ngốc.

Thấy Hikari cúi gằm mặt, ông Hamano nói tiếp: “Liệu cháu có khả năng trả được tiền không?” Cho dù vậy, người đụng vào số tiền trong két sắt không phải mình.

Hikari đã quyết tâm tuyệt đối không được nhận tội, vậy mà khi ông Hamano hỏi thế, cô lại gật đầu. Vốn dĩ cô chỉ định mượn tạm chứ không nghĩ là sẽ lấy trộm.

Ngay cả khi Hikari chỉ lẳng lẳng gật đầu, ông Hamano cũng không lớn tiếng. Ông gật đầu: “Vậy à.”

“Cháu phải trả lại số tiền đó càng sớm càng tốt. Sang tháng người của trụ sở chính sẽ tới, đến lúc đó ông khó mà chống chế được nữa... Hikari à, lúc lấy tiền có thể cháu chỉ suy nghĩ đơn giản nhưng đây là hành vi phạm

tội đấy. Nếu không trả lại tiền thì cháu sẽ phải đi gặp cảnh sát.”

Mặc dầu ở ông Hamano toát ra phong thái của một người đứng mũi chịu sào nhưng trên thực tế quản lý khách sạn lại là một người khác.

Dù vậy, trước mắt ông Hamano sẽ vẫn bao che giúp Hikari. Hikari hiểu ông Hamano đã nghĩ cho cô nhiều đến thế nào. Mình phải trả tiền, phải trả ngay. Trong đầu cô, ý nghĩ đó cứ lặp đi lặp lại như thần chú, cô gật đầu đáp, giọng nhát gừng “Vâng”.

Hai từ “phạm tội” không khỏi khiến cô chết điếng.

Đúng như ông Hamano nói. Ý thức tội lỗi của cô rất mờ nhạt. Cô đã ngây thơ cho rằng xét cho cùng đây chỉ là vấn đề giữa những người trong khách sạn.

Song, cho dù Hikari có bình yên vô sự trả lại tiền thì một khi chuyện đã thành ra thế này, có lẽ cô sẽ không thể tiếp tục làm việc ở đây nữa. Dù vậy, ít nhất thì cô cũng không muốn phản bội ông Hamano. Cô thấy có lỗi vì trong phút chốc đã nghi ngờ ông, người ông hiền hậu đã cho cô lời đề nghị ấy.

Hikari đã quá chán với việc phải đột ngột rời khỏi nơi nào đó để trốn chạy giống như hồi còn ở Hiroshima.

“Cháu sẽ trả lại, ngay lập tức.”

Cô trả lời.

Cô không biết khi đó mình đã tự ý thức được tới đâu. Cũng không biết mình đã nghĩ đến điều đó từ khi nào.

Cô đã cố tình xem như không biết đến sự tồn tại của nó. Song lúc này đột nhiên cô lại nói ra.

“Cháu có người bà con sống ở gần đây. Cháu sẽ đến đó để vay tiền.

Cháu sẽ nhờ họ lo liệu giúp.”

3411 Culture Parks, Musashi Kosugi.

Quận Nakahara, thành phố Kawasaki, tỉnh Kanagawa.

“Ông không định nghi ngờ cháu đâu, nhưng mà...”

Nghe ông Hamano nói vậy, Hikari đã viết địa chỉ và đưa cho ông ngay lúc đấy.

Ga Musashi Kosugi cách khách sạn này bao xa.

Phải đi bao nhiêu tuyến, và đi như thế nào mới đến được đó.

Hikari đều nắm rõ. Cô đã tìm hiểu trong lúc giết thời gian. Chỉ đơn giản là một trò tiêu khiển. Cô chưa từng nghĩ là mình muốn tới đó. Ngay cả bây giờ cô cũng không biết mình tới đó để làm gì nữa.

...

Lúc nghe câu thành ngữ “đếm tuổi đứa con đã chết”, Hikari không khỏi cảm thấy kỳ lạ.

Câu nói đó ám chỉ việc hối hận về những chuyện trong quá khứ cũng chẳng để làm gì.

Song, Hikari lại có thể đếm tuổi đứa con vẫn còn sống của mình.

Đứa con mà cô sẽ không bao giờ gặp lại chắc hẳn đang sống bên người cha, người mẹ xa lạ kia, một cuộc sống mà ở đó những lời lẽ - nếu gọi là lăng mạn hay ủy mị thì nghe hay đấy nhưng kỳ thực lại là những lời ích kỷ, hão huyền mà dạo ấy cô vẫn thường viết trong các bức thư hay nhật ký của mình, đã bị gạt phăng đi, không được đếm xỉa đến.

Lúc chia tay, cô đã nghĩ một ngày nào đó chắc sẽ gặp lại con trai, song

không biết từ lúc nào cô đã hiểu ra, cho dù ngày đó có đến thật thì cũng chỉ khiến cả hai thấy khó xử mà thôi.

Đã sáu năm trôi qua kể từ ngày cô, khi ấy vẫn còn là một học sinh cấp hai, sinh đứa bé ấy ra.

Năm nay cũng lại đến tháng Năm rồi. Đứa bé đã tròn 6 tuổi vào ngày mừng 10. Còn Hikari cũng đã bước sang tuổi 21 sau đó bốn ngày.

6 tuổi, nghĩa là đứa bé ấy đã vào lớp Một. Ngày ấy nó mới chỉ là một em bé mềm nhũn, còn chưa biết theo ai, vậy mà giờ đây đã trở thành một đứa trẻ có suy nghĩ và tình cảm riêng. Liệu cô có còn thấy nó dễ thương được nữa không? Còn nó, liệu có cảm thấy gần gũi với cô hay không?

Cứ nghĩ đến việc người mẹ xa lạ kia đang nắm tay con mình, trong lòng Hikari lại trào dâng một cảm giác thậm chí có thể gọi là ân hận.

Lần đầu tiên cô bấm số điện thoại đó.

“... Vâng, nhà Kurihara xin nghe.”

Giọng nói của người phụ nữ phía bên kia đầu dây nghe có vẻ lịch thiệp, chắc là “một bà mẹ tốt” rồi. Có lần cô còn nghe thấy có tiếng trẻ con ở đó.

Hikari những muốn hỏi: “Niềm hạnh phúc ấy của các người do ai mà có?”

Các người không thể sinh con, nếu không có tôi các người cũng chẳng thể nào trở thành bà mẹ. Vậy mà các người vẫn có thể nói bằng cái giọng của một gia đình bình thường như thế, chẳng phải trơ trẽn lắm sao.

Nghe người phụ nữ nói “A lô, ai đấy ạ?” Hikari liền dập máy như để trấn át dòng cảm xúc đang tấn công cô, cô không biết nên mở lời như thế nào.

Chuyện như vậy cứ tiếp diễn hết lần này đến lần khác.

Trong lòng Hikari, giọng nói của người phụ nữ ấy là tất cả những gì đại diện cho gia đình cô ta.

Ngôi nhà được tạo dựng trên niềm hạnh phúc xoay quanh đứa trẻ mà cô đã trao cho họ. Cô ta mang trong lòng một bí mật tăm tối đến thế mà lại giấu kín như bưng, rồi làm như đó là hạnh phúc chỉ mình họ gây dựng nên vậy.

Như thế cô ta đang sống trong một gia đình bình thường.

Cứ nhớ lại khuôn mặt của cặp vợ chồng kia vào cái hôm cô trao con cho họ, khuôn mặt của những người lớn tuổi hơn cô rất nhiều và cũng có vẻ biết điều, là Hikari lại cảm thấy khó chịu. Cô còn cảm thấy coi thường vì họ là những người lớn, đáng tuổi bố mẹ cô vậy mà lại không thể sinh con như cô đã làm. Cô những muốn nói: “Giàu có là thế, hiểu biết là thế mà vẫn có những việc không thể thực hiện được. Thật đáng buồn.” Thậm chí cô còn thương thay cho họ vì chỉ duy điểm đó, cô thấy mình có ưu thế hơn.

Cô đã trao con cho họ, thế nên cô có quyền yêu cầu họ đền đáp.

Đã vậy thì chỉ cần đe dọa họ là xong.

Có lần, cô không khỏi bất ngờ khi nghe điện thoại ở đầu dây bên kia không phải giọng phụ nữ mà lại là giọng trẻ con.

“Vâng, nhà Kurihara xin nghe ạ.”

Giọng nói nghe căng thẳng như thể cậu bé đã lấy hết can đảm để nhắc máy chứ không phải một hành động ngây ngô con trẻ.

Nói xong câu đầu tiên, cậu bé không tiếp tục “A lô” hay nói thêm bất cứ điều gì nữa. Đó là sự im lặng vì cảm thấy bẽn lẽn, bẽn chồn thì đúng hơn là đang quan sát tình hình.

Một lát sau, cậu bé chợt cất tiếng, giọng nói có phần hơi nũng nịu: “A

lô, bà ạ?” Hikari cảm thấy như mắc nghẹn ở cổ họng.

Rồi cô nghe thấy tiếng: “ Asato, con đang làm gì thế hả?” vọng lại từ đằng xa, sau đó tới lượt người phụ nữ cầm máy nói: “A lô.” Thấy vậy, cô lại lẳng lặng dập máy.

Có lần cô còn đến tận chân tòa chung cư để xem xét tình hình.

Đó là một tòa chung cư hoành tráng, cao tới nỗi người ta phải cúi đầu khi ngược nhìn. Ngay khi vừa nhìn thấy, Hikari lại bị bủa vây bởi cảm giác lạc lõng rần rần ở sống lưng như thể bị sờn gai ốc. Hình như có rất nhiều hộ gia đình đang sinh sống ở đây. Những đứa trẻ học mẫu giáo, đội mũ vàng theo tay mẹ mất hút vào bên trong.

Gia đình đó đang sống ở tầng 34 của tòa chung cư này.

Những lần thấy mấy cậu bé đeo cặp sách, rồi gọi điện thoại nội bộ lên tầng của mình như thể đã quen với việc đó lắm, Hikari lại tự hỏi đứa bé đó trông như thế phải không nhỉ? Kia có khi chính là con mình. Cô cứ dõi theo từng đứa, từng đứa một hòng tìm kiếm bóng dáng con trai.

Một hôm, Hikari chợt để ý đến một cậu bé đang phải bó bột ở chân, chắc vì bị thương. Áng chừng cậu bé khoảng 6 tuổi gì đó, cô nhào người ra nhìn nhưng khi thấy một đứa nữa có vẻ là cậu em trai xuất hiện ngay gần đấy, cô đoán đó không phải là Asato.

Hạn trả tiền chẳng còn bao xa.

Nếu đã sống ở đây, chắc hẳn họ không ngại bỏ tiền ra để giữ bí mật về con mình.

Hikari bấm số.

“... A... lô. Tôi là Katakura.”

“Xin hỏi đây có phải nhà Kurihara không ạ?” Vừa tiếp lời Hikari vừa

nghĩ vậy là cô đã không thể quay đầu lại phía sau được nữa rồi.

Mà có lẽ cuộc đời cô cũng chẳng có cái gọi là “phía sau” để quay đầu.

“Hãy trả con cho tôi.”

Hikari nói.

Chương 4

BÌNH MINH TỐI

(I)

Hikari ghé thăm nhà Kurihara nơi Asato đang sống vào một buổi sáng nọ.

Cô đứng trước cửa hiệu bán bánh kẹo Nhật nằm ngay gần khách sạn nơi cô đang làm việc, chờ mở cửa.

Đó là một cửa hiệu nổi tiếng trong vùng, nơi bán bánh dorayaki mà ông Hamano đã chia cho Hikari lần nọ. Thậm chí có những du khách lặn lội ghé qua thị trấn này chỉ vì muốn tới đây. Đặc biệt, món bánh dorayaki rất được ưa chuộng ấy chỉ đến quá trưa là cháy hàng.

Hikari thấy căng thẳng từ hôm trước. Cứ nghĩ đến việc vậy là mai phải gặp họ rồi, cô lại có cảm giác ruột gan nóng như lửa đốt, đứng ngồi không yên.

Đáng lẽ cô sẽ không bao giờ gặp lại họ lần thứ hai. Kỳ thực cô không có ý định gặp họ. Nếu được thì cô thật chẳng muốn gặp.

Bởi hơn hết, Hikari thấy họ có vẻ là “những người đàn ông hoang”.

Tất nhiên chung cư cao tầng họ đang ở không thể đem ra để so sánh với khu nhà dành cho nhân viên của Hikari được. Ngay cả nhà bố mẹ đẻ cô cũng phải chào thua cái cảm giác “đàn ông hoang” ấy kìa. Cứ nghĩ vậy là có lại cảm thấy nhụt chí.

Mặc dù hồi đến nhận con ở Hiroshima, họ không nói ra song kiểu gì họ chẳng nghĩ một đứa mới học cấp hai mà đã sinh con như cô là “một con bé không gia giáo”.

Giữa lúc đang tưởng tượng và suy đoán trong lo lắng khôn nguôi, đột nhiên tâm trí Hikari bị kéo về một đoạn ký ức.

Hồi đó cô hằng còn nhỏ, có những vị khách đến chơi nhà cô mà không mang theo quà, sau khi họ ra về, mẹ cô đã tức tối bảo họ là “không biết điều”.

Ngày hôm đó, mẹ cô cứ bực bội mãi không thôi vì cho rằng lẽ ra họ phải mang quà đến nếu định ngồi nói chuyện lâu mới phải. Đến tận bây giờ Hikari vẫn còn nhớ rất rõ mẹ đã dùng từ “không biết điều”.

Cô sẽ rất khó chịu nếu bị gia đình Asato nghĩ về mình như vậy. Cho dù không thể sánh bằng họ thì ít nhất cô vẫn muốn cho họ biết mình đang sống tự lập.

Nói thì nói vậy nhưng biết mang gì đến đây? Dù bánh kẹo hay đồ ăn thức uống, chắc hẳn họ còn biết nhiều hơn cô. Cô không đủ tự tin để có thể chuẩn bị thứ gì đấy khiến họ trầm trồ khen ngợi.

Đúng lúc ấy, Hikari nhớ tới món bánh dorayaki.

Lúc nhân viên trụ sở chính tới, họ cũng đã bỏ bánh dorayaki ra ăn. Hikari đã nghe thấy họ nói với ông Hamano rằng: “Lần đầu tiên chúng tôi được ăn bánh dorayaki ngon thế này đấy.”

Nếu Hikari mang đến, có thể vợ chồng họ và cả Asato sẽ ăn. Cô ghé thăm nhà họ vào ngày thường nên có lẽ thằng bé phải đi học. Phía bên kia đã chọn thời gian gặp như vậy. Cô nhận ra bản thân mình thấy không thoải mái về chuyện đó. Xét cho cùng họ không định cho cô gặp Asato.

Có lẽ cả lần này, họ, những con người đang nuôi nấng đứa con Hikari đã sinh ra bằng bộ mặt dửng dưng như không có chuyện gì ấy, sẽ lại che giấu việc cô ghé thăm. Nhưng nếu cô để lại thứ gì đấy thì ít nhất dấu vết

của cô sẽ lưu lại trong ngôi nhà ấy. Và rồi trong cô bắt đầu manh nha suy nghĩ đó.

Hikari hẹn gặp gia đình Kurihara lúc 11 giờ. Cửa hiệu này sẽ mở cửa lúc 10 giờ. Tính cả thời gian di chuyển thì chỉ vừa kịp.

Song, buổi sáng hôm đó, cửa hiệu đã không mở cửa mặc cho Hikari đã đợi rất lâu.

Hôm nay không phải là ngày nghỉ ghi bên ngoài cửa cuốn. Cũng không thấy họ dán giấy thông báo về việc nghỉ đột xuất. Thế nhưng, họ đã không mở cửa. Không thấy bóng dáng nhân viên nào phía bên kia cánh cửa cũng như xung quanh cửa hiệu.

Dù vậy, Hikari vẫn đứng đợi, mười phút, rồi hai mươi phút.

Bởi xung quanh cũng có những người đang đứng chờ giống cô. Họ bàn tán với nhau: “Ô hay, lạ nhỉ”, “Mình đến đây chỉ để mua bánh dorayaki cơ mà”.

Hikari nóng lòng chờ cửa mở. Nếu không mua được ở chỗ này thì phải đi đâu mới mua được bánh kẹo tử tế khác đây.

Khi đó cô đứng ngây ra trong tâm trạng như sắp khóc.

Cửa hiệu giật là ngay cạnh dãy người đang đứng xếp hàng cũng bắt đầu lục đục kéo cửa cuốn lên mở hàng. Bóng Hikari đang đứng xếp hàng phản chiếu trên tấm kính của cửa hiệu giật là. Một thân hình gầy guộc với nét mặt lộ rõ vẻ sốt ruột, không còn giữ được sự điềm tĩnh.

Ngay khoảnh khắc đó cô sức tỉnh ra.

Mình đang làm cái gì thế này.

Mình muốn mang quà đến. Nhưng tiền mua quà lại là tiền lấy từ kết sắt của khách sạn. Và mình đang chuẩn bị đến nhà Kurihara để đòi tiền lấp vào

đấy. Nếu bây giờ mình mua bánh dorayaki ở đây thì khác nào đang mua bằng tiền của nhà Kurihara kia chứ.

Đã vậy món quà liệu có ý nghĩa gì.

“Trường nổi tiếng là muốn làm gì thì làm sao. Tùy tiện nghĩ bán thế này, đúng là bán hàng chảnh chọe mà.”

Hikari rời đi, bỏ ngoài tai câu nói của một vị khách đang đứng xếp hàng cùng cô.

“Ồ kìa, cháu gái không chờ nữa à?” người phụ nữ xếp ngay sau Hikari hỏi, song cô không đáp mà đi về phía nhà ga. Cô bị muộn kha khá rồi.

Cô nhắm chặt mắt.

Đằng sau mi mắt ấy là hình ảnh chính cô phản chiếu trên tấm kính của cửa hiệu giặt là khi nãy. Đôi giày thể thao đã sồn gót, lấm lem bùn đất, mái tóc bù xù. Mặc dầu có trang điểm nhưng thậm chí nó chẳng hề ăn nhập với bộ dạng cô lúc này.

Sau khi đã một thân một mình làm việc trong nhiều hoàn cảnh khác nhau, Hikari cảm nhận được thanh xuân của người con gái có giá trị ra sao.

Mẹ Asato, người mà Hikari sắp gặp, chắc hẳn là một phụ nữ đình đạc. Một người lớn tuổi hơn, đình đạc hơn cô rất nhiều, song lại là một bà cô.

Sau khi xuống ở ga Musashi Kosugi, Hikari chạy ngay vào một trung tâm mua sắm thời trang gần đó.

Đã quá giờ hẹn. Nhưng ngay khi biết mình đã muộn giờ, trong lòng cô chợt dấy lên cảm giác muốn buông xuôi. Đằng nào thì ngay từ đầu, đối phương đã không nghĩ cô là “một người đáng hoàng” rồi. Nói gì thì nói, cô đang đến đó để đòi tiền. Cho dù cô có không đúng giờ thì chắc hẳn họ cũng cho đó là lẽ đương nhiên thôi.

Bước vào trung tâm mua sắm, Hikari mua mũ và giày ở ngay cửa hàng đầu tiên mà cô bắt gặp. Cô đã mua luôn đôi giày cao gót mà nhân viên cửa hàng tư vấn: “Chị đi lên trông cổ chân nhỏ nhắn và phong cách, rất hợp đấy ạ.” Hikari nói cô sẽ đi luôn và nhờ nhân viên cắt mác. Còn đôi giày thể thao cô vứt vào thùng rác nhà vệ sinh.

Vì không quen đi giày cao gót nên cô đã tốn gấp mấy lần thời gian bình thường để đi bộ từ ga tới tòa chung cư kia. Đương nhiên cô chẳng thể chạy được.

Hikari bấm số phòng, muộn hơn giờ hẹn cả tiếng đồng hồ. Cô mệt đứt hơi.

Phải tới khi lên đến nhà họ, giẫm đôi tất mỏng tang xuống sàn nhà lạnh ngắt, Hikari mới nhận ra là nếu gặp nhau trong nhà thì đằng nào cô cũng phải cởi giày.

Ngoài cửa thoang thoang hương hoa. Chắc là mùi nước xịt phòng. Hương thơm vô cùng dễ chịu, không hề bị hắc.

Sau khi cởi bỏ mũ và giày, Hikari cảm tưởng như mình đã trần như nhộng.

“Xin mời vào.”

Cho đến tận khi vào trong phòng, chỉ là chưa ngồi đối diện nhau, cô vẫn không dám nhìn thẳng lấy một lần vào khuôn mặt người phụ nữ đã mời cô vào nhà.

[2]

Và rồi, lúc này đây.

Hikari vẫn đứng ngây ra.

Sau đấy cô ngồi xuống trước mặt vợ chồng nhà Kurihara, như thể bất lực trước thái độ tuyệt đối không nghi ngờ, tuyệt đối không do dự của họ.

“Cô là ai?” họ hỏi.

“Chúng tôi nghĩ người mẹ đó không phải cô.”

Người chồng đã nói dứt khoát như vậy.

Đối với gia đình này, “mẹ của Asato” mà họ đã gặp ở Hiroshima không phải là Hikari đang ngồi trước mặt họ. Họ đã khẳng định chắc nịch như vậy.

“Xin lỗi nhưng cô không phải là mẹ của Asato nhà chúng tôi đúng không? Thường thì các tổ chức cho nhận con nuôi đặc biệt sẽ không để bố mẹ đẻ và bố mẹ nuôi gặp mặt nhau. Có lẽ vì thế nên cô mới định lừa gạt chúng tôi, nhưng thực ra vợ chồng tôi đã gặp mẹ thằng bé một lần rồi.”

Đúng vậy, chúng ta đã gặp nhau.

Nghĩ thế, song cô không nói được thành lời. Mắt người chồng mới này còn tuyên bố vô cùng quả quyết ấy giờ đã hơi đỏ.

Nhìn vậy Hikari đoán người này hẳn là đang nhớ lại chuyện xảy ra hồi ấy, khoảng thời gian ngắn ngủi họ đã chia sẻ cùng nhau.

Cô cũng nhớ rất rõ.

Ngày hôm đó, cô đã bị thôi thúc bởi cảm giác muốn khẩn cầu họ, muốn

giải bày cho những người lần đầu tiên gặp mặt ấy hiểu tất cả mọi chuyện, về cô, về đứa con của cô. Tuy hoàn cảnh hoàn toàn khác nhau nhưng cô đã nghĩ nếu là họ, có lẽ họ sẽ hiểu cho cô.

“Khi trao Asato cho chúng tôi, họ đã để chúng tôi gặp mẹ thằng bé, tuy chỉ có vài phút ngắn ngủi. Trường hợp của chúng tôi khá đặc biệt, vì hình như đó cũng là nguyện vọng của phía bên kia. Mẹ của Asato, cùng với bố mẹ cô ấy đã gặp chúng tôi.”

“Tôi đã nghĩ vậy từ lúc nhận được điện thoại của cô.”

Ngồi bên cạnh, mẹ Asato lên tiếng. Đôi mắt cô ấy cũng ngân ngấn lệ giống chồng mình.

Nhưng đó không phải là vì sợ hãi. Cũng không phải vì xúc động.

Hikari cảm nhận rõ ràng họ đang tức giận với cô. Họ tức giận và hồ thẹn khi nghĩ mẹ của Asato, một người vô cùng quan trọng đối với họ đã bị coi thường. Sự tức giận ấy là vì chính Hikari.

Vì Hikari của sáu năm trước, người đã run rẩy trong nỗi cô độc mà nhắc đi nhắc lại câu nói: “Cháu xin lỗi. Cháu cảm ơn. Xin hãy chăm sóc đứa bé này.”

“Tôi rất hiểu nếu như cô bé đó muốn gặp hay nhận lại Asato bây giờ. Nhưng, khi cô đề cập đến tiền thì nghĩ thế nào tôi cũng thấy rất lạ. Cô bé đó, người mẹ bé nhỏ của chúng tôi, không phải là người có thể nói ra những chuyện như vậy.”

Và rồi, như đê chặn đứng suy nghĩ của Hikari về việc muốn giành lại con, nếu không được thì đổi bằng tiền, họ đã nói rõ cho cô biết.

Rằng họ đã cho tất cả những người xung quanh biết chuyện Asato là con nuôi. Rằng Asato đang sống với tư cách là con nuôi của gia đình này

chứ không hề có chút mờ ám nào.

Ở đó không hề có bí mật hay sơ hở nào để Hikari đem ra đe dọa như cô đã tưởng.

Và rồi, họ bảo với cô.

Rằng còn có một người nữa được gọi là “mẹ Hiroshima” đang tồn tại trong ngôi nhà này.

“Asato gọi mẹ đẻ của thằng bé là ‘mẹ Hiroshima’.”

Họ đã cho thằng bé biết ngoài họ, những người đang ngồi trước mặt Hikari ra, còn có một người mẹ ở Hiroshima đã nuôi nấng nó trong bụng.

“Không biết thời tiết ở chỗ mẹ Hiroshima có đẹp không nhỉ?” họ thậm chí còn để ý đến dự báo thời tiết trên tivi nữa.

Hồi ấy, Hikari đến Hiroshima chỉ vì ký túc xá của Baby Bunt ở đó. Vậy mà họ lại luôn nghĩ Hikari vẫn đang sống ở nơi ấy. Và rằng cô vẫn đang ở đó.

“Cái này là do mẹ Hiroshima của thằng bé gửi gắm cho chúng tôi.”

Lúc nhìn thấy phong bì thư màu hồng mà mẹ Asato lấy ra từ một chiếc hộp nhỏ làm bằng giấy Nhật, trông cứ như hộp đựng bảo bối, suýt chút nữa thì Hikari đã gào thét lên. Ngồi trên chiếc đệm, cô có cảm giác như thể cơ thể mình đang bị rụng rời từng mảnh.

Cô vẫn còn nhớ tờ giấy viết thư đó. Chỗ tên người gửi đề “Từ mẹ của con”. Đó là chữ của Hikari. Những dòng chữ mà cô đã từng viết.

Một luồng gió thổi qua trái tim cô.

Lúc đầu nó chỉ là tiếng rì rào.

Song, ngay khoảnh khắc nhìn thấy bức thư, nó đã biến thành cơn giông tố khiến cô ngạt thở. Cô nghe rõ âm thanh của cơn cuồng phong đang gầm

rú trong lòng mình.

Đó là chữ của tôi. Chữ của tôi. Chữ của tôi.

Hikari muốn cầm lấy bức thư. Cô bị thôi thúc bởi cả cảm giác muốn được xem nội dung bên trong lẫn cảm giác muốn xé toạc nó, xóa sạch nó ngay tại đây, ngay lúc này. Đồng thời, có ai đó bên trong cô đang kiên quyết ra lệnh cho cô phải làm như thế.

Cơn giông tố trong lòng Hikari càng lúc càng trở nên mãnh liệt.

Cô muốn vò nát tất cả. Đó là thư của tôi, tôi muốn làm gì là quyền của tôi. Song, cánh tay, bàn tay, ngón tay cô lại không cử động.

Cách nói chuyện kiên quyết của mẹ Asato khiến cô điếng người.

“Bức thư này rất quan trọng.”

Cô cảm tưởng như một Hikari của ngày ấy đang ngồi ngay bên cạnh người phụ nữ này. Cô không dám nhìn vào đôi mắt ấy.

“Trên điện thoại, khi đe dọa tôi, cô đã nhắc tới ‘trường học của thằng bé’ phải không?”

Hikari không trả lời được. Người phụ nữ nói tiếp:

“Asato vẫn còn đang đi nhà trẻ. Sang năm nó mới vào cấp một. Tôi đã nói với chồng mình rằng chắc không đời nào có chuyện người mẹ ấy lại quên mất tuổi con trai mình đâu. Thế nên tôi muốn hỏi cô một câu. Rốt cuộc cô là ai?”

Hikari vẫn luôn đếm tuổi thằng bé.

Cô nghĩ mình chưa bao giờ quên. Song, cho dù có nghĩ đến việc năm nay nó mấy tuổi thì cô cũng chẳng thể tưởng tượng cụ thể là bây giờ nó đang làm gì, đang như thế nào. Dẫu biết Asato đã 6 tuổi, nhưng cô lại không biết đó chưa phải tuổi vào cấp một.

Bọn trẻ sẽ lên lớp một vào tháng Tư đầu tiên sau khi chúng được 6 tuổi. Chính vì thế, Hikari đã hiểu nhầm.

Hai vợ chồng đang ngồi mặt đối mặt với cô thật sự cho rằng cô không phải là Hikari.

Họ tin tưởng một cách vô điều kiện vào mẹ của Asato chỉ vì cô đã sinh ra thằng bé.

Hikari ngẩn ra. Cô nghe hết những lời nói ấy, một mình, và rồi một thứ cảm xúc không ngờ tới ôm trọn bờ vai cô.

Hikari biết rõ người mà họ đang nói đến không phải là Hikari của hiện thực song chính Hikari đó mới là Hikari, không thể lẫn đi đâu được.

Một Hikari đã sinh con, đã hoang mang, đã giằng xé nhưng rồi vẫn khóc lóc và trao cho họ đứa con của mình.

Đó mới chính là mình, cô nghĩ.

Thật kỳ diệu khi Hikari lại có thể cảm thấy dường như “cô ấy” vẫn đang sống trong ngôi nhà này.

Trước đây, bố mẹ cô, những người đã nói cô là “kẻ thất bại” đã luôn dõi theo và yêu thương một Hikari không hề có thật, một Hikari “không thất bại”. Hồi đó, cô chỉ có cảm giác căm ghét và muốn chống đối họ, vậy mà giờ đây cô lại có thể nghĩ “mẹ Hiroshima” mà những con người này đang nói tới thật sự tồn tại.

Thậm chí cô còn cầu mong cô ấy sẽ tiếp tục sống trong ngôi nhà này.

Đúng lúc đó, tiếng chuông kêu kính koong ngoài cửa. Theo sau là giọng của trẻ con: “Con đã về rồi ạ.”

Lúc nghe giọng nói ấy qua điện thoại, Hikari đã dừng dừng như không vậy mà giờ đây cô lại thấy đau lòng đến kinh ngạc. Trong lòng cô, một cơn

giông tố vừa ập tới, tiếng gió rú rít nơi trái tim cô. Bằng sức mạnh khủng khiếp, một thứ gì đó mà bấy lâu nay cô phải gắng gượng bảo vệ đã sụp đổ ngay trước cơn vũ bão ấy. Cô suyt chút nữa thì nói “Asato.”

“Cô định thế nào?”

Bố Asato hỏi.

Hikari chậm rãi ngẩng mặt lên.

“Asato đấy. Nó về rồi. Cô định thế nào? Cô có gặp nó không?”

“Tôi...”

Môi cô khô khốc.

Cô tự hỏi liệu mình có muốn gặp thằng bé hay không.

Nếu là “mẹ Hiroshima”, nhất định cô ấy sẽ trả lời “Có.”

Tôi đã ngắm biển cùng thằng bé.

Đã nuôi nấng nó trong bụng.

Đã gọi nó là Chibitan.

Tôi đã đặt tay lên bụng để bảo vệ nó, đi bộ cùng nó. Trên đường trở về từ bệnh viện phụ sản, tôi đã vô tư nói với nó rằng: “Sắp rồi, cố lên con.”

Hikari hạ quyết tâm, cô đáp: “Tôi xin lỗi.”

Cô áp trán xuống chiếu, giữ nguyên tư thế đó và nói: “Hai người nói đúng. Tôi không phải là mẹ thằng bé.”

[3]

Vừa ngắm nhìn dòng xe chạy dưới chân cầu đi bộ, Hikari vừa cảm thấy tâm trạng đã trở nên tĩnh lặng một cách lạ kỳ.

Suốt một tháng nay, dù cô có làm gì cũng không cảm nhận được thực tại, cứ như thể chỉ đang ngắm nhìn cảnh vật qua một lăng kính vậy.

Cô cảm tưởng tất cả những gì thuộc về mình đều đã ở lại ngôi nhà đó mất rồi. Một khi Hikari vẫn còn sống trong ngôi nhà đó thì bản thân cô hiện tại chỉ giống như đồng tro tàn hoặc hồn ma mà thôi. Và lại có một con người khác trong cô đang nghĩ rằng như vậy cũng tốt.

Đúng là mình đang sống trong ngôi nhà đó với tư cách là “mẹ Hiroshima”.

Mình đã được coi là một thành viên trong gia đình đó, được đối xử một cách đầy trân quý chứ không hề bị vứt bỏ.

Nghĩ đến đó, cô thậm chí còn cảm thấy sự mệt mỏi trên khuôn mặt, đôi má, khoe miệng mình cũng dịu đi phần nào. Thật kỳ lạ khi tự nghĩ về mình như vậy song cô đã rất vui.

Bị cự tuyệt, bị ghét bỏ, vậy mà cô vẫn cảm thấy thật thanh thản.

Cả bố và mẹ của Asato đều gọi Hikari là “người mẹ của chúng tôi”. Cho đến bây giờ những con người hơn cô rất nhiều tuổi đó, vẫn gọi cô là “mẹ” như thể đang gọi mẹ của chính mình vậy.

Sau khi kế hoạch đe dọa thất bại, Hikari không thể quay trở về khách sạn nữa.

Đã quá thời hạn phải trả tiền rồi. Cô cũng không biết giờ đây mọi chuyện sẽ ra sao. Trong tay cô vẫn còn số tiền đã lấy, song cô cũng không biết bản thân muốn làm gì, muốn đi đâu nữa.

Cô hiểu mức độ nghiêm trọng của hai từ “phạm tội” mà ông Hamano đã nhắc tới.

Song, cũng chính vì thế mà cứ nghĩ đến việc quay trở lại rồi mọi chuyện sẽ ra sao là cô lại thấy sợ và không muốn nghĩ thêm nữa, thành thử không dám quay về. Cô đã chạy trốn khỏi hiện thực đang chờ đợi mình, như thể đập nắp chôn vùi thứ mình cảm ghét vậy. Thời gian càng trôi qua, cô càng không thể quay về.

Ngoài tiền bạc ra, hầu hết những đồ đạc khác Hikari vẫn để nguyên ở ký túc. Ngay từ đầu cô đã không mang theo thứ gì để họ có thể lần ra địa chỉ nhà bố mẹ đẻ, vả lại lúc ứng tuyển cô cũng ghi bừa quê quán trong sơ yếu lý lịch. Thế nhưng, cô đang cầm tiền bỏ trốn. Không biết chừng người ta đã liên lạc về nhà cô.

Những gã đòi nợ đã đuổi theo cô từ Hiroshima biết địa chỉ nhà bố mẹ cô. Nếu người của khách sạn lần theo dấu vết bọn chúng, rất có thể sớm muộn gì họ cũng tìm ra.

Nếu biết chuyện, liệu bố mẹ cô sẽ nghĩ thế nào về đứa con gái đã phạm tội nhỉ. Có thể họ sẽ than thở, sẽ buồn phiền. Hoặc, cũng có thể họ sẽ nghĩ “biết ngay mà”. Đứa con gái lâm họ vỡ mộng từ nhiều năm trước đã gây ra chuyện đúng như họ nghĩ.

Và rồi, chắc hẳn lần này họ sẽ không còn lo lắng hay tìm kiếm con gái mình nữa.

Hikari đã không ngừng cầu mong bố mẹ cô sẽ không biết chuyện, cô đã vùng vẫy chỉ để họ không biết gì hết, vậy mà rốt cuộc cô lại rơi vào tình

cảnh không mong muốn nhất. Cô cảm thấy hổ thẹn, song nước mắt cũng chẳng buồn rơi nữa. Trong trái tim khô cằn của mình, cảm giác sừng sốt, dù là với chính bản thân, còn mạnh mẽ hơn cả sự đau khổ.

Cô chuyển hết chỗ này tới chỗ khác, khi thì ở những khách sạn thương mại rẻ tiền giống nơi cô từng làm việc, khi thì quán cà phê internet. Ban ngày cô lang thang trong công viên.

Vừa thẫn thờ ngắm một người mẹ đẩy con đi sưởi nắng, cô vừa cảm thấy mọi chuyện dù có thế nào cũng chẳng thành vấn đề nữa.

Dù là người của khách sạn, hay cảnh sát, hay bất kỳ ai.

Thậm chí ngay cả những gã đã bám riết lấy cô, khiến cô phải trốn chạy khắp nơi cũng được. Hikari mong ai đó sẽ tìm thấy cô và chỉ cho cô biết phải làm gì tiếp theo.

Trong lúc đang ngồi suy tư như vậy ở góc công viên giữa một ngày nắng đẹp, bỗng cậu bé nào đó đá quả bóng khiến nó lăn bon bon trúng chân Hikari. “Xin lỗi cô”, người mẹ mặc chiếc áo parka, tóc búi gọn gàng nói. Hikari trả lại quả bóng, trong lòng không cảm xúc.

Chẳng biết có phải vì một cô gái trẻ như cô trông không giống kẻ đáng ngờ hay không mà người mẹ ấy chẳng buồn để ý đến thái độ hờ hững hay chiếc áo sơ mi đã vấy bẩn vì mặc nhiều ngày của cô, hoặc có thể cô ta không nhận ra, chỉ tươi cười nói “Cảm ơn cô”, rồi đi mất. Cô ta ném quả bóng cho con trai, đoạn bảo: “Đi thôi con.”

Giữa thị trấn yên bình này, sự tồn tại của Hikari đã lặng lẽ tan biến đến mức không ai buồn để tâm đến.

Cô không làm hại ai, nhưng cũng không có ích cho ai.

Sống như vậy được khoảng một tháng, thì cái suy nghĩ mình có sống

cùng chẳng để làm gì bắt đầu nhen nhóm trong lòng cô. Đó không phải là ý nghĩ bốc đồng mà cô đã từ từ hiểu ra như một sự giác ngộ.

Mình có sống cũng chẳng để làm gì.

Hôm nay, Hikari đã đi tới phía bên kia nhà ga, gần tòa chung cư của gia đình Asato. Sau khi lơ đãng ngắm nhìn những tòa chung cư cao tầng khác nằm san sát giữa lòng thị trấn, cô nghĩ mình sẽ quay về. Dù cô vẫn chưa quyết định được là sẽ quay về đâu, về khách sạn đã từng làm việc hay lại chuyển đến một nơi nào đó để chạy trốn.

Đằng nào thì cũng chẳng có ai buồn thương gì nếu chỉ mình cô biến mất.

Cho dù có quay lại khách sạn và bị bắt trả tiền, bị buộc tội, hay khiến bố mẹ tuyệt vọng hơn nữa thì cũng chỉ đến thế. Có thể cô sẽ tổn thương, nhưng cũng chỉ đến thế mà thôi. Cuộc đời sau này của cô sẽ chẳng có gì đổi khác.

Nếu vậy thì, quay về hay không quay về chẳng phải đều giống nhau sao?

Chi bằng chẳng quay về đâu hết mà kết thúc tại đây ngay hôm nay cũng được kia mà.

Đứng trên cầu đi bộ, Hikari lơ đãng nhìn dòng xe cộ chạy bên dưới. Cô cứ nhìn mãi. Chỉ nhìn thế thôi mà không biết từ lúc nào, nhiều tiếng đồng hồ đã trôi qua.

Trời về chiều, những đám mây trôi nhanh hơn.

Hikari chỉ vừa mới nhận ra trời đã bắt đầu sẫm sì thì tiếng sấm đã nổ ùng ùng trên bầu trời xa tít.

Mưa bắt đầu rơi. Ánh vàng, đỏ phát ra từ đèn pha, đèn hậu của những chiếc ô tô chạy bên dưới như nhòe đi trong màn mưa. Phía bên kia bầu trời mùa hạ, trời đổ cơn mưa rào, tiếng sấm rền vang sau những đám mây dày đặc nghe như gần hơn.

Cơn mưa bất chợt rơi xối xả. Vì không mang theo ô nên chỉ trong thoáng chốc cả má, môi, tóc và toàn thân Hikari đều ướt sũng. Những giọt nước mưa mang mùi bụi bặm và nấm mốc lẫn cả vào môi cô.

Hikari nghĩ.

Cứ thế này.

Ước gì cứ thế này mà bị sét đánh luôn đi.

Chính lúc đó, cô cảm thấy có một thứ gì rất nặng ở sau lưng.

Trong khoảnh khắc, cô tưởng có chuyện gì. Cô ngạc nhiên quay người lại. Ai đó đang níu vào vai cô như để che chở.

Như thế không cho cô chạy thoát.

Có lẽ người đó vừa chạy tới đây. Người đó vừa thở hổn hển vừa nói:

“Cuối cùng cũng tìm được cháu rồi.”

“Ồ,” Hikari phát ra một âm thanh chẳng thành lời, đoạn nhìn khuôn mặt người phụ nữ đang dựa vào người mình từ đằng sau như để ôm ghì lấy cô.

Đôi mắt ấy đang ngấn lệ.

Mái tóc rối tung, tóc mái dính mưa bết cả vào trán. Đó chính là mẹ của Asato. Chiếc ô của cô ấy lăn lóc ngay dưới chân Hikari.

Hikari không thể thốt nên lời.

Chẳng có lẽ, chẳng có lẽ... Trống ngực cô đập mạnh. Cô quay người

lại, nhìn xuống dưới. Một cậu bé mặc chiếc áo mưa màu vàng đang đứng đó. Nó ngược lên nhìn như thể đang rất ngạc nhiên khi thấy mẹ mình đột nhiên nói chuyện với một người xa lạ.

A...

Hikari nín thở. Đôi mắt trong veo. Chân tay nhỏ nhắn, lông mi dài. Cô có cảm giác kiểu tóc mái bằng cắt thẳng tưng ngay trên mắt này chỉ có thể là kiểu tóc của trẻ con.

Thằng bé thật dễ thương.

Một đứa bé dễ thương và xinh xắn đến kinh ngạc.

“Tôi xin lỗi.”

Mẹ Asato nói.

Tay vẫn nắm chặt vào Hikari.

Hình như người phụ nữ này đã tìm kiếm mình suốt từ đó đến giờ.

“Xin lỗi vì đã không chịu hiểu cho cháu, vì đã đuổi cháu đi và vì đã không biết gì cả.”

Đứng dưới cơn mưa rào lạnh ngắt, mắt Hikari như nhòa đi. Mẹ Asato cứ lặp đi lặp lại câu xin lỗi, giọng nói ấy đã chạm vào nơi mềm yếu trong trái tim cô.

Cô chẳng thể nói được gì.

Cô những tưởng sẽ chẳng còn ai nói với mình bằng giọng như vậy thêm một lần nào nữa.

Khi đó, Asato cất tiếng, vẫn là khuôn mặt sợ hãi, sửng sốt ấy.

Không biết từ lúc nào, cơn mưa dữ dội đã ngớt dần, đến độ Hikari có thể nghe rõ giọng nói lí nhí của thằng bé.

“Mẹ ơi, cô này là ai thế?”

Nghe vậy, mẹ Asato đáp:

“Là ‘mẹ Hiroshima’ của con đấy.”

Giọng nói không chút do dự hay hoang mang, hết như khi họ thẳng thắn nói Hikari không phải là mẹ của Asato vậy. Hikari không tin vào mắt hay tai mình nữa.

Cô chợt nghĩ thế này cũng được sao?

Đột nhiên, cô nhìn Asato và càng ngạc nhiên hơn nữa.

Đứng trước mặt cô, Asato đang mở to mắt. Đôi mắt chỉ nhìn về phía mẹ mình suốt từ nãy đến giờ, lần đầu tiên nhìn về phía Hikari.

Mắt hai người chạm nhau.

Đúng lúc đó.

Dưới bầu trời tăm tối, một tia sáng chói lòa xuyên vào đôi mắt Asato.

“Ơ! Mẹ Hiroshima ấy ạ?”

Khi Hikari nhìn vào khuôn mặt ấy, thời gian như ngừng trôi.

“Đúng vậy,” mẹ Asato đáp. Đoạn nhìn Hikari.

“Nhỉ, đúng vậy nhỉ?”

Hikari nhớ lại đã có lúc cô từng nghĩ người phụ nữ này đáng tuổi mẹ mình. Khuôn mặt đang mỉm cười nhìn Hikari là khuôn mặt của một “người mẹ” đáng để nương tựa.

Hikari vừa đứng ngây ra trước mặt người phụ nữ đó, vừa thì thào: “Tôi...” Nước mắt hòa lẫn với nước mưa chảy xuống đôi môi khô khốc của cô. Tôi... Tôi... Tôi...

Thay cho câu nói không thành lời ấy là một hơi thở nóng ẩm phả ra từ cổ họng cô như một làn gió đang thổi. Hơi thở ấy tan vào cơn mưa mùa hạ, nặng nề và khản đặc.

Hikari bắt đầu khóc, khóc to đến nỗi chính cô cũng chưa từng nghe thấy mình khóc như thế bao giờ. Cổ họng cô nóng rát, cảm tưởng như đang bị xé toạc ra cùng tiếng khóc ấy.

“Xin lỗi,” giọng cô lạc đi.

“Cảm ơn,” cô vừa khóc vừa tiếp lời.

Cháu xin lỗi. Cháu cảm ơn. Xin hãy chăm sóc đứa bé này.

Câu nói mà trước đây Hikari đã nói đi nói lại không biết bao nhiêu lần đang bóp nghẹt lồng ngực cô. Người phụ nữ này đã thật sự nuôi nấng Asato. Đúng như lời khẩn cầu của cô.

Tay vẫn đặt trên lưng Hikari, mẹ Asato nói: “Chúng ta đi thôi.” Mặc cho bản thân đã ướt sũng nước mưa, người phụ nữ vẫn ôm chặt Hikari không rời một chút nào. Người phụ nữ ấy cũng đang khóc.

Asato đứng ngay cạnh họ. Cu cậu đang nhìn Hikari. Dường như nó đang rất tò mò, vừa muốn nhưng lại không dám lại gần.

Cơn mưa mùa hạ ngớt dần, màn mưa che phủ tầm mắt cũng trở nên thưa hơn. Mặc dù chưa tạnh hẳn song đâu đó đã xuất hiện những khe sáng hẹp giữa các đám mây đen. Ánh nắng màu cam của buổi chiều tà chói lòa, rọi từng tia sáng làm giọt mưa trông như trong suốt.

Giữa cơn mưa với sắc vàng kim rực rỡ huy hoàng.

Ánh mắt trong veo của Asato cứ nhìn chăm chăm hai người mẹ mãi không thôi.

HẾT

Table of Contents

Chương 1 Bình yên và sóng gió

(1)

(2)

(3)

(4)

(5)

Chương 2 Đường hầm dài

(0)

(1)

(2)

(3)

(4)

(5)

(6)

(7)

(8)

(9)

(10)

(11)

Chương 3 Đường trở về từ buổi trình diễn

(0)

(1)

(2)

(3)

(4)

(5)

(6)

(7)

(8)

(9)

(10)

(11)

Chương 4 Bình minh tới

(1)

(2)

(3)